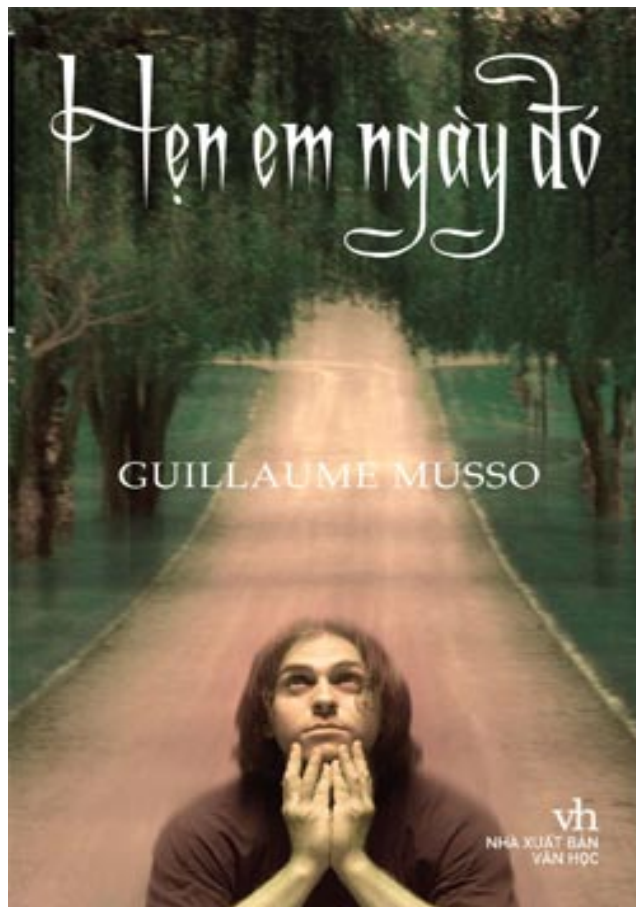


Guillaume Musso

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan



Vnthuquan.net, 2009.

Lời mở đầu



Guillaume Musso

Tất cả chúng ta đều từng đặt ra ít nhất một lần câu hỏi này: nếu như có may mắn được quay lại, chúng ta sẽ thay đổi điều gì trong cuộc đời mình?

Nếu như được làm lại, ta sẽ tìm cách sửa chữa lỗi lầm nào? Sẽ lựa chọn xoá đi nỗi đau nào, sự ân hận, niềm hối tiếc nào?

Liệu ta có dám mang lại một ý nghĩa mới cho sự tồn tại của mình hay không?

Nhưng để trở thành ai?

Để đi đến đâu?

Và cùng với ai?

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Mở đầu

Đông-Bắc Campuchia

Mùa mưa tháng Chín năm 2006

Chiếc trực thăng của Hội Chữ Thập Đỏ hạ cánh đúng theo giờ quy định.

Đậu trên một dải đất cao được bao quanh bởi những cánh rừng, ngôi làng với khoảng một trăm mái nhà đơn sơ phần lớn được làm từ gỗ và cành cây. Vùng đất này dường như bị lãng quên, chẳng có khái niệm thời gian, cách biệt hẳn khỏi các khu du lịch của Angkor và Phnom Pênh. Bầu không khí bị bão hoà bởi độ ẩm và bùn bao phủ khắp nơi.

Viên phi công chẳng buồn tắt động cơ. Nhiệm vụ của anh: đón một nhân viên y tế nhân đạo về thành phố. Thông thường thì chẳng có gì phức tạp cả. Không may, giờ đang là tháng Chín và những trận mưa như trút nước liên tục đổ xuống khiến việc điều khiển máy bay trở nên khó khăn. Còn nhiều liệu, bình dự trữ có hạn, nhưng chắc cũng đủ để đưa mọi người về tới nơi an toàn.

Với điều kiện không được mất quá nhiều thời gian...

Hai bác sĩ phẫu thuật, một bác sĩ gây mê và hai nữ y tá từ trạm xá dừng tạm, nơi họ đã làm việc từ hôm qua, chạy ra. Mấy tuần nay, họ đã đi một lượt các ngôi làng quanh vùng, làm hết khả năng để giải quyết sự tàn phá của bệnh sốt rét, bệnh AIDS hoặc bệnh lao, chăm sóc những bệnh nhân bị què cụt và lắp chân tay giả cho họ, trong cái xó xỉnh vẫn còn đầy những bãi mìn sát thương của đất nước này.

Theo tín hiệu của viên phi công, bốn trong số năm người đã chui vào trong trực thăng. Người cuối cùng, một người đàn ông khoảng sáu mươi tuổi, hơi tụt lại phía sau, ánh mắt còn hướng vào một nhóm người Campuchia đang vây quanh trực thăng. Ông không thể dứt ra để đi được.

- Phải đi thôi, bác sĩ! Viên phi công hét lên với ông. Nếu chúng ta

không cất cánh ngay bây giờ, các ông sẽ không thể kịp chuyển bay được đâu.

Vị bác sĩ gật đầu. Ông vừa chuẩn bị lên trực thăng thì chợt bắt gặp ánh mắt của một đứa trẻ được bế trên tay một cụ già. Nó mấy tuổi rồi? Hai tuổi ư? Cùng lắm là ba. Khuôn mặt bé nhỏ bị biến dạng khủng khiếp bởi một vết dím chạy dọc xuống xẻ đôi môi trên của nó. Dị tật bẩm sinh này sẽ buộc nó phải húp cháo hoặc bột quấy suốt đời và sẽ khiến nó không bao giờ nói ra nổi một từ nào.

- Khẩn trương lên! Một trong hai cô y tá khẩn khoản.

- Phải mở cho đứa bé này, người bác sĩ cố hét lên át tiếng những cánh quạt đang quay trên đầu họ.

- Chúng ta không còn thời gian nữa! Các con đường đều không thể đi được nữa vì ngập lụt và trực thăng sẽ không thể quay lại đón chúng ta trong nhiều ngày.

Nhưng vị bác sĩ vẫn không hề nhúc nhích, ông không thể rời mắt khỏi cậu bé. Ông biết rằng ở vùng này, những em bé sơ sinh với một cái miệng "hở hàm ếch" đôi khi bị bỏ rơi bởi bố mẹ chúng theo những tập tục cổ truyền. Và một khi bị đưa vào trại trẻ mồ côi, dị tật đó cũng tước bỏ mọi cơ may để chúng được nhận về nuôi.

Cô y tá lại giục giã:

- Ngày kia người ta sẽ cần tới ông ở San Francisco, thưa bác sĩ. Ông có một lịch phẫu thuật kín đặc, những buổi hội thảo và...

- Cứ đi đi, đừng chờ tôi, cuối cùng người bác sĩ quyết định và rời xa chiếc trực thăng.

- Nếu vậy tôi ở lại với ông, cô y tá quyết định và nhảy xuống đất.

Cô tên là Emily. Đó là một cô gái trẻ người Mỹ làm việc trong cùng bệnh viện với ông.

Viên phi công lắc đầu thờ dãi. Chiếc trực thăng bay thẳng lên và dừng lại giây lát trên không trước khi cất cánh bay xa dần theo hướng Tây.

Vị bác sĩ ôm cậu bé trong vòng tay: nom cậu nhợt nhạt và co quắp.

Có cô y tá đi cùng, ông bế đứa bé quay trở vào trạm xá, ông bắt đầu nói chuyện với nó để xua tan nỗi sợ hãi trước khi tiến hành gây mê.

Sau khi đứa trẻ đã thiếp đi, ông cẩn thận dùng dao mổ lột lớp thịt ở hàm trên của nó lên và kéo dài ra để che lấp vết xẻ. Rồi cũng vẫn cẩn thận như vậy, ông tiếp tục tái tạo lại đôi môi và trả lại cho cậu bé một nụ cười thực thụ.

. * *

Sau khi ca mổ kết thúc, vị bác sĩ bước ra ngoài và ngồi nán lại trên hiên nhà đầy các mảnh tôn và những chiếc lá khô. Ca mổ đã kéo dài rất lâu. Ông hầu như không chớp mắt từ hai ngày nay và cảm thấy sự mệt mỏi chỉ trong chốc lát đã bắt kịp ông. Ông châm một điếu thuốc và nhìn quanh. Mưa đã ngớt dần. Một khoảng trời đỏ xuống một thứ ánh sáng chói chang với gam màu chủ đạo là cam và tím. Ông không hối hận vì đã ở lại. Mỗi năm, ông đều dành nhiều tuần lễ sang châu Phi hoặc châu Á làm việc cho tổ chức Chữ Thập Đỏ. Những chuyến công tác nhân đạo này không bao giờ để cho ông trở về nguyên vẹn, nhưng chúng như trở thành một thứ gây nghiện, một cách để ông thoát ra khỏi cuộc sống trơ trọi của vị trưởng khoa trong một bệnh viện ở California.

Trong lúc dụi tắt điếu thuốc, ông cảm thấy sự có mặt của ai đó phía sau lưng. Quay người lại, ông nhận ra người đàn ông nhiều tuổi đã bế đứa bé khi chiếc trực thăng chuẩn bị cất cánh. Đó là một người gần như trưởng làng. Trong bộ quần áo truyền thống, lưng ông hơi còng và khuôn mặt đầy nếp nhăn. Thay cho lời chào, ông chấp hai tay đưa lên sát cằm, đầu ngẩng cao và nhìn thẳng vào mắt vị bác sĩ. Rồi bằng một cái ngoắc tay ra hiệu, ông mời bác sĩ theo vào trong nhà mình. Ông rót một ly rượu gạo mời bác sĩ trước khi cất tiếng nói những lời đầu tiên:

- Tên nó là Lou-Nan.

Người bác sĩ đoán đó là tên của đứa bé và chỉ khẽ gật đầu.

- Cảm ơn ông đã trả lại khuôn mặt cho nó, ông già Campuchia nói thêm.

Vị bác sĩ phẫu thuật trân trọng đón nhận những lời cảm ơn, gần như lúng túng, ông đưa mắt đi chỗ khác. Qua cửa sổ không có kính, ông có thể nhìn thấy cánh rừng nhiệt đới, dày và xanh mướt, trải dài ngay sát đó. Ông có cảm giác rất lạ khi hiểu rằng chỉ cách đó vài cây số, cao hơn một chút trên dãy Ratanakiri, vẫn có những con hổ, rắn và voi đang sinh sống...

Chìm đắm trong luồng suy tưởng, khó khăn lắm ông mới hiểu được ý nghĩa những lời vị chủ nhà đang hỏi ông:

- Nếu như ông có điều kiện được thấy một trong những điều ước của mình trở thành sự thật, thì ông sẽ chọn gì?

- Xin lỗi, ông nói gì?
- Ước muốn lớn nhất trong đời ông là gì, thưa bác sĩ?
Thoạt đầu vị bác sĩ cố thử tìm một câu trả lời hóm hỉnh, nhưng kiệt sức vì mệt mỏi và bỗng nhiên cảm thấy vô cùng xúc động, ông nhẹ nhàng đáp:
- Tôi muốn gặp lại một người phụ nữ.
- Một người phụ nữ ư?
- Phải, chỉ một người... người duy nhất có ý nghĩa đối với tôi.
Vậy là, ở một chốn vô cùng xa xôi, cách xa những con mắt phương Tây, có điều gì đó rất trang trọng đang hình thành giữa hai người đàn ông.
- Người phụ nữ đó, ông không biết bà ta ở đâu ư? Ông già Khmer hỏi, ngạc nhiên vì ước muốn quá ư giản dị.
- Cô ấy đã qua đời cách đây ba mươi năm.
Ông già người châu Á khẽ nhún mày và mãi miết suy nghĩ. Rồi sau một quãng thời gian im lặng, ông kiêu hãnh đứng lên và đi về phía cuối phòng, nơi có những tầng giá tạm bợ, chất đầy một phần những nguyên liệu của ông: những con cá ngựa sấy khô, những rễ củ nhân sâm, những con rắn độc quấn vào nhau trong dung dịch phóc-môn.
Ông lục một lát trong đồng hồ hỗn độn đó cho tới khi thấy thứ cần tìm.

Khi ông quay trở lại chỗ bác sĩ, ông chìa ra một cái lọ nhỏ xíu bằng thủy tinh tối.

Cái lọ có chứa mười viên nhộng màu vàng...

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 1

Lần gặp đầu tiên

*Một buổi tối đẹp trời khi tương lai được gọi tên quá khứ.
Cũng là khi ta quay lại và nhìn thấy tuổi trẻ của chính mình.*
LOUIS ARAGON

Sân bay Miami

Tháng Chín năm 1976

Elliott 30 tuổi

Đó là một buổi chiều Chủ nhật tháng Chín, dưới bầu trời Florida....

Ngồi sau tay lái của chiếc Thunderbird mui trần, một cô gái chạy xe trên con đường dẫn tới sân bay. Mái tóc tung bay trong gió, cô lái rất nhanh, vượt qua nhiều chiếc xe khác trước khi dừng lại một chốc trước sảnh khởi hành. Khoảng thời gian chỉ đủ để cô có thể thả người đàn ông ngồi trên ghế bên cạnh xuống đó. Anh lấy chiếc túi để trong cốp xe rồi nghiêng người bên cửa sổ tặng cho cô gái lái xe một nụ hôn. Một tiếng sập cửa rồi anh đi vào trong toà nhà bằng kính và thép.

Anh là Elliott Cooper. Dáng người anh dong dong cao và vẻ ngoài duyên dáng. Anh là bác sĩ ở San Francisco, nhưng chiếc áo khoác da và mái tóc bù xù mang lại cho anh dáng vẻ của một thiếu niên. Một cách máy móc, anh đi về quầy làm thủ tục để lấy thẻ lên máy bay chuyến Miami - San Francisco.

- Em dám cá là anh đã bắt đầu nhớ em...

Bất ngờ vì giọng nói thân thuộc, Elliott giật mình quay lại.

Cô gái đứng trước mặt anh đang ném cho anh một ánh mắt màu lục bảo, pha trộn giữa sự cứng rắn và mềm yếu. Cô mặc chiếc quần

jean cạp trễ, áo khoác bằng da thuộc có in hàng chữ peace and love và chiếc áo phông sắc sỡ kiểu Braxin, xứ sở gốc của cô.

- Lần cuối cùng anh hôn em là từ khi nào ấy nhỉ? Anh vừa hỏi vừa đặt tay lên cổ cô.

- Ít nhất cũng phải hơn một phút rồi.

- Một thiên niên kỷ...

Anh ôm lấy cô và ghì sát vào mình.

Cô là Ilena, người phụ nữ của đời anh. Anh quen cô đã được mười năm và nhờ có cô mà anh đạt được tất cả những gì tốt đẹp nhất của mình: nghề bác sĩ của anh, sự cởi mở đối với những người khác và một số đòi hỏi trong cách tổ chức cuộc sống...

Anh ngạc nhiên thấy cô quay trở lại, vì họ vẫn luôn thống nhất với nhau để tránh kéo dài những cảnh chia ly, ý thức rất rõ ràng rằng được thêm một vài phút cuối cùng sẽ là sự trả giá bởi nhiều day dứt hơn là an ủi.

Câu chuyện của họ khá phức tạp. Cô sống ở Florida, còn anh ở San Francisco.

Tình yêu vượt khoảng cách của họ tồn tại vượt qua sự chênh lệch về giờ giấc, bắt nhịp bởi bốn múi giờ và bốn ngàn cây số ngăn cách bờ biển phía Đông với bờ biển phía Tây.

Tất nhiên, sau từng ấy năm, lẽ ra họ đã có thể chọn cách chuyển đến sống chung với nhau. Nhưng họ đã không làm như vậy. Ban đầu là do họ nghi ngại sự tàn úa theo thời gian. Bởi vì cuộc sống hàng ngày, trong một hoàn cảnh êm đềm hơn, sẽ tước bỏ của họ những xúc cảm nồng nhiệt từ trái tim mà họ có được mỗi lần gặp lại nhau và đã mang lại cho họ một luồng dưỡng khí.

Thế rồi, mỗi người đã tự xây dựng cho mình một cuộc sống trong môi trường công việc. Một người hướng về Thái Bình Dương, người kia lại hướng về Đại Tây Dương. Sau những năm dài đăng đẳng theo học ngành y, Elliott vừa được nhận vào vị trí bác sĩ phẫu thuật trong một bệnh viện ở San Francisco. Còn Ilena, cô chăm sóc những chú cá voi và hải cẩu của mình trong Ocean World ở Orlando, công viên nước lớn nhất thế giới, nơi cô làm việc với cương vị là bác sĩ thú y. Từ một vài tháng gần đây, cô đã dành rất nhiều thời gian của mình cho một tổ chức bắt đầu nổi danh có tên gọi là Hoà Bình Xanh. Được thành lập cách đây bốn năm bởi một nhóm người đấu tranh cho hoà bình và môi trường sinh thái, liên minh của những "chiến sĩ cầu vòng" đã được biết đến nhờ sự đấu tranh chống lại những cuộc thử nghiệm hạt nhân. Song lý do chủ yếu khiến Ilena tham gia các hoạt động của tổ chức này là để chống lại việc giết hại cá voi và hải cẩu.

Vậy là mỗi người đều có một cuộc sống đầy bận rộn. Hầu như không có thời gian để buồn. Mặc dù vậy... Mỗi lần từ giã lại trở nên khó khăn hơn so với lần trước đó.

"Đã đến giờ lên máy bay của hành khách bay chuyến 711 tới San Francisco, cửa sổ 18..."

- Chuyến của anh phải không? Cô vừa hỏi vừa nới vòng tay.

Anh gật đầu xác nhận, và vì anh biết rõ tính cô:

- Em muốn nói gì với anh trước khi anh đi phải không?

- Phải. Em sẽ tiễn anh ra tới cửa phòng chờ, cô vừa nói vừa cầm lấy tay anh.

Rồi vừa bước đi bên cạnh anh, cô vừa nói một tràng bằng giọng chứa âm sắc Nam Mỹ mà anh vô cùng yêu thích:

- Em vẫn biết thế giới này rồi sẽ gặp phải thảm họa. Elliott, nào là chiến tranh lạnh, cuộc chạy đua vũ khí hạt nhân...

Mỗi lần họ chia tay nhau, anh đều nhìn cô như thể đây là lần cuối cùng anh được gặp cô. Cô đẹp như một ngọn lửa.

- ... sự cạn kiệt các nguồn tài nguyên, đây là còn chưa kể nạn ô nhiễm, sự phá huỷ các cánh rừng nhiệt đới hay...

- Ilena?

- Dạ?

- Em muốn nói chuyện gì vậy?

- Em muốn chúng ta có một đứa con, Elliott...

- Ở đây, ngay lúc này, giữa sân bay sao? Trước mặt tất cả mọi người à?

Đó là tất cả những gì mà anh tìm thấy để trả lời. Một chút hài hước để che giấu đi sự ngỡ ngàng của anh. Nhưng Ilena không hề có ý định đùa giỡn.

- Em không đùa đâu, Elliott. Thậm chí em còn khuyên anh nên suy nghĩ thật nghiêm túc về chuyện này, cô vừa nói vừa thả bàn tay anh ra và đi về phía lối ra.

- Chờ anh đã! Anh hét lên để níu cô lại.

"Đây là lần gọi cuối cùng, xin mời ông Elliott Cooper, hành khách đi chuyến bay số 711 đến..."

- Khỉ thật! Anh buột miệng và miễn cưỡng đi lên thang cuốn dẫn đến phòng chờ ra máy bay.

Lên gần đến bên trên, anh mới quay lại để vẫy tay chào cô lần cuối.

Ánh nắng tháng Chín tràn ngập sảnh khởi hành.

Elliott vẫy tay.

Nhưng Ilena đã biến mất từ lâu.

* * *

Trời đã tối khi máy bay hạ cánh xuống San Francisco. Chuyến bay kéo dài sáu tiếng và đã hơn 21 giờ ở California.

Elliott chuẩn bị ra khỏi sảnh sân bay và bắt một chiếc taxi nhưng anh chợt đổi ý. Anh sắp lả đi vì đói. Choáng váng vì lời đề nghị của Ilena, anh đã không hề đụng tới khay thức ăn được dọn ra trên máy bay và anh biết tủ lạnh nhà mình trống rỗng. Lên đến tầng hai, anh nhìn thấy một quán mang tên cầu Cổng Vàng Café, anh đã tới đây một lần cùng với Matt, người bạn thân nhất thỉnh thoảng cũng đi cùng anh đến bờ biển phía đông. Anh ngồi vào quầy và gọi một đĩa salad, hai cái bánh mì vòng và một ly chardonnay. Một mồi vì chuyến bay này, anh dụi mắt trước khi yêu cầu cho anh một vài tấm thẻ để sử dụng máy điện thoại công cộng đặt ở cuối phòng. Anh quay số của Ilena nhưng không ai trả lời máy. Vì lệch giờ nên lúc này ở Florida đã là nửa đêm. Chắc chắn Ilena đang ở nhà nhưng rõ ràng cô không muốn trả lời anh.

Không nằm ngoài dự đoán...

Tuy vậy, Elliott không ân hận vì phản ứng của anh đối với đề nghị của Ilena. Sự thật là anh không muốn có con.

Vậy đấy.

Đó không phải là vấn đề tình cảm: anh rất yêu Ilena và tình yêu của anh đối với cô nhiều không kể xiết. Nhưng chỉ tình yêu thôi thì chưa đủ. Vì trong bầu không khí của những năm bảy mươi này, anh thấy nhân loại dường như vẫn còn chưa đi đúng hướng, và nói cho cùng, anh cũng không muốn gánh trách nhiệm sinh thành một đứa bé.

Điều này chắc chắn Ilena sẽ không muốn nghe.

Quay trở lại quầy, anh ăn nốt khẩu phần của mình rồi gọi một tách cà phê. Anh rất căng thẳng và bẻ các ngón tay kêu răng rắc một cách gần như vô thức. Trong túi áo vest, anh cảm thấy bao thuốc lá như đang ngọ nguậy hồi theo và anh không hề cưỡng lại ý muốn đốt một điếu.

Anh biết anh cần phải dừng hút thuốc. Xung quanh anh, người ta nói ngày càng nhiều về tác hại của thuốc lá. Từ khoảng mười lăm năm nay, những nghiên cứu về dịch tễ đã chỉ ra sự phụ thuộc vào chất nicô-tin, và là một bác sĩ phẫu thuật, Elliott biết rất rõ rằng những nguy cơ mắc bệnh ung thư phổi, cũng như nguy cơ tai biến tim mạch sẽ rất cao đối với những người hút thuốc lá. Nhưng giống như rất nhiều

bác sĩ khác, anh quan tâm đến sức khỏe của người khác nhiều hơn đến sức khỏe bản thân. Cần phải nói thêm rằng ở thời đại của anh, người ta vẫn có thể hút thuốc bình thường trong nhà hàng hay trên máy bay. Là thời đại mà thuốc lá vẫn còn là biểu tượng của sự quyền rũ lịch lãm và của tự do văn hóa và xã hội.

Mình sẽ sớm bỏ thôi, anh nghĩ trong lúc phả ra một làn khói thuốc, nhưng không phải tối nay... Anh cảm thấy quá chán nản để thực hiện nỗ lực lớn lao đó.

Không biết làm gì, anh đưa mắt nhìn qua vách kính và đó là lúc anh nhìn thấy ông ta lần đầu tiên: một người đàn ông mặc một bộ pyjama kỳ quặc màu xanh da trời có vẻ như đang quan sát anh từ bên kia lớp kính. Anh nheo mắt lại để nhìn ông cho rõ hơn. Ông khoảng sáu mươi tuổi, dáng vẻ vẫn còn tráng kiện và một bộ râu quai nón ngắn hơi ngả màu xám khiến cho ông trông hơi giống Sean Connery khi già đi. Elliott nhíu mày. Người đàn ông này làm gì ở đây, chân trần và mặc pyjama, vào cái giờ muộn màng này, lại ở giữa sân bay?

Lẽ ra thì anh bác sĩ trẻ chẳng cần bận tâm làm gì, nhưng có một sức mạnh vô hình nào đó buộc anh rời chỗ ngồi và đi ra khỏi quán.

Người đàn ông có vẻ mất phương hướng, giống như vừa từ một nơi nào lạc đến. Càng tiến đến gần ông, Elliott càng bị xâm lấn bởi một cảm giác khó chịu mà anh không dám thừa nhận với bản thân. Người đàn ông này là ai? Có thể là một bệnh nhân vừa trốn khỏi bệnh viện hay một cơ sở điều trị... Trong trường hợp đó, là một bác sĩ, chẳng phải anh có bổn phận giúp đỡ ông ta sao?

Khi chỉ còn cách chưa đầy ba mét, anh bỗng hiểu ra điều gì khiến anh bồn loạn đến như vậy: người đàn ông trông giống bố anh một cách kỳ lạ, ông đã qua đời cách đây năm năm vì bệnh ung thư tuyến tụy.

Bối rối, anh tiến lại gần hơn nữa. Càng đứng gần, càng thấy giống đến mức ấn tượng: cũng khuôn mặt ấy, cũng một lúm đồng tiền trên má mà anh đã được thừa hưởng...

Và nếu đó đúng là ông thì...

Không, anh cần phải lấy lại bình tĩnh! Bố anh đã qua đời và mất thật rồi. Anh đã chứng kiến nhập quan và hoả táng.

- Tôi có thể giúp gì được cho ông, thưa ông?

Người đàn ông lùi lại một bước. Ông ta có vẻ cũng bối rối y như anh và ở ông toát ra một sự tương phản giữa sức mạnh và sự cùng quẫn.

- Tôi có thể giúp gì ông? Anh nhắc lại.

Người kia chỉ thì thầm:

- Elliott...

Sao ông ta lại biết tên anh? Và giọng nói này...

Nếu nói rằng bố anh và anh chưa bao giờ gần gũi nhau thì cũng không hẳn. Nhưng giờ khi bố anh đã qua đời, đôi khi Elliott cũng ân hận vì đã không nỗ lực nhiều trong quá khứ để tìm cách hiểu ông hơn.

Đứng ngây người và hoàn toàn ý thức được sự vô lý trong câu hỏi của mình, Elliott không thể kìm được và hỏi bằng giọng nghẹn ngào cảm xúc:

- Bố?

- Không, Elliott, tôi không phải là bố anh.

Thật lạ, câu trả lời hợp lý đó lại chẳng hề khiến anh cảm thấy yên tâm hơn một chút gì, giống như có một linh cảm đã mách bảo anh rằng điều đáng ngạc nhiên nhất vẫn còn đang ở phía trước.

- Vậy thì ông là ai?

Người đàn ông đặt tay lên vai anh. Một tia sáng quen thuộc ánh lên trong mắt người đàn ông, và ông ta ngập ngừng giây lát trước khi trả lời.

- Tôi là anh, Elliott...

Chàng bác sĩ lùi lại một bước rồi đứng sững như bị sét đánh; người đàn ông kết thúc câu nói:

- ... tôi là anh, của ba mươi năm về sau.

* * *

Tôi, của ba mươi năm sau?

Elliott khoát tay tỏ vẻ không hiểu.

- Ông nói thế là ý gì?

Người đàn ông mở miệng, nhưng chưa kịp có thêm lời giải thích nào: một dòng máu bỗng rỉ ra từ mũi ông và rơi thành giọt to xuống phần trên bộ pyjama.

- Ngửa đầu ra phía sau! Elliott ra lệnh và rút từ trong túi áo ra một chiếc khăn giấy mà anh đã máy móc nhét vào đó khi còn ở trong quán và rịt lên mũi người mà giờ anh đang coi như một bệnh nhân của anh.

- Sẽ ổn ngay thôi, anh nói bằng giọng chắc nịch.

Trong giây lát, anh thấy tiếc vì đã không mang theo mình túi cứu thương, nhưng máu đã cầm lại tương đối nhanh.

- Đi với tôi, cần phải cho ông một ít nước lên mặt.

Người đàn ông nổi bước theo anh không nói năng gì. Nhưng khi họ đi đến toa-lét, bỗng nhiên người ông ta chột rung lên, giống như đang bị lên cơn động kinh.

Elliott muốn giúp ông ta, nhưng ông ta vùng đẩy anh ra.

- Cứ mặc tôi! Ông yêu cầu và đẩy cánh cửa phòng vệ sinh.

Bị ngăn lại, Elliott quyết định đứng chờ bên ngoài. Anh cảm thấy mình có trách nhiệm với người đàn ông này và anh chưa yên tâm về tình trạng ông ta.

Chuyện này thật kỳ lạ. Trước hết là sự giống nhau về vẻ bên ngoài, rồi câu nói không đầu không cuối - tôi là anh của ba mươi năm sau - và giờ thì việc chảy máu cam và cơn run lẩy bẩy.

Khỉ thật, ngày gì thế này!

Nhưng còn lâu mới kết thúc một ngày, vì sau một hồi lâu, cảm thấy mình chờ như vậy đã khá lâu, anh quyết định bước vào trong toa-lét.

- Nay ông?

Đó là một căn phòng rất dài. Trước tiên Elliott nhìn dãy bồn rửa tay. Chẳng có ai. Nơi này chẳng có cửa sổ mà cũng chẳng có cửa thoát hiểm. Vậy là ông ta ở trong một buồng vệ sinh.

- Ông có ở đó không, thưa ông?

Không nghe ai trả lời. Sợ ông ta bị ngất, bác sĩ vội vàng mở cánh cửa đầu tiên ra: không có ai.

Cánh cửa thứ hai, không có ai.

Cánh cửa thứ ba, thứ tư... rồi cánh cửa thứ mười: trống trơn.

Không còn cách nào khác, anh đưa mắt nhìn lên trần, không một tấm ván nào có vẻ bị di chuyển.

Đúng là không thể, nhưng đành phải thừa nhận một điều hiển nhiên - người đàn ông đã biến mất.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 2

*Tương lai hấp dẫn tôi: đó là nơi tôi đang
định trải qua những tháng năm sắp tới.*
WOODY ALLEN

San Francisco
Tháng Chín năm 2006
Elliott 60 tuổi

Elliott mở choàng mắt. Ông đang nằm vắt ngang giường. Tim ông đập thình thịch và toàn thân ướt đẫm mồ hôi.

Cơn ác mộng đáng nguyên rủa!

Ông là người chẳng bao giờ nhớ nổi những giấc mơ của mình, vậy mà ông vừa mới có một giấc mơ vô cùng kỳ lạ: ông lang thang trong sân bay ở San Francisco, cho tới khi ông chợt gặp phải... một bản sao của chính mình. Nhưng là một bản sao trẻ hơn và anh ta có vẻ ngạc nhiên không kém khi nhìn thấy ông. Tất cả có vẻ như rất thật, đến mức khiến ông bối rối, giống như ông đã thực sự bị đưa tới ba mươi năm về trước.

Elliott nhấn vào nút bấm để rèm cửa sổ tự động mở ra rồi ném ánh mắt lo lắng về phía chiếc lọ đặt trên bàn đầu giường nơi để những viên nhộng màu vàng. Ông mở cái lọ ra: vẫn còn chín viên. Hôm qua, trước khi đi ngủ, ông đã tò mò uống thử một viên. Phải chăng nó là nguồn gốc dẫn đến giấc mơ bí hiểm của ông? Ông già người Campuchia đã đưa cho ông chiếc lọ nhưng chỉ nói mơ hồ về tác dụng của thuốc, cho dù cụ đã trịnh trọng khuyến cáo ông "không bao giờ được lạm dụng chúng".

Elliott khó nhọc đứng dậy và tiến lại gần cửa sổ rộng nhìn ra biển. Từ chỗ này, ông có được một góc nhìn tuyệt đẹp hướng ra đại dương, đảo Alcatraz và cầu Cổng Vàng. Mặt trời lúc bình minh chiếu xuống thành phố một làn ánh sáng đỏ liên tục đổi sắc thái mỗi phút đồng hồ. Ngoài khơi, những chiếc thuyền buồm và tàu thủy chạy xen kẽ nhau trong tiếng còi, và mặc dù mới sáng sớm song một vài người tập thể dục đã chạy bộ dọc theo Marina Green, một thảm cỏ dài nằm dọc

theo bờ biển.

Nhìn những khung cảnh quen thuộc đó, ông cảm thấy bình tâm lại đôi chút. Những trần trở của buổi đêm vừa qua chắc chắn sẽ nhanh chóng bị lãng quên. Ông vừa mới tự nhủ với mình như vậy thì lớp kính đã phản chiếu cho ông thấy một hình ảnh đáng kinh ngạc: một vết sẫm hiện lên trên vạt áo ngủ của ông. Ông cúi xuống để quan sát vết bẩn đó cho rõ hơn.

Máu ư?

Nhịp tim ông đổ dồn, nhưng điều đó kéo dài không lâu. Ông đã bị chảy máu cam trong đêm và đã mang cả biển cổ đó vào trong giấc mơ. Đây là một chuyện hoàn toàn bình thường, chẳng có gì phải hoảng hốt lên cả.

Mới yên tâm được một nửa, ông đi vào buồng tắm để chuẩn bị tắm rửa trước khi đi làm. Ông điều chỉnh vòi hoa sen và đứng sững ra một lát, chìm trong luồng suy tư, trong khi buồng tắm bắt đầu ngập đầy hơi nước. Vẫn còn có điều gì đó khiến ông thấy bồn khoăn.

Nhưng là gì mới được? Ông bắt đầu cởi bỏ quần áo thì bỗng một trực giác xui khiến ông lục tay vào túi bộ pyjama. Trong túi có một tờ khăn giấy lấm lem máu. Sau những vệt huyết cầu tố còn vương lại, người ta vẫn có thể nhận ra được hình vẽ chiếc cầu nổi tiếng nhất thành phố và một dòng chữ vắt ngang: Quán cà phê cầu Cổng Vàng - Sân bay San Francisco.

Lại một lần nữa, tim ông đập rộn lên và lần này thì ông cảm thấy thật khó có thể lấy lại được bình tĩnh.

* * *

Có phải căn bệnh khiến đầu óc ông kém tỉnh táo rồi chăng?

Vài tháng trước, qua một lần xét nghiệm, ông biết được mình đã mắc bệnh ung thư phổi. Nói cho cùng, điều này chẳng hề khiến ông ngạc nhiên: người ta không thể hút hơn một bao thuốc mỗi ngày liên tục trong vòng bốn mươi năm mà lại không gặp trục trặc gì. Những hiểm họa, ông đã biết từ lâu và ông đã chấp nhận chúng. Vậy đấy, đó là rủi ro của cuộc sống. Ông chưa bao giờ tìm cách có một cuộc sống tinh khiết cũng như tự hào về mình bằng mọi giá để tránh khỏi những tổn thương trong cuộc sống. Bằng cách nào đó, ông tin vào số phận:

mọi việc sẽ đến nếu như chúng phải đến. Và con người bắt buộc phải gánh chịu chúng.

Một cách khách quan, đây là một loại ung thư rất nguy hiểm: một trong những thể phát triển nhanh nhất và khó chữa trị nhất. Những năm gần đây, y học đã tiến bộ rất nhiều trong lĩnh vực này và những loại thuốc mới giờ đã cho phép kéo dài sự sống cho những người bệnh. Nhưng với ông thì đã quá muộn: khối u đã không được phát hiện đủ sớm và các xét nghiệm đã cho thấy sự di căn sang các cơ quan khác.

Người ta đã đề nghị ông theo điều trị một phác đồ điển hình - phối hợp giữa hoá trị và xạ trị - nhưng ông từ chối. Đến giai đoạn này, chẳng còn gì nhiều để thử nữa. Kết quả cuộc chiến đã được định sẵn: ông sẽ chết trong vài tháng nữa.

Cho tới giờ, ông đã thành công trong việc che giấu căn bệnh của mình, nhưng ông biết sẽ không thể tiếp tục như thế mãi. Các cơn ho của ông ngày một kéo dài, những cơn đau hai bên sườn và vai ngày một trở nên dữ dội và sự mệt mỏi đôi khi bất ngờ xâm chiếm ông, mặc dù ông vẫn nổi tiếng là người không bao giờ biết mệt.

Song đau đớn không phải là điều khiến ông sợ hãi. Điều đáng gờm nhất đối với ông là phản ứng của những người xung quanh. Đặc biệt là của Angie, đứa con gái hai mươi tuổi của ông, hiện đang là sinh viên ở New York, và của Matt, người bạn thân nhất mà ông vẫn thường chia sẻ mọi điều.

Ông bước ra khỏi vòi sen, nhanh chóng lau khô người và mở tủ quần áo. Hơn bao giờ hết, ông cẩn thận lựa chọn trang phục: áo sơ-mi bằng vải bông Ai Cập và com-lê Ý. Mặc quần áo xong, bóng đen của bệnh tật đã bị xoá bỏ để thay vào đó là một người vẫn còn trong độ tuổi sung mãn, dáng vẻ rất đàn ông. Cho tới gần đây, với sự quyến rũ không thể phủ nhận, thỉnh thoảng ông vẫn còn cặp với một vài phụ nữ trẻ đẹp đôi khi chỉ bằng nửa tuổi ông. Song những mối quan hệ đó không bao giờ kéo dài. Tất cả những ai đã từng thân cận với Elliott Cooper đều biết rằng chỉ có hai người phụ nữ đóng vai trò quan trọng trong cuộc đời ông. Người thứ nhất là con gái ông, Angie. Và người thứ hai tên là Ilena.

Bà đã qua đời từ cách đây ba mươi năm.

* * *

Ông bước ra đường và được đón chào bởi ánh nắng, những đợt sóng và gió. Ông đứng lại giây lát để tận hưởng một ngày mới đang lên trước khi mở cánh cửa nhà để xe nhỏ. Rồi ông chui vào trong một chiếc Coccinelle kiểu cổ màu da cam, tàn tích cuối cùng của một thời hippy đã qua từ lâu. Hạ mui xe xuống, ông chậm rãi nhập vào dòng xe cộ trên đại lộ và chạy lên phố Fillmore về phía những căn nhà theo kiểu Victoria trên Pacific Height. Giống như trong các bộ phim, các con phố của San Francisco, quanh co và dốc đứng như đường tàu lượn. Nhưng Elliott đã qua cái tuổi thích chơi trò đánh võng mỗi khi tới chỗ ngoặt. Lên tới phố California, ông rẽ trái và gặp một chiếc xe điện đang chờ những người khách du lịch đầu tiên về phía khu Chinatown. Trước khi chạy tới khu phố Tàu, ông chui thẳng vào một bãi đậu xe ngầm nằm cách Nhà thờ Grace hai toà nhà và đến Lenox Medical Center nơi ông làm việc từ hơn ba chục năm nay. Là chủ nhiệm khoa phẫu thuật bệnh nhi, ông được coi như một trong những nhân vật có cỡ của bệnh viện. Nhưng ông mới chỉ được thăng chức cách đây không lâu và ông đạt được thành quả đó lúc đã có tuổi. Trong suốt cả sự nghiệp của mình, ông lúc nào cũng dành mọi ưu tiên cho bệnh nhân và luôn nỗ lực - một điều khá hiếm thấy ở một bác sĩ phẫu thuật - để không chỉ dừng lại ở những bài thuyết trình mang tính kỹ thuật, mà còn quan tâm cả tới phương diện tình cảm. Ông không bao giờ bị choáng ngợp bởi sự tôn vinh và cũng chẳng bao giờ tìm cách xây dựng cho mình một mạng lưới các mối quan hệ thông qua các buổi chơi golf hay các kỳ nghỉ cuối tuần bên hồ Tahoe. Mặc dù vậy, mỗi khi con cái của chính các đồng nghiệp của ông cần phải phẫu thuật, họ luôn tìm đến ông, một dấu hiệu không khi nào gây nhầm lẫn trong nghề này.

* * *

- Cậu có thể phân tích cái này cho tôi được không?
Elliott đưa cho Samuel Below, trưởng phòng xét nghiệm của bệnh viện, một túi nilon nhỏ trong đó ông đã gạt vào một chút bột vụn moi từ đáy chiếc lọ đựng thuốc.
- Cái gì thế này?
- Thì anh phải nói cho tôi biết mới được chứ...

Rồi ông nhanh chóng lướt qua căng-tin, nạp liều cafein đầu tiên rồi lên phòng mổ để thay đồ và tìm gấp kíp mổ của ông bao gồm một bác sĩ gây mê, một nữ y tá và một bác sĩ trẻ người Ấn do ông giám sát thực tập. Bệnh nhân là một trẻ sơ sinh yếu ớt mới bảy tháng tuổi tên Jack bị bệnh tim. Dị tật ở tim của em ngăn chặn sự chuyển hoá ô-xy trong máu khiến cho da em có màu tái xanh, các ngón tay cứng đờ và đôi môi thâm tím.

Trong khi chuẩn bị rạch dao vào lồng ngực đứa trẻ, Elliott không thể ngăn mình có một thứ cảm giác hồi hộp, giống như một nghệ sĩ trước lúc ra sân khấu. Đối với ông, những ca mổ tim luôn chiếm giữ một chút gì đó mầu nhiệm. Ông đã thực hiện được bao nhiêu ca mổ rồi? Hàng trăm, hàng ngàn thì phải. Năm năm trước, một đoàn làm phim truyền hình đã thực hiện một phóng sự về ông trong đó họ ca ngợi "những ngón tay vàng" có khả năng khâu lại những mạch máu mảnh như thân kim với những sợi chỉ không thể nhìn thấy bằng mắt thường. Nhưng lần nào cũng đều căng thẳng như thế, cùng một nỗi sợ hãi thất bại.

Ca mổ kéo dài hơn bốn tiếng, trong thời gian đó tim phổi tạm ngừng hoạt động và được thay thế bằng một chiếc máy. Giống như một người thợ sửa ống nước, Elliott bít lỗ hồng giữa hai buồng tim lại rồi mở một đường lên phổi để tránh cho máu xanh khỏi tràn vào động mạch chủ. Đây là một công việc tỉ mỉ đòi hỏi rất nhiều rèn luyện và tập trung cao độ. Đôi tay ông không hề run, nhưng một phần tâm trí của ông lại đang để ở nơi khác: nơi chính căn bệnh của bản thân mà giờ ông không thể tưởng lờ đi được nữa và giấc mơ kỳ lạ đêm qua. Chợt ý thức được sự mất tập trung của mình, ông tự cảm thấy có lỗi và lại quay về với công việc mà ông phải hoàn thành.

Sau khi ca phẫu thuật kết thúc, Elliott giải thích với bố mẹ của bệnh nhi rằng giờ vẫn còn quá sớm để có thể đưa ra nhận xét về kết quả của ca mổ. Trong vòng vài ngày tới, đứa trẻ sẽ được theo dõi tại khoa săn sóc đặc biệt nơi vẫn tiếp tục được giúp thở bằng máy cho tới khi, từng chút một, các lá phổi và tim của bé phục hồi toàn bộ chức năng.

Vẫn còn trong trang phục phẫu thuật, ông đi xuống bãi đậu xe của bệnh viện. Mặt trời đã lên cao trên bầu trời, toả ánh nắng chói chang và trong một khoảnh khắc ông cảm thấy choáng váng. Ông mệt lử, kiệt sức, trong đầu đầy những câu hỏi: phủ nhận căn bệnh của mình như ông đang làm liệu có phải là một việc đúng đắn? Liệu có cần trọng khi tiếp tục phẫu thuật với nguy cơ mạo hiểm tính mạng của những người bệnh? Chuyện gì đã xảy ra sáng nay nếu ông bị

choáng váng ngay giữa ca mổ?

Để tiếp sức cho dòng suy tưởng, ông châm một điếu thuốc và rít hơi đầu tiên với vẻ mãn nguyện. Đây là điều duy nhất chắc chắn đối với căn bệnh ung thư này: giờ thì ông có thể hút thuốc bao nhiêu tùy thích, việc đó chẳng hề thay đổi tiến triển của bệnh nữa.

Một làn gió nhẹ khiến ông rung mình. Từ khi biết mình sắp chết, ông trở nên miễn cảm hơn đối với tất cả mọi thứ xung quanh. Ông gần như có thể cảm nhận được hơi thở phập phồng của thành phố giống như đó là một cơ thể sống. Bệnh viện tọa lạc trên ngọn đồi nhỏ Nob Hill. Từ đây, người ta có thể mừng rỡ ra sự chuyển mình của mọi sự bên dưới khu cảng và trên các bến tàu. Ông rít một hơi cuối cùng trước khi dụi tắt điếu thuốc. Ông đã ra quyết định: ông sẽ dừng phẫu thuật vào cuối tháng này và sẽ thông báo để con gái và Matt biết về bệnh tình của mình.

Vậy đấy, thế là hết. Không thể nào quay lại được. Sẽ chẳng bao giờ ông còn thực hiện được công việc duy nhất mà trong đó ông cảm thấy mình thực sự sống có ích: chữa bệnh cho những người khác. Ông cân nhắc thêm chút nữa về quyết định đột ngột đó và chợt cảm thấy mình già cỗi và đáng thương.

- Bác sĩ Cooper?

Elliott quay người lại và nhìn thấy Sharika, cô bác sĩ nội trú người Ấn đang đứng đối diện với ông. Cô đã thay đồ, cởi chiếc áo blouse trắng ra và mặc chiếc quần jean bạc phéch cùng chiếc áo hai dây mảnh mai. Gần như nhút nhát, cô đưa cho ông chiếc cốc nhựa đựng cà phê. Toàn thân cô toát ra vẻ đẹp, sự trẻ trung và sức sống. Elliott nhận lấy cốc nước và cảm ơn cô bằng một nụ cười.

- Tôi đến để tạm biệt ông, thưa bác sĩ.

- Tạm biệt?

- Đợt thực tập của tôi ở Mỹ đến hôm nay là kết thúc.

- À phải, ông nhớ ra, cô sẽ quay trở về Bombay.

- Cảm ơn ông đã đón tiếp và đối xử tốt với tôi. Tôi đã học được rất nhiều với ông.

- Cảm ơn sự giúp đỡ của cô, Sharika, cô sẽ là một bác sĩ giỏi.

- Còn ông, ông là một bác sĩ vĩ đại.

Elliott lắc đầu, gần như lúng túng trước lời khen.

Cô gái Ấn Độ tiến một bước sát đến chỗ ông.

- Tôi tự nhủ... tôi nghĩ có lẽ chúng ta có thể ra ngoài ăn bữa tối.

Trong vòng chưa đầy một giây, làn da màu đồng tuyệt đẹp của cô chuyển sang đỏ rực. Cô rất nhút nhát và đã phải cố gắng lắm mới có thể đưa ra lời đề nghị.

- Tôi xin lỗi, nhưng điều này thì không thể, Elliott trả lời và vô cùng ngạc nhiên vì câu chuyện đã xoay chuyển theo hướng đó.

- Tôi hiểu, cô nói.

Cô ngừng lại vài giây rồi nói thêm:

- Đợt thực tập của tôi chính thức kết thúc lúc mười tám giờ. Tối nay, ông sẽ không còn là cấp trên của tôi nữa và tôi cũng không phải tuân theo lệnh của ông. Nếu vì vậy mà ông cảm thấy ngại thì...

Elliott nhìn cô chăm chú hơn. Cô bao nhiêu tuổi nhỉ? Hai mươi tư? Cùng lắm là hai mươi lăm. Ông chưa bao giờ cư xử khiến cô hiểu lầm và ông cảm thấy hơi lúng túng.

- Vấn đề không phải như vậy.

- Thật buồn cười, vậy mà tôi vẫn nghĩ rằng ông không hề thờ ơ với tôi...

Ông phải trả lời cô thế nào bây giờ? Rằng một nửa con người ông đã chết và nửa còn lại cũng sắp chết theo ư? Rằng người ta cứ bảo tình yêu không quan trọng tuổi tác, nhưng điều đó thật là vớ vẩn...

- Tôi chẳng biết nói gì với cô nữa.

- Vậy thì ông đừng nói gì cả, cô vừa nói thầm vừa quay gót.

Tự ái, cô bỏ đi song còn sức nhớ ra điều gì.

- À, tôi quên mất, cô nói song vẫn không quay người lại, tổng đài đã nhận được tin nhắn của người bạn ông tên là Matt: ông ấy đã chờ ông từ nửa giờ nay và bắt đầu thấy sốt ruột.

* * *

Elliott hồi hải rời bệnh viện và vẫy vợ một chiếc taxi. Ông đã hẹn ăn trưa với Matt và giờ đã trễ hẹn quá rồi.

Cũng giống như có những tình yêu sét đánh, đôi khi trong tình bạn cũng có những cú sét. Matt và Elliott đã gặp nhau cách đây bốn mươi năm trong hoàn cảnh thật đặc biệt. Nhìn bề ngoài, chẳng có gì khiến hai người có thể gần nhau: Matt là người Pháp, hướng ngoại, thích theo đuổi những cô gái đẹp và hưởng thụ cuộc sống; Elliott là người Mỹ, khá kín đáo và đơn độc. Họ đã cùng nhau một lúc một lần đi điền trồng nho trong thung lũng Napa, trang trại Périgord de la Californie. Những loại rượu vang mà họ sản xuất - rượu vang đỏ của vùng Sauvignon và rượu chardonnay có vị dứa và mơ lông - đã có được tiếng tốt nhờ vào những nỗ lực kiên trì của Matt để quảng bá

cho sản phẩm của họ trên khắp đất nước cũng như ở châu Âu và châu Á.

Với Elliott, Matt là người bạn vẫn còn ở lại kể cả khi xung quanh ông không còn người bạn nào nữa, là người ông sẽ gọi vào giữa đêm nếu một ngày nào đó ông cần phải giấu một cái xác.

Nhưng giờ thì Elliott đang trễ hẹn và Matt chắc sẽ càu nhàu đây...

* * *

Nhà hàng rất tao nhã Bellevue, nơi họ thường xuyên ăn trưa với nhau, nằm dọc theo phố Embarcadero và trông ra biển. Tay cầm ly rượu, Matt Delluca đã chờ từ nửa tiếng đồng hồ trên sân thượng không có mái che trông ra vịnh Bridge, đảo Treasure và những toà nhà chọc trời của khu phố thương mại.

Ông chuẩn bị gọi thêm ly thứ ba thì điện thoại của ông reo lên.

- Chào cậu, Matt, tớ xin lỗi, nhưng tớ sẽ đến muộn một chút.

- Cậu không cần vội, Elliott. Sau một thời gian, cuối cùng thì tớ cũng đã quen được với quan niệm đặc biệt của cậu về sự đúng hẹn...

- Tớ có nằm mơ không! Không phải cậu đang giận tớ đấy chứ?

-Ồ không, ông bạn thân mến: cậu là bác sĩ và việc cứu sống sinh mạng con người cho cậu mọi quyền, ai chẳng biết điều đó.

- Đúng như tớ nghĩ, cậu đang giận tớ...

Matt không thể không mỉm cười. Áp chặt điện thoại vào tai, ông rời khỏi sân thượng và bước vào trong gian phòng lớn của nhà hàng.

- Cậu có muốn tớ gọi thức ăn cho cậu không? Ông vừa đề nghị vừa tiến lại gần quầy đồ biển. Trước mặt tớ đang có một con cua bể đang giãy và nó sẽ rất vinh hạnh nếu được xuất hiện trong bữa ăn của cậu...

- Tớ tin tưởng cậu đấy.

Matt bỏ máy và gạt đầu ra hiệu cho người phục vụ, số phận của con cua bất hạnh đã được định đoạt.

- Một con cua bể nướng, một thôi!

Mười lăm phút sau, Elliott chạy bẻn qua gian phòng rộng được trang trí bằng gỗ quý và gương. Sau khi đã vướn chân vào chiếc xe đẩy bố bánh đựng đồ tráng miệng và vô tình va phải một cô phục vụ bàn, cuối cùng ông cũng tới được chỗ người bạn đang chờ ở bàn mà

họ vẫn hay ngồi. Những lời đầu tiên của ông là giao hẹn:

- Nếu cậu vẫn còn coi trọng tình bạn của chúng ta, thì hãy tránh nói trong cùng một câu các từ "muộn" và "lại".

- Tớ có nói gì đâu, Matt trấn an. Chúng ta đã đặt bàn này cho giữa trưa, bây giờ là 13h20 nhưng tớ vẫn chưa nói năng gì. Thế nào, chuyến đi Campuchia của cậu ra sao?

Elliott vừa mới nói được vài lời thì bật ho thành tràng.

Matt rót cho bạn một cốc đầy nước khoáng.

- Chẳng phải cậu hơi nhiều sao? ông hoảng hốt.

- Cậu đừng lo lắng quá.

- Sao lại không chứ... Có lẽ cậu nên khám thử xem sao? Chụp cắt lớp hoặc cái gì đó tương tự thế...

- Tớ mới là bác sĩ, Elliott đáp và mở thực đơn ra. Thế nào, cậu đã gọi gì rồi?

- Nói cậu đừng giận, nhưng tớ thấy trông mặt cậu kém lắm.

- Sự tử tế này của cậu có kéo dài lâu không đấy?

- Đơn giản là tớ lo cho cậu thôi: cậu làm việc nhiều quá đấy.

- Tớ ổn cả, tớ nói với cậu rồi! Chỉ có điều chuyến đi Campuchia vừa rồi khiến tớ hơi mệt thôi!

- Lẽ ra cậu không nên đi, Matt vừa thẳng thắn nói vừa nhăn mặt. Với tớ, châu Á...

- Trái lại, chuyến đi rất bổ ích. Có điều ở đó tớ đã gặp phải một chuyện rất kỳ lạ.

- Tức là sao?

- Tớ đã gặp và giúp đỡ một cụ già người Campuchia và cứ như là một vị thần đèn, ông cụ đã hỏi tớ ước ao điều gì nhất...

- Thế cậu đã trả lời thế nào?

- Tớ đã xin một điều không thể.

- Cậu ước có thể thắng một trận golf ư?

- Thôi bỏ đi.

- Không, nói cho tớ nghe...

- Tớ đã nói với ông cụ rằng tớ muốn gặp lại một người...

Đến đây, Matt hiểu ra rằng bạn mình đang nghiêm túc và nét mặt ông biến đổi hẳn.

- Và cậu muốn gặp lại ai? Ông hỏi mặc dù đã biết trước câu trả lời.

- Ilena...

Một nỗi buồn chợt bao trùm lên hai người đàn ông. Nhưng Elliott không chịu để nỗi buồn xâm lấn. Trong khi người phục vụ bàn mang món khai vị tới, ông tiếp tục câu chuyện, kể lại cho bạn nghe điều kỳ lạ về chiếc lọ đựng những viên thuốc và cơn ác mộng bất thường mà

ông đã gặp đêm hôm qua.

Matt tìm cách trấn an

- Nếu cậu muốn biết ý kiến của tớ thì hãy quên câu chuyện đó đi và bớt vơ việc vào mình đi thôi.
- Cậu không thể tưởng tượng được giấc mơ đó giống như thật và khiến tớ phải suy nghĩ đến mức nào đâu. Thật là lạ.. rất lạ khi gặp lại chính mình ở tuổi ba mươi.
- Cậu thực sự tin rằng chính những viên thuốc đã khiến cho cậu trở nên như vậy sao?
- Thế còn gì khác nữa?
- Rất có thể cậu đã ăn phải thứ gì đó không được tươi cho lắm. Matt đoán mò. Theo tớ, cậu đến cái cửa hàng bán đồ ăn Tàu đó hơi nhiều quá...
- Thôi đi...
- Tớ nghiêm túc đấy. Đừng có đặt chân tới chỗ lão Chow đó nữa: cái món vịt quay, tớ tin chắc là thịt chó đấy...

* * *

Phần còn lại của bữa ăn diễn ra trong không khí vui vẻ. Matt được phú cho biệt tài phân phát niềm vui xung quanh mình. Mỗi khi ở bên cạnh bạn, Elliott quên hẳn những ý nghĩ tối tăm và mọi lo âu. Cuộc trò chuyện đã bắt đầu chuyển sang giọng bông đùa và giờ đề cập tới những chủ đề phù phiếm hơn.

- Cậu có nhìn thấy cô gái ở gần quầy bar không? Matt vừa hỏi vừa ăn một miếng chuối nướng rượu. Cô ấy đang nhìn tớ phải không nhỉ?

Elliott quay về phía quầy rượu: một cô gái xinh đẹp quyến rũ, đôi chân thon dài và đôi mắt nai tròn đang mơ màng nhấp nháp ly rượu Martini.

- Gái gọi đấy, anh bạn ạ.

Matt lắc đầu.

- Không hề.
- Cậu muốn đánh cược không?
- Cậu nói thế là vì cô ấy nhìn tớ.
- Cậu đoán cô ấy bao nhiêu tuổi?
- Hai mươi.

- Còn cậu?
- Sáu mươi, Matt thừa nhận.
- Chính vì thế mà đó là gái gọi...

Matt im lặng một vài giây trước khi kịch liệt phản pháo.

- Chưa bao giờ tớ sung sức như bây giờ!
- Chúng ta già rồi, anh bạn ạ, như thế đấy, cuộc sống là như vậy và tớ nghĩ cậu nên bắt đầu chấp nhận nó đi.

Matt nghĩ về điều hiển nhiên đó với đôi chút lo âu.

- Thôi, tớ phải đi đây, Elliott vừa nói vừa đứng lên. Tớ sẽ đi cứu thêm vài sinh mạng nữa. Còn cậu? Cậu có chương trình gì cho chiều nay?
- Matt ném một cái nhìn về phía quầy rượu rồi rầu rĩ nhận ra rằng cô gái đang tán gẫu với một khách hàng trẻ tuổi. Một vài năm trước, có thể ông đã tới nâng cô gái xinh đẹp này khỏi tay anh chàng tốt mã vô duyên kia, nhưng giờ thì ông cảm thấy mình đã yếu thế, giống như một anh chàng đâm bốc sắp sửa tham gia một trận đấu vượt quá hạng cân.
- Xe của tớ đậu ở bãi, ông vừa nói vừa đuổi kịp Elliott. Tớ sẽ đưa cậu về bệnh viện. Một ông già như tớ có lẽ sẽ cần phải khám tổng quát một chút...

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan
Chương 3

Hãy thử ngồi một giờ bên cạnh một cô gái xinh đẹp, em sẽ thấy chỉ bằng một phút. Hãy thử ngồi một phút trên chiếc chảo nóng, anh sẽ thấy lâu như một giờ. Đó chính là tính tương đối.
ALBERT EINSTEIN

San Francisco, 1976
Elliott 30 tuổi

- Thế này không tốt sao? Matt vừa hỏi vừa nằm dài trên bãi cát và chỉ

ra bờ vịnh rộng mênh mang được bao quanh bởi những dãy đồi đang trải dài ra trước mắt họ.

Vào thời đó, hai người bạn vẫn còn chưa phải là những người sung túc. Đối với họ không thể có chuyện mất thời gian vào nhà hàng dùng bữa trưa. Vào giờ ăn trưa, họ thường hẹn nhau trên bãi biển và nướng vội một chiếc hot-dog (1) trước khi quay trở lại làm việc.

Đó là một ngày đẹp trời, nắng chừa chan. Phía xa, được phủ bởi một làn sương mù nhẹ nhẹ, cầu Cổng vàng trông như đang trôi bồng bềnh trên một thảm mây màu sữa.

- Cậu có lý, ở đây tốt hơn trong tù! Elliott đồng tình và cắn một miếng bánh.

- Hôm nay tớ có một tin quan trọng cần thông báo với cậu, Matt tuyên bố lấp lửng.

- Thật sao? Tin gì vậy?

- Cứ kiên nhẫn một chút đi, chàng trai, đến món tráng miệng cậu sẽ có một sự ngạc nhiên...

Xung quanh họ, cũng đến để tận hưởng những tia nắng cuối cùng của mùa thu muộn, một nhóm thanh niên theo kiểu mốt nhất: các chàng trai mặc quần ống loe, áo lót vải sa-tanh và tóc mai vuốt cong; các cô gái mặc áo thun màu sắc sặc sỡ, áo khoác màu vỏ đào đeo trang sức bằng vỏ ốc.

Matt bật chiếc đài bán dẫn của anh lên và gặp đúng một ca khúc đang thịnh hành: giai điệu cuốn hút của Hotel California được trình diễn bởi nhóm Eagles.

Vừa huyết sáo theo điệp khúc, anh vừa đưa mắt nhìn khắp bãi biển.

- Cậu có nhìn thấy cô gái phía bên phải cậu không, cô ấy đang theo dõi chúng ta phải không nhỉ?

Elliott kín đáo quay sang: nằm dài trên chiếc khăn tắm, một cô gái trẻ xinh đẹp, dáng vẻ mỹ miều như một nữ thần đang uể oải nhắm nháp một ly kem Ý. Cô ta vừa bắt chéo cặp giò dài bất tận vừa liếc về phía họ.

- Có thể lắm.

- Cậu thấy cô ta thế nào? Matt vừa hỏi vừa gật đầu chào lại cô gái.

- Tớ nhắc để cậu nhớ là tớ đã có ý trung nhân rồi.

Matt xua tay phản đối:

- Thế cậu có biết rằng chỉ có 5% các loài động vật có vú sống cặp đôi không?

- Thì sao?

- Cậu còn chờ gì nữa mà không gia nhập 95% còn lại, không muốn làm cuộc sống trở nên phức tạp bằng những nguyên tắc đó?

- Tớ không biết Ilena có đồng tình với ý kiến của cậu không...
- Matt nhét nốt miếng hot dog cuối cùng vào miệng và ném một cái nhìn lo ngại về phía bạn.
- Cậu có chắc là mọi chuyện ổn cả không? Trông mặt cậu hôm nay tệ lắm.
 - Cậu có dừng ngay những lời khen ngợi đó lại không, cậu làm tớ lúng túng đây này.
 - Đúng như điều tớ lo ngại: cậu làm việc quá nhiều.
 - Lao động là sức khỏe.
 - Tớ hiểu rồi: cậu lại đến cửa hàng bán thức ăn sẵn của cái lão người Tàu ở ngay dưới nhà cậu...
 - Ông Chow à?
 - Phải. Cậu đã ném thử cái món thịt vịt quay Bắc Kinh của lão ta chưa?
 - Ngon tuyệt.
 - Hình như đó là thịt mèo...
- Một anh chàng bán kem rong ngắt lời họ:
- Các anh ăn kem gì: hạnh nhân? caramel? dứa?
- Elliott để anh bạn đang vui vẻ mua kem cho cả hai. Anh chàng bán kem vừa đi khuất thì câu chuyện lại tiếp tục đúng chỗ vừa bị ngắt quãng:
- Kỳ nghỉ cuối tuần ở Florida của cậu thế nào? Cậu có vẽ bản thảo điều gì...
 - Tối qua tớ đã gặp một chuyện rất kỳ lạ, Elliott thừa nhận.
 - Tớ nghe cậu đây.
 - Tớ đã gặp một người ở sân bay.
 - Một phụ nữ hả?
 - Một người đàn ông... khoảng sáu chục tuổi.
- Trong lúc Matt nhíu mày, Elliott kể lại cho bạn nghe về cuộc gặp kỳ lạ của anh với người khách bí ẩn đã biến mất trong toa-lét sân bay.
- Matt để một vài giây trôi qua rồi nhăn mặt:
- Ui chà, vậy là còn nghiêm trọng hơn tớ nghĩ.
 - Tớ thề với cậu là thật đấy.
 - Tin tớ đi, anh bạn: cậu cần phải bớt ôm lấy việc vào mình đi thôi.
 - Cậu đừng lo cho tớ.
 - Sao cậu lại muốn tớ lo cho cậu, Elliott? Cậu bảo với tớ là một người khác cũng là cậu đã từ tương lai đến để chuyện vãn với cậu?
- Chuyện bình thường thôi mà, phải không?
- Được lắm, chúng ta nói chuyện khác vậy.
 - Thế Ilena yêu quý của cậu thế nào rồi?

Elliott quay ra nhìn biển và trong giây lát ánh mắt của anh mất hút trong làn sương mỏng băng lạnh quanh những trụ chống kim loại của cầu Cổng vàng.

- Cô ấy muốn chúng tớ có một đứa con, anh nói về trầm ngâm.

Khuôn mặt Matt sáng rỡ:

- Thật là tuyệt vời, tớ có thể làm cha đỡ đầu được không?

- Tớ không muốn có con, Matt.

- Vậy à? Sao thế?

- Cậu biết rồi rồi đấy: thế giới đã trở nên quá bất ổn, không lường trước được...

Matt ngược mắt lên nhìn trời.

- Cậu lần thần rồi, anh bạn ạ. Cậu sẽ luôn ở đó để bảo vệ nhóc con của cậu, rồi còn Ilena và cả tớ nữa cũng sẽ góp một phần. Đó chính là vai trò của bố mẹ, đúng không?

- Cậu nói thì dễ lắm: cậu sống như một gã dân chơi, cứ hai ngày lại đổi bạn gái một lần. Tớ chẳng thấy cậu có vẻ gì là đang chuẩn bị lập gia đình...

- Thì chính vì tớ không có may mắn gặp được một cô gái như Ilena. Những điều như thế chỉ toàn đến với cậu thôi. Trên đời này chỉ có một người như cô ấy và cậu đã nắm tay trên mắt rồi. Nhưng cậu quá ngốc nghếch để có thể nhận ra điều đó...

Elliott đưa mắt nhìn đi chỗ khác và không trả lời. Một đợt sóng lớn đổ ào lên bãi biển và hất văng một ít bọt biển về phía họ. Nhưng chỉ cần vài phút sau không khí vui vẻ đã xuất hiện trở lại và câu chuyện lại chuyển sang những chủ đề nhẹ nhàng hơn.

Rồi Matt cho rằng thời điểm để gây "ngạc nhiên" đã đến, anh lục tay vào túi và lôi ra một chai rượu sâm banh hồng.

- Chúng ta sẽ ăn mừng gì đây? Elliott hỏi.

Matt không thể giấu nổi sự phấn khích.

- Xong rồi, cuối cùng thì tớ cũng đã tìm thấy nó, anh bạn ạ! Anh thú nhận và bật nút chai.

- Người phụ nữ của đời cậu ư?

- Không!

- Cách giải quyết nạn đói trên thế giới ư?

- Mảnh đất của chúng ta, cậu ạ! Nông trại tương lai của chúng ta!

Một mảnh đất tuyệt vời nằm trên đỉnh đồi với một ngôi nhà rộng bằng gỗ...

Matt đã thi lấy bằng lái máy bay cách đây vài năm. Anh đã mua một chiếc thủy phi cơ và kiếm sống rất tốt với việc đưa khách du lịch bay dạo phía trên khu vịnh. Nhưng từ lâu anh đã ấp ủ một dự định hơi

điên rồ là cùng Elliott xây dựng một trang trại trồng nho trong lòng thung lũng Napa.

- Tớ cam đoan với cậu đây là thời điểm thích hợp để đầu tư, anh hào hứng giải thích thêm. Hiện nay, trong thung lũng chỉ còn lại có vài trang trại, trong khi rượu vang chính là tương lai của vùng California. Đó chính là vàng đỏ của chúng ta, cậu hiểu không... Nếu chúng ta khởi nghiệp ngay bây giờ, thì chúng ta sẽ giàu có!

Mặc dù chỉ tương đối bị thuyết phục nhưng hài lòng vì thấy bạn hạnh phúc, Elliott hứa sẽ tới thăm khu đất vào cuối tuần tới và thích thú nghe bạn say sưa với mộng làm giàu cho tới khi chuông báo thức từ chiếc đồng hồ đeo tay kéo anh trở về với thực tại.

- Thôi, tớ phải đi đây, anh vừa nói vừa vươn vai đứng lên, tớ phải đi cứu thêm vài sinh mạng nữa đây. Còn cậu? Chương trình chiều nay của cậu là gì?

Matt quay lại để xác nhận cô nàng mỹ miều vẫn chưa hề di chuyển. Cứ như đang nằm chờ anh, cô nàng ném cho anh một cái nháy mắt lộ liễu.

Matt cười rạng rỡ. Anh còn trẻ, đẹp trai và còn có cả cuộc đời ở phía trước.

- Tớ nghĩ có người đang yêu cầu tớ khám tim cho đây...

* * *

Bị ùn tắc trong dòng xe cộ, chiếc taxi lè mề lăn bánh dọc theo phố Hyde. Elliott trả tiền xe và sập cửa. Bệnh viện còn cách đây không xa lắm: với tốc độ này thì anh cuốc bộ còn nhanh hơn. Anh châm một điếu thuốc rồi rảo bước lên phố. Anh luôn cảm thấy có một nỗi lo lắng mơ hồ mỗi lần tiến gần đến nơi làm việc. Vẫn cùng những câu hỏi đó luôn làm anh trăn trở. Liệu anh có đưa ra được những quyết định đúng đắn không? Liệu anh có để mất bệnh nhân nào không? Anh vẫn chưa đạt đến độ tuổi mà người ta tự cảm thấy mình rắn như thép. Anh chẳng có vỏ bọc, cũng chẳng có áo giáp trong người để tự vệ. Cho tới giờ, anh vẫn đi theo một lộ trình không hề phạm sai lầm: học rất giỏi ở Berkeley đến mức đã được đặc cách nhảy cóc hẳn một lớp, rồi theo học ngoại trú ở Boston, rồi bốn năm nội trú và theo học rất nhiều ngành chuyên sâu về nhi tại bệnh viện của anh. Mỗi lần kết

thúc một kỳ, anh đều tốt nghiệp với những lời khen nồng nhiệt. Tuy vậy, anh vẫn chưa thật tin tưởng là mình được sinh ra để làm nghề này. Tất nhiên, nó mang lại cho anh sự mãn nguyện khi được chăm sóc mọi người và tự cảm thấy mình có ích. Đôi khi, kết thúc một ngày đẹp trời, khi anh có cảm giác ca phẫu thuật của anh đã cứu được mạng sống choai đó, anh rời nơi làm việc với một cảm giác sảng khoái. Anh ra lấy xe và lái như bay dọc bờ biển. Anh đã đấu tranh vì sự sống và anh đã chiến thắng. Những tối như vậy, trong vài giờ đồng hồ, anh thường cảm thấy mình gần như ngang hàng với Chúa. Nhưng niềm hạnh phúc ấy thường không bao giờ kéo dài. Rồi luôn luôn có một ngày hôm sau, một ngày hôm sau nữa, khi bệnh nhân "lẽ ra không phải chết" lại vượt khỏi tay anh.

Anh nhìn đồng hồ, dụi tắt điều thuốc lá và rảo bước. Bệnh viện giờ đã hiện ra chỉ còn cách anh khoảng trăm mét.

Có thật là mình sinh ra để làm việc này không? Lại một lần nữa anh tự đặt cho mình câu hỏi ấy.

- Anh sẽ trở thành loại bác sĩ nào đây? Anh đã lựa chọn con đường này để hoàn thành một lời hứa cũ, sau khi một sự kiện quan trọng đã xảy ra trong đời anh. Anh không hối hận về lựa chọn của mình, nhưng có những ngày anh rất thèm có được một cuộc sống vô lo vô nghĩ như Matt. Từ mười năm nay anh đã chẳng còn thời gian cho việc gì nữa cả: không đọc sách báo, không chơi thể thao, chẳng còn quan tâm đến điều gì khác ngoài việc của mình.

Anh bước vào trong sảnh bệnh viện, vớ lấy áo blu và leo lên tầng ba. Tám gương trong thang máy phản chiếu hình ảnh một người đàn ông mỗi mét. Đã từ lâu lắm anh không được ngủ một mạch tám tiếng đồng hồ. Từ khi những ca trực đêm đã dạy cho anh cách ngắt giấc ngủ ra và cuộn người ngủ thành từng quãng mười phút một, anh không thể cố ngủ muồn vào buổi sáng được nữa.

Anh đẩy cánh cửa một gian phòng lát gạch vuông sáng loáng nơi Ling, một bác sĩ nội trú khoa cấp cứu, đang đợi anh.

- Tôi muốn hỏi ý kiến anh về một trường hợp bệnh nhi, bác sĩ Cooper ạ, anh ta vừa thông báo vừa giới thiệu anh với ông bà Romano, cặp vợ chồng đi cùng.

Ông chồng, một người Mỹ gốc Ý thấp nhỏ tóc nâu, dễ dàng gây thiện cảm ngay tức thì. Bà vợ, cao hơn, tóc vàng, gốc Bắc Âu. Một sự kết hợp tuyệt vời của những mặt đối lập.

Họ không đến đây khám bệnh, mà vì cô con gái Anabel vừa mới chuyển vào trong khoa và giờ đang nằm bất động trên một trong những chiếc giường trong phòng bệnh.

- Mẹ cô bé buổi trưa về nhà đã thấy con gái trong tình trạng này. Chúng tôi nghĩ rằng sáng nay cô bé đã không hề tỉnh giấc, Ling giải thích. Tôi đã yêu cầu kiểm tra toàn bộ và bác sĩ Amendoza đã thử cho chụp X-quang.

Đó là một cái máy chẩn đoán hình ảnh kiểu mới đang bắt đầu xuất hiện trong các bệnh viện trên thế giới với tên gọi là "scanner".

Elliott bước lại gần thân hình đang chìm trong hôn mê. Anabel là một cô bé khoảng mười lăm tuổi với mái tóc vàng giống mẹ và nét mặt chân thành giống bố.

- Thời gian gần đây cô bé có bị đau đầu hay buồn nôn gì không?

- Không, người mẹ đáp.

- Cháu có dùng chất gây nghiện không?

- Không!

- Liệu có khi nào cháu bị đập đầu trong lúc ngủ hoặc ngã từ trên giường xuống không?

- Cũng không.

Chưa cần khám cho cô bé, Elliott đã cảm thấy sự sống đang dần dần rời bỏ và cái chết, lần đầu tiên ở trong một góc phòng, đang chờ đến lượt.

Tuy vậy, thoát đầu mới dùng ống nghe, kết quả có vẻ khả quan: Anabel thở tốt, tim và phổi vẫn hoạt động bình thường. Tiếp tới Elliott thử phản xạ giác mạc. Cũng không có gì đáng chú ý.

Song mọi chuyện trở nên đáng lo ngại hơn khi anh chuyển sang khám đồng tử. Trong khi xoay nhẹ đầu bệnh nhân từ phải sang trái, Elliott nhận thấy mắt cô bé không hề chuyển động theo chiều quay đầu. Rồi khi anh nhấn thử vào xương ức, cổ tay cô bé rụt lại một cách đáng lo ngại.

- Đó không phải là dấu hiệu tốt, phải không? Ông Romano hỏi. Có phải có vấn đề gì về não không?

Elliott vẫn thận trọng:

- Vẫn còn quá sớm để kết luận. Chúng ta hãy chờ kết quả khám nghiệm.

Các kết quả đó được chuyển tới chỉ sau vài phút. Khi người bác sĩ gắn các tấm phim chụp lên bảng đèn, anh đã nghi ngờ về điều mình sẽ phát hiện được. Vì họ đang làm việc trong một bệnh viện đại học, nên anh để bác sĩ nội trú đưa ra chẩn đoán:

- Chứng phù tiểu não phải không ạ?

- Chính xác, Elliott miễn cưỡng xác nhận. Vết phù ở tiểu não gây xuất huyết.

Anh rời khỏi phòng tới để quay lại tìm bố mẹ Anabel.

- Thế nào, thưa bác sĩ? Họ đồng thanh hỏi khi vừa nhìn thấy anh bước qua cửa.

Anh nhìn họ đầy cảm thông. Anh rất muốn trả lời họ bằng một câu nào đó nhẹ nhàng như "mọi chuyện đều tốt đẹp, cô bé sẽ tỉnh lại bất cứ lúc nào". Nhưng đó không phải là sự thật.

- Tôi rất lấy làm tiếc, song con gái ông bà đã bị tai biến mạch máu não và tình trạng của cô bé rất tuyệt vọng.

Một khoảnh khắc im lìm, một thoáng yên lặng dường như kéo dài vô tận cho tới khi hai bậc phụ huynh ý thức được tầm quan trọng của thông tin đó. Người mẹ cố ghì một tiếng thét còn người cha nhất định không bỏ cuộc:

- Nhưng cháu vẫn còn thở! Nó vẫn còn sống!

- Lúc này thì như vậy, nhưng cô bé có một vùng não bị phù và nó sẽ tiếp tục phình ra khiến cho khả năng hô hấp của cháu trở nên quá tải và cô bé sẽ ngừng thở.

- Chúng ta có thể đặt máy thở! người mẹ khẩn khoản.

- Phải, thưa bà, chúng ta có thể đặt máy thở, song điều đó sẽ chẳng thay đổi được gì.

Người bố loạng choạng bước tới bên đưa con gái

- Làm thế nào... làm sao nó có thể bị tai biến não được? Nó còn chưa đầy mười lăm tuổi...

- Điều đó có thể xảy đến bất cứ lúc nào và với bất kỳ ai, Elliott nói.

Ánh mặt trời chói lòa xuyên qua cửa sổ, rọi bùng căn phòng bằng một thứ ánh sáng chói chang và như vuốt ve mớ tóc vàng óng của cô bé. Trông cô như đang say giấc và thật khó có thể tin được rằng cô sẽ không bao giờ tỉnh lại nữa.

- Nhưng ông không định thử phẫu thuật ư? Người mẹ ngạc nhiên và vẫn còn chưa tin vào sự thật.

Chồng bà tiến lại gần và cầm lấy tay vợ. Elliott đưa mắt nhìn bà và nói bằng giọng rất nhẹ.

- Đã hết rồi, thưa bà Romano, tôi rất lấy làm tiếc.

Anh rất muốn ở lại với họ lâu hơn nữa, gánh vác bớt cho họ một phần dù chỉ rất nhỏ trong nỗi bất hạnh này, tìm một vài lời an ủi, cho dù biết chẳng có lời nào có thể an ủi được trong lúc này.

Nhưng một cô y tá đã gọi anh. Anh có một ca mổ được định sẵn vào lúc 15 giờ và anh đã bị muộn.

Trước khi rời khỏi phòng, lẽ ra anh đã phải thực hiện đến cùng công việc của mình và hỏi xem bố mẹ bệnh nhân có đồng ý cho hiến nội tạng hay không. Sau đó sẽ là cả một cuộc tranh luận siêu thực tế để anh thuyết phục họ rằng cái chết của con gái họ có thể sẽ góp phần

cứu được một vài sinh mạng. Phải, lẽ ra Elliott phải thực hiện công việc của mình đến cùng nhưng hôm nay anh cảm thấy không đủ dũng khí để làm điều đó.

Anh bước ra khỏi phòng, hoàn toàn kiệt quệ và đầy phẫn uất. Trước khi đi lên phòng mổ, anh dừng lại trong toa-lét để rửa nước lên mặt. Mình sẽ không bao giờ có con, anh tự thề và nhìn mình trong gương. Mình sẽ không bao giờ có con để chúng không bao giờ chết! Và nếu Ilena không hiểu thì cũng đành chịu vậy...

Orlando, Florida

1976

Màn đêm buông xuống trên khu nuôi nhốt rộng mênh mông của Ocean World. Trong khi những tia nắng cuối cùng làm biến dạng bóng những cây bách, một dòng người thưa thớt đang dần dần rời khỏi công viên nước, phấn khởi vì cuộc gặp gỡ với những chú cá voi, những chú rùa khổng lồ và những con sư tử biển.

Ilena cúi người trên hồ nước của lũ cá voi sát thủ để khích lệ Anouchka, con thú to nhất trong những con "cá voi sát thủ", để nó tiến lại gần bờ.

- Xn chào người đẹp!

Cô gái túm lấy vây con thú và dụ nó nằm ngửa ra.

- Đừng sợ, tao sẽ không làm mày bị đau đâu, cô vừa an ủi nó vừa cắm một chiếc kim vào thịt để lấy máu.

Đây luôn luôn là một công việc tế nhị. Cho dù cá voi sát thủ là loài thông minh nhất trong họ cá voi, chúng cũng là loài dữ tợn nhất. Mặc dù có dáng vẻ bề ngoài rất dễ mến, song Anouchka vẫn là một quái thú với chiều dài sáu mét và nặng bốn tấn, có thể quật chết người bằng một cái quẫy đuôi và xé rời một phần cơ thể với cặp hàm sắc nhọn gồm khoảng năm chục chiếc răng. Mỗi lần cần đụng tới nó, Ilena đều cố gắng có được sự hợp tác tự nguyện của con vật, bằng cách khiến cho sự chăm sóc trở nên giống như trò chơi. Nói chung, mọi chuyện đều diễn ra tốt đẹp. Cô có sự nhạy cảm rất đặc biệt đối với các con thú khiến cho cô trở thành một người coi sóc thú rất xuất sắc.

- Đấy, xong rồi, cô vừa nói vừa rút kim ra.

Để thưởng cho con vật, cô ném cho nó một xô cá đông lạnh và ban cho nó một vài cái vuốt ve.

Ilena vô cùng say mê công việc của mình. Là một bác sĩ thú y thường trực, cô phụ trách sức khỏe thể chất và tinh thần cho tất cả các con thú trong công viên. Cô giám sát việc bảo trì các hồ nước,

sự chuẩn bị thức ăn, và còn tham gia vào cả việc đào tạo những người dạy thú. Việc đảm đương cùng một lúc nhiều trách nhiệm như vậy thật là hiếm thấy đối với một người ở độ tuổi của cô, hơn nữa lại còn là một phụ nữ. Cũng phải nói thêm rằng cô đã phải đấu tranh cật lực để có được vị trí này. Từ khi còn rất nhỏ, cô đã say mê thế giới biển và đặc biệt là đối với những loài thuộc bộ cá voi. Ngoài bằng bác sĩ thú y, cô còn theo chuyên sâu về sinh học loài vật. Nhưng trong lĩnh vực này, vị trí luôn đắt giá và những nơi có nhu cầu tuyển dụng cực kỳ hiếm hoi, cơ may được làm việc với cá voi mơ và cá voi sát thủ cũng ít ỏi như cơ hội được trở thành nhà du hành vũ trụ. Mặc dù vậy, cô vẫn đeo đuổi ước mơ của mình và cô đã có lý. Vì năm năm trước, vào năm 1971, Walt Disney đã chọn thành phố nhỏ Orlando để xây dựng Disney World, khu vui chơi giải trí lớn nhất của tập đoàn. Trước dòng khách du lịch đông đảo đổ xô tới thăm quan, Orlando đã từ một thành phố nông nghiệp nhỏ nhẩy lên thành trung tâm vui chơi giải trí hấp dẫn bậc nhất của Florida. Ocean World đã nổi bước Mickey khi xây dựng trong vùng này công viên đại dương lớn nhất nước. Một năm trước ngày khánh thành công viên, Ilena đã trực tiếp tới gặp ban giám đốc để rồi giành được vị trí mà trước đó họ đã từng hứa hẹn cho một bác sĩ thú y lớn tuổi hơn cô. Người ta đã quyết định nhân cô vào thử việc và cuối cùng thì cô đã được nhận vào làm công việc này thay vì người đồng nghiệp kia! Đó chính là khía cạnh tích cực của nước Mỹ: cuối cùng thì năng lực cũng bắt đầu chiến thắng thâm niên, giới tính hay tầng lớp xuất thân.

Cô vô cùng yêu thích nghề của mình. Không phải cô không biết những người bạn của cô ở Hoà bình xanh đôi khi chỉ trích về việc bắt giữ các con thú, song cũng phải thừa nhận rằng Ocean World không hề thờ ơ đối với vấn đề môi trường. Thậm chí mới đây Ilena còn được ban giám đốc cho phép phụ trách hỗ trợ về tài chính cho một dự án khổng lồ nhằm bảo vệ loài heo biển.

Cô gái rời khỏi khu vực hồ nước và đi sang hu hành chính. Cô dán nhãn vào chiếc lọ đựng mẫu máu con vật rồi đặt nó vào chiếc máy xét nghiệm nhỏ và bắt đầu phân tích. Trước khi bắt tay vào công việc, cô bỗng cảm thấy cần tạt qua toa-lét để vã lạnh nước lên mặt. Cả ngày hôm nay cô đã cảm thấy mình mệt mỏi.

Khi ngẩng lên soi mình trong tấm gương gắn bên trên bồn rửa, cô chợt nhận ra một giọt nước mắt đang lăn trên má. Điều này đã xảy ra đến mà cô hầu như không cảm thấy.

- Thật ngu xuẩn! Cô thốt lên và lấy tay dụi cặp mắt đỏ hoe.

Thật ra, cô biết rất rõ chuyện gì không ổn: cô vẫn không ngừng nghĩ

tới cuộc tranh luận gần đây nhất với Elliott. Nghĩ tới phản ứng của anh khi cô nhắc với anh về việc muốn có một đứa con. Lần nào cũng vậy và cô không thể hiểu nổi sự ngần ngại của anh mà cô coi như một lời từ chối đĩnh đạc.

Mặc dù vậy, cô không mấy may nghi ngờ vào tình yêu của anh. Họ được gắn kết với nhau bằng một tình yêu cháy bỏng, được nuôi dưỡng bởi mong muốn lúc nào cũng làm cho người kia bất ngờ, kinh ngạc và mang lại hạnh phúc...

Nhưng liệu tình yêu đó có vượt qua được sự huỷ hoại của thời gian không? Cô sắp ba mươi tuổi, và trông bề ngoài cô vẫn còn rực rỡ: ở Florida này, các chàng trai vẫn lượn lờ xung quanh cô và cô ý thức được sức hấp dẫn của mình. Nhưng còn được bao nhiêu năm nữa? Tuổi trẻ của cô đang dần trôi qua. Ngay lúc này, cô đã cảm thấy mình không còn giữ được thể lực như trước, không còn vóc dáng và sự tươi trẻ như những thanh niên đang độ mười tám đôi mươi mà cô vẫn gặp trên các bãi biển hay trên các dãy ghế trong các buổi trình diễn.

Suy cho cùng, tuổi già tự nó cũng chẳng làm cho cô lo ngại đến mức đó. Nhưng xung quanh cô, mọi quan niệm đều đang biến đổi: người ta nói tới tình yêu tự do và cách mạng tình dục, và những biến chuyển đó không làm cô cảm thấy thích thú chút nào. Vì cô muốn mối quan hệ của họ phải bền vững dài lâu và cô hoàn toàn không hề muốn người đàn ông mà cô yêu sẽ thử qua tất cả các kiểu tư thế của Kama Sutra với những người phụ nữ khác.

Cô uống một chút nước và lau mắt bằng một chiếc khăn giấy Kleenex.

Phải chăng cô chưa chứng tỏ hết cho Elliott thấy cô gắn bó với anh đến mức nào. Cô là người bản tính kín đáo và những lời yêu thương không phải là sở trường của cô. Nhưng khi người ta yêu, chẳng cần thiết phải nhiều lời làm gì: điều đó có thể biết, có thể cảm nhận được, thế thôi. Còn nữa, khi một người phụ nữ đề nghị một người đàn ông trở thành bố của con mình, thì điều đó rõ quá rồi, chẳng phải vậy sao?

Cũng chính vì yêu anh mà cô muốn có một đứa con với anh. Cô không thuộc loại phụ nữ thích mang bầu đến mức phải có được một đứa con bằng mọi giá, chỉ để cho riêng bản thân mình. Cô muốn có một đứa con với Elliott, như một hệ quả của câu chuyện tình giữa hai người.

Chỉ có điều xem ra anh không hề muốn như vậy.

Và cô không hiểu nổi vì sao.

Cô ngờ rằng niềm mong mỏi có một đứa con có mối liên hệ rất mật thiết với việc trưởng thành và hoàn cảnh gia đình riêng của mỗi người. Ở Braxin, Ilena có may mắn được nuôi dạy trong một gia đình bình dân nhưng đầy tình thương và cô biết mình sẽ vô cùng hạnh phúc khi được làm mẹ. Còn Elliott, anh đã có những mối quan hệ đầy mâu thuẫn với bố mẹ. Phải chăng đó là nguyên nhân dẫn đến sự bế tắc của anh?

Tuy nhiên, cô không hề nghi ngờ khả năng mang lại hạnh phúc cho một đứa trẻ ở anh. Rất nhiều lần đến bệnh viện tìm gặp anh, cô đã nhìn thấy anh trong lúc làm việc. Anh là một bác sĩ phẫu thuật nhi và anh biết cách chiều lòng các bệnh nhân nhỏ tuổi. Anh là người cứng cỏi và cân bằng, không hề non nớt hay kích kỷ như một số người đàn ông mà cô biết. Cô dễ dàng hình dung ra anh trong vai trò một người cha đầy tình yêu thương, biết lắng nghe con cái. Đến mức cô đã nhiều lần nghĩ tới việc dùng thuốc tránh thai mà không nói cho anh biết và dàn dựng một "tai nạn" để đặt anh vào sự đã rồi, nhưng nếu làm như vậy, cô sẽ có cảm giác phá vỡ lòng tin mà họ đã dành cho nhau.

Vậy thì vấn đề nằm ở đâu?

Cô biết rất nhiều điều về anh: sự quyết đoán, lòng vị tha, sự thông minh, rồi mùi vị làn da anh, đường sống lưng của anh, lúm đồng tiền mỗi khi anh cười...

Song chẳng phải lúc nào cũng vẫn có một chi tiết mà ta không biết về người ta yêu hay sao? Và chẳng phải chính cái điều không biết đó lại khiến cho tình yêu trở nên bèn bĩ ư?

Dù sao đi nữa, ít nhất cũng có một điều mà cô chắc chắn: người đàn ông của đời cô, người cha của những đứa con tương lai của cô, chắc chắn là anh chứ không phải ai khác.

Và đứa bé đó, cô sẽ sinh ra nó với anh hoặc sẽ không bao giờ có nó.

San Francisco 1976

Ngồi sau tay lái chiếc Coccinelle, Elliott trở về nhà, buồn bã. Tối nay, không thể có chuyện lái nhanh. Anh đã đấu tranh vì sự sống và anh đã thất bại. Anh không phải là Thượng đế, chỉ là một bác sĩ tài hèn sức mọn.

Màn đêm dần buông. Đèn đường và đèn ô tô đồng loạt bật lên. Một mối, bất ổn, người bác sĩ ôn lại trong tâm trí diễn biến hai ngày vừa qua: sự bất đồng của anh với Ilena, cuộc gặp gỡ ở sân bay, ngày

hôm qua, với người đàn ông kỳ lạ và cô bé Anabel mà anh đã không thể cứu sống.

Tại sao lúc nào anh cũng có cảm giác sự sống đang tuột khỏi tay anh? Rằng anh không thực sự làm chủ được bản thân?

Chìm đắm trong suy tưởng, anh nhìn vào kính chiếu hậu hơi chậm trễ khi đi tới ngã giao nhau giữa đường Filmore và đường Union.

Trong khi xe của anh hơi lạng lên vỉa hè, anh cảm thấy như có một lực cản kèm theo một tiếng động trầm đục.

Lốp xe nổ chằng?

Anh tắt máy và bước ra khỏi xe. Anh kiểm tra bánh xe rồi thanh chắn. Chẳng có gì.

Anh chuẩn bị đi tiếp thì chợt nghe thấy một tiếng kêu rên rỉ, đầy oán thán phát ra từ vỉa hè đối diện.

Anh ngẩng đầu lên và nhìn thấy một chú chó nhỏ đã bị cú va chạm hất tung sang phía bên kia đường.

Lại còn thế nữa... anh thở dài.

Anh băng qua đường về phía con thú nhỏ, một con chó labrador lông màu be, nằm sóng sượt, cẳng chân phải phía trước gập lại.

- Thôi nào, cử động đi! Anh bảo chú chó, hy vọng mình không làm nó bị thương.

Nhưng chú chó con không mấy may động đậy.

- Biến đi! Anh nổi giận và tung một cú đá.

Lại một lần nữa, con vật kêu lên những tiếng nghèn nghẹn, chắc chắn do bị đau quá mức. Cẳng chân rỉ máu khiến nó không thể cử động được, nhưng Elliott vẫn không hề xúc động. Anh chưa bao giờ yêu quý loài vật. Công việc của anh là chăm sóc con người: đàn ông, đàn bà, trẻ em, người già... Tất cả các bệnh nhân mà anh điều trị ở bệnh viện. Nhưng thú vật thì...

Anh nhún vai và quay lưng lại với chú chó labrador. Anh sẽ không mất thêm nhiều thời gian với con chó này nữa.

Anh quay lại xe và xoay chìa khoá khởi động không chút áy náy.

Tất nhiên, nếu ở địa vị anh, Ilena sẽ không bỏ đi như một tên trộm.

Choáng váng, cô sẽ chăm sóc chú chó rồi xoay xở để tìm ra chủ nhân của nó.

Tất nhiên rồi, Ilena...

Cứ như có cô đang ngay cạnh anh, anh gần như nghe tiếng cô thì thầm: "Người không yêu quý loài vật nhất định không thực sự yêu quý con người".

Toàn điều vớ vẩn! Anh nghĩ và lắc đầu. Song anh vẫn dừng xe lại ở cách đó hai chục mét và quay trở lại một cách miễn cưỡng.

Ngay cả ở cách xa bốn ngàn cây số, người phụ nữ này vẫn có thể khiến anh phải thực hiện điều cô muốn!

- Thôi nào, anh bạn, anh vừa nói vừa đặt chú chó lên băng ghế phía sau, chúng ta sẽ dàn xếp chuyện này.

* * *

Ra đến bờ biển, Elliott thấy trong lòng nhẹ nhõm. Những dãy nhà nằm dọc theo bờ biển được pha trộn một cách đa dạng và khéo léo giữa kiến trúc đương đại và truyền thống. Những ngôi nhà với tháp nhỏ ốp sườn xen lẫn với những toà nhà hiện đại được xây dựng toàn bằng kính và thép, để tạo nên - không hiểu nhờ phép lạ nào - một quần thể không cân xứng nhưng lại rất hoà hợp.

Đêm đã xuống hẳn và gió thổi rất mạnh. Giữa bãi biển, trên thảm cỏ dài, một anh chàng lập dị dáng vẻ hippie đang say sưa tìm cách thả một con diều được trang trí bằng những lồng đèn.

Bác sĩ đậu xe trước cửa ra vào và thận trọng nhắc chú chó ra khỏi xe. Hai tay ôm cái "hành lý" ngộ nghĩnh đó, anh tiến về phía một ngôi nhà xinh xắn theo kiểu Địa Trung Hải.

Xoay khoá một vòng rồi Elliott bước vào trong căn hộ mà anh đã mua được nhờ vào món tiền thừa kế. Trông nó rất độc đáo: ngôi nhà được xây dựng đã năm chục năm nhưng đã được sửa sang lại hoàn toàn bởi kiến trúc sư John Lautner, một chuyên gia thiết kế nhà theo khuynh hướng tương lai lấy cảm hứng từ tiểu thuyết khoa học viễn tưởng.

Elliott nhấn công tắc đèn và bên trong căn nhà nhuộm một thứ ánh sáng màu xanh bồng bềnh giống như những gợn sóng biển.

Rồi anh đặt chú chó labrador lên tràng kỷ, vớ lấy túi thuốc cứu thương và bắt đầu khám cho con vật. Ngoài một vết thương hở miệng khá nghiêm trọng ở chân, nó còn bị đau đớn bởi một vài vết giập khác. Có điều lạ là nó không hề đeo vòng cổ và luôn nhìn anh bằng ánh mắt ngờ vực.

- Nghe đây, Rastaquouère, mày chẳng quý mến tao và ngược lại tao cũng vậy! Thế nhưng mày vẫn cần tao, cho nên hãy cứ nằm yên nếu muốn tao chữa cho mày...

Sau khi cảnh báo nó như vậy, anh sát trùng cho vết thương và bắt đầu băng bó.

- Được rồi, mày hãy nghỉ ngơi tối nay đi và ngày mai thì, cuốn gói về

chuồng! Anh vừa lệnh cho nó vừa đi khỏi tràng kỷ.
Anh đi ngang qua gian khách và thư viện rồi vào đến bếp. Cả ba khoảng không gian này đều nằm chung trong một gian phòng rộng mênh mông trông ra một mảng vườn tiểu cảnh với một cây thông tuyết màu vàng giống Alaska mọc ngạo nghễ được làm nổi bật một cách khéo léo bởi hệ thống đèn chiếu sáng.
Elliott lấy từ trong tủ lạnh ra chai rượu vang trắng đang uống dở, rót cho mình một ly rồi lên tầng trên nhắm nháp. Ở đó, sau một lớp cửa kính đúp, là cái sân thượng mái bằng trải dài theo kiểu ụ nổi trên boong tàu và gây cảm giác như đang chuẩn bị lao ra biển.
Cầm ly rượu trên tay, bác sĩ ngồi vào một chiếc ghế bành bện bằng vỏ liễu và thả mình cho gió mặc sức quét qua mặt.
Trong giây lát, khuôn mặt Anabel Romano chợt lướt qua tâm trí.
Một ngày tồi tệ, anh vừa nghĩ vừa nhắm mắt lại.
Trong giây phút đó, anh không thể nào hình dung được rằng ngày hôm nay còn lâu mới kết thúc..

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan
Chương 4

Hãy giữ lấy những giấc mơ (...). Không bao giờ bạn biết được khi nào mình sẽ cần đến chúng.
CARLOS RUIZ ZAFON

San Francisco
Tháng Chín năm 2006
Elliott 60 tuổi

Khi Elliott ra đến bờ biển thì đêm đã xuống từ lâu. Ông đậu xe trên lối đi và bước vào trong căn nhà xinh xắn theo kiểu Địa Trung Hải nơi ông đã sống từ ba chục năm nay. Ngay khi ông bước vào, thiết bị dò biết sự hiện diện đã lập tức tự khởi động hệ thống đèn chiếu sáng

bên trong: một luồng ánh sáng màu xanh bồng bênh tạo cảm giác như gian phòng đang chìm trong những gợn sóng.

Bác sĩ đi ngang qua gian khách và thư viện rồi vào đến bếp. Từ khi con gái ông chuyển tới New York, căn nhà trở nên trống trải và tĩnh mịch. Rastaquouère, con chó labrador già của ông, đã chết cách đây mười hai năm và ông đã chẳng hề thay thế nó bằng bất cứ vật nuôi nào khác, Elliott lấy từ trong tủ lạnh ra một chai vang trắng và rót cho mình một ly. Với cơn đau đang vò xé vùng thắt lưng, ông khó nhọc leo lên những bậc thang bằng kim loại dẫn lên tầng trên. Ông dừng lại vài giây trong phòng đầu giường và mở ngăn kéo bàn ngủ để lấy chiếc lọ đựng những viên thuốc mà ông vẫn không ngừng nghĩ đến suốt cả ngày.

Rồi ông bước ra mảnh vườn tiểu cảnh với một tầm nhìn tuyệt đẹp trông ra cảng du thuyền và vịnh.

Ông thích thú lắng nghe tiếng rúc quen thuộc của Wave Organ, một công trình kiến trúc đặc biệt nằm ngay đầu con đê chắn sóng nơi phát ra những âm hưởng ngẫu hứng do nhịp sóng biển vỗ vào những lòng ống.

Một thứ như thế chỉ có thể tồn tại ở San Francisco, ông vừa nghĩ vừa ngồi vào chiếc ghế bành cũ kết bằng vỏ liễu.

Từng đợt sóng lướt qua mặt khiến ông rung mình. Cũng giống như buổi sáng, ông nhìn chín viên thuốc còn lại trong vỏ với vẻ vừa như bị thôi miên lại vừa như ngờ vực.

Ông hoàn toàn không biết nó được làm từ nguyên liệu gì, nhưng ông rất muốn thử lại thí nghiệm của ngày hôm trước. Thật ra mà nói, ông không hề tự huyễn hoặc mình: có thể những viên thuốc này chẳng hề có liên hệ gì với giấc mơ của ông đêm hôm trước.

Nhưng ông vẫn muốn thử lại...

Chậm rãi, ông đổ một viên thuốc ra lòng bàn tay và thoáng ngập ngừng.

Thế nếu đây là thuốc độc hoặc một trong những cửa nợ kỳ quặc có thể khiến ông bị mất trí thì sao?

Có thể lắm, nhưng suy nghĩ cho cùng ông có gì để sợ đâu? Dù sao đi nữa, ông cũng sắp bị căn bệnh ung thư khuất phục rồi.

Sớm một chút hay muộn một chút thì cũng thế thôi... ông vừa nghĩ vừa nuốt viên thuốc bằng một ngụm rượu vang.

Thoạt tiên, chẳng có gì xảy ra cả. Ông ngồi sâu vào trong lòng ghế bành và chờ đợi. Căn bệnh khiến cho ông cảm thấy mình già nua và cùn mòn.

Ông hồi tưởng lại diễn biến những giờ vừa qua, nghĩ tới quyết định

đột ngột và xót xa rằng ông sẽ dừng phẫu thuật kể từ cuối tháng trở đi.

Một ngày tồi tệ, ông vừa nghĩ vừa nhắm mắt lại.

Rồi ông thiếp đi...

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 5

Lần gặp thứ hai

Minh chứng hùng hồn nhất rằng không thể nào đi du lịch vượt thời gian chính là việc chúng ta không hề bị tấn công bởi những đoàn khách du lịch đến từ tương lai.

STEPHEN HAWKING

San Francisco

Tháng Chín năm 1976

Elliott 30 tuổi

- Thế nào, đang nghỉ ngơi hả?

Elliott mở choàng mắt và bật dậy đột ngột đến mức ngã ra khỏi chiếc ghế bành. Ngã sấp mặt xuống đất, anh ngược mắt nhìn lên. Một cái bóng mờ mờ hiện ra trong ánh sao: bóng của người đàn ông mà anh đã gặp hôm qua tại sân bay. Hai tay khoanh trước ngực, ông ta nhìn anh với một nụ cười tủm tỉm, rõ ràng là thích thú với cú đùa ngoạn mục vừa xong.

- Ông là cái trò gì trên sân thượng nhà tôi vậy? anh bác sĩ trẻ nạt nộ.

- Nhà anh cũng là nhà tôi... vị khách kỳ lạ vặc lại.

Cảm giác lẫn lộn giữa ngạc nhiên và tự ái, Elliott bực bội đứng lên. Hai tay nắm chặt, anh tiến về phía người đang nói chuyện với mình và trong vài giây, hai người im lặng gườm gườm nhìn nhau. Họ có chiều cao tuyệt đối giống nhau.

- Tôi có thể biết ông đang diễn trò gì được không? Elliott hỏi bằng giọng đe dọa.

Người kia lẩn tránh câu trả lời bằng cách hỏi lại nhẹ nhàng:

- Cậu không muốn hiểu ra, phải không?

- Không hiểu ra gì cơ?

- Sự thật...

Elliott nhún vai.

- Thế sự thật là gì vậy?

- Sự thật, tôi chính là cậu.

- Sự thật, ông đúng là một lão khùng!

- Còn cậu, anh bạn trẻ, đầu óc chậm chạp quá đấy.

Elliott chăm chú nhìn người đàn ông đang đứng đối diện với anh.

Tối nay, ông ta không còn mặc bộ pyjama nhàu nát như hôm qua nữa, mà là quần âu áo sơ mi sạch sẽ và áo vest cắt rất khéo. Ông ta trông thật tự tin và có nét quyến rũ. Nếu không có những lời nói vô nghĩa ấy, trông ông ta giống một doanh nhân nhiều hơn là một bệnh nhân tâm thần mới trốn khỏi nhà thương điên.

Elliott dùng giọng thuyết phục nhất có thể để tìm cách khuyên giải ông ta.

- Ông nghe này, tôi nghĩ ông đang bị bệnh. Có lẽ có một bác sĩ nào đang theo dõi ông và...

- Chính tôi là bác sĩ đây.

Ài chà, không xong rồi, Elliott vừa nghĩ vừa gãi đầu. Anh phải làm gì trong tình cảnh này bây giờ? Gọi cảnh sát ư? Hay xe cứu thương? Hay gọi cứu hộ nói bị người điên tấn công? Trông vẻ bề ngoài, người đàn ông này không có vẻ gì hung dữ, nhưng ông ta rất có thể sẽ nổi khùng lên.

- Chắc chắn những người thân cận với ông đang lo lắng lắm. Nếu ông cho tôi biết tên, tôi có thể tìm ra địa chỉ và đưa ông về nhà.

- Tên tôi là Elliott Cooper, người kia bình thản đáp.

- Không thể nào.

- Tại sao lại không chứ?

- Bởi vì tôi mới là Elliott Cooper.

- Anh có muốn xem giấy tờ của tôi không? Ông già đề nghị và rút ví ra.

Tất cả những chuyện này khiến ông có vẻ thích thú.

Elliott xem xét giấy tờ ông ta đưa cho và không tin được vào mắt mình: trên chứng minh thư có ghi cùng một cái tên và ngày sinh như của anh! Duy có tám ảnh là trông già hơn khoảng ba chục tuổi.

Điều này chẳng nói lên gì cả, anh tìm cách tự trấn an, bất cứ ai cũng có thể làm giả giấy tờ.

Nhưng ai lại đi mất công làm chuyện đó và với mục đích gì?

Nếu nghĩ cho kỹ, chỉ có thể có một lý do: tất cả những chuyện này là một trò đùa do Matt bày ra. Thoạt tiên anh cố tin vào giả thiết này,

song cũng không cảm thấy thật sự thuyết phục. Chắc chắn Matt là người thích đùa giỡn và cậu ta hay nghĩ ra những trò quỷ quái.

Nhưng dù sao thì cũng không đến mức độ này. Và nếu cậu ta muốn bốn cọt anh, thì cũng sẽ chẳng chọn một trò khiến anh phải nhức óc thế này, mà chỉ đơn giản như vỗ một cái vào mông là xong.

Nếu đùa, thì kiểu của Matt sẽ là gửi đến nhà mình một đám vũ nữ thoát y hay một cô gái gọi hạng sang, Elliott nghĩ, chứ sẽ không phải là một ông già sáu chục cứ khăng khăng tự nhận là mình.

Mãi suy nghĩ mông lung, Elliott hơi chậm trễ khi nhận ra rằng người đàn ông đã bước đến ngay bên cạnh anh. Khuôn mặt ông ta trở nên nghiêm nghị hơn. Ông túm lấy cánh tay anh và nhìn anh đăm đăm.

- Nghe đây, anh bạn trẻ, cho dù chuyện này có vẻ như không thể nào tin được, xong tôi thực sự đã tìm ra cách để quay trở lại ba mươi năm về trước.

- Đúng vậy.

- Cậu phải tin tôi, khỉ gió!

- Nhưng điều ông đang nói thật vô nghĩa!

- Nếu như điều đó là vô nghĩa, thì cậu thử giải thích xem tại sao tôi lại có thể biến mất trong toa-lét sân bay mà cậu không hề nhìn thấy?

Lần này thì Elliott không biết phải trả lời ra sao. Quả thật, rất có thể ông ta bị điên nhưng ông ta biết cách lập luận vô cùng sắc bén.

- Thưa ông... anh mở lời, nhưng người kia lập tức cắt ngang:

- Cậu bỏ ngay cái Thưa ông khách sáo đó đi, có được không?

Đúng lúc đó, một tràng sủa rền rĩ cất lên từ phía bên kia lớp kính.

Bác sĩ liếc nhìn sáng và tỏ vẻ ngạc nhiên. Chúa mới biết vì sao, chú chó labrador đã tìm cách lết được lên tận tầng trên mặt dù đang bị thương, nó vẫn cất những tiếng sủa vui vẻ để báo hiệu rằng nó đang ở đó.

- Rastaquoère! Người đàn ông thốt lên như thể vừa nhìn thấy một hồn ma.

Cuống quít vì mừng rỡ, con chó nhảy phốc lên tay ông ta và bắt đầu liếm hai bàn tay rồi đánh hơi khắp người ông, giống như đó đã trở thành một tập quán quen thuộc giữa họ với nhau.

- Ông đã từng gặp con chó này rồi sao? Elliott hỏi, càng lúc càng hoang mang.

- Tất nhiên rồi, nó là con chó của tôi!

- Của ông ư?

- Phải, của chúng ta.

Đến điên đầu lên mất thôi! Giờ thì người đàn ông này bắt đầu khiến anh cảm thấy căng thẳng thần kinh. Nhưng để tổng cổ ông ta đi thì

có lẽ phải sử dụng chiến thuật khác: vờ như đồng tình với ông ta. Anh chờ một vài giây, rồi hỏi với vẻ hết sức nghiêm túc:

- Vậy là ông thực sự từ tương lai tới?

- Có thể nói như vậy cũng được.

Elliott làm ra vẻ đồng tình rồi tiến vài bước ra sân thượng và chống khuỷu tay lên ban công. Từ đây, anh chăm chú nhìn xuống đường giống như đang tìm kiếm thứ gì đó nhưng vô vọng.

- Là thật, một lát sau anh nói, tôi chẳng thấy cổ máy thời gian của ông đâu cả. Ông đã đậu nó ngoài phố hay trong phòng khách của tôi?

Người đàn ông không thể giấu nổi một nụ cười mỉm:

- Phải, khéo đùa lắm. Cậu chưa từng nghĩ đến việc tạo dựng sự nghiệp one man show (1) sao?

Thay cho câu trả lời, Elliott gằn giọng:

- Nghe đây, ông bạn, tôi không hề quen ông, cũng chẳng biết ông từ đâu lạc đến, nhưng tôi nghĩ ông không hề điên như những lời ông nói. Thật sự, tôi biết chắc ông đang diễn kịch.

- Nhưng với mục đích gì?

- Tôi hoàn toàn không biết, nhưng nói thật với ông, tôi chẳng buồn để tâm. Tất cả những gì tôi muốn lúc này, là ông rời khỏi nhà tôi ngay và tôi báo để ông biết đây là lần cuối tôi đề nghị ông một cách nhã nhặn.

- Cậu yên tâm đi, tôi cũng chẳng ở lâu nữa đâu.

Nhưng thay vì bỏ đi, ông ta lại ngồi xuống ghế bành rồi lục tìm trong túi và lấy thuốc lá ra: một bao thuốc màu đỏ và trắng với nhãn hiệu nổi tiếng viết bằng chữ đen.

Elliott nhận ra đó là thứ thuốc mà chính anh cũng quen hút, nhưng anh chẳng quan tâm: nhãn hiệu thuốc cao bồi này cũng khá thông dụng.

- Nay cậu, ông ta vừa nói vừa phả ra một vòng tròn khói thuốc rồi đặt bật lửa xuống trước mặt, tôi hiểu rất rõ rằng cậu không tin tôi. Cùng với thời gian, người ta sẽ đánh mất dần những niềm tin chắc chắn của mình, nhưng tôi vẫn nhớ khi còn trẻ mình là người như thế nào: một nhà khoa học chỉ luôn nói chuyện bằng lý lẽ.

- Vậy còn bây giờ, ông là người thế nào?

- Một con người có tín ngưỡng.

Một làn gió quét nhẹ qua sân. Trời buổi tối đầu thu thật đẹp. Vào cái thời bầu khí quyển ô nhiễm như thế này mà bầu trời lại có thể trong veo lạ thường, đẹp tuyệt với hàng ngàn vì sao và vàng trắng, tròn đầy và gần gũi, toả ra một thứ ánh sáng phơn phớt xanh. Như bị cuốn hút bởi sự êm dịu của đêm trăng tròn, người đàn ông hút hết

điều thuốc trước khi đi nó trong chiếc gạt tàn đặt ngay trước mặt.

- Có lẽ đã đến lúc anh nên nhìn nhận tôi đúng như vai trò của tôi, Elliott ạ: tôi là đồng minh của anh.

- Một kẻ quấy rối thì đúng hơn.

- Nhưng là một kẻ quấy rối biết mọi điều về cậu.

Bác sĩ nổi cáu:

- Tất nhiên rồi: ông biết mọi thứ về tôi vì ông chính là tôi. Đó chính là điểm điên khùng của ông! Nhưng thực ra ông biết được gì về tôi cơ chứ? Hiệu thuốc lá tôi hay hút, ngày sinh của tôi... Còn gì nữa?

Elliott đã bắt đầu nổi cáu vì anh thấy sợ. Một cách mơ hồ, anh cảm nhận được tình thế đã bắt đầu xoay chuyển và anh đoán người đàn ông này vẫn còn chưa bắn đến viên đạn cuối cùng. Như để tán thành suy đoán của anh, ông ta tiếp tục bằng giọng nghiêm nghị:

- Tôi biết những điều mà cậu chưa từng nói với ai bao giờ, cả với người bạn thân nhất của cậu, cả với người phụ nữ mà cậu chia sẻ mọi điều trong cuộc sống.

- Ví dụ như điều gì?

- Những điều mà cậu không muốn nghe.

- Thôi đi, ông cứ thử nói ra xem nào. Tôi chẳng có gì để giấu giếm cả.

- Chắc chứ?

- Ông đang muốn nói đến chuyện gì mới được?

Người đàn ông nghĩ ngợi một lát rồi đề nghị:

- Cậu có muốn chúng ta nói chuyện về bố cậu không?

Câu hỏi này là một cú đánh như trời giáng mà anh không hề chuẩn bị tinh thần đón nhận.

- Bố tôi thì có liên quan gì tới chuyện này?

- Cho dù chưa bao giờ chịu thừa nhận, song bố của cậu là một người nghiện rượu, có phải không?

- Không đúng!

- Tất nhiên là có. Trong mắt mọi người, đó là một doanh nhân đáng kính, một người chồng yêu vợ và một người cha mẫu mực. Song khi đóng cửa nhà lại, đối với mẹ cậu và cậu, thì đó lại là một con người hoàn toàn khác, hả?

- Ông không biết gì hết.

- Cậu còn bảo tôi không biết à. Lúc về già ông ấy đã bớt đi nhiều, nhưng khi cậu còn bé, ông ấy táng cậu ra trò, cậu nhớ không?

Vì Elliott không lên tiếng, người đàn ông lại tiếp tục:

- Điều đó thường xảy ra vào những buổi tối, sau khi ông ấy đã nốc cạn vài ly. Mỗi lúc say mềm, ông ấy rất dễ nổi nóng và thượng cẳng

chân hạ căng tay là một cách để giải toả...

Như một võ sĩ quyền anh đứng giữa vòng dây quanh võ đài, Elliott hứng trọn những lời nói trên mà không hề phản kháng.

- Trong rất nhiều năm, cậu đã chịu đựng. Thậm chí có đôi khi, cậu còn khiêu khích ông ấy nữa phải không nào? Bởi vì cậu biết nếu ông ấy trút bốt lên người cậu, ông ấy sẽ không đổ dồn vào mẹ cậu.

Người đàn ông ngừng lại trong vài giây rồi hỏi:

- Cậu có muốn tôi nói tiếp không?

- Cút đi cho khuất mắt tôi!

Ông nghiêng người nhìn anh bác sĩ trẻ và nói thào vào tai anh như tiết lộ bí mật:

- Năm lên mười tuổi, một buổi chiều từ trường về, cậu đã nhìn thấy mẹ mình, hai cổ tay bị cửa đứt, máu chảy lênh láng ra bồn tắm...

- Khốn nạn, Elliott gào lên và túm lấy cổ áo người đàn ông.

Nhưng người kia, không hề nao núng, vẫn kết thúc điều ông đang nói dở:

- Cậu đã kịp về để cứu sống mẹ. Cậu đã gọi cấp cứu, nhưng mẹ đã bắt cậu hứa không được tiết lộ điều gì và cậu đã làm đúng như vậy. Cậu đã giúp mẹ đập vỡ cửa kính trong buồng tắm và mẹ đã nói với những người cứu thương rằng mẹ đã bị đứt tay vì trượt chân trên sàn ướt. Đó là bí mật của hai người. Không một ai biết được điều đó. Giờ thì hai người đã đứng đối diện và nhìn thẳng vào mắt nhau.

Elliott đã bị nhắm trúng tim. Anh không hề nghĩ rằng bí mật gia đình lại bị phơi bày ra như vậy. Không phải tối nay, không phải như thế này. Những kỷ niệm này đã bị chôn vùi, đẩy sâu vào quá khứ, song lại vẫn sống động như ngày nào.

Nhức nhối.

- Thoạt đầu, cậu nghĩ mình đã làm đúng, chỉ có điều hai năm sau đó mẹ cậu đã nhảy lầu từ tầng mười hai của toà nhà nơi cậu sống.

Lần đầu tiên sau một thời gian rất dài, anh muốn bật khóc. Anh cảm thấy mình yếu đuối, tan nát, bị đo ván như trời trồng.

- Từ đó, cậu không khỏi trần trở rằng mình có một phần trách nhiệm trong việc mẹ tự sát, rằng mọi thứ có thể sẽ khác đi nếu như cậu nói ra sự thật. Bởi vì mẹ có thể sẽ được hỗ trợ về tâm lý hoặc được đưa vào viện chăm sóc. Tôi nói tiếp chứ?

Elliott muốn mở miệng phản đối nhưng không một âm thanh nào phát ra.

Mặc dù chính ông cũng có vẻ vô cùng xúc động, song người đàn ông vẫn tiếp tục lặn sâu hơn vào dòng xoáy của sự thật. Ông ta nung nấu điều tiết lộ cuối cùng và tung ra như một đòn ban ơn:

- Cậu vẫn luôn biện hộ với những người xung quanh rằng cậu không muốn có con vì thế giới ngày nay đã trở nên quá khủng khiếp và tương lai có vẻ như đang tiến tới gần tận thế, nhưng đó không phải là nguyên nhân thật sự, Elliott ạ...

Anh chàng bác sĩ nhíu mày. Đến giờ thì chính anh cũng không biết người đang nói chuyện với mình muốn đi đến đâu

- Cậu không muốn có con vì cậu vẫn luôn nghĩ rằng bố mẹ không yêu cậu. Và giờ đây, đến lượt cậu, cậu lại sợ rằng mình sẽ không thể yêu thương được những đứa con của chính mình. Lý trí của con người đôi khi hoạt động một cách kỳ lạ quá, phải không?

Elliott không phủ nhận. Vậy đấy, chỉ cần có ba phút thôi mà một người đàn ông anh trước đó chưa hề gặp đã đập tan mọi niềm tin chắc chắn trong con người anh và khiến anh nghi ngờ tất cả. Một đồng những bí mật đáng tội nghiệp, đó là tất cả những gì mà chúng ta đang có đây.

Một cơn gió mạnh đổ ào xuống sân thượng. Người đàn ông dựng cổ áo lên, bước lại gần Elliott và đặt bàn tay lên vai anh, như để an ủi.

- Đừng có đụng đến tôi! Người bác sĩ trẻ nói và lùi về phía lan can. Anh cảm thấy ngạt thở và trong đầu anh mọi thứ quay cuồng. Nhất là anh cảm thấy như có một điều cơ bản mà anh vẫn chưa nắm bắt được: mục đích thật sự của việc bóc trần những sự thật này.

- Cứ cho là tất cả những điều đó đều đúng, anh vừa nói vừa nhìn chằm chằm vào người khách bí ẩn, thì ông muốn gì ở tôi?

Ông già lắc đầu:

- Tôi chẳng muốn gì ở anh cả, anh bạn ạ. Rất xin lỗi vì khiến anh thất vọng, nhưng tôi ở đây không phải vì anh.

- Vậy thì...

- Tôi quay trở lại là để gặp cô ấy..

Một lần nữa ông ta lại rút ví ra, nhưng lần này để lấy ra một tấm ảnh đã phai màu và đưa cho Elliott.

Một tấm ảnh chụp Ilena ở Central Park đang ném một nắm tuyết, nét mặt rạng ngời và hai má ửng hồng. Đó là tấm ảnh mà anh thích nhất. Nó đã được chụp vào mùa đông năm ngoái và kể từ lúc đó nó không bao giờ rời khỏi ví của anh.

- Làm thế nào mà ông có được tấm ảnh này? Cứ thử đến gần Ilena dù chỉ một lần và tôi sẽ đâm vỡ mặt ông cho đến khi...

Người đàn ông đứng lên mà không chờ anh đọc hết câu. Giống như đã đến lúc ông ta phải ra đi, ông vuốt ve đầu con chó rồi đi vài bước về phía bức tường kính. Lúc này Elliott chợt nhận ra ông ta đang run

rầy giống như như lần trước ở sân bay, ngay trước khi ông ta biến mất.

Lần này anh sẽ không để ông ta ra đi như vậy nữa!

Anh vội vã bước tới định tóm lấy ông ta, nhưng ... đã quá muộn! Ông ta đã rời khỏi sân thượng và đóng ngay cánh cửa kéo lại sau lưng.

- Mở ngay cánh cửa chết tiệt này ra! Bác sĩ vừa hét lên vừa đập tay vào tấm vách kính chạy dọc theo sân thượng.

Nhờ một lớp sơn huỳnh quang, buổi tối đến tấm kính được nhuộm bằng một màu xanh lá trông rất hài hoà. Phát minh này của kiến trúc sư đã biến tấm kính trở thành một dạng gương trong suốt. Bị kẹt lại ngoài sân thượng, Elliott đứng ở phía bất lợi hơn của tấm gương: anh không thể nhìn được phía bên kia, chỉ có người ở bên kia nhìn thấy anh.

- Mở ra! Anh lại hét lên.

Một quãng yên lặng, rồi giọng nói phía sau cánh cửa thì thầm:

- Đừng quên điều tôi đã nói với cậu: tôi là đồng minh của cậu, không phải kẻ thù.

Anh không thể để cho ông ta đi mất được. Giờ thì anh muốn biết nhiều hơn nữa. Không còn cách nào, anh bèn quờ lấy một chiếc ghế bằng sắt uốn và dùng hết sức lực ném mạnh vào bức tường kính khiến nó vỡ toang thành muôn ngàn mảnh nhỏ lấp lánh. Anh lách vào nhà, xuống cầu thang, lòng khắp các phòng và thậm chí còn ra cả ngoài phố.

Chẳng có ai.

Khi anh quay trở lại sân thượng, chú chó labrador, buồn rầu tiu nghỉu, đang tru lên trong đêm.

- Sẽ ổn thôi, anh vừa nói vừa ôm chú chó vào lòng, xong cả rồi.

Nhưng tự đáy lòng, anh lại tin chắc vào điều ngược lại. Những rắc rối vừa mới chỉ bắt đầu thôi.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 6

Tôi rất muốn anh nhớ lại những ngày hạnh phúc khi chúng ta còn là bạn của nhau. Quãng thời gian đó, cuộc sống tươi đẹp hơn và mặt trời toả sáng rực rỡ hơn hôm nay.

JACQUES PREVERT - JOSEPH KOSMA

1976

Elliott 30 tuổi

Một tay cắp con chó, Elliott chạy vội ra xe. Anh phải kể cho Matt nghe về chuyện vừa xảy ra với mình. Thoạt đầu anh đã định gọi cho Ilena, nhưng anh đã gác máy trước khi cô kịp trả lời. Làm thế nào để kể cho cô nghe mọi chuyện mà không bị cô coi như một gã ngớ ngẩn bây giờ? Không, tốt nhất là nên chờ để biết thêm vài thứ trước khi khiến cô phải lo lắng.

Anh mở cửa chiếc Coccinelle và đặt người bạn mới lên băng ghế phía sau. Anh bắt đầu cảm thấy gắn bó với chú chó labrador lúc này đang có vẻ chần chừ chẳng kém gì anh sau những gì vừa trải qua. Elliott rời khỏi bờ biển và rẽ vào khu phố Italie. Trời đã khá khuya và xe chạy rất thoải mái trên đường. Anh chạy vào đường Lombard và khéo léo lượn theo tám ngã rẽ hình zíc zắc khiến cho con đường vành đai này được gọi tên là con phố ngoắt ngoéo nhất thế giới.

Đoạn đường này đẹp vô cùng và không hổ danh so với tên gọi của nó, có điều tối nay Elliott có quá nhiều mối bận tâm để có thể để mắt tới những thảm hoa và những ánh đèn trang trí.

Vội vã muốn đến nơi cho mau, anh lao thật nhanh qua North Beach, phóng vụt qua những ngọn tháp đôi của Nhà thờ Italie - nơi trước đó một vài năm Marilyn Monroe đã làm đám cưới với Joe Di Maggio - rồi lên tới đỉnh đồi Telegraph.

Những con phố dốc đứng của San Francisco hoàn toàn không phải

chỉ có trong truyền thuyết. Lên đến đỉnh đồi, anh xoay xở để đậu ngang xe, quay bánh vào phía trong vỉa hè đúng theo quy định của thành phố.

- Rồi, giờ mày nằm lại đây, anh ra lệnh cho chú chó.

Con vật phát ra một tiếng kêu ư ử như phản đối, nhưng bác sĩ không hề mềm lòng.

- Xin lỗi mày, nhưng không thể mặc cả được, anh vừa nói dứt khoát vừa sập cửa xe.

Anh tiến vào một ngõ nhỏ nằm giữa hai hàng bạch đàn và đi xuống một dãy bậc thang có hàng rào hoa nở rộ xuôi theo chiều dốc sườn đồi Telegraph. Vùng này quả là quyến rũ và siêu thực, cứ như một góc nông thôn đã rơi lạc vào giữa lòng thành phố. Đứng ở đây, cả thành phố như nằm ngay dưới chân bạn, với hậu cảnh là ngọn tháp Coit tỏa ánh sáng trắng lung linh. Thảm thực vật um tùm và rực rỡ sắc màu, làm thành một chiếc tổ lớn cho mọi loại chim: vẹt, sẻ, sáo, chim hét... Elliott men theo cầu thang gỗ chạy uốn khúc giữa những bụi đỗ quyên, hoa chuông, hoa giấy dẫn tới những căn nhà gỗ bài trí theo kiểu nghệ thuật nằm vắt vẻo trên sườn đồi. Đi được nửa đường, anh dừng lại trước cánh cổng của một khu vườn ngồn ngộn. Như mỗi lần tới đây, anh trèo qua hàng rào và đứng ngay trên bậc thềm của một ngôi nhà bằng gỗ sơn noi uể oải phát ra một đoạn điệp khúc của Marvin Gaye. Anh định gõ cửa, nhưng thấy cửa mở, anh vào luôn không gọi trước, rất nóng ruột muốn thổ lộ những mối bận tâm của mình với người bạn.

- Matt, cậu có đó không? Anh hét lên khi bước vào phòng khách. Cậu không thể đoán được chuyện gì đã xảy ra với tớ đâu...

Anh dừng phắt lại. Trên chiếc bàn thấp gần cửa sổ, anh vừa nhìn thấy hai chiếc ly dùng để uống rượu sâm banh đặt cạnh một đĩa bánh hạnh nhân. Mùi hương Ấn Độ dịu dịu rất dễ chịu. Elliott nhíu mày và đưa mắt nhìn quanh phòng rồi phát hiện ra một đôi giày cao gót chổng chơ gần lò sưởi, một chiếc áo lót màu hồng phấn vắt vẻo trên đi-văng và một chiếc quần lót đăng ten mắc lại lủng lạc trên một bức tượng nhỏ. Xem ra Matt không chỉ có một mình. Mà như thế còn hơn là anh chàng xỏ vào người tất cả những thứ đồ lót này, nếu quả thật như vậy thì đúng là anh chịu không thể nhận ra bạn mình được nữa! Elliott chuẩn bị nhón chân bỏ đi thì...

- Chào anh.

Anh quay phắt lại như vừa bị bắt quả tang. Trước mặt anh, trong trang phục Eva, là cô gái trước đó anh đã gặp trên bãi biển.

- Ờ... Xin chào, anh vừa đáp ứng vừa đưa mắt nhìn đi chỗ khác, rất

xin lỗi vì...

Một tay hờ hững che ngực, tay kia che dưới ngực, cô gái uốn éo đến gần anh, đầy vẻ phô diễn và gợi cảm.

- Matt không hề nói cho tôi biết anh cũng sẽ tham dự cuộc vui, cô tình nghịch nói.

- Không, ờ... Tôi thậm chí không muốn biết cô đang nghĩ gì. Tôi chỉ đến để...

- Cậu làm gì ở đây vào giờ này? Matt cất lời anh khi xộc vào phòng chỉ với một tấm ga trải giường quần quanh bụng.

- Xem ra tớ đang làm phiền, Elliott nhận xét.

- Theo tớ thấy thì cậu tình ra phết! Dù sao thì cũng để tớ giới thiệu với cậu Tiffany, cô ấy đến thành phố để tham dự buổi tuyển chọn diễn viên cho vai nữ chính trong phim James Bond.

- Rất hân hạnh, hừm... Tôi sẽ không bắt tay cô vì hai tay cô còn đang bận.

Tiffany nở một nụ cười để lộ lớp men răng trắng bóng chắc chắn không dính cao răng.

Elliott quay về phía bạn:

- Nghe này, Matt, tớ cần cậu giúp đỡ...

- Ngay bây giờ, ở đây ư! Có thể chờ ngày mai được không? Chàng trai người Pháp hỏi và lo lắng khi thấy cuộc vui của anh với cô gái mỹ miều này có thể bị trì hoãn.

- Cậu nói đúng, mai tớ sẽ gọi cậu, Elliott nhượng bộ, vẻ thất vọng.

Thứ lỗi cho tớ vì đã quấy rầy cậu.

Anh vừa đi được vài bước về phía cửa thì Matt chợt hiểu ra có điều gì đó nghiêm trọng đang làm cho bạn mình phải lo lắng, anh liền chớp lấy vai bạn.

- Chờ đã, anh bạn, kể cho tớ nghe cậu gặp chuyện gì.

Ở đầu kia căn phòng, Tiffany đã nhặt đồ của mình lên, và cảm giác bị bỏ rơi, cô thấy đã đến lúc ra về.

- Thôi chào các anh, tôi để các anh ở lại đây với nhau, cô vừa nói vừa mặc nốt quần áo. Nếu các anh thích cuộc chơi giữa các anh chàng với nhau hơn thì...

- Không, không, không, không, không! Matt lo cuống tìm cách giữ cô lại, điều em nghĩ HOÀN TOÀN không đúng. Elliott là một người BẠN.

- Đừng lo, anh yêu, cô vừa trấn an anh vừa bước ra khỏi nhà, chúng ta đang ở San Francisco, em biết mà...

Nửa người trần trụi trực, Matt đuổi theo cô ra tận vườn, vừa đi vừa thề thốt rằng anh không phải người đồng tính và tìm cách lấy số điện thoại của cô, nhưng cô gái quá tự ái vì bị bỏ rơi, từ chối không chịu

cho anh. Matt ra sức năn nỉ nhưng một đợt gió từ Thái Bình Dương thổi ào tới cuốn phăng tấm ga giường anh đang dùng để che thân. Trần như nhộng, anh tóm ngay lấy chậu cây gần nhất mà tay anh có thể với tới - một cây xương rồng thân đẹp - và dùng nó để che vội chỗ kín. Anh kiên trì chạy theo Tiffany một đoạn nữa trong khi cô gái, mặc dù đi giày gót cao, song vẫn nhanh nhẹn sải bước như một con hươu. Trong căn nhà kế bên, ánh đèn bật sáng và một cánh cửa sổ bật mở. Thoáng thấy dáng vẻ bức bối của bà hàng xóm, Matt vội vã tháo lui thật nhanh vào nhà. Anh đã gần đến cửa thì trượt chân ngay trên bậc thềm cuối cùng và ngã sòng soài, thân xương rồng gai góc cắm ngay vào chỗ nhạy cảm nhất trên cơ thể anh.

Thét lên vì đau, anh đóng sập cánh cửa lại sau lưng rồi chỉ tay vào Elliott về buộc tội:

- Tớ hy vọng là cậu có một lý do RẤT CHÍNH ĐÁNG để phá hoại phi vụ vừa rồi của tớ!

- Tớ đang phát điên lên đây, như vậy liệu đã đủ chưa?

- Cậu muốn làm tớ hài lòng chứ: đừng có nhìn tớ như vậy nữa! Và nhất là đừng có mở miệng ra đấy!

- Tớ có nói gì đâu, Elliott vừa trấn an vừa cố kiềm chế để khỏi bật cười.

- Được rồi, cứ tiếp tục đi, Matt nói với chui vào phòng ngủ. Tớ mặc quần áo đã rồi chúng ta sẽ nói về vấn đề của cậu.

Elliott vào bếp và đặt nước để pha cà phê. Mặc dù đã hứa song anh vẫn không thể ngăn mình hét lên với Matt:

- Nếu cậu muốn một lời khuyên: hãy dùng nhíp nhỏ!

* * *

Trong ngôi nhà nhỏ, sự căng thẳng đã giảm đi một chút. Matt đã được "chăm sóc" và đã mặc vào một chiếc quần bò và áo pull. Tươi tỉnh và sảng khoái, anh ngồi vào bàn nơi bạn anh đang đợi.

- Nào, cậu kể cho tớ nghe chứ? Anh vừa nói vừa tự rót cho mình tách cà phê.

- Ông ấy quay lại, Elliott nói đơn giản.

- Để tớ đoán nhé: vị du khách vượt thời gian của cậu, phải không?

- Phải, ông ta hạ cánh ngay tại nhà tớ, trên sân thượng.

Matt nhăn mặt khi ném thử món đồ uống và thả hai viên đường vào trong tách.

- Ông ta vẫn lải nhải chuyện lần trước à?
- Ông ấy tự nhận là tớ, có điều nhiều hơn ba mươi tuổi.
- Thật là một triệu chứng lạ, phải không, bác sĩ?
- Thật ra thì cũng rất đáng phải suy nghĩ: ông ta biết rất nhiều thứ về tớ. Toàn chuyện rất riêng tư, cá nhân...

- Ông ấy muốn tổng tiền cậu à?

- Không chứ, ông ấy bảo ông ấy quay lại là để gặp Ilena.

- Dù sao đi nữa, nếu một lần nữa gặp lại ông bạn từ tương lai tới, cậu đừng có quên hỏi ông ta một vài tin tức về kết quả các trận thể thao sắp tới hoặc giá một vài loại chứng khoán nhé...

Một lần nữa, Matt nhăn mặt khi uống một ngụm cà phê. Anh cho thêm ba viên đường và một thìa đầy sữa rồi nói nốt câu:

- ... cốt để kiểm được ít tiền nhân dịp này ấy mà.
- Cậu không tin tớ, phải không? Elliott bực mình nhận xét.
- Có chứ, tớ tin rằng có một gã nào đó đang quấy rầy cậu, nhưng không, tớ không tin ông ta đến từ tương lai.
- Giá mà cậu thấy ông ta biến mất như thế nào... Elliott nói, về suy tư.
- Cậu biết không? Cậu bắt đầu làm tớ lo thật rồi đấy. Tớ nhắc để cậu nhớ, trong hai đứa mình, tớ mới là người hay đùa giỡn...

Matt đứng lên đổ nước trong tách vào bồn rửa và cầu nhàu:

- Khiếp, cà phê của cậu đúng là xúp bít tất.

Rồi anh lấy lại giọng phân tích:

- Tớ mới là đứa điên rồ và lố lăng, tớ mới là người được quyền làm những điều gàn dở và kể những chuyện đùa không được tế nhị lắm. Còn cậu, cậu là hiện thân của lý trí và sự thông thái. Thế nên, cậu đừng có tìm cách đảo ngược vai trò.

- Nói thì nghe hay lắm, song chẳng phải vì thế mà tớ không có một dự cảm chẳng lành về ông ta. Ông ta làm tớ sợ và cho dù ông ta có nói gì đi chăng nữa thì tớ cũng vẫn không thật tin là ông ta sẽ chỉ muốn cho tớ toàn điều tốt.

- Trong trường hợp đó, chúng ta phải tìm cho được ông ta và dọa một mẻ cho ông ta phát hoảng, Matt vừa nói vừa vớ lấy chiếc gậy bóng chày nằm lẩn lóc trên tràng kỷ.

- Để cái đó xuống đi, Elliott thờ dãi, ông ta gấp đôi tuổi chúng mình đấy.

- Thế cậu có sáng kiến gì để có thể lần ra ông ta?

Elliott nghĩ ngợi giây lát rồi nhận định:

- Những điều ông ta nói điên khùng đến mức chỉ có thể có hai đáp

án: hoặc ông ta bị loạn óc...

- Hoặc là sao?

- Hoặc ông ta nói đúng.

- Nếu cậu muốn, chúng ta sẽ dừng lại ở khả năng thứ nhất.

- Trong trường hợp này, chúng ta cần liên lạc với các bệnh viện và các trại tâm thần trong vùng để xem họ có bị thiếu bệnh nhân nào không.

- Nào, chúng ta bắt tay vào làm ngay đi! Anh chàng người Pháp nói và cầm điện thoại lên. Nếu ông ta có tồn tại thật, tớ hứa với cậu là chúng ta sẽ tìm ra.

Elliott mở những cánh cửa kính của tủ đựng sách và lôi ra cuốn danh bạ điện thoại. Trên giá, thay vì các tuyệt tác văn học là một bộ sưu tập đầy đủ Playboy và một vài cuốn sách nói về nghề trồng nho.

- Cậu có biết trên đời này còn có những vấn đề khác cũng thú vị ngoài phụ nữ và rượu vang không? Anh nói với bạn.

- Thật sao? Matt hỏi nửa đùa nửa thật, vì tớ đã nghĩ nhiều lắm rồi mà vẫn chẳng nghĩ ra thứ gì.

Sau khi đã tìm được số điện thoại, hai người bạn bắt đầu gọi tất cả các cơ sở y tế ở California xem người đàn ông mà họ đang tìm kiếm có nằm trong danh sách những người mới xuất hiện thời gian gần đây mà chưa được phép của bác sĩ. Phải nói thêm rằng từ vài năm nay, các bệnh viện tâm thần đều được khuyến khích thả bớt một phần bệnh nhân điều trị nội trú của họ ra ngoài. Để giảm mức thuế, đúng là Thống đốc Bang - một người tên Ronald Reagan - đã quyết định cắt giảm triệt để ngân sách của họ. Một chính sách mà ông ta định sẽ triển khai trên diện rộng nếu một ngày nào đó ông ta đắc cử tổng thống.

Elliott và Matt không hề tiếc sức, nhưng sau khoảng một tiếng đồng hồ, họ buộc phải thừa nhận rằng họ vẫn không hề có chút manh mối nào. Công việc quá khó khăn và thời điểm này của ngày chẳng hề thích hợp để tiến hành công việc chút nào.

- Cái lão già đó đúng là người có phép tàng hình, Matt than thở và thả rơi điện thoại. Cậu có muốn tiếp tục không?

- Tớ nghĩ chúng ta đã làm không đúng cách. Thật ra tất cả những gì tớ muốn có là một bằng chứng.

- Bằng chứng gì cơ?

- Bằng chứng là ông ta không phải tớ.

- Cậu điên rồi, anh bạn ạ. Đây là lần đầu tiên tớ nhìn thấy cậu trong tình trạng này và trong lúc này thú thật tớ không muốn để cậu phẫu thuật cho tớ chút nào. Hãy thư giãn đi, bạn ơi! Hãy lấy một tuần nghỉ

phép, đưa Ilena đi Hawaii phơi nắng một tuần và cậu sẽ thấy ngay toàn bộ thế giới nhỏ bé của cậu lại trở nên hợp lý như cũ thôi. Matt thả rơi người xuống tràng kỷ và bật tivi lên đúng vào lúc bộ phim Columbo đang chiếu dở chừng. Trên màn hình, vừa kể một hai câu chuyện về bà vợ của mình, viên trung uý nổi tiếng vừa tìm cách dồn thủ phạm phải tự thú tội bằng cách đẩy hắn vào chỗ mâu thuẫn trong lời khai.

- Thật tiếc là ông ta đã chẳng để lại thứ gì ở nhà cậu. Matt vừa nói vừa ngáp dài.

- Cậu muốn nói gì thế?

- Người du khách vượt thời gian của cậu, thật tiếc là ông ta đã không để lại nhà cậu vật gì có in dấu tay ông ta trên đó. Nếu có thì chúng ta đã có thể phân tích nó, giống như trong phim ấy.

Elliott ngáp ngừng một lát, nhớ lại chi tiết buổi gặp gỡ của anh với "người khách", rồi túm chặt lấy vai bạn.

- Matt, cậu đúng là một thiên tài, cậu biết không?

- Đúng vậy, anh chàng người Pháp thừa nhận. Thật tiếc là vì cậu là người duy nhất biết điều đó. Nhưng thật ra tại sao cậu lại nói với tớ như vậy?

- Ông ta đã bỏ lại một cái bật lửa! Tớ gần như chắc chắn đấy: ông ta đã hút một điếu thuốc trước mặt tớ và đặt chiếc Zippo lên bàn trên sân thượng.

Phấn khích tột độ, Elliott vớ vội lấy áo khoác và chùm chìa khoá.

- Tớ về nhà đây.

- Tớ đi với cậu, Matt nói và đuổi kịp anh ở cửa. Tớ không muốn cậu lái xe trong tình trạng hiện giờ.

- Cảm ơn cậu đã quan tâm.

- Hơn nữa, tớ không thể bỏ rơi cậu đúng lúc mọi chuyện bắt đầu trở nên thú vị.

Hai người bạn ra khỏi nhà và bước lên bậc thang gỗ.

- Chúng ta đi xe của tớ nhé, Matt đề nghị, tớ luôn gặp vấn đề với cái xé hộp của cậu.

Nhưng khi họ ra đến bãi đậu xe, họ thấy chiếc xe Chevrolet Corvette tuyệt đẹp của Matt đã bị Tiffany phá. Một dòng chữ rất to viết bằng sơn đỏ chạy dọc trên tấm kính chắn gió:

BASTARD (1).

- Cô bạn gái của cậu dễ thương ghê, Elliott nhận xét.
- Cậu sẽ thấy là cuối cùng thì cô ấy cũng để lại cho tớ số điện thoại, Matt vừa nói vừa rút một tấm danh thiếp được gài vào thanh gạt nước. Chắc chắn ở tớ phải có một cái gì đó hấp dẫn không cưỡng lại được.

Trong khi anh bạn ra sức chùi lớp kính, Elliott quay trở lại xe của mình để tìm chú chó labrador.

- Giờ thì cậu lại còn nuôi cả chó nữa cơ à? Matt ngạc nhiên tròn mắt. Tớ cứ tưởng cậu và lũ thú chẳng yêu thích gì nhau cơ mà.
- Cứ coi như nó là một con chó đặc biệt đi.

Matt ngồi vào sau tay lái và cài dây an toàn.

- Nó có gì đặc biệt cơ chứ? Nó biết lái xe và cậu dùng nó thay tài xế chắc?

- Đúng thế và thậm chí tớ còn dạy cả nó nói nữa cơ đấy.

- Nghiêm túc chứ?

- Được rồi, mở máy đi và nếu cậu ngoan ngoãn thì có thể nó sẽ hát cho cậu nghe bài La Marseillaise (2) đấy.

Matt nhả ga và chiếc Corvette Roadster lao đi trong màn đêm. Elliott cảm thấy trong người nhẹ nhõm, giống như vừa trút bỏ được một gánh lo nặng ba tấn. Chỉ cần vài phút là tinh thần anh lại lao vút lên như một mũi tên. Đúng là anh đã lo sợ, quả thật, người đàn ông đó đã biết cách làm anh bất ổn bằng cách bới ra hai, ba điều bí mật trong gia đình. Nhưng giờ thì niềm tin và tâm trạng phấn khởi đã quay trở lại. Anh sẽ lấy được chiếc bật lửa và gọi điện cho một người bạn cảnh sát. Phân tích sẽ chứng tỏ ra rằng những dấu vân tay của người đàn ông đó hoàn toàn khác với dấu vân tay của anh và tất cả mọi thứ sẽ lại đầu vào đấy. Lúc đó anh có thể gọi điện cho Ilena và cùng cô cười khi kể chuyện này. Trong lúc chờ đợi, anh vẫn có thể trêu chọc Matt.

- Cậu biết không, cậu không nhất thiết phải cặp kè với những cô nàng mang chỉ số thông minh của loài ốc sên.

- Vì sao cậu lại nói thế?

- Vì cô nàng hấp dẫn ban nãy, cô ta chẳng có vẻ gì là phát minh ra nước ấm cả, cậu hiểu ý tớ chứ.

Matt đón nhận câu nói đó với vẻ hoàn toàn bình thản và đáp lại:

- Sao cũng được, cậu đã thấy cô ấy có một...

- Số đo vòng ngực không phải là yếu tố duy nhất để quyết định chọn phụ nữ đâu, Elliott cắt ngang. Cậu đã ba chục tuổi rồi, tớ nghĩ cậu đã vượt qua cái ngưỡng tuổi trẻ con, nhưng hoá ra lại chẳng phải chút nào.

Matt không hề đồng tình:

- Yếu tố thể chất cũng quan trọng chứ.
- Phải, quan trọng đối với điều mà cậu đang nghĩ tới, nhưng sau đó thì sao?

- Sau đó là gì?

- Thì trò chuyện, quan tâm tới nhau, trao đổi quan điểm...

Matt nhún vai:

- Nếu tớ muốn trò chuyện, tớ sẽ gọi cho cậu. Làm gì phải đi chơi với một cô gái được giải Nobel nếu chỉ cần có thể.

- Ờ... Trong lúc chờ đợi, cậu vừa mới bỏ lỡ lối rẽ vào nhà tớ.

- Không hề, Matt đáp, về tự ái, tớ chỉ muốn đi một lối tắt mà cậu chưa biết thôi.

Lối tắt đó dẫn sao cũng khiến cho quãng đường bị kéo dài thêm vài cây số. Mãi mười phút sau họ mới về tới bãi biển. Elliott sôi lên vì nóng ruột, nhưng anh đủ lịch sự không hề nói năng gì.

Xe vừa đỗ lại trước cửa nhà thì anh đã vội vã chạy vào trong, leo thang bốn bậc một lên tận gác thượng. Giờ thì anh chỉ sợ có mỗi một điều: chiếc bật lửa đã biến mất.

Rất may là điều đó đã không xảy ra. Chiếc Zippo vẫn còn nằm đó, ngay trên mép bàn.

- Ở đây đã xảy ra chuyện gì thế này? Matt hỏi khi nhìn thấy những mảnh kính vương vãi trên mặt đất. Cậu đánh nhau với King Kong à?

- Tớ sẽ giải thích với cậu sau. Giờ thì tớ phải gọi điện cho một người đã.

- Hăng gượng: bây giờ là hai giờ sáng! San Francisco không phải là "thành phố không bao giờ ngủ", cậu đã nhầm rồi đấy! Vào giờ này, đa số những người đầu óc không có vấn đề đều đã yên giấc.

- Tớ gọi điện cho cảnh sát, Matt ạ.

Elliott gọi điện tới đồn cảnh sát trung tâm và hỏi thanh tra Malden có trực đêm nay không. Đúng là ông có trực và người ta lập tức nối máy cho anh nói chuyện với phòng cảnh sát điều tra.

- Chào chú, chú Malden, Elliott Cooper ở đầu dây, rất xin lỗi vì làm phiền đến chú nhưng cháu rất cần chú giúp cho một việc.

* * *

Trong lúc chờ đợi viên thanh tra, hai người bạn quay trở lại sân

thượng.

- Tớ không hề biết cậu có bạn làm trong ngành cảnh sát, Matt tỏ vẻ ngạc nhiên. Làm thế nào mà cậu quen được ông ấy?

- Chính ông ấy là người đã điều tra vụ tự tử của mẹ tớ, Elliott trả lời qua loa. Thời gian đó ông ấy đã giúp tớ rất nhiều và sau này tớ vẫn còn giữ liên lạc với ông ấy. Rồi cậu sẽ thấy, ông ấy là một người rất tốt.

Hai chàng trai tiến lại gần và cùng chăm chú quan sát chiếc bật lửa bị bỏ quên bởi người tự nhận là "du khách vượt thời gian". Đó là một kiểu bật lửa Zippo bằng bạc có khảm những ngôi sao nhỏ lấp lánh và khắc dòng chữ: Millenium Edition (3).

- Thật là lạ, cái dòng chữ này, Elliott nói.

- Phải, Matt đồng tình và quỳ xuống để nhìn vật đó cho rõ hơn. Cứ như là cái bật lửa này đã được sản xuất với số lượng có hạn cho một dịp kỷ niệm nào đó...

- ... bước sang năm 2000, Elliott nói nốt câu và chợt nhận ra điều anh vừa nói thật là quá thể.

- Thôi bỏ đi, chúng mình bắt đầu huyền thuyên rồi! Matt quyết định và đứng lên.

Vài phút sau, một chiếc xe cảnh sát dừng lại trước cửa nhà và Elliott vội vã chạy ra đón thanh tra Malden. Đó là một viên cảnh sát trông cổ điển, kiểu như anh chàng Humphrey Bogatt (4) nhưng già hơn, mặc áo khoác vải mưa và đội mũ phớt song lại có vóc dáng của một võ sĩ Anh. Ông đã bắt đầu sự nghiệp của mình từ nấc thang thấp nhất và học nghề từ trường học đường phố. Từ gần bốn chục năm nay ông rong ruổi trên các con đường và thành phố San Francisco chẳng còn gì là bí mật đối với ông nữa cả.

Nhưng viên thanh tra không chỉ tới một mình. Ông giới thiệu với Elliott đồng nghiệp mới của ông, nhân viên điều tra Douglas tốt nghiệp trường cảnh sát, và được đào tạo bài bản về tội phạm học.

Mái tóc được chải chuốt cẩn thận hất ra phía sau, trông Douglas thẳng đuồn, được bọc gọn gàng trong một bộ com-lê cắt rất khéo và một chiếc cà-vạt thắt hoàn hảo, ngay cả vào lúc hai giờ sáng.

- Cậu gặp phải chuyện gì vậy, Elliott? Malden hỏi khi bước lên sân thượng và chỉ vào đồng kính vỡ. Cậu đã bị một quả tên lửa bắn trúng cửa sổ hay sao?

- Cháu muốn chú lấy những dấu tay trên chiếc bật lửa này, Elliott ngây ngô giải thích, giống như điều này chỉ là một thủ tục thông thường.

Giống như một học trò thuộc bài, Douglas đã lập tức rút ra một cuốn

sổ và một cây bút.

- Có dấu hiệu bị phá cửa hay đột nhập không? Anh ta hỏi.

- Không hẳn, Matt đáp. Chuyện này phức tạp hơn thế nhiều...

- Nếu các anh không đưa đơn khiếu nại thì chúng tôi sẽ chẳng thể làm gì được cả! anh chàng thanh tra trẻ nói bằng giọng pha chút khó chịu.

- Bình tĩnh nào, Douglas! Malden can thiệp.

Elliott bắt đầu hiểu ra rằng anh khó có thể từ chối đưa ra một lời giải thích. Lấy cớ đi pha cà phê, anh kéo người cảnh sát già vào trong bếp để nói chuyện riêng.

- Giờ thì, Elliott, hãy giải thích cho tôi biết chuyện gì đã xảy ra, Malden vừa yêu cầu vừa châm một điếu xì gà nhỏ.

Chàng bác sĩ trẻ lặng thinh không nói gì, Malden đã bắt đầu nhớ lại buổi đầu tiên họ gặp nhau. Mới đó mà đã gần hai mươi năm, song ông vẫn còn nhớ như mới chỉ ngày hôm qua.

Một tối trời mưa, ông được gọi tới chứng kiến vụ tự tử của một người phụ nữ đã nhảy lầu tại toà nhà Downtown. Ông đã tìm thấy giấy tờ trên thi thể của bà ta - bà ta tên là Rose Cooper - rồi ông có trách nhiệm phải thông báo cái tin khủng khiếp đó cho người chồng và cậu con trai của bà.

Khi mẹ cậu tự tử, Elliott chưa đầy mười hai tuổi. Malden vẫn còn nhớ đó là một cậu bé đáng yêu, thông minh và nhạy cảm. Ông đã gặp người cha của cậu bé: một doanh nhân xem ra chẳng hề bị chấn động khi được báo tin về cái chết của người vợ. Malden còn nhớ nhất là những vết xước và vết bầm tím mà ông đã thấy trên cánh tay của đứa trẻ.

Thật ra, những dấu vết đó, ông đã đoán ra được thì đúng hơn là nhìn thấy. Đó có lẽ là bản năng đã giúp ông trở thành một cảnh sát giỏi: ông "cảm thấy" nhiều điều. Và trong trường hợp đó, ông lại càng cảm thấy rõ ràng hơn vì chính ông cũng có một người bố từng thường xuyên bắt ông phải chịu những trận đòn thất lực mỗi khi trở về nhà sau một ngày làm việc ở nhà máy.

Tất nhiên, ông hoàn toàn có thể nhắm mắt cho qua: vào thời đó, người ta vẫn còn chưa thực sự coi trọng những điều này. Song ông đã quay trở lại gặp Elliott ngày hôm sau và cả sau đó nữa. Ông đã tận dụng những lần đó để buông vài câu với người bố tỏ ý cho ông ta hiểu ông "đã biết" và từ giờ trở đi, ông sẽ còn để mắt tới. Chính nhờ vậy mà từ ngày này qua ngày khác, Malden tiếp tục theo dõi Elliott và quan tâm tới việc học của cậu bé. Đó chính là cái quan niệm hơi có chút không tưởng của ông về nghề nghiệp: cảnh sát phải gần dân và

không chỉ dừng hành động của mình ở việc bắt giữ tội phạm. Viên cảnh sát đón lấy tách cà phê mà chàng bác sĩ đưa cho và dụi mắt để xua đi những kỷ niệm đang trở dậy. Ông cần phải tập trung vào thời điểm hiện tại.

- Nếu cậu không nói gì, Malden nói, tôi làm sao giúp cậu được.
- Cháu biết chứ, Elliott gật đầu, nhưng...
- Nhưng sao?
- Khi mẹ cháu qua đời, chú đã bảo cháu hãy tin ở chú và chú đã hứa khi nào cháu cần giúp đỡ, chú sẽ có mặt để giúp cháu...
- Điều đó vẫn còn đúng, con trai ạ.
- Vậy thì hôm nay là lúc cháu cần đến chú. Cháu không chỉ cần đến người cảnh sát, mà còn cần cả người bạn nữa: người cảnh sát sẽ giúp cháu tìm ra những dấu tay còn người bạn sẽ tin tưởng cháu cho dù cháu không thể giải thích bất cứ điều gì trong lúc này.
- Ôi chao, Malden thở dài, cậu nói toàn những lời hay ho nhưng tôi không thể tiến hành điều tra dấu tay như thế được! Cần phải lấy được giấy phép, lập báo cáo. Rồi phải điều cả một đội bên phòng thí nghiệm của bộ phận khoa học hình sự tới. Hơn nữa, việc này có thể kéo dài nhiều ngày, thậm chí vài tuần...
- Nhưng cháu cần phải có kết quả rất nhanh!

Malden gãi đầu suy nghĩ khoảng hơn một phút. Thời gian gần đây, ngôi sao may mắn của ông đã lu mờ dần trong đồn cảnh sát. Người ta công khai chỉ trích ông không tôn trọng cấp trên và thường xuyên sử dụng những phương thức không chính thống cho lắm để đạt được mục tiêu. Nhưng nhất là người ta đã không bỏ qua việc ông đã đi quá xa trong một cuộc điều tra về tham nhũng có liên quan tới rất nhiều nhân vật của toà thị chính. Malden biết giờ ông đã bị đặt vào tầm ngắm và anh chàng phụ tá mới của ông thực chất dđược cử tới chủ yếu để giám sát và chỉ chờ ông đi một bước sai lầm. Có quá nhiều lý do khiến ông phải thận trọng, song ông lại phải thực hiện một lời hứa. Một lời hứa mà ông đã hứa cách đây hai mươi năm, với một đứa trẻ vừa mới mất mẹ.

- Có lẽ tôi có một cách để lấy các dấu tay mà không cần phải thông qua các trình tự thông thường, đột nhiên ông tuyên bố.
 - Bằng cách nào?
 - Rồi cậu sẽ thấy, ông đáp vẻ bí ẩn. Cách này hoàn toàn không theo thông lệ một chút nào, nhưng có thể sẽ được.
- Quay trở lại phòng khách, ông bảo Douglas chạy đi mua một tuýp keo loại mới, nhãn hiệu Super Glue mới xuất hiện trên thị trường.
- Tôi kiếm đâu ra cái của đó vào lúc hai giờ sáng? Douglas lau bầu.

Malden đưa cho anh thợ lý địa chỉ của một hiệu bán máy ảnh mở cửa qua đêm và có bán loại keo này, vì nó được sản xuất bởi nhãn hiệu Kodak.

Trong khi Douglas thi hành nhiệm vụ, viên thanh tra quỳ xuống và quan sát dòng chữ kỳ lạ được khắc trên bật lửa.

- Millenium Edition à? Thế có nghĩa là sao? ông vừa hỏi vừa quay về phía Matt.

- Cháu cũng chẳng biết gì hơn chú, Matt vừa thú nhận vừa bật nắp một lon Coca-Cola.

- Ít nhất các cậu cũng chưa đụng tay vào nó chứ? Nếu không thì xin tạm biệt các dấu tay...

- Chú cho tụi cháu là lũ ngốc hay sao! Matt thốt lên. Tụi cháu cũng có theo dõi Starky và Hutch (5) đấy.

Malden nhìn xoáy vào chàng trai rồi quay về phía Elliott.

- Tôi cần có một cái hộp bằng bìa các tông.

- To cỡ nào?

- Một hộp đựng giày có thể dùng được rồi.

Elliott vào trong phòng lục tìm trong tủ và tìm thấy một hộp các tông đựng đôi giày Stan Smith.

Trong khi đó, Malden lấy cây đèn nhỏ đặt trên chiếc bàn thấp trên sân thượng. Ông tháo chụp đèn ra và đặt bàn tay lên bóng đèn vẫn còn sáng để thử độ nóng.

Một vài phút sau, Douglas quay trở lại, hãnh diện giơ ra một tuýp keo Super Glue. Lúc đầu, anh cứ cho rằng Malden là một người lười thời, nhưng rồi anh buộc phải công nhận sự tài giỏi của viên cảnh sát già khiến anh ngạc nhiên mỗi ngày và chỉ trong vài tuần làm việc với ông, anh đã học được nhiều hơn cả những gì được đào tạo trong ba năm.

- Tất cả đã sẵn sàng, Malden thông báo, buổi diễn có thể bắt đầu.

- Chú định lấy dấu tay bằng một hộp các tông và một tuýp keo hay sao? Matt hỏi vẻ không tin.

- Chính xác. Và điều này thì, chàng trai của tôi ạ, cậu chưa bao giờ thấy được trên tivi, ngay cả trong Starky và Hutch.

Malden bảo Matt đưa cho ông vỏ lon Coca-Cola mà anh vừa uống hết. Viên cảnh sát rút từ trong túi ra một con dao nhíp và dùng nó để cắt đáy lon nhôm. Rồi ông đổ toàn bộ keo trong tuýp vào đáy hộp vừa lấy được và đặt nó bên cạnh chiếc bật lửa.

Rồi ông cầm lấy chiếc đèn bàn và dùng hơi nóng tỏa ra từ bóng đèn để hơ lớp keo. Rất nhanh chóng, một làn hơi khó ngửi tỏa ra khắp phòng. Malden dùng hộp các tông chụp lên toàn bộ các thứ đó rồi hài

lòng quay về phía cử tọa.

- Vài phút nữa là có thể thử được rồi, ông thông báo, một nụ cười mãn nguyện nở trên môi.

- Thật ra chú làm gì thế? Matt hỏi, có vẻ không tin tưởng lắm.

Vấn đề mất tới cái hộp, Malden dùng giọng rất chuyên nghiệp để giải thích:

- Tên khoa học của Super Glue là cyanoacrylate...

- Rất hân hạnh được biết điều này, Matt chế nhạo.

Malden ném cho anh chàng một ánh mắt sa sầm ngụ ý ông sẽ không để cho anh mở miệng cắt ngang lời giải thích của ông lần nữa và Matt nắm bắt ngay được thông điệp đó.

- Dưới tác dụng của hơi nóng, làn hơi khí cyanoacrylate sẽ bị hút bởi các axit amin và chất béo là những thành phần chủ yếu cấu tạo nên mồ hôi của con người vẫn còn đọng lại trong những dấu tay.

- Và rồi sẽ có sự thẩm thấu, Elliott thốt lên khi bắt đầu hiểu ra.

- Thẩm-cái gì? Douglas hỏi và cảm thấy càng lúc bị rút lại phía su.

- Thẩm thấu, Malden giải thích. Điều đó có nghĩa là hơi bốc ra từ Super Glue sẽ bám trên những dấu vân tay vốn không thể nhìn thấy bằng mắt tôi hường và tạo thành một dạng vỏ bọc vừa khiến cho dấu tay hiện lên lại vừa có thể bảo vệ được chúng.

Matt và Douglas ngơ ngác nhìn viên cảnh sát già. Mặc dù vậy họ đang chứng kiến một thí nghiệm mang tính đột phá mà hai năm sau đó sẽ tạo ra cuộc cách mạng đối với công tác điều tra trên toàn thế giới.

Về phần mình, Elliott vẫn không rời mắt khỏi cái hộp các tông, tỏ ra lo lắng vì những gì nó sắp giúp anh khám phá ra.

Một lúc sau, Malden cho rằng cuộc thí nghiệm đã kéo dài như thế là đủ và nhấc chiếc hộp lên: một lớp màu trắng và cứng đã phủ lên ba nơi trên chiếc bột lửa, cho thấy rõ ràng ba dấu vân tay.

- Vậy là công việc đã xong, Malden vừa nói vừa cúi xuống. Thoạt nhìn thì chúng ta có một dấu vân tay tuyệt vời của ngón cái trên một mặt, và mặt bên kia thì theo tôi... một đầu ngón trỏ và ngón giữa.

Ông cẩn thận gói vật chứng vào trong một chiếc khăn mùi xoa và nhét nó vào trong túi áo khoác của ông.

- Nếu tôi không nhầm, ông vừa nói vừa quay về phía Elliott, thì cậu muốn tôi so sánh các dấu tay này với những dấu tay mà chúng tôi đã lưu trong hồ sơ.

- Không hẳn như vậy, bác sĩ chữa lại: cháu muốn chú so sánh chúng với dấu tay của cháu.

Rồi với một cử chỉ như để minh họa cho lời nói, anh rút từ trong túi

áo vest ra một chiếc bút máy và để mực chảy một chút ra bàn rồi dùng từng ngón tay của anh chấm vào đó và in những dấu vân tay của chính anh lên một trang giấy trắng vừa xé ra từ cuốn sổ tay.

Malden cầm lấy tờ giấy và nhìn thẳng vào mắt Elliott.

- Mặc dù tôi không hiểu rõ lắm tính logic của tất cả những chuyện này, tôi cũng sẽ làm điều đó, bởi vì chính tôi cũng có lòng tin đối với cậu.

Bác sĩ im lặng gật đầu, cũng là một cách riêng anh để nói lời cảm ơn với viên cảnh sát. Về phần Matt, cuối cùng anh cũng đánh liều hỏi thêm một câu:

- Liệu việc so sánh hai nhóm vân tay có mất nhiều thời gian không?

- Tôi sẽ bắt tay vào việc ngay lập tức, Malden trấn an. Vì các dấu tay khá rõ, nên tôi hy vọng sẽ nhanh chóng có kết quả.

Elliott tiễn hai người cảnh sát ra bậc thềm. Trong khi Douglas đi lấy xe, Malden hứa với anh:

- Tôi sẽ gọi cho cậu ngay khi nào xong.

Rồi sau đó một thoáng ngập ngừng, ông hỏi:

- Này, quan hệ của cậu với cái cô người Braxin, cô bé Ilena, vẫn tốt đẹp chứ?

- Vẫn tốt đẹp ạ, Elliott đáp, hơi ngạc nhiên vì câu hỏi này. Giữa cháu và cô ấy...

Dừng lại ngay giữa chừng vì ngượng ngập, anh không nói hết câu, song Malden đã nắm được ý chính.

- Tôi hiểu rồi, ông vừa nói vừa cúi đầu, khi một người phụ nữ bước vào trái tim cậu, cô ta sẽ ở đó mãi mãi...

Elliott xúc động nhìn người cảnh sát già đi xa dần. Anh biết đã từ vài năm nay, ông vẫn sát cánh bên vợ ông trong cuộc chiến vô vọng chống lại căn bệnh Alzheimer.

Và giờ phút cuối cùng của cuộc chiến cũng điểm.

* * *

Đã ba giờ sáng, nhưng Elliott không thấy buồn ngủ. Anh đã lái xe đưa Matt về nhà và lấy lại chiếc Coccinelle của mình. Anh dừng lại ở một trạm xăng đường Market. Đầu óc vẫn còn đắm chìm trong luồng suy tư, anh đã đổ đầy bình xăng trong khi một người đàn bà đã móm cả hàm răng chọt đến bắt chuyện với anh. Bà đẩy một chiếc xe chất đầy đồ vớ vẩn và giẻ rách, có vẻ như bà ta vừa phê thuốc hoặc đang

say mềm. Bà trút một tràng chửi rửa vào anh nhưng anh chẳng buồn quan tâm. Cứ mỗi tháng hai ngày, anh làm việc như một bác sĩ tình nguyện tại Free Clinic, một trung tâm chăm sóc của thành phố dành cho người nghèo và anh biết rằng khi đêm xuống cả bộ mặt thành phố liền thay đổi. Trong các cuốn sách quảng bá cho du lịch và các bộ phim, San Francisco luôn được giới thiệu dưới ánh sáng ban ngày hào nhoáng và những khu phố đẹp như tranh vẽ, với quy mô rất nhân bản và rất nhiều không gian xanh. Người ta luôn nhắc đi nhắc lại rằng thành phố này đúng là biểu tượng của tự do cho chủ nghĩa hippie. Quả đúng là "Frisco" cũng đã từng có những giờ phút huy hoàng cách đây mười năm, vào thời mà hàng trăm flower~children (6) đã theo bước Janis Joplin (7) và Jimi Hendrix (8) tới định cư trong các ngôi nhà kiến trúc kiểu Victoria tại Haight Ashbury.

Song Summer of Love (9) đã bị lụi vào quá vắng. Phong trào hippie đã lắng dần xuống, bị nhấn chìm bởi chính sự thái quá của nó. Joplin và Hendrix đều đã qua đời, khi chưa đầy hai mươi bảy tuổi. Jimi đã tự nhồi mình bằng một đồng thuốc ngủ và chết ngạt khi nôn chúng ra; còn Viên Ngọc Trai (10) thì đã chết do sốc thuốc khi sử dụng heroin quá liều.

Vào cuối năm 1976 này, tình yêu tự do và cuộc sống cộng thể đã chẳng còn hấp dẫn được mấy người. Nạn nghiện ngập đã gây ra nhiều hậu quả không thể tưởng tượng được. Được cho rằng có thể khiến cho con người cởi mở tâm hồn và giải thoát họ khỏi sự ức chế, những chất LSD (11), methedrine và heroin lại khiến cho con người rơi vào vòng phụ thuộc trước khi từ từ giết chết họ. Ở bệnh viện, Elliott đã được chứng kiến những sự huỷ hoại tàn khốc của chúng: quá liều, viêm gan do sử dụng những kim tiêm bẩn, viêm phổi, những cơn bad trips (12) kết thúc một cách tầm thường bằng việc nhảy lầu tự tử.

Thêm vào đó là những vấn đề của các cựu chiến binh từng tham chiến tại Việt Nam, hàng trăm người đã quay trở về để gia nhập đội ngũ những người vô gia cư và họ ngày càng trở nên đông đảo hơn. Quân đội Mỹ đã rút khỏi Sài Gòn từ cách đây một năm, và rất nhiều cựu chiến binh, vẫn còn khiếp đảm bởi những gì họ đã phải trải qua "ở đó", giờ sống vất vưởng trong cảnh cùng quẫn tại các khu phố nghèo thuộc ngoại ô thành phố.

Elliott trả tiền xăng và lái xe chạy xuyên thành phố, cửa sổ xe mở toang, suy nghĩ về cuộc chạm trán khó tin mà anh đã gặp phải tối nay. Sau khi chia tay với Matt, anh lại cảm thấy cô độc và bị tước bỏ

mọi vũ khí. Vì anh buộc phải thú nhận với bản thân: tất cả những gì người đàn ông đó nói với anh đều đúng, từ những trận đòn mà bố vẫn thường trút xuống đầu anh cho tới cảm giác tội lỗi khi mẹ anh tự tử.

Tại sao chưa bao giờ anh nói tất cả những chuyện này với Ilena? Tại sao chưa bao giờ anh nghĩ tới chuyện phơi bày những điểm yếu của mình với người phụ nữ mà anh yêu?

Rồi còn Matt? Anh cũng chẳng bao giờ kể cho bạn nghe. Có phải chỉ vì sự ngượng ngùng của đàn ông? Sự thật là như thế dễ dàng hơn. Với Matt, tất cả mọi thứ đều hơi hợt và phù phiếm. Ở bên cạnh Matt là một cách dễ chịu để đương đầu với tất cả những sự thật phũ phàng của cuộc sống và để tiếp sức cho mình khi những trách nhiệm trong công việc của anh trở nên quá nặng nề.

Suy cho cùng, cho dù người ta vẫn chưa tìm thấy gì tốt hơn tình yêu và tình bạn để khiến cho cuộc sống trở nên dễ chịu, thì cũng vẫn có những tình huống mà con người buộc phải một mình vượt qua.

* * *

Ở cách đó một vài cây số, thanh tra Malden miệt mài làm việc trong phòng làm việc của ông ở Sở Cảnh sát trung tâm. Vài phút trước, ông đã lời qua tiếng lại với người phụ tá khi anh ta trách ông đã sử dụng giờ làm việc để giải quyết việc riêng. Malden biết Douglas là một anh chàng đầy tham vọng và anh ta chẳng hề che giấu việc muốn mau chóng loại bỏ ông để chóng được thăng chức. Khi anh chàng ngu xuẩn đó dọa sẽ viết một bản báo cáo, Malden đã nói thẳng vào mặt anh ta những gì ông nghĩ và tổng cổ anh ta vào một phòng làm việc cách xa chỗ ông. Thật đáng tiếc: Douglas đã có thể trở thành một cảnh sát tốt với tất cả những cả những ưu điểm của anh ta, song anh ta đã không biết cách chọn đúng đắn để đạt được mục tiêu đó. Vào thời của ông, người ta không hề tìm kiếm thành công bằng mọi giá và sẵn sàng loại bỏ mọi người trên đường tiến thân của mình. Song cũng có thể Malden đã trở nên già nua. Có thể thế hệ trẻ ngày nay có những giá trị mới: nhiều tham vọng hơn, nhiều sáng kiến cá nhân hơn, giống như thỉnh thoảng thống đốc Reagan vẫn kêu gọi trên truyền hình.

Malden uống nốt cà phê. Lần này, ông không còn nghi ngờ gì việc anh chàng sẽ thực hiện lời đe dọa. Mặc kệ. Nếu như Sở Cảnh sát cứ

tiếp tục làm ông điên đầu như thế này, ông sẽ bỏ việc để có nhiều thời giờ túc trực trong bệnh viện bên cạnh Lisa hơn. Dù sao đi nữa, ông cũng sắp đến lúc nghỉ hưu. Trong khi chờ đợi, ông sẽ giúp Elliott lần cuối cùng bằng cách thực hiện công việc mà anh đã yêu cầu. Ông bắt đầu bằng việc nhuộm màu những dấu vân tay hiện lên trên chiếc bật lửa bằng một thứ phẩm huỳnh quang. Rồi ông dùng máy ảnh chụp lại một loạt ảnh mà ông định sẽ rửa rồi phóng to ra. Chỉ sau đó, công việc phân tích mới thực sự được bắt đầu. Ông lo lắng nhìn đồng hồ. Một công việc công phu đang chờ đợi ông. Một đêm chắc sẽ không thể đủ.

* * *

Trước khi quay trở lại bờ biển, Elliott dừng lại trong một siêu thị nhỏ ở Van Ness mở cửa 24/24h. Anh mua thuốc lá và một bao thức ăn khô cho chó.

- Chào mày, Rastaquoère, anh vừa gọi vừa đẩy cửa vào nhà. Anh vừa bước chân qua ngưỡng cửa ra sân thượng thì chú chó labrador đã chạy đến liếm các ngón tay anh giống như nó đã làm hai tiếng trước đó với người khách lạ.

- Mày không cần phải nịnh bợ như thế, anh vừa đe nó vừa đổ thức ăn khô vào trong một khay thức ăn tự chế.

Anh ngồi một lúc ngắm nhìn con chó, vô cùng ngạc nhiên khi thấy mình bắt đầu thích thú với sự hiện diện của nó. Sau đó anh quét dọn đồng kính vỡ và hút vài điếu thuốc, mắt mờ màng nhìn vào khoảng không vô định và tâm trí bắt đầu lang thang trở về với thời thơ ấu của mình. Cứ năm phút một, anh lại lo lắng liếc về phía điện thoại để chờ đợi lời tuyên án mà việc phân tích các dấu tay sẽ đưa ra. Cho dù toàn bộ câu chuyện này chẳng có chút cơ sở nào cả, song anh vẫn không thể kiềm chế nỗi cảm giác bồn chồn như đang chờ đợi kết quả xét nghiệm y khoa có thể sẽ cho anh biết sự tồn tại của một căn bệnh chết người.

* * *

Phó thanh tra Douglas xé tan bản báo cáo mà anh vừa gõ xong trên máy chữ. Anh đứng dậy và đi xuống tầng trệt, vào căn phòng được dùng làm phòng giải lao cho cảnh sát. Tối nay, Sở Cảnh sát yên tĩnh một cách kỳ lạ. Douglas pha hai tách cà phê rồi lại leo lên tầng ba và gõ cửa phòng làm việc của Malden.

Thay cho câu trả lời, Malden phát ra một tràng làu bàu khiến Douglas quyết định hiểu đó như một lời mời vào.

- Ông có cần giúp một tay không? Anh vừa hỏi vừa thò đầu qua ô cửa.

- Cũng có thể... ông thanh tra già trả lời bằng giọng cộc cằn.

Douglas chia cho người đồng nghiệp một tách cà phê và bắt đầu chăm chú nhìn xung quanh.

Trên tường có dính khoảng một chục tấm ảnh được phóng to nhiều lần làm thành một chuỗi dài những dấu vân tay. Cảnh sát bao giờ cũng yêu thích các dấu tay: "những người tố giác duy nhất không bao giờ lừa lọc hay dối trá", trong nghề người ta vẫn quen nói như vậy. Được đặt sát cạnh nhau, những bức ảnh làm thành một tấm thảm kỳ quặc giống như một tấm bản đồ địa hình khổng lồ: những dốc thoải, những lối rẽ đồi, những đường phân thủy, những cụm đăm nhỏ có thể phối ngẫu với nhau thành vô vàn những khả năng khác. Mỗi dấu vân tay là một tác phẩm nghệ thuật độc nhất ở mỗi người, đã được hình thành trong suốt quá trình từ khi còn là bào thai. Từ khi còn trong bụng mẹ, bào thai đã phải chịu vô số những tình huống gây áp lực diễn ra một cách ngẫu nhiên nối tiếp trên đầu các ngón tay. Tất cả những điều này xảy ra trước tháng thứ sáu của thai kỳ. Sau đó, các hình thù đó sẽ cố định và sẽ không bao giờ thay đổi cho tới tận lúc chết.

Ở trường cảnh sát, Douglas đã học được rằng mỗi ngón tay có khoảng một trăm năm mươi điểm đặc trưng. Để có thể quyết định hai dấu tay có trùng khớp nhau không, chỉ cần tìm ra những điểm tương đồng giữa những hình dạng đặc thù. Để kết quả xác định có giá trị pháp lý, cần phải tìm được khoảng mười hai điểm trùng hợp.

- Bắt tay vào việc thôi, anh nói với cấp trên.

Douglas có đôi mắt rất tinh tường.

Malden có sự kiên nhẫn.

Cả hai người kết hợp lại thành một tổ rất ăn ý.

* * *

Khi mặt trời lên, Elliott quyết định đi tắm. Anh thay quần áo sạch rồi rời khỏi nhà để bắt đầu ca trực tại bệnh viện. Trên đường, anh phải bật đèn pha và cần gạt nước lên. Chỉ trong vòng vài tiếng đồng hồ, thời tiết đã hoàn toàn biến đổi. Bầu trời hôm trước vẫn còn trong trẻo là thế, vậy mà giờ đã đầy mây hứa hẹn một buổi sáng mưa dầm báo hiệu mùa đông.

Anh bật đài để nghe tin thời sự. Toàn những tin tức đáng lo ngại: một trận động đất khiến nhiều người thiệt mạng ở Trung Quốc, đàn áp quân sự ở Aghentina, thủy triều đen ở Pháp, tàn sát do phân biệt chủng tộc ở Soweto, Nam Phi. Trong khi tại Houston, một kẻ điên loạn bị chặn lại trong nhà đã tìm cách nã súng vào đám đông.

Trong khi đó, tại châu Mỹ với vụ Watergate, chiến dịch bầu cử tổng thống đang đến hồi quyết định Carter hoặc Ford ai sẽ là người nắm quyền định đoạt số phận của đất nước.

Quá chán nản, Elliott đổi sang tần số khác và đi nốt chặng đường còn lại cùng với ban nhạc Beatles và Let It Be.

Anh vừa mới bước vào sảnh bệnh viện thì người gác cửa gọi lại.

- Có điện thoại cho bác sĩ đây!

Elliott cầm lấy chiếc điện thoại ông đưa cho.

- Tôi có kết quả cho cậu rồi đây, Malden thông báo với anh.

Bác sĩ hít một hơi thật sâu trước khi hỏi:

- Thế kết quả ra sao?

- Các dấu tay hoàn toàn trùng khớp.

Elliott ngừng lại vài giây để tiếp nhận thông tin này.

- Chú có chắc về kết quả đó không?

- Chắc chắn. Chúng tôi đã kiểm tra nhiều lần rồi.

Cho dù vậy, Elliott vẫn chưa sẵn sàng chấp nhận sự thật hiển nhiên đó.

- Nếu tính tuyệt đối, anh hỏi, thì có bao nhiêu khả năng để hai người khác nhau có dấu tay giống hệt nhau?

- Một trên vài chục tỷ. Ngay cả anh em sinh đôi cũng có dấu tay khác nhau.

Thấy anh bác sĩ không có phản ứng gì, Malden khẳng định lại kết luận của mình cho thật rõ.

- Tôi không hiểu vấn đề của cậu là gì, Elliott, nhưng hai dấu tay là của cùng một người. Không thể nghi ngờ gì được nữa. Và người đó chính là cậu.

Chú thích:

1. Khốn nạn
2. Quốc ca Pháp
3. Dòng sản phẩm Thiên niên kỷ
4. Tên một tài tử Mỹ nổi tiếng những năm 50
5. Một sêri phim truyền hình về cảnh sát hình sự rất nổi tiếng trong những năm 1970.
6. Là một từ dùng để ám chỉ những người theo trào lưu hippy, bắt nguồn từ sự kiện hàng chục ngàn người đã tụ họp tại San Francisco vào mùa hè năm 1967, còn được gọi là Summer of Love (Mùa hè của Tình yêu). Họ đội trên đầu những tràng hoa tượng trưng cho hoà bình và tình yêu, phân phát hoa cho tất cả những người qua đường và cùng nhau ca hát, nhảy múa liên tục trong vòng ba ngày làm nên một "ngày hội của âm nhạc, tình yêu và hoa".
7. Là một phụ nữ da trắng thuộc tầng lớp trung lưu đã hát nhạc blue cùng với ban nhạc Big Brother tại San Francisco. Từ một ban nhạc địa phương, họ đã trở nên nổi tiếng trên khắp đất nước sau khi họ trình diễn năm 1967 tại Liên hoan nhạc Pop Monterey.
8. Một nghệ sĩ ghi-ta điện nổi tiếng trong những năm 1960.
9. Mùa hè của Tình yêu: mùa hè năm 1967 tại San Francisco.
10. Pearl (Viên Ngọc Trai) là biệt danh của Janis Joplin.
11. Lysergic acid diethylamide: tên gọi chung chỉ chất gây nghiện tổng hợp.
12. Từ dùng để chỉ những cơn khủng hoảng do sốc khi sử dụng chất gây nghiện.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 7

Tôi đẩy lùi cái chết bằng cách cố sống, chịu đau đớn, phạm sai lầm, liều lĩnh, cho đi và mất mát.

ANAIS NIN

Tháng Chín năm 2006

Elliott 60 tuổi

Bức tường kính dẫn ánh sáng vào bên trong nhà, để mặt trời quét lên tường trước khi hắt xuống mặt sàn bằng gỗ hồ đào California. Mặc một chiếc quần jean đã cũ và một chiếc áo len đan kiểu vận thường, Elliott đi theo cầu thang bằng kim loại dẫn xuống bếp. Hôm nay là ngày nghỉ của ông nên đương nhiên ông có ý định dùng bữa sáng một cách từ tốn. Tắm rửa và cạo râu sạch sẽ xong, ông cảm thấy mình khoẻ hẳn ra. Sáng hôm nay, căn bệnh không hành hạ ông như thường lệ như thể bóng ma của cái chết đã bị đẩy lùi nhờ vào giấc mơ kỳ diệu mà ông đã có đêm hôm qua.

Ông tự chuẩn bị cho mình một ly nước cam và một bát ngũ cốc để ra vườn nhấm nháp. Trời hứa hẹn sẽ rất đẹp. Một vài hình ảnh của chuyến du lịch buổi đêm vẫn còn lộn xộn trong đầu ông. Không còn thấy bối rối nữa, ông đặc biệt cảm thấy phấn khích. Ông vẫn còn chưa biết trong những viên thuốc đó có gì, dù là gì đi nữa thì nó cũng vẫn rất hiệu nghiệm! Đặc biệt, "chuyến đi" lần thứ hai này đã giúp ông làm sáng tỏ nhiều điều. Giờ thì ông cảm thấy đã hiểu hơn một chút về những chuyến trở về quá khứ của ông.

Trước hết, cú nhảy ngược thời gian của ông mỗi lần đều giống nhau: ba mươi năm không lệch một ngày. Đêm đầu tiên, ông đã nhìn ngày hiện trên tấm bảng đèn ở sân bay và hôm qua, tờ nhật báo đặt trên bàn đã cho ông biết thông tin.

Sau đó, rõ ràng ông có thể mang theo cả đồ vật về quá khứ vì quần áo của ông đều theo ông trong mỗi chuyến đi. Tương tự, ông có thể mang theo các đồ vật về thời đại của mình: chiếc khăn mùi xoa làm máu là bằng chứng thuyết phục nhất.

Ngược lại, có điều gì đó vẫn khiến ông cảm thấy băn khoăn: sự ngắn ngủi của quãng thời gian lui lại trong quá khứ. Mỗi lần chỉ khoảng hai chục phút, thật ít ỏi. Chỉ đủ thời gian để trao đổi một vài câu hỏi với "bản sao của ông" là ông đã bắt đầu bị chi phối bởi những cơn run rẩy toàn thân báo hiệu sự quay trở về tương lai.

Nhưng có thể vẫn còn quá sớm để tìm ra được logic thật sự của điều này. Suy cho cùng, có một điều chắc chắn: ông có thể du hành vượt thời gian thông qua những giấc mơ.

Quay trở vào nhà, ông ngồi trước màn hình máy vi tính. Ông là một bác sĩ phẫu thuật, song ông biết được những gì về giấc ngủ và những giấc mơ? Thật ra cũng không nhiều. Ông đã ngón hàng tấn kiến thức khi còn đi học, nhưng ông đã quên rất nhiều. Để ôn lại, ông kết nối vào mạng và suốt cả tiếng đồng hồ sau đó ngồi tra cứu Bách khoa toàn thư y học trên mạng.

Giấc ngủ được tạo thành bởi nhiều giai đoạn nối tiếp nhau và lặp đi lặp lại suốt cả đêm.

Được rồi, đồng ý, điều này thì ông nhớ. Còn gì nữa?

Giấc ngủ nông tương ứng với các giai đoạn của Giấc ngủ với Tần số ngắn và giấc ngủ sâu tương ứng với các giai đoạn của Giấc ngủ Nghịch.

Giấc ngủ Nghịch ư? Ông còn nhớ lảng máng...

Khái niệm này chỉ một giai đoạn của giấc ngủ trong đó hoạt động của bộ não trở nên tích cực nhất trong khi toàn bộ cơ thể lại hoàn toàn thả lỏng với tất cả các cơ đều thư giãn từ gáy tới chân.

Rồi, thế còn những giấc mơ thì sao?

Trong cuộc đời của chúng ta, trung bình chúng ta bỏ ra hai mươi lăm năm để ngủ và khoảng một chục năm để mơ. Tức là tương đương với từ 100.000 đến 500.000 giấc mơ.

Elliott ngồi trầm ngâm trước con số trên. Như vậy là cuộc sống con người phải trải qua tới hàng trăm ngàn giấc mơ! Thật vừa đáng ngạc nhiên lại vừa đáng lo ngại. Cảm thấy mình đang đi đúng hướng, ông tự cho phép mình chầm một điều thuốc rồi tiếp tục đọc:

Giai đoạn Giấc ngủ Nghịch cứ cách chín mươi phút lại diễn ra một lần và kéo dài khoảng mười lăm phút. Thời gian này chính là lúc những giấc mơ xuất hiện rõ rệt nhất.

Thông tin cuối cùng này khiến ông ngồi không yên trên ghế. Tất cả

đều phù hợp: hôm trước, ông đã thiếp đi vào lúc 22 giờ để rồi "xuất hiện" vào ba mươi năm trước lúc đó khoảng 23 giờ 30. Như vậy là chuyến đi của ông đã kéo dài 90 phút: cùng khoảng thời gian để cơ thể đạt tới giai đoạn đầu tiên của giấc ngủ sâu!

Ra thế, chuyện đã diễn ra theo cách đó: trong giai đoạn này khi bộ não hoạt động, cái chất có trong viên thuốc đã có tác dụng đẩy ông ngược về quá khứ. Tất cả những chuyện này có vẻ như hoàn toàn điên rồ, song ông đã sống đến một giai đoạn của cuộc đời mà cùng với việc không tin vào bất cứ điều gì nữa, ông lại sẵn sàng tin mọi chuyện.

Nhấp chuột thêm vài lần nữa, ông tiếp tục khai thác cái thế giới bí ẩn đó để nhận ra rằng mặc dù khoa học đã khám phá ra rất nhiều điều về con người mơ như thế nào thì nó lại chẳng nói được gì nhiều về lý do tại sao. Xét nhiều mặt, giấc mơ vẫn là một điều bí ẩn. Như tất cả các hoạt động có tổ chức của cơ thể hoặc của bộ não, chắc chắn giấc mơ cũng phải có một chức năng, một mục đích nào đó...

Nhưng là chức năng, mục đích gì?

Vẫn chưa có ai đưa ra được một câu trả lời khoa học cho câu hỏi này.

Tuy nhiên, vẫn có tất cả những hoang tưởng bí hiểm lưu truyền từ thời Ai Cập cổ đại cho rằng những giấc mơ là những tín hiệu được gửi tới bởi các vị thần hoặc từ một thế giới vô hình. Song làm sao có thể tin được vào những chuyện nhảm nhí đó?

Elliott đang nghĩ về những giả thiết khác nhau thì một cú điện thoại cắt ngang dòng suy tưởng của ông. Ông nhấc máy lên và nhận ra giọng nói của Samuel Below, trưởng phòng thí nghiệm của bệnh viện, người ông đã đưa cho những căn thuốc tìm thấy trong đáy lọ.

- Tôi đã có kết quả phân tích cho anh, Below thông báo.

* * *

1976

Elliott 30 tuổi

Cũng vào giờ đó, ba mươi năm trước, Elliott uống nốt tách cà phê trong phòng nghỉ giải lao của bệnh viện Lenox.

Anh bác sĩ trẻ đã xem đi xem lại đến lần thứ mười nội trong buổi sáng những dấu vân tay mà Malden đã cho người mang đến cho anh. Giờ thì anh buộc phải tin vào điều không thể tin được: từ một nơi nào đó thuộc về tương lai, một "bản sao khác của chính anh" đã tìm ra cách để du lịch vượt thời gian và tới thăm anh.

Còn để biết ông ta thực hiện điều đó như thế nào... thì lại là chuyện khác!

Elliott chưa bao giờ là người say mê truyện khoa học viễn tưởng, nhưng hồi còn học đại học anh đã nghiên cứu Einstein và thuyết tương đối của ông. Và ngài Einstein đã nói gì về du lịch vượt thời gian ấy nhỉ? Rằng điều đó hoàn toàn có thể... với điều kiện duy nhất là có thể vượt qua vận tốc ánh sáng. Ôi, anh khó mà hình dung nổi người khách kỳ lạ của anh có thể bay vòng quanh Trái đất với vận tốc 300.000 km/s, giống như một Siêu nhân già.

Vậy là câu trả lời nằm ở chỗ khác.

Có thể là ở những lỗ đen chẳng? Anh đã từng xem một phóng sự trên tivi nói về những ngôi sao đang tiến dần đến tận diệt, chúng có một trường trọng lực có khả năng làm uốn cong chiều thời gian. Về lý thuyết, chẳng có gì ngăn cản tưởng tượng ra một cơ thể bị hút bởi một trong những lỗ đen đó có thể bắn ra trong một thời đại khác hoặc một thế giới.

Cũng hợp lý... chỉ có điều, cho tới nay chưa ai quan sát thấy một lỗ đen nào và thật khó có thể tin là một cơ thể con người có thể đi qua một khu vực như vậy mà không bị xé tan hoặc nghiền nát thành bụi. Hơn nữa, đó là còn chưa kể đến rất nhiều những nghịch lý về thời gian khác đã làm chủ đề cho rất nhiều bộ phim và cuốn sách thuộc thể loại này. Và nếu như trong khi quay trở về quá khứ, anh đã ngăn cản việc bố tương lai của anh gặp mẹ tương lai của anh thì sao? Và nếu anh giết chết bố mẹ đẻ của mình trước khi họ sinh ra anh thì sao? Đến lúc đó ta sẽ rơi vào một vòng luẩn quẩn giữa sự tồn tại và không tồn tại:

Tôi đã giết tổ tiên của mình.

Vậy là tôi không được sinh ra.

Vậy thì tôi không giết tổ tiên của mình.

Vậy thì tôi đã được sinh ra.

Vậy là tôi đã giết tổ tiên của mình.

Vậy thì...

Elliott thở dài: suy cho cùng, chấp nhận giả thiết về một chuyến du lịch như vậy tương đương với việc vi phạm hàng loạt các định luật vật lý và phủ định mọi nguyên tắc về quan hệ nhân quả cũng như

mọi liên kết logic.

Thế nhưng...

Thế nhưng đang cầm trên những tấm ảnh mà anh có trong tay lại đúng là bằng chứng cho thấy rằng tất cả những câu chuyện này là có thật. Bằng chứng khoa học cụ thể nhất, anh vừa nghĩ vừa nhớ đến việc dấu vân tay của mỗi người đều là duy nhất.

Tâm trí còn để đi nơi khác, anh nghịch chiếc bật lửa mà Malden đã gửi trả lại cho anh, khiến nó làm bật ra những chùm tia sáng. Rồi anh đóng nắp chiếc Zippo lại và vụt đứng dậy khỏi ghế. Không thể ngồi một chỗ được! Những giờ vừa qua, anh đã phải tự nhồi cho mình đến hơn chục tách cà phê. Sự sợ hãi mà anh cảm nhận được đêm qua vẫn chưa biến mất, song giờ nó lại được pha trộn với sự phấn khích vì được trải qua một điều gì đó vượt quá tầm hiểu biết của anh. Anh chỉ là một người bình thường song lại đang gặp phải một sự kiện hoàn toàn đặc biệt. Tất cả những chuyện này rồi sẽ đưa anh đến đâu? Anh không hề hay biết. Từ giờ trở đi, anh bước chân vào một chốn xa lạ và không dám chắc mình sẽ biết cách đương đầu với những gì đang chờ đợi.

Anh lại rót thêm cho mình một tách cà phê và mở cửa sổ nhìn ra phố. Vì trong phòng chỉ có một mình anh, anh bòn chòn châm một điếu thuốc lên và rít ở đầu môi đồng thời thận trọng để khỏi đánh động máy báo cháy. Từ vài phút qua, một câu hỏi cứ lẩn quẩn trong đầu anh. Liệu anh có thể liên lạc được với bản sao kia của mình đang sống ở thế giới tương lai hay không? Tại sao lại không? Nhưng làm thế nào và gửi thông điệp gì đi bây giờ?

Anh suy nghĩ một lát về vấn đề đó và không tìm ra được lời giải nào thỏa đáng. Rồi như một ánh sao chổi loé lên từ đâu đó, một ý tưởng điên rồ thoáng qua đầu anh, nhưng anh liền từ bỏ ngay lập tức.

Không, không được hành động tùy tiện, anh cần phải bình tĩnh lại, gạt chuyện này sang bên một lát và quay trở lại với công việc.

Đầy vẻ quyết đoán, anh ngồi vào bàn, trước một chồng hồ sơ để kết thúc nốt một số báo cáo phẫu thuật. Tuy vậy, chỉ chưa đầy hai phút, anh đành chịu không thể giả vờ được nữa. Làm sao anh có thể tập trung được sau những gì vừa trải qua! Anh nhìn đồng hồ: anh sẽ không có ca mổ nào trong vòng hơn hai tiếng nữa và nếu may mắn, anh sẽ tìm được ai đó chịu trực ca này hộ anh. Anh cởi áo blouse ra, vớ lấy áo khoác và rời nơi làm việc.

Năm phút sau, anh đã ra khỏi bệnh viện.

Trên đường từ bãi đậu xe ra, anh gặp một trong những chiếc xe tải rất đặc trưng của hãng Federal Express. Quá say sưa bởi những gì

đang trải qua, anh nhún vai đầy vẻ thách thức.
Cho dù là FedEx hay UPS thì anh cũng mặc kệ.
Anh, Elliott Cooper, đang chuẩn bị gửi một thông điệp tới tương lai
ba mươi năm sau...

* * *

2006

Elliott 60 tuổi

- Tôi đã có kết quả xét nghiệm cho anh, Below thông báo.
- Kết quả thế nào?
- À thì đó cũng là một thứ đồ ngoại lai thôi: một hỗn hợp từ cây cỏ,
chủ yếu là từ lá dâu và lá sơn trà.
Elliott không tin nổi vào tai mình.
- Không có gì khác ư?
- Không. Nếu anh muốn nghe ý kiến của tôi, thì cái loại thuốc đó chắc
sẽ chẳng chữa được bệnh gì ghê gớm đâu: chỉ đơn giản là một liệu
pháp tâm lý thôi.
Ngơ ngác, vị bác sĩ bỏ máy. Như vậy là chẳng có một thành phần kỳ
diệu nào trong những viên thuốc. Ông già người Campuchia, câu
chuyện về một điều ước, niềm hy vọng được gặp lại Ilena... Tất cả
chỉ là truyền thuyết. Có lẽ căn bệnh ung thư đã di căn lên não ông.
Cuộc gặp gỡ với bản sao của ông, ba mươi năm về trước, chắc chắn
chỉ tồn tại trong đầu ông: sự hoang tưởng của một con người đã đi
tới chặng cuối của cuộc đời và là người sợ chết.
Vậy ra chức năng của giấc mơ là như thế đấy! Chẳng việc gì phải tìm
kiếm trong lĩnh vực khoa học, chỉ cần dùng phép phân tích tâm lý.
Mơ chỉ là sự thể hiện những mong ước thầm kín bị dồn nén, một
dạng van an toàn để diễn đạt trạng thái vô thức mà không gây nguy
hiểm cho cân bằng tâm lý. Elliott đã gõ đúng cánh cửa của Albert
Einstein và đích thân Sigmund Freud đã mở cửa cho anh!
Thế là chỉ cần một cú điện thoại thôi đã có thể đưa ông trở lại với
thực tế. Phép màu nhiệm đã hoàn toàn biến mất, và trong ánh sáng
ban ngày trần trụi, những gì diễn ra buổi đêm mà trước đó ông cảm
thấy rất thật giờ chỉ còn là một ảo tưởng điên rồ. Ông đã rất muốn tin

vào điều đó, nhưng không... Cuộc phiêu lưu đẹp đẽ, chuyến đi ngắn ngủi xuyên thời gian hoá ra chỉ là sự tưởng tượng trong tâm trí của ông. Căn bệnh và cái chết cận kề đã đẩy ông tới mức ảo tưởng tới sự quay trở lại một thời kỳ đẹp đẽ trong quá khứ của ông.

Sự thực là ông đang sợ chết khiếp. Ông từ chối ông muốn chấp nhận sự thật rằng cuộc sống của mình đang dần kết thúc. Tất cả đều đã trôi qua quá nhanh: tuổi thơ, thời niên thiếu, tuổi trẻ, tuổi trưởng thành... Chỉ vài lần chớp mắt mà đã phải ra đi rồi sao? Khỉ thật, sáu mươi tuổi là còn quá sớm! Ông vẫn còn chưa có cảm giác mình già đi. Trước khi phát hiện ra căn bệnh ung thư này, ông vẫn còn tràn trề sinh lực. Trong những chuyến đi vì mục đích nhân đạo, ông vẫn rong ruổi qua các ngọn núi, bỏ lại phía sau đám trẻ chỉ mới ba chục tuổi hoặc bốn chục tuổi. Rồi Shakira, cô bác sĩ nội trú trẻ tuổi người Ấn xinh đẹp như mộng, vậy mà cô lại muốn đi chơi với ông, chứ không phải là với một anh chàng trẻ tuổi đang chập chững bước chân vào nghề! Nhưng tất cả những thứ đó đều đã chấm dứt, đã qua rồi. Phía trước, chỉ còn có cái chết và sự sợ hãi đang đón chờ ông.

Nỗi sợ khi thấy cơ thể mình suy yếu dần.

Nỗi sợ phải chịu đau đớn và đánh mất khả năng tự chủ.

Nỗi sợ sẽ chết cô độc trong một căn phòng lạnh lẽo của bệnh viện.

Nỗi sợ sẽ phải bỏ lại đứa con gái của mình trên cái thế giới đầy bất ổn này.

Nỗi sợ rằng suy cho cùng, cuộc đời của ông đã chẳng có chút ý nghĩa nào.

Và nỗi sợ điều sẽ chờ ông sau đó. Một khi ông đã từ bỏ linh hồn và dần sâu vào thế giới bên kia.

Khỉ thật...

Ông lau đi một giọt nước mắt phần nộ đang lăn dài trên má.

Lúc này, một cơn đau ghê gớm nổi lên như cào xé ruột gan ông. Ông đi vào trong phòng tắm, lục lọi trong tủ đựng thuốc để tìm một viên thuốc giảm đau và vẩy một chút nước lên mặt. Trong gương, người đàn ông đang nhìn ông có một đôi mắt sáng quắc và vằn những tia máu.

Ông còn bao nhiêu thời gian nữa? Vài ngày? Vài tuần? Hơn bao giờ hết, ông cảm thấy cần phải sống gấp, phải chạy, phải thở, phải trao đổi, phải yêu...

Không thể nói rằng ông đã thất bại trong cuộc sống: ông là cha của một cô gái mà ông rất mực yêu thương, ông đã sống có ích, ông đã đi du lịch, đã nhiều lần biết đến cảm giác tự hài lòng và đã trải qua những giờ phút vui vẻ với Matt.

Song ông vẫn luôn cảm thấy thiếu một điều gì đó.

Ilena...

Kể từ khi cô qua đời, cách đây ba mươi năm, ông đã sống một cuộc sống đứt quãng, giống như một khán giả hơn là một diễn viên thực sự trong sự tồn tại của bản thân. Và đúng là những ngày gần đây, ông đã cảm thấy dễ chịu với ý nghĩ về chuyến du lịch vượt thời gian. Chỉ với niềm hy vọng hơi điên rồ là có thể gặp lại Ilena trước khi chết.

Nhưng giờ thì ảo tưởng đã tan biến và ông cảm thấy đau đớn khi đã để cho mình mù quáng như vậy. Người sẽ thôi đau đớn khi nào người dừng hy vọng, một câu ngạn ngữ dân gian đã nói như vậy. Và Elliott không muốn đau đớn thêm nữa.

Vậy thì, để vĩnh viễn dập tắt chút hy vọng cuối cùng còn le lói trong tim, ông liền ném cái lọ nhỏ đựng những viên thuốc vào trong bồn cầu.

Ông ngập ngừng trong giây lát...

... rồi kéo cần gạt nước.

* * *

1976

Elliott 30 tuổi

Elliott đậu chiếc Coccinelle trong quận Mission, dọc theo đường Valencia. Vào giờ này trong ngày, khu phố Tây Ban Nha của San Francisco đang hoạt động nhộn nhịp. Với những cửa hàng giá rẻ như bèo, các quầy taquerias (1) và quầy hoa quả, Mission là một trong những khu đẹp rực rỡ nhất thành phố.

Anh chàng bác sĩ len lỏi theo các con phố giữa đám đông ồn ào và ăn mặc sặc sỡ. Khắp phố, những bức tranh vẽ trên tường với màu sắc loè loẹt trang trí cho mặt tiền của các toà nhà. Elliott dừng lại một vài giây trước những bức tranh đầy ấn tượng với dấu ấn của Diego Rivera (2). Nhưng anh không đến đây để thăm quan du lịch. Anh tiếp tục đi và rảo bước nhanh hơn. Cả khu này toát ra một bầu không khí ồn ào và sôi sục dễ cuốn hút tất cả những ai thích la cà đàn đúm, nhưng nó cũng có mặt xấu đại để như mấy tên đầu gấu đang thoá

mạ người qua đường làm tổn hại đến bầu không khí nồng hậu của khu này.

Đến ngã giao với đường Dolores, sau khi đi qua một dãy các câu lạc bộ salsa và các quầy bán đồ tín ngưỡng, cuối cùng anh mới thấy cái biển hiệu mà anh đang tìm kiếm.

BLUE MOON: TRANG SỨC VÀ XĂM MÌNH

Anh đẩy cánh cửa hiệu và đứng ngay phải bức ảnh phóng to hơi cổ lỗ của Freddy Mercury. Cải trang thành một cô gái, chàng ca sĩ của ban nhạc Queen đang mô phỏng tư thế tình dục một cách quá khích. Trên mặt quầy, cạnh máy tính tiền, một chiếc máy quay đĩa 33 vòng đang mở to hết cỡ một điệu nhạc nhảy mang âm hưởng Tây Ấn của Bob Marley mà người ta bắt đầu yêu thích kể từ năm ngoái khi Eric Clapton hát lại bài I shot the sheriff (3).

Elliott thở dài. Anh chẳng cảm thấy thoải mái khi đến đây, song không phải vì thế mà anh từ bỏ ý định của mình.

- Kristina? Anh vừa gọi vừa tiến về phía sau quầy.

- Bác sĩ Cooper! Ái chà, đúng là bất ngờ quá!

Một người phụ nữ cao lớn tóc vàng hiện ra trước mặt anh trong trang phục choáng ngợp: quần da kiểu đua xe cao quá đùi, áo chên da và một hình xăm gợi cảm ở ngay phần lưng dưới.

Elliott đã gặp cô tại bệnh viện cách đây sáu tháng khi anh mổ cho cậu con trai của cô bị dị tật ở thận. Từ đó, anh vẫn tiếp tục theo dõi bé, một cậu bé người Hoa mà Kristina đã nhận nuôi cùng với bạn đời của cô là Leila, một nữ y tá làm việc trong cùng khoa với anh. Ngay từ lần đầu tiên gặp cô, Elliott đã cảm thấy tò mò bởi sự khoáng đạt ở người phụ nữ này, từng tốt nghiệp trường Berkeley, một chuyên gia về các nền văn minh châu Á, nhưng lại thích mở một cửa hàng xăm mình hơn là giảng dạy trong trường đại học. Kristina sống một cuộc sống đúng như cô thích và không hề che giấu mình là người đồng tính. Điều đó chẳng phải là vấn đề ở San Francisco: đã từ vài năm nay, những người đồng tính luyến ái đã hắt cẳng giới hippy và trở thành điểm sáng của cả thành phố. Bị thu hút bởi thái độ khoan dung của thành phố này, hàng chục ngàn người đồng tính đã đổ tới đây định cư trong các khu phố ở Castro và ở thung lũng Noe.

- Hai phút nữa tôi là người của anh, cô vừa nói vừa đưa tay chỉ một chiếc ghế cho anh.

Bác sĩ ngồi vào một ghế bành bên cạnh một người Nam Mỹ đã chuyển đổi giới tính đang chờ xỏ nốt lỗ tai. Hơi lúng túng, anh xin phép sử dụng điện thoại và gọi cho Matt để thông báo những tin tức mới nhất. Khi Elliott cho bạn biết về kết quả xét nghiệm các dấu tay, bạn anh chẳng có vẻ gì là ngạc nhiên quá mức.

- Cái gã đàn ông đó, ngoài cậu ra, chưa ai nhìn thấy ông ta bao giờ, anh nói. Nếu cậu muốn biết ý kiến của tớ, thì câu chuyện này chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của cậu thôi.

- Thế đấy, trong trí tưởng tượng của tớ! Elliott nổi cáu. Thế còn cái bật lửa Millenium Edition, với chính những dấu tay của tớ, cũng là trong trí tưởng tượng của tớ à?

- Nghe đây, anh bạn, cái bật lửa, chắc chắn là cậu đã mua nó, nhưng cậu không nhớ ra, thế thôi.

Elliott ngạc nhiên:

- Vậy là cậu không tin tớ?

- Không, Matt thừa nhận, và tớ hy vọng nếu tớ kể cho cậu nghe một chuyện như thế thì cậu cũng đừng có tin lời tớ mà sẽ tìm cách làm tớ thức tỉnh.

- Cảm ơn vì sự ủng hộ của cậu! Anh đáp lại.

Rồi anh bỏ máy, vô cùng bức bối.

- Thế nào bác sĩ, tôi làm gì được cho anh đây? Kristina vừa hỏi vừa mời anh ngồi xuống. Anh có muốn xăm một hình Thiên Thần Địa Ngục hay một con rồng thật to lên lưng không?

- Cái này cũng không mà cái kia cũng không, anh vừa nói vừa xắn tay áo lên. Thật ra, tôi chỉ muốn có một hình xăm nho nhỏ trên vai, ở đây này.

- Anh không muốn có một cái gì thẩm mỹ hơn à? Cô vừa nói vừa chuẩn bị kim. Anh nhìn hình này xem.

Kristina hơi dẹt chân để lộ một hình quỷ sứ Nhật Bản được xăm từ mép đôi mắt ở chân cô kéo dọc thật cao lên đến đùi và biến mất trong sự bí ẩn của vùng kín.

- Quả là một tác phẩm nghệ thuật thực thụ, Elliott thừa nhận, song kiểu đó không hoàn toàn phù hợp với tôi.

- Thật đáng tiếc, anh là một người đàn ông đẹp trai và không có gì gợi cảm hơn một hình xăm trên cơ thể của người tình!

- Tôi không nghĩ bạn gái của tôi sẽ đồng tình với quan điểm đó.

- Phụ nữ luôn giữ kín những điều bất ngờ.

- Riêng điều đó thì tôi hoàn toàn đồng ý.

Anh móc một cây bút từ trong túi áo ra và viết vội vài chữ vào mặt sau một tờ tạp chí.

- Tôi muốn cái này, anh vừa nói vừa đưa tờ tạp chí cho Kristina. Cô gái nhú mày:
- Cái câu của anh là một loại ngôn ngữ mã hoá thì phải!
- Cứ cho đó là một thông điệp riêng gửi cho một người bạn. Cô thợ xăm kiểm tra lại các cây kim trong bộ đồ nghề.
- Lúc đầu sẽ hơi đau một chút nhưng sẽ dịu đi ngay. Anh không hối tiếc chứ?

Elliott nhắm mắt trong giây lát. Liệu con người có thực sự giao tiếp được giữa hiện tại và tương lai hay không? Điều này có vẻ như vô lý, song anh vẫn phải thử thôi. Để tiếp thêm dũng khí cho bản thân, anh hình dung ra trong đầu vẻ mặt của bản thân ở thời tương lai sau ba mươi năm nữa, khi nhận được thông điệp của anh.

- Không ân hận, anh quả quyết.

Trong tiếng máy rít tràn ngập khắp căn phòng, Kristina tuyên bố như một định lý:

- Cơ thể chúng ta là một trong những không gian cuối cùng của tự do.

* * *

2006

Elliott 60 tuổi

Sau khi đã giặt nước cho cái lọ trôi hần, Elliott, vẫn còn trong tâm trạng thất vọng, liền ra góc phòng khách nằm dài trên tràng kỷ. Trưa nay, ông có hẹn với Angie và ông không muốn đến gặp cô gái với bộ mặt của một xác chết. Hai mắt nhắm nghiền, ông lắng nghe hơi thở của mình và rất muốn nghe thấy tiếng trong và đều đặn, song những âm thanh đó lại khô khè và đứt quãng. Ông cảm thấy mình nghẹt thở, không thể lấy hơi được nữa. Căn bệnh đang phát triển bên trong cơ thể ông rất tương phản với sự dịu dàng của ánh sáng lọt qua song cửa. Qua cửa sổ mở toang, ông nghe thấy tiếng biển và tiếng chim hót líu lo. Bên ngoài, cuộc sống vẫn đang tiếp diễn, song ông cảm thấy mình không có phần trong đó nữa. Mặc dù trời đang nắng nhưng ông cảm thấy toàn thân lạnh run, chắc chắn là người ông đang lên cơn sốt cao. Cùng lúc đó, ông cảm thấy hơi vương vương ở

cánh tay, ngay ở bắp tay. Không thể gọi đó là cảm giác đau thông thường, đúng hơn là cảm giác bị kim châm. Ông dùng tay xoa lên lớp cơ bắp đang tê dại. Song chẳng có tác dụng gì. Ông liền đứng lên, cởi áo len ra và kéo cánh tay áo phông mặc bên trong lên.

Thoạt đầu ông chẳng nhìn ra gì cả: một vết mờ có vân màu xanh vỏ chai, có vẻ như đang lan ra trên vai ông. Ngạc nhiên, ông đứng trước tấm gương to trong buồng tắm. Nhìn vào gương, ông hiểu ra rằng những vết màu sẫm đó thật ra là những chữ cái đang nối tiếp nhau dần dần hình thành!

Trong giây lát, ông đứng ngẩn người ra, tự hỏi chuyện gì đang xảy ra với mình. Rồi rút cuộc, ông hiểu ra...

- Ái chà, cái anh chàng ngốc này! Ông thốt lên.

Trái tim ông gõ nhịp như đánh trống, nhưng ông cảm thấy nhẹ người. Không, ông không điên. Tất cả những chuyện này chẳng phải chỉ tồn tại trong đầu ông. Ba mươi năm trước, cậu nhóc đang tìm cách gửi cho ông một bức điện bằng cách xăm một cái gì đó lên da.

Không ngốc chút nào, cậu nhóc này... Ông vừa nghĩ vừa ghé sát vào gương.

Ông nhìn thẳng vào mắt mình và thấy chúng sáng lấp lánh. Thật ngốc, song ông đang khóc vì mừng rỡ. Không còn nghi ngờ rằng ông sắp chết, song trước khi chết, ông chưa phải là người lẩn cẩn!

Trên vai ông hiện lên một dòng chữ in thành một câu ngắn gọn:

WAITING FOR YOUR NEXT VISIT (4)

Phải, tất nhiên là sẽ có một chuyến thăm nữa, chỉ có điều... ông đã ngu ngốc đến mức vứt những viên thuốc đi mất rồi!

Hoảng hồn, ông quỳ xuống bên cạnh bồn cầu và thọc sâu bàn tay xuống tận đáy bồn, hy vọng mặc dù không mấy tin tưởng rằng cái lọ đã không bị cuốn trôi mất.

Không, đừng có nằm mơ.

Ông thất vọng đứng lên, song cố thử bình tĩnh suy nghĩ. Nước chảy thoát ra đâu? Ông cũng không rõ lắm: công việc sửa chữa ống nước chưa bao giờ là thế mạnh của ông. Tuy vậy, ông vẫn chạy xuống nhà để xe và ngược mắt nhìn lên trần và phát hiện ra một hệ thống ống thoát nước chẳng chịt. Ông lần theo ống cái cho tới tận một cái hộp gang: chậu làm tan mỡ. May ra thì cái lọ có thể bị mắc lại ở chỗ này.

Ông nhấc cái nắp bằng kim loại lên và khoắng tay trần vào trong đồng bầy nhầy đó mà không tìm thấy gì.

Vậy là cuộc phiêu lưu đã kết thúc. Có lẽ chiếc lọ đã tiếp tục trôi theo dòng chảy ra tận trạm lọc nước và sẽ chẳng bao giờ ông tìm thấy nó nữa.

Khỉ thật, ông đã làm hỏng tất cả chỉ vì một chút bực mình!

Liệu ông có thể thử làm cái gì nữa bây giờ? Không còn cách nào khác, ông chạy ra phố và bấm chuông nhà hàng xóm gần nhất, một cặp vợ chồng già kiểu DHEA-Viagra (5), nhiều da căng thắm mịn hơn là da nhăn nheo, bị ám ảnh bởi việc chăm sóc cơ thể và vấn đề dinh dưỡng.

- Xin chào Nina, ông cất tiếng chào bà hàng xóm ngay từ bậc thềm.

- Chào Elliott, ông tới có việc gì vậy? Bà ta vừa hỏi vừa nhìn ông từ đầu đến chân, ngạc nhiên khi thấy ông sang nhà với hai tay dính đầy một thứ bùn bốc mùi hôi hám.

Bình thường bà ấy đã chẳng quý mến mình lắm, ông nghĩ, mình là một tội phạm luôn phải khỏa, nốc cà phê thứ thiệt và ăn những món thịt đầy cholesterol...

- Không biết Paul có thể cho tôi mượn một vài thứ dụng cụ được không?

- Paul đi bơi rồi, nhưng ông có thể vào kho xem có tìm được gì không.

Elliott liền theo bà ta vào trong nhà kho và rất mừng rỡ khi may mắn tìm thấy một dụng cụ có hình dáng như kiểu rìu chữa cháy.

- Ừm... ông có chắc là mọi chuyện đều ổn cả không Elliott? Bà hàng xóm hỏi khi nhìn thấy ông vớ lấy cái rìu có lưỡi sáng trắng.

- Tốt cả Nina ạ, ông khẳng định và cười với bà theo kiểu của Jack Nicholson trong Shining (6).

Ông rời khỏi đó và quay trở lại nhà để xe. Ông bắt đầu lần lượt đập phá tất cả những gì có vẻ ít nhiều giống với ống thoát nước. Toàn bộ công cuộc phá dỡ đó kéo dài khoảng hơn nửa tiếng đồng hồ, nước tràn ra ngập khắp gian phòng. Mỗi lần đập một cái ống, ông lại kiểm tra xem cái lọ có bị mắc trong một khúc quanh nào không.

Đừng bỏ qua bất cứ chi tiết nào. Hãy cố gắng chừng nào còn hy vọng.

Ông vẫn luôn làm như vậy trong quá trình làm việc và trong suốt ba mươi lăm năm hành nghề, cũng có những lần ông đã cứu được những ca tuyệt vọng.

Vậy thì tại sao lại không phải hôm nay?

Với rìu trong tay, nước ngập tới tận đùi, nhìn Elliott người ta rất dễ

nhằm với một người điên. Giờ mà cảnh sát tới đây, chắc mình sẽ khó thoát khỏi trại thương điên, ông nói, đầu óc tỉnh táo, và hăng hái đập thêm một ống nước nữa.

Mà xem ra, có thể chính ông như thế thật: một người điên, song người điên luôn nghĩ mình thông thái và chính nhà thông thái cũng tự nhận mình chỉ là một kẻ điên. Ai đã nói câu đó nhỉ? Shakespeare? Chúa Jesus? Đức Phật? Cho dù là ai thì cũng đều đúng cả. Và thậm chí kể cả nếu ông có điên, thì ít ra ông còn cảm thấy mình đang sống.

Sống.

SỐNG.

Một cú vung rìu cuối cùng phá tan nốt ống nước còn lại.

Kiệt sức, Elliott khuyu gối xuống vũng nước lạnh như băng.

Ông quý như vậy mất một lúc, mệt mỏi và tuyệt vọng. Thôi, thế là hết. Các viên thuốc đã vĩnh viễn biến mất rồi.

Thế rồi, đột nhiên...

Nó hiện ra: một cái lọ bằng thủy tinh, hình trụ, đang nhẹ nhàng trôi trên mặt nước.

Elliott nhảy bổ vào chiếc lọ cứ như nó là Đức Thánh Graal (7). Run rẩy, ông chùi tay vào áo sơ-mi trước khi mở nút lọ. Tám viên thuốc vẫn còn nguyên đó, hoàn toàn khô ráo.

Hồn hển, quý ngập trong nước, hai tay nắm chặt chiếc lọ con, Elliott trút một tiếng thở phào nhẹ nhõm.

Có thể ông chỉ còn sống được vài tuần, song ông vừa mới tìm thấy một điều cốt yếu.

Hy vọng.

Chú thích:

1, Quầy bán đồ ăn nhanh, chỉ có thể mua mang đi.

2, Hoạ sĩ người Mêhicô, đồng sự với Frieda Kahlo, tác giả của những bức tranh tường với chủ đề xã hội.

3, Tôi đã bắn viên cảnh sát trưởng.

4, Tôi đang chờ chuyến thăm sắp tới của ông.

5, Một sự ám chỉ những người thích trẻ hoá, tương đương với "cửa sừng làm nghệ".

6, Phim kinh dị phỏng theo tiểu thuyết cùng tên của Steven King, nhân vật bị phát điên và trở nên hoảng loạn đến mức sát nhân.

7, Một vị thánh hoá thân thành chiếc chén rộng miệng, sâu lòng, biểu tượng cho sự thần diệu của Đạo Cơ đốc.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 8

Bạn có thể làm, nghĩ và tin mọi thứ, tinh thông mọi ngành khoa học trên thế giới, song nếu bạn không biết yêu, bạn chẳng là gì cả.
MARCELLE SAUVAGEOT.

2006

Elliott 60 tuổi

Elliott nhìn qua cửa sổ chờ chiếc taxi mà ông đã gọi. Sau khi đã lội bì bõm trong vũng nước ứ đọng bắn thối trong nhà xe, ông cứ tưởng mình sẽ chẳng bao giờ có thể trút bỏ được cái mùi thum thum đang bám chặt vào da thịt, song chỉ cần xối nước và thay quần áo sạch là ông đã trở lại dáng vẻ lịch sự. Để nước ngừng tuôn xối xả, ông đã phải khoá nguồn nước lại và buộc phải dùng nhờ buồng tắm nhà hàng xóm. Ông chỉ còn việc gọi thợ sửa ống nước tới, song việc này có thể để vài tiếng nữa làm cũng được. Ưu tiên lúc này của ông là vào thành phố để gặp con gái ông đang từ sân bay đến thẳng chỗ hẹn.

Ông nhìn mình trong gương. Trông vẻ bề ngoài, ông vẫn có thể khiến người ta lầm tưởng, song "bên trong" tất cả đều đã rệu rã: những cơn đau tức lồng ngực, nhức mỗi cơ, cảm giác đau rát ở dưới sống lưng... Căn bệnh ung thư đang hoành hành, chậm rãi nhưng chắc chắn.

Để tìm cho mình một chút kích thích, ông lục ngăn kéo chiếc tủ gỗ sơn mài và lấy ra một điếu thuốc hút dở không chỉ có thuốc lá bên trong. Ông lục tìm trong túi áo nhưng không thấy bật lửa đâu: chiếc Zippo mà con gái ông đã tặng vào dịp bước sang thiên niên kỷ mới. Bực bội, ông vào tận trong bếp và châm điếu thuốc có trộn cỏ thơm (1) bằng một que diêm. Ông hoàn toàn không phải là người nghiện ngập và cũng không đấu tranh để bảo vệ tác dụng y học của cây gai

dầu (2). Cho dù như vậy thì hôm nay ông vẫn tự cho phép mình dùng một liều. Ông hít hai ba hơi liền và cảm thấy mỗi lúc một khoẻ khoắn hơn. Rồi ông nhắm mắt để thả lỏng toàn thân, cho tới khi tiếng còi xe kéo ông ra khỏi cơn mơ màng.

* * *

Ông đến Loris Diner, nhà hàng mà con gái ông thích nhất, sớm vài phút so với giờ hẹn. Ông lên tầng trên và được cô phục vụ dẫn tới một bàn nhỏ cạnh lớp kính trông ra đường Powell. Ngồi vắt vẻo trên một chiếc ghế cao, Elliott thích thú quan sát vũ điệu của những đầu bếp đang nướng thịt bò bít tết, đập trứng và rán vàng những lát giăm bông trên một khay nướng khổng lồ. Đây là một chỗ rất đặc biệt, hoàn toàn được trang trí theo phong cách những năm năm mươi, phục vụ những suất ăn đầy ắp toàn những món cổ truyền của Mỹ trước thời kỳ có cholesterol và những món ăn kiêng. Những món mà người ta rất thích lớn tiếng gièm pha song ai cũng ngấm ngấm thèm thuồng" bánh mì tròn kẹp thịt, khoai tây rán hảo hạng, kem và sinh tố đánh kem sữa. Ở chính giữa phòng, một máy hát tự động màu sắc sỡ đang phát những bài hát của Elvis trong khi từ góc phòng, phía trên một dãy máy đánh bóng flipper, một chiếc Harley Davidson chính cống được treo trên trần bằng một hệ thống dây dợ chằng chịt. Mỗi lần tới đây, Elliott luôn có cảm giác như đang ở trong bộ phim Trở về thời tương lai, và mỗi lần cánh cửa bật mở ra, ông gần như chờ đợi sự xuất hiện của Marty McFly theo sau là bác sĩ Brown và chú chó trung thành Einstein (3). Ông cũng vừa mới nghĩ tới điều đó thì một người khách mới bước vào trong nhà hàng. Song đó không phải là Marty...

Đó là một cô gái trẻ với mái tóc vàng và thẳng thả xuống xung quanh cô như một chùm ánh sáng.

Một cô gái khoảng hai mươi tuổi.

Một cô gái trẻ.

Con gái ông.

Angie.

Ông nhìn thấy cô từ đằng xa và trong giây lát ông nhìn cô mà cô không hề biết có người đang quan sát mình.

Không thể phủ nhận được, trông cô rất đẹp trong chiếc áo len dài bằng lông dê ca-sơ-mia ôm sát người, chiếc váy nhung ngắn - mà ông cho là quá ngắn - với đôi tất da chân đen ánh và đôi boots da. Thật không may, ông không phải là người duy nhất trong phòng đang ngắm nhìn cô: từ bàn bên cạnh, một anh chàng nhút nhát đang ngây ngất trước đám bạn bè khi nhìn thấy "quả bom nguyên tử" đang đi về phía họ. Elliott ném cho cậu ta một ánh mắt đe dọa. Trong vai trò một người cha, ông căm ghét mà không loại trừ bất cứ một anh chàng nào mang trong người hóc-môn nam tính chỉ nhìn con gái ông như một phương tiện tình dục.

Cuối cùng Angie cũng nhìn thấy ông và hoan hỉ giơ một cánh tay lên vẫy ông.

Trong lúc cô đi về phía ông, rạng rỡ và tung tăng, ông bỗng ý thức rất rõ rằng con gái mình chắc chắn là điều mà ông đã thành công nhất trong cả cuộc đời mình. Đương nhiên, ông chẳng phải người cha đầu tiên có cảm giác đó, song điều đó lại mang một ý nghĩa rất đặc biệt vào lúc này khi ông đang bị hành hạ bởi căn bệnh và cái chết sẽ thắng trong trận chiến cuối cùng này.

Vậy mà trong suốt một thời gian dài ông đã không muốn có con! Ông đã lớn lên trong một bầu không khí gia đình ngọt ngào, giữa chứng nghiện rượu của bố và sự yếu đuối về tinh thần của mẹ. Chẳng phải là một tuổi thơ khiến cho người ta muốn được trở thành bố. Ngay cả đến bây giờ, những kỷ niệm sống động nhất mà ông còn giữ được về thời kỳ đó vẫn là những hình ảnh về bạo lực và sợ hãi, và ông biết chúng đã khoá trái cánh cửa dẫn tới ý muốn trở thành một người cha trong ông. Thật khó để giải thích vì sao: rất có thể là do sự nghi ngại mình sẽ không biết cách yêu thương và sẽ lại làm cho đứa trẻ đau đớn...

Dù sao đi nữa thì cũng có một điều chắc chắn: ý nghĩ trở thành một người cha khiến ông nhớ lại những nỗi đau tuổi thơ đến mức ông đã từ chối có một đứa con ngay cả với người phụ nữ duy nhất mà ông yêu thương.

Và nghĩ lại điều đó ông cảm thấy trái tim mình tan nát không thể nào chịu đựng nổi.

Rồi Ilena qua đời và trong suốt mười năm kể từ ngày cô ra đi, ông đã sống trong một cơn ác mộng dài đằng đẳng. Ông đã ngập chìm trong một đường hầm đầy tuyệt vọng, chỉ giữ được cái đầu còn nổi trên mặt nước nhờ vào sự hiện diện của Matt và nhờ công việc mà ông cố bầu víu vào như một chiếc phao.

Tất nhiên, ông cũng đã gặp những người phụ nữ khác, nhưng họ đã

đi qua đời ông mà chẳng hề dừng bước và chính ông đã thận trọng để không níu kéo họ. Nhưng rồi một ngày, trong một đợt hội thảo chuyên ngành tại Ý, ông đã gặp một nữ bác sĩ chuyên khoa tim từ Verona tới. Đó là một cuộc phiêu lưu ngắn ngủi, chỉ kéo dài trong một kỳ nghỉ cuối tuần, và họ cũng chẳng giữ liên lạc với nhau. Có điều chín tháng sau, cô đã thông báo với ông rằng cô vừa mới cho ra đời một bé gái và nó là con của ông. Lần này thì ông bị đặt trước sự đã rồi. Chẳng có cách nào trốn chạy được, chưa kể người mẹ cũng chẳng phải là một người nặng tình mẫu tử và cô hoàn toàn không có ý định một mình nuôi đứa nhỏ. Ba tháng sau ngày sinh của bé, Elliott đã sang Ý đón Angie và họ đã thoả thuận với nhau rằng cô bé sẽ chỉ gặp lại mẹ trong những kỳ nghỉ hè.

Chẳng hề được chuẩn bị trước, ông đã trở thành cha và cuộc sống của ông đã biến đổi hoàn toàn. Sau một quãng thời gian đắm chìm trong bóng tối, ông đã tìm lại được ý nghĩa cho sự tồn tại của mình. Từ đó, mỗi tối trước khi đi ngủ, công việc cuối cùng của ông là kiểm tra để chắc chắn rằng giấc ngủ của con gái được bình yên. Từ đó, khái niệm "tương lai" lại xuất hiện trong từ ngữ của ông, chiếm một vị trí rất đẹp bên cạnh các từ "bình sữa", "bỉm" và "sữa trẻ em".

Tất nhiên, môi trường vẫn ô nhiễm hơn bao giờ hết, tầng ô-zôn vẫn bị huỷ hoại, thế giới vẫn chậm rãi tiến dần đến sự suy thoái, xã hội tiêu thụ càng ngày càng khiến ông khó chịu và công việc chẳng để cho ông có được một phút rảnh rỗi nào. Song tất cả những điều đó đều chẳng còn trọng lượng gì khi đặt cạnh một bé gái chỉ nặng vài cân, với đôi mắt sáng rỡ và nụ cười mong manh.

Giờ đây, khi nhìn con gái đang đi về phía mình trong nhà hàng này, ông vẫn còn hình dung ra những năm đầu tiên, khi ông một mình nuôi dạy cô, chẳng hề có một người phụ nữ nào ở bên giúp đỡ. Thoạt đầu, ông cứ nghĩ mình sẽ chẳng thể làm được và ông đã thoáng hoảng sợ. Làm thế nào để trở thành một người cha được nhỉ? Ông không biết mà cũng chẳng ở đâu có lời giải thích. Đúng vậy, ông là một bác sĩ phẫu thuật bệnh nhi, nhưng điều đó chẳng giúp được gì nhiều cho ông trong cuộc sống hàng ngày. Nếu như cô bé cần ông khâu một chỗ hở tâm thất hoặc phẫu thuật một động mạch vành thì ông còn có thể có ích, đằng này lại chẳng phải như thế.

Thế rồi ông hiểu ra một bí mật lớn lao: người ta không sinh ra để làm cha, mà phải trở thành một người cha. Bằng cách từng ngày từng ngày một đưa ra những quyết định đúng đắn cho đứa con của mình. Ông đã phải chờ đợi bốn mươi năm để hiểu được rằng chẳng hề có

một câu trả lời nào, chẳng có giải pháp nào ngoài tình yêu.
Đó chính là điều mà ngày xưa Ilena vẫn luôn nói với ông, song hồi đó ông vẫn thường trả lời cô: "Cứ như dễ lắm ấy".

Vậy mà lại đúng thế thật.

* * *

- Bố, Angie vừa chào vừa cúi xuống hôn bố.
- Chào con, Wonder Woman (4), ông vừa đáp vừa ám chỉ chiếc váy ngắn và đôi boots da của cô. Chuyến bay của con thế nào?

- Rất nhanh: con đã ngủ suốt cả chuyến!

Angie ngồi xuống chếc ghế đối diện với ông, đặt lên bàn một chùm chìa khoá to tướng và một chiếc điện thoại di động nhỏ xíu sơn màu bạc.

- Con đói ngấu rồi đây! Cô vừa nói vừa với lấy thực đơn và tìm xem món bánh mì tròn kẹp thịt mà cô yêu thích nhất có còn trong đó hay không.

Khi đã yên tâm về điểm này, cô liền lao vào một bài diễn thuyết nồng nhiệt được điểm xuyết bằng rất nhiều dẫn chứng về việc học tập chuyên ngành y khoa của cô cũng như về cuộc sống của cô ở New York. Angie là một cô gái thông minh và rộng lượng, rất có lý tưởng và luôn luôn cố gắng làm tốt mọi công việc của mình. Elliott chưa bao giờ thực sự hướng cô đi theo ngành y, song cô luôn hướng tới những người khác và cô khẳng định rằng mình đã được thừa hưởng đức tính đó từ ông.

Ông thấy cô rất thư giãn, rạng rỡ và tuyệt vời.

Bị cuốn theo những tràng cười trong trẻo của cô, ông tự hỏi làm sao có thể thông báo với cô về căn bệnh của ông. Thật chẳng dễ dàng gì với một cô bé hai mươi tuổi bỗng nhiên được biết bố mình đã mắc căn bệnh ung thư giai đoạn cuối và ông chỉ còn sống được hai hoặc ba tháng...

Elliott biết rõ con gái. Kể cả từ khi cô bé chuyển tới New York sống, hai bố con vẫn rất gần gũi với nhau. Mặc dù khá cao lớn và đã ra dáng một người phụ nữ, song cô vẫn còn là một đứa trẻ dễ xúc động

và ông sợ rằng cô sẽ không thể giữ được bình tĩnh khi nghe thấy điều mà ông sắp phải nói với cô.

Trong nghề của ông, rất nhiều lần mỗi tuần, ông phải thông báo với những người đang ngập chìm trong nước mắt rằng con cái của họ, vợ chồng họ hay bố mẹ họ đã không vượt qua được một ca phẫu thuật. Đó luôn là những giây phút khó khăn, song theo thời gian ông đã học được cách chấp nhận khía cạnh đó của công việc.

Phải, là một bác sĩ, mỗi ngày ông đều phải kề cận với cái chết, nhưng đó là cái chết của những người khác không phải của chính ông...

Tất nhiên, ông cũng hơi sợ hãi về cái điều sẽ đến với ông. Ông không thật sự tin vào cuộc sống vĩnh cửu cũng như vào một sự luân hồi nào đó, Ông biết cái đang chờ đợi phía trước không chỉ là sự chấm dứt cuộc sống của ông trên trái đất, mà còn là sự kết thúc vĩnh viễn của cuộc sống ấy. Thân thể ông sẽ cháy rụi trong một lò hoá thân, chấn chấn Matt sẽ mang tro của ông đi rải ở một nơi nào đó khá đẹp để và thế là xong! Cuộc chơi kết thúc!

Và đây là điều mà ông muốn bình tĩnh giải thích với con gái: cô không nên lo lắng cho ông, vì ông sẽ biết cách đối diện với hoàn cảnh đó. Hơn nữa, nếu suy nghĩ một cách khách quan, cái chết của ông hoàn toàn không phải là một điều kinh khủng: ông sẽ chẳng từ chối nếu sống thêm được vài chục năm nữa, nhưng ông cũng đã có thời gian để nếm trải mọi cay đắng ngọt bùi của cuộc sống, đã nhận đủ mọi niềm vui, nỗi đau, sự bất ngờ...

- Còn bố, bố khoẻ chứ ạ? Đột nhiên Angie hỏi, kéo tuột ông ra khỏi dòng suy nghĩ.

Ông nhìn cô tròng trành trong khi cô đưa tay vén một lọn tóc loà xoà che đôi mắt màu xanh.

Ông cảm thấy cổ họng nghẹn lại và cảm xúc trào dâng.

Khỉ thật, giờ không phải là lúc yếu đuối!

- Bố có chuyện phải nói với con, con gái yêu...

Trong một thoáng, nụ cười của Angie mờ đi, giống như cô đã linh cảm thấy một tin xấu.

- Có chuyện gì vậy bố?

- Bố có một khối u trong phổi.

- Gì cơ? Cô nói về ngõ ngàng.

- Bố bị ung thư, Angie ạ.

Choáng váng, cô lặng đi trong vài giây rồi hỏi bằng giọng nghẹn ngào:

- Bố, bố sẽ... qua khỏi chứ?

- Không con ạ, nó đã di căn ra khắp nơi rồi.
 - Trời ạ...
- Bàng hoàng, cô đưa tay ôm lấy đầu rồi từ từ ngược lên. Một giọt nước mắt lăn dài trên má, nhưng cô vẫn chưa hoàn toàn từ bỏ mọi hy vọng.
- Nhưng... bố đã tới khám các bác sĩ chuyên khoa chưa? Ngày nay có rất nhiều kỹ thuật mới để điều trị ung thư cho từng tế bào. Rất có thể...
 - Quá muộn rồi... Ông ngắt lời bằng giọng cả quyết.
- Cô lấy tay áo chùi nước mắt, song chẳng ích gì: những giọt nước mắt cứ lã chã rơi xuống mà cô chẳng thể nào ngăn lại được.
- Thế bố biết từ lúc nào?
 - Hai tháng nay.
 - Nhưng... sao bố không nói gì cho con biết?
 - Để bảo vệ con, để không làm con buồn...
- Cô nổi giận:
- Vậy là từ hai tháng nay, mỗi lần nói chuyện với con qua điện thoại, bố cứ để mặc cho con kể đủ thứ chuyện linh tinh mà chẳng hề cho rằng cần phải nói cho con biết bố bị ung thư!
 - Con mới bước vào ngoại trú năm thứ nhất, Angie, đây là một thời kỳ căng thẳng đối với con và...
 - Con ghét bố! Cô hét lên và đứng dậy rời khỏi bàn.
- Ông cố giữ cô lại, nhưng cô đẩy ông ra và chạy ra khỏi nhà hàng.

* * *

Mưa rơi như trút nước khi Elliott chạy ra bên ngoài. Bầu trời được che kín bằng một dải mây đen và sấm đang gầm gào. Bác sĩ thấy tiếc vì đã không cầm theo ô hoặc áo mưa, vì chiếc áo khoác bằng vải lanh của ông đã ướt sũng chỉ trong vòng chưa đầy hai giây. Ngay lập tức, ông hiểu ra rằng ông khó có thể tìm được Angie. Giao thông đang tắc nghẽn, taxi và xe buýt chen chúc trên đường. Thoạt đầu ông định tìm cách đi ra bến xe điện ở ngã giao nhau giữa đường Powell và đường Market, nhưng rất nhanh chóng ông buộc phải từ bỏ ý định đó: mưa đã không làm nhụt chí từng đoàn khách du lịch đang hối hả về phía đó để xem những người điều khiển đang

dùng tay xoay chuyển những chiếc xe. Ông áng chừng sẽ phải chờ rất lâu và quyết định tốt hơn là đi về phía Union Square với hy vọng có thể bắt kịp một trong những khoang xe đang chạy. Hai khoang đầu tiên lướt qua chất đầy người đến nỗi ông chẳng buồn thử đuổi theo. Tuy vậy, ông đã bắt kịp khoang xe thứ ba đúng vào đoạn nó chuẩn bị leo lên dốc.

Ông ngồi trong khoang xe điện cho tới trạm cuối cùng: Fisherman's Wharf, một cảng cá cũ của San Francisco, nay bị lấn chiếm bởi các nhà hàng dành cho khách du lịch và các cửa tiệm bán đồ lưu niệm. Run rẩy bầy vì lạnh, Elliott băng qua các quầy đồ hải sản nơi những người bán cá đang hồ hởi xé mai những con cua bể còn sống nguyên trước khi nhấn chúng vào trong những chiếc nồi khổng lồ xếp dọc theo vỉa hè. Khi ông tới quảng trường Ghirardelli thì mưa càng trở nên nặng hạt. Ông đi ngang qua khu xưởng lâu đời chuyên sản xuất sô-cô-la để tới pháo đài Mason.

Lập cập và run rẩy vì cái lạnh thấu xương, ông tiếp tục rảo bước. Gió rít thành từng cơn chói tai trộn lẫn nước mưa quất vào mặt ông. Vì phải cố sức, các vết thương trong phổi và bên dưới thắt lưng lại càng trở nên rát bỏng, song chúng chẳng thể ngăn ông thôi tìm con gái.

Ông biết có một nơi cô thường hay tìm tới những lúc buồn.

Cuối cùng ông cũng ra được đến bờ cát nằm giữa Marina Green và một vùng đất xưa kia là bãi chiến trường thuộc Crissy Field. Biển động dữ dội và những đợt sóng lừng hắt tung bọt biển lên xa hàng chục mét. Elliott nheo mắt nhìn: cầu Cổng vàng gần như đã biến mất trong đám sương mù và những làn mây thấp lè tè. Bãi biển vắng tanh, hoàn toàn bị bao phủ bởi một làn mưa dày đặc. Ông tiến nhanh hơn về phía trước và hét điên cuồng:

- Angie! Angie!

Thoạt đầu, chỉ có tiếng gió đáp lại lời ông. Đôi mắt ông nhoà đi và ông chợt cảm thấy mình yếu đuối, mệt mỏi, gần như kiệt sức.

Rồi dường như ông thấy tiếng cô, mà không nhận rõ ra được từ nơi nào vọng tới, cho tới khi ông nghe thật rõ:

- Bố!

Angie đang chạy về phía ông, xuyên thủng màn mưa đang đổ xuống như trút nước.

- Bố đừng chết! Cô van vãn. Bố đừng chết!

Ông ôm chặt cô vào lòng và hai cha con đứng ôm nhau như vậy hồi lâu, ướt sũng, kiệt quệ, tan nát bởi nỗi đau và cảm xúc.

Vừa tìm cách an ủi con gái, Elliott vừa tự hứa với mình phải cố gắng hết sức để chống chọi cái chết và đẩy lùi nó tới tận cùng giới hạn.

Rồi tới giờ phút thiên định ấy, ông sẽ ra đi, tâm hồn thanh thản, vì ông biết rằng vẫn còn một phần nào đó của ông còn lưu lại ở bên kia cõi vĩnh hằng.

Và ông hiểu ra rằng có lẽ vì thế mà người ta cần người nói dối.

Chú thích:

1. *Cổ kích thích, một loại cỏ thuốc phiện có khả năng gây nghiện.*
2. *Một loại thuốc phiện.*
3. *Hai nhân vật (và chú chó của họ) trong bộ phim nói trên.*
4. *Người phụ nữ tuyệt vời.*

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 9

*Bạn bè và sách là những thứ chỉ cần có ít, nhưng phải tốt.
Ngạn ngữ dân gian*

1976

Elliott 30 tuổi

Elliott vừa mới kết thúc phiên trực đêm và chuẩn bị rời bệnh viện trong cái lạnh của buổi sớm mai. Chìm đắm trong dòng suy tưởng và băn khoăn với nhiều nỗi lo, anh không nhận ra ngay đám đông đang tụ tập trong bãi đỗ xe. Đứng ngay giữa những xe cấp cứu và một chiếc xe cứu hoả, Matt đang trình diễn hết mình trước khán giả là một nhóm nữ y tá. Elliott nhìn bạn nửa thích thú, nửa bức bối: với bộ com-lê bằng vải nhung màu kem và một chiếc áo sơ-mi khoét cổ với cổ áo như hình lưỡi xẻng, trông Matt thật nực cười. Giống y như anh chàng Travolta trước giờ biểu diễn, cậu bạn anh đang uốn éo theo nhịp nhạc phát ra từ chiếc đài trong ôtô. Trời vẫn còn tối, song ánh sáng từ những ngọn đèn pha của chiếc Corvette cũng đủ để rọi sáng cho sân khấu tự tạo của anh.

- You Should Be Dancing! (1) Anh nói bằng giọng the thé theo kiểu của BeeGees.

Một nụ cười khoe hàm răng sáng loá khiến anh trông rất hồn nhiên và lôi cuốn, khiến Elliott không khỏi ngưỡng mộ bạn trước sự bạo dạn và đơn giản của anh.

- Cậu làm gì ở đây thế? Anh vừa hỏi vừa bước lại gần chiếc xe.

- You Should Be Danciiiiiiing! Anh chàng người Pháp lặp lại và ôm lấy vai bạn.

Anh ta tìm cách lôi bạn vào vũ điệu của mình, song bác sĩ từ chối tham gia vào cuộc chơi:

- Cậu vừa uống xong hay sao? Anh lo lắng khi ngửi thấy hơi thở của bạn nồng nặc mùi rượu.

- Cho tớ xin một phút để chào khán giả rồi tớ sẽ giải thích tuốt tuốt cậu nghe.

Elliott nhú mày và ngồi vào trong chiếc Corvette trong khi Matt thực hiện nốt bước nhảy cuối cùng. Bị chinh phục bởi nét đáng yêu của nhân vật chính, đám nữ y tá vỗ tay hoan hô buổi trình diễn của anh một cách thành thực trước khi bỏ đi để quay lại với công việc của họ.

- Thừa các cô, tôi rất hân hạnh! Anh vừa nói chắc vừa kết thúc màn diễn bằng một điệu chào cúi gập người.

Rồi hân hoan vì thành công nhỏ bé của mình, anh nhảy phóc qua cánh cửa xe và may mắn rơi xuống ghế ngồi.

- Nào, giờ thì cậu cài dây an toàn vào đi! Anh vừa yêu cầu vừa quay về phía người bạn đồng hành.

- Cậu đang chơi trò gì thế? Elliott bức bối.

Không trả lời câu hỏi, Matt cài số lùi và quay nửa vòng tròn trên mặt đường rải nhựa.

- Tớ đã qua nhà cậu và chuẩn bị hành lý cho cậu, anh vừa giải thích vừa chỉ chiếc vali lèn chặt sau hàng ghế. Mà này, chai whisky của cậu cạn sạch rồi đấy...

- Hành lý của tớ là sao?

- Phải, máy bay của cậu sẽ cất cánh lúc chín giờ.

- Nhưng máy bay nào cơ?

Matt làm bánh xe rít lên và phóng hết tốc lực ra khỏi bãi đậu xe. Một vài cú đánh tay lái và anh đã ra tới đường Van Ness, thêm một cú nhấn ga giải phóng toàn bộ 300 mã lực của động cơ V8 và chiếc xe đã vượt qua vận tốc 100km/h.

- Ở... Thế cậu đã bao giờ nghe đến giới hạn vận tốc chưa? Elliott vừa lo lắng hỏi vừa bấu chặt vào ghế xe.

- Xin lỗi cậu, nhưng chúng ta hoàn toàn không đến sớm đâu...

- Ít nhất tớ có thể biết được mình đang đi đâu không?

- Tớ thì chẳng đi đâu cả, Matt thản nhiên. Cậu thì sẽ đến Florida gặp Ilena.

- Hả?

- Cậu sẽ làm lành với cô ấy, cậu sẽ hỏi cưới cô ấy và rồi hai người sẽ sinh hai, ba đứa con thật kháu...

- Cậu điên hay sao thế?

- Trong lúc này, tớ nghĩ có lẽ chính cậu mới là người mất trí, Elliott ạ. Cậu hãy thừa nhận đi, cái câu chuyện du lịch vượt thời gian ấy đã khiến cậu phát điên mất rồi.

- Nó khiến tớ phát điên vì nó đã thực sự xảy ra với tớ!

Matt không muốn lại tiếp tục tranh cãi và tìm cách trấn an:

- Hãy nói chuyện với Ilena, sắp xếp lại trật tự trong quan hệ của hai người đi rồi cậu sẽ thấy tất cả mọi thứ đều có thể dàn xếp được.

- Nhưng tớ không thể bỏ đi như thế được! Tớ có rất nhiều ca phẫu thuật đã lên sẵn lịch trong tuần này và...

Matt lập tức ngắt lời anh:

- Cậu là bác sĩ phẫu thuật, chứ không phải Thượng đế! Bệnh viện sẽ tìm được người thay thế cậu.

Đột nhiên Elliott cảm thấy bị cuốn hút bởi viễn cảnh được gặp lại người phụ nữ mà anh yêu thương. Anh cảm thấy mình cần và phải gặp cô, nhưng anh vẫn còn chưa sẵn sàng để sự mềm yếu của trái tim lấn át ý thức nghề nghiệp của bản thân. Hơn nữa anh đang trải qua một thời kỳ khó khăn: sếp của anh, một người đáng kính nể và rất được kính nể, bác sĩ Amendoza, đánh giá công việc của anh rất khắt khe và luôn thích hạ bệ anh suốt cả ngày làm việc.

- Cậu nghe này, Matt, tớ rất cảm ơn sự giúp đỡ của cậu, nhưng tớ không nghĩ đó là một ý hay. Tớ mới làm việc trong bệnh viện này được vài tháng và tớ phải chứng tỏ được năng lực của bản thân. Nhất là tớ lại có một ông sếp lúc nào cũng coi tớ như một thằng hề. Vì thế, tớ mà vắng mặt vài ngày thì ông ấy sẽ bắt tớ phải trả giá và tớ sẽ chẳng bao giờ được nhận vào làm chính thức.

Matt nhún vai:

- Tớ đã nói chuyện với cái ông Amendoza của cậu rồi: ông ấy đồng ý cho cậu nghỉ thoải mái cho tới tận thứ Hai tuần sau.

- Cậu đùa tớ đấy à? Cậu đã nói chuyện với bác sĩ Amendoza?

- Tất nhiên.

- Tất nhiên "cậu đùa với tớ" hay tất nhiên "cậu đã nói chuyện với bác sĩ Amendoza"?

Matt lắc đầu:

- Cái ông bác sĩ đáng kính của cậu, ông ấy cũng thấy rõ là thời gian gần đây cậu không được ổn lắm. Mà tớ cho cậu biết, ông ấy đánh giá cao cậu đấy.

- Cậu đừng giỡn...

- Chính mấy cô y tá bảo tớ như vậy. Ở bệnh viện, Amendoza nói với tất cả mọi người rằng cậu là bác sĩ phẫu thuật tuyệt vời.

- Với tất cả mọi người, trừ với tớ... Elliott ghi nhận.

- Phải, chính vì thế mà tớ ở đây: Tớ sẽ sắp xếp lại mọi ý tưởng trong đầu cậu mỗi khi cậu cần.

Ở phía chân trời, các đám mây chuyển dần sang màu vàng, một thứ ánh sáng màu hồng nhạt xuyên qua đó, hứa hẹn một ngày đẹp trời.

Matt lục tìm trong túi bên trong áo vest và rút ra một tấm vé máy bay.

- Hãy tin tớ, tớ biết điều gì tốt cho cậu.

Elliott cảm thấy sự phản đối đang lùi bước dần, song anh vẫn cố thử

trụ lại thêm một lần nữa.

- Thế còn Rastaquouère thì sao?

- Đừng lo cho con chó của cậu. Hàng ngày tớ sẽ đến cho nó ăn. Chẳng còn lý do gì để cãi lại, bác sĩ đành phải cầm lấy vé máy bay với vẻ biết ơn, trong lòng cảm thấy vô cùng may mắn vì có một người bạn như vậy. Trong một thoáng ngắn ngủi, anh nhớ lại cuộc gặp gỡ trong hoàn cảnh thật đặc biệt của họ cách đây mười năm, trong một bối cảnh bi thảm mà họ không bao giờ gọi lại. Sáng hôm nay, anh muốn nói với Matt một điều gì đó để bày tỏ lòng biết ơn của mình, song như thường lệ, anh chẳng tìm được lời nào và anh chàng người Pháp lại là người phá vỡ sự yên lặng.

- Nếu trước kia tớ không gặp được cậu, thì cậu có biết giờ này tớ đang ở đâu không?

Thấy Elliott nhún vai không trả lời, Matt liền nói đơn giản:

- Tớ đã chết rồi.

- Cậu có thôi ngay những câu nói ngu ngốc của cậu đi không?

- Nhưng sự thật là như vậy, cậu biết mà.

Elliott lén nhìn sang bạn. Bộ quần áo nhàu nhĩ của Matt và đôi mắt đỏ ngầu chứng tỏ anh đã thức trắng đêm. Và đó không phải là dấu hiệu duy nhất khiến bác sĩ lo ngại: cách xử sự đáng ngại của bạn anh, việc anh say rượu, luôn mồm nhắc đến cái chết và những bóng ma của quá khứ...

Đến lúc này, một sự thật hiển nhiên mới đập vào mắt anh: chính Matt cũng đang trải qua một thời kỳ trầm cảm! Sự vui vẻ mà anh thể hiện vào mọi lúc chỉ là để che giấu tâm trạng u ám và nỗi đau đớn của anh, vẻ tự nhiên vui tươi đôi khi nhường chỗ cho những ý nghĩ đen tối và sự buồn nản.

- Cậu có muốn tớ nói với cậu một điều không, anh chàng người Pháp thú nhận. Mỗi buổi sáng khi thức giấc, tớ nhìn bầu trời và mặt biển rồi tự nhủ rằng nếu tớ vẫn còn tồn tại để thưởng thức những điều đó thì tất cả đều hoàn toàn nhờ có cậu.

- Cậu say rồi, Matt!

- Phải, tớ say rồi, anh thú nhận. Cậu cứu lại các sinh mạng còn tớ thì say sưa. Bởi vì tớ chẳng làm được gì khác ngoài việc tán tỉnh các cô gái và tự đánh bóng bản thân...

Anh ngừng lại một vài giây rồi nói thêm:

- Nhưng cậu biết không? Có thể đó chính là chức phận của tớ trên Trái đất này: chăm sóc cậu và giúp đỡ cậu bằng khả năng của tớ.

Anh nói bằng giọng nghiêm túc. Vừa tìm cách che giấu sự xúc động của mình vừa không để bầu không khí yên lặng nặng nề bao trùm

quá lâu, Elliott tìm cách xoay câu chuyện sang một chủ đề nhẹ nhàng hơn:

- Cái máy của cậu trông không hề tệ! Anh vừa huýt sáo vừa ngắm soi chiếc máy nghe nhạc đời mới nhất vừa được lắp vào xe.

- Phải, loa 2x5 oát đẩy, Matt nói thêm và tỏ ra không hề phật ý khi chuyển sang đề tài khác.

- Cậu mua đĩa mới nhất của Bob Dylan rồi à?

Matt mỉm cười:

- Dylan hết thời rồi, anh bạn ạ! Tương lai là đây cơ, anh vừa nói vừa lục tìm trong hộp đựng giấy ra một băng cassette với một tấm ảnh bìa đen trắng rất đẹp.

- Bruce Springsteen à? Elliott đánh vần, chưa nghe thấy cái tên này bao giờ.

Matt liền kể cho bạn nghe tất cả những gì anh biết về ca sĩ nhạc Rock trẻ tuổi độc đáo này, một người đang ngày càng thành công với những bài hát ca ngợi cuộc sống của tầng lớp vô sản ở New Jersey.

- Rồi cậu xem, anh vừa cảnh báo vừa nhét băng nhạc vào ổ đọc, cái của này rồi sẽ gây được tiếng vang như bom nổ.

Giai điệu của bài Born to run ngân lên trong khi mặt trời bắt đầu chiếu những tia sáng đầu tiên. Cho tới cuối chặng đường, hai người bạn vẫn thả mình theo điệu nhạc, mỗi người chìm đắm trong những suy tư riêng, tuy cách biệt, song lại rất đồng cảm...

Cuối cùng thì sân bay cũng hiện ra ở đường chân trời. Xe vẫn bon bon chạy, Matt rẽ vào dải đường dẫn tới các sảnh chờ, rồi không thể hổ danh là một tín đồ của môn đua xe thể thao, anh đánh một đường lượn ngay trước lối đầu xe của sảnh chờ khởi hành.

- Nào, cậu khẩn trương lên.

Elliott với lấy va-li và chạy về phía lối cửa kính. Được hơn chục mét, anh quay lại phía Matt và hét lên:

- Nếu máy bay của tớ rơi và tớ được lên thiên đàng trước, tớ sẽ xỉ cho cậu một chỗ nhé?

- Phải đấy, Matt đồng tình, một chỗ thật ấm áp, ngay bên cạnh Marilyn Monroe... và đừng có xa cậu quá nhé.

Chú thích:

1. *Cậu nên nhảy mới phải!*

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan
Chương 10

"Tình yêu không phải thứ xi-măng vững chắc nhất để gắn kết hai người, mà là tình dục".

TARUN J. TEJPAL, Từ nơi xa Chandigarh, trang 11.

"Tình dục không phải thứ xi-măng vững chắc nhất để gắn kết hai người, mà là tình yêu".

TARUN J. TEJPAL, Từ nơi xa Chandigarh, trang 670.

1976
Elliott 30 tuổi

"Thưa quý bà, quý ông, máy bay của chúng ta đang chuẩn bị hạ cánh xuống Orlando. Xin quý vị vui lòng quay trở lại chỗ ngồi, dựng lưng ghế thẳng lại và kiểm tra dây an toàn".

Elliott rời khỏi ô cửa sổ và quay về phía lối đi chính. Máy bay trống đến gần một nửa. Cho dù Matt đã tỏ ra vô cùng hoài nghi, thì vị bác sĩ trẻ tuổi vẫn không vì thế mà nghi ngờ những gì anh đã trải qua, và suốt cả chuyến bay, anh không ngừng ngắm soi từng hành khách một và tự hỏi không hiểu trong số họ có ai là "bản sao" của anh ở tuổi sáu mươi chẳng. Từ lúc những dấu vân tay khẳng định danh tính của người khách lạ, anh vẫn mong chờ lần viếng thăm sau của ông ta với một cảm giác lo lắng xen lẫn hồi hộp.

Máy bay hạ cánh êm ái. Không để mất thời gian, anh nhanh chóng lấy va-li, thuê một chiếc xe và lái theo hướng Ocean World. Sau một đêm trực và một chuyến bay dài sáu tiếng mà trong suốt thời gian đó anh không tài nào chớp mắt nổi, toàn thân anh rã rời và anh gần như ngủ gục vì mệt mỏi. Anh hạ thấp kính chiếc Ford Mustang xuống để hứng một chút không khí biển buổi sớm mai. Khí hậu ở đây ôn hoà hơn ở San Francisco. Mùa thu vẫn còn chưa về với Florida và những ngày hè rực rỡ vẫn còn đang kéo dài. Anh rẽ lên đường - International Drive được viền hai bên bởi những thảm cỏ xanh mướt và những khách sạn mới toanh. Một bầu không khí lễ hội luôn ngự trị trong thành phố. Chuyện này từ đầu chí cuối đều có vẻ như không

thật, song anh quyết định nhập cuộc.

Sau khi đã đưa xe vào bãi đậu xe rộng mênh mông của Ocean World, anh lưỡng lự muốn ghé vào một trạm điện thoại công cộng báo cho Ilena biết anh đã tới. Cuối cùng, anh quyết định dành cho cô sự bất ngờ và trả tiền mua vé vào cửa như bất kỳ một người khách du lịch nào khác.

Chỉ một mình cái công viên nước thôi cũng đã bằng cả một thành phố nhỏ trải rộng trên sáu chục héc-ta với hàng trăm nhân viên được sử dụng. Rất thông thuộc khu này nên Elliott biết phải đến chỗ nào để tìm thấy Ilena. Để đến được chỗ đó, anh đi ngang qua khu vườn có nhiều hồ trưng nuôi hồng hạc bao quanh một bể nước nhiệt đới và dẫn tới một bãi biển nhân tạo là nơi tập kết của những con rùa khổng lồ. Từ đó, anh đi dọc theo một bãi đất rào nơi có một toán cá sấu lười nhác đang thả nổi thân mình dưới nước, và cuối cùng cũng đến được bể dành cho lũ cá voi sát thủ.

Nơi này thật ấn tượng: sáu con cá voi sát thủ của Ocean World sống trong một cái bể sâu mười hai mét chứa bốn mươi lăm triệu lít nước biển. Lúc này là giờ nghỉ giữa hai buổi trình diễn và trên khán đài gần như trống trơn. Elliott lặng lẽ chọn một chỗ ngồi trên ghế phụ để quan sát những người chăm chú đang bận rộn quanh những chú cá voi sát thủ. Anh chẳng mất nhiều thời gian để nhận ra Ilena. Cô là người phụ nữ duy nhất trong cả đám. Nai nịt trong bộ đồ lặn áo liền quần, cô đang đóng vai trò của một nha sĩ dùng một chiếc khoan loay hoay với hàm răng há rộng của con thú. Elliott rùng mình và nghĩ tới những người dạy thú dữ trong rạp xiếc đưa đầu họ vào giữa hàm răng sự tử mặc dù anh biết rõ Ilena chẳng hề thích thú với sự liên tưởng ấy...

Với thân hình dong dỏng cao và ướt đầm, trông cô đẹp như một nàng tiên cá, lóng lánh như một viên kim cương lạc giữa những hạt cườm. Đôi khi, trong những lần họ cùng nhau vào một nhà hàng hay một cửa hiệu, anh để cho cô bước vào trước tiên và trong một thoáng giây, chắc khối người đã tự hỏi rằng liệu anh chàng nào có thể sánh đôi được với cô gái tuyệt đẹp này. Và khi những ánh mắt đổ dồn về phía anh, anh tưởng như có thể đọc được trong đó một nỗi thất vọng nhỏ.

Xung quanh bể, hai người chăm sóc thú đang lượn quanh Ilena, giống như bị cuốn hút bởi điện trường do sắc đẹp của cô tỏa ra. Là người hòa đồng, cô vui vẻ cười đùa với họ song vẫn ý tứ giữ khoảng cách.

Anh có xứng đáng với một người phụ nữ như cô không? Liệu anh có

thành công trong việc mang lại hạnh phúc cho cô?

Đã từ rất lâu, anh luôn lẩn tránh những câu hỏi này, chỉ muốn được sống yên ổn với hiện tại song hôm nay, anh chủ động đặt chúng ra với bản thân.

Tất nhiên là họ vẫn yêu nhau, song cuộc sống và công việc đã có phần chia cách họ. Vì sự xa cách và vì sự nghiệp của mỗi người, giờ đây họ sống với một mối tình đứt quãng.

Anh vẫn thường tự hỏi cuộc sống sẽ ra sao nếu cách đây mười năm anh không gặp cô. Không thể phủ nhận được rằng cô đã làm cuộc sống của anh trở nên tốt đẹp hơn: cô chẳng lạ gì khao khát được trở thành bác sĩ của anh, chính cô đã mang lại cho anh sự tự tin và giúp anh nhìn thẳng vào thực tế cuộc sống. Còn anh? Anh đã làm được gì cho cô? Anh đã mang lại cho cô điều gì? Biết đâu một buổi sáng nào đó khi tỉnh dậy, cô sẽ nhận ra rằng cô sẽ lãng phí thời gian nếu còn tiếp tục ở bên anh.

Khi đó, chắc chắn anh sẽ phải chấp nhận mất cô.

Mất em... anh thì thào từ xa, giống như cô có thể nghe được tiếng anh.

Dù sao đi nữa, anh vẫn chắc chắn một điều: anh sẽ làm bất cứ điều gì để ngày đó không bao giờ đến. Còn về việc anh đã mang lại điều gì cho cô thì... Liệu anh có chấp nhận từ bỏ công việc của anh ở bệnh viện và cuộc sống của anh ở San Francisco để đến sống với cô ở Orlando? Anh vẫn không thể dứt khoát trả lời câu hỏi này song linh cảm chắc chắn mình sẵn sàng hy sinh cuộc sống vì cô, suy cho cùng điều đó cũng chẳng đến nỗi tệ.

Như được tiếp thêm sức mạnh nhờ điều hiển nhiên này, anh đứng thẳng dậy trên khán đài, tự cho rằng đã đến lúc phải chấm dứt tiết mục bày tỏ tình cảm của hai anh chàng đẹp mã vô duyên đang lượn lờ quanh Ilena.

- Ê, anh bạn! Anh vừa gọi vừa vẫy tay với một cậu thiếu niên bán bóng bay.

- Vâng, thưa ông.

- Chỗ bóng của cậu bán bao nhiêu?

- Một đôla hai quả.

Elliott đưa cho cậu hai mươi đôla, số tiền đó thừa đủ để mua tất cả chỗ bóng còn lại của cậu bé. Giấu mình sau tấm lá chắn tự tạo, anh nhẹ nhàng bước đến gần bể nước.

- Khán giả không được phép vào khu vực này! Một trong hai người chăm sóc thú ngăn anh lại.

Elliott cũng quen một số nhân viên ở đây, song từ trước tới giờ anh

chưa hề gặp gã này. Anh chăm chú nhìn gã ta và nhận ra ánh mắt gã đầy vẻ khiêu khích.

Đúng là kiểu người sẵn sàng thi xem ai đái được xa hơn, anh vừa nghĩ vừa tiếp tục bước, mặc kệ lời cảnh cáo.

Dù sao đi nữa, anh chàng ngu xuẩn này đừng hòng phá hỏng món quà bất ngờ của mình.

Song gã kia không hề nghĩ như vậy.

- Anh điếc hay sao thế? Gã vừa nói vừa xô anh.

Elliott suýt ngã và buộc phải thả chùm bóng ra để giữ lấy thăng bằng.

- Đồ ngớ ngẩn! Anh bực bội gắt lên với gã vừa tấn công anh.

Gã nhân viên vườn thú đứng chặn trước mặt anh, tay siết chặt nắm đấm.

- Chuyện gì xảy ra ở đây vậy? Ilena vừa hỏi vừa tiến lại chỗ họ.

- Cái gã này cứ tự nhiên như ở nhà ấy! Gã nhân viên vừa giải thích vừa chỉ tay vào Elliott.

Những quả bóng bay dần lên cao, Ilena ngạc nhiên thấy khuôn mặt người đàn ông mà cô yêu dần lộ ra và trong một thoáng cô đứng sững như trời trồng.

- Thôi được rồi Jimmy, để đó cho tôi, cô nói khi đã định thần.

Gã nhân viên vườn thú luyến tiếc rời ánh mắt khỏi Elliott.

- Đồ thói tha! Anh thì thâm cốt để gã nghe được.

- Đồ ngu! Gã trả lời anh bằng giọng tương tự.

Trong khi gã nhân viên bực bội quay trở lại với công việc, Elliott và Ilena yên lặng nhìn nhau, mặt đối mặt, chỉ cách nhau chừng hai mét.

- Anh đi ngang qua đây, vì thế...

- Phải rồi, tốt nhất là anh cứ thú nhận rằng anh không thể sống thiếu em được.

- Còn em, em có thể không?

- Em ấy à, ở đây thiếu gì đàn ông vây quanh em... Anh phải lo mới đúng...

- Anh lo, chính vì thế nên anh mới ở đây.

Cô nhìn anh bằng vẻ thách thức.

- Đúng ra, màn diễn vừa rồi của anh cũng hay đấy...

- Xin lỗi vì cuộc độ sủng của anh với anh chàng "Jimmy" đó.

- Anh không cần xin lỗi: em rất thích anh chiến đấu vì em...

Anh chỉ tay lên không trung.

- Anh đã mua cho em kia kìa.

Cô ngược mắt nhìn lên trời: bị gió đẩy đi, những quả bóng bay bỗng theo hướng vô định.

- Nếu đó là tình yêu của anh, thì nó đang bay mất rồi kìa.

Anh lắc đầu.

- Tình yêu sẽ không bay đi như thế.

- Cũng phải cảnh giác chứ, có bao giờ nắm bắt được nó đâu.

Lúc này mặt trời bắt đầu khuất dần sau những rặng cọ, Elliott bước lại gần Ilena.

- Anh yêu em, anh nói ngắn gọn.

Cô lao vào vòng tay anh và anh xoay tròn cô như thời họ mới hai mươi tuổi.

* * *

- Anh đã nghĩ một chuyện... anh vừa nói vừa đặt cô xuống đất.

- Chuyện gì? Cô hỏi, vẫn còn gắn chặt môi mình vào môi anh.

- Chúng ta sinh một đứa con nhé?

- Ở đây, ngay bây giờ ư? Cô đáp bằng cách nhắc lại câu trả lời của Elliott cách đó mấy hôm tại sân bay. Ngay trước mặt lũ cá voi này sao?

- Tại sao không?

* * *

Ilena đậu chiếc Thunderbird ở cuối con đường đá dẫn vào ngôi nhà xinh đẹp bằng gạch đỏ được bao quanh bởi những cây cột trắng và một mảnh sân có mái che. Từ vài tháng nay, cô thuê tầng hai căn nhà này của bà Abbott, một bà già quàu quàu, được thừa kế gia sản của một gia đình Boston giàu có, song phần lớn thời gian lại sinh sống ở Florida vì khí hậu tràn ánh nắng vùng này dường như phù hợp hơn với căn bệnh phong thấp của bà. Bà Abbott thực sự chẳng phải là một con người tiến bộ, đặc biệt chú trọng việc những người sống trong căn nhà của bà phải là "những thành viên của một xã hội tốt". Rất nhiều lần, bà đã nhắc nhở Ilena về việc tuyệt đối cấm kỵ không được đưa "đàn ông" về ngôi nhà của bà vì đây không phải là "một khách sạn qua đường".

Ilena đặt ngón trỏ lên miệng ra hiệu cho Elliott không được gây tiếng động. Ngôi nhà dường như đã ngủ yên và Miss Abbott là người hơi

nặng tai, song cũng vẫn phải cẩn thận. Họ ra khỏi xe mà không sập cửa, rồi nối bước nhau đi lên tầng bằng cầu thang thoát hiểm chứ không qua lối cửa chính.

Elliott vừa đi vừa làu bàu, không thực sự vui thích khi phải đóng vai một thiếu niên vi phạm giờ giới nghiêm. Phía sau anh, Ilena tỏ ra thích thú cho tới khi...

- Ilena, có phải cô không?

Cánh cửa chính vừa mở ra và bà Abbott xuất hiện trên bậc thềm.

- Chào bà, bà Abbott, trời chiều nay đẹp quá, phải không ạ? Cô tình bơ nói.

- Cô làm gì ở đó, Ilena? Bà chủ nhà nhú mày.

Nghi ngờ, bà nhích người để có thể nhìn thấy hết các bậc cầu thang, nhưng Elliott đã có đủ thời gian để lách vào trong căn hộ.

- Tôi... tôi nghĩ bà đã ngủ và tôi không muốn làm phiền bà, Ilena giải thích.

Bà già nhún vai rồi dịu giọng:

- Cô có muốn uống với tôi một tách trà không?

- À... thì...

- Tôi đã chuẩn bị sẵn một ít bánh ngọt, cô phải cho tôi biết có ngon không. Mẻ bánh vừa mới được lấy từ trong lò ra xong.

- Tức là...

- Đây là một cách thức làm bánh cổ truyền đích thân bà của tôi đã truyền cho. Tôi sẽ viết công thức làm bánh cho cô nếu cô muốn.

- Nhưng tôi không muốn làm phiền bà.

-Ồ không, cô bé, bà vừa nói vừa kéo cô vào phòng khách. Đây là niềm hân hạnh của tôi.

Nghe giọng bà qua câu nói cuối cùng này, Ilena đoán có lẽ bà Abbott cũng không dễ bị lừa bởi vở kịch của cô.

* * *

Còn lại một mình trong căn hộ, Elliott bắt đầu cảm thấy nóng ruột. Anh rón rén lách ra khỏi phòng và thử nhìn xuống tầng dưới. Anh thất vọng nhận thấy Ilena đã bị bà chủ nhà tóm mất. Ngồi trên chiếc ghế bập bênh, tay cầm một tách trà, cô lơ đãng nghe bà Abbott liệt kê danh sách các nguyên liệu cần cho công thức làm món bánh ngọt trứ

danh của bà.

Hiểu ra rằng cô sẽ bị giữ dưới đó một lúc lâu, Elliott quay trở vào trong và cố kiên nhẫn bằng cách lục lợi trong căn phòng nhỏ sức nức mùi trầm hương và quế. Chỗ này thật dễ chịu với những ngọn nến cắm khắp nơi, những chiếc gối dựa đủ màu sắc và một vài đồ mỹ nghệ kiểu Ấn. Trong một góc phòng, một cây ghi-ta nằm ngay cạnh một cái trống lục lạc và một cuốn sách nhạc toàn các bài hát của Joan Baez và Leonard Cohen. Trên bức tường phía cuối phòng có dán bức áp phích của một bộ phim Pháp - Jules và Jim - mà Matt đã mang về tặng cô từ chuyến du lịch mới đây của cậu ta sang Paris. Trên bàn ngủ, giữa một đồng sách nói về tâm lý loài vật, anh tìm thấy cuốn sách mới nhất của Agatha Christie và một cuốn tiểu thuyết có trang bìa hấp dẫn của một tác giả mà anh không biết: Carrie của Stephen King. Anh đọc lướt qua phần tóm tắt.

Phù, anh nghĩ thầm và đặt cuốn sách xuống, lại là một tác giả mà mọi người sẽ quên ngay trong năm năm nữa...

Tiếp tục lục tìm, Elliott nhìn thấy một cái máy trông rất lạ: một dạng tổ hợp mạch in được nhét trong một cái hộp bằng gỗ được gắn với một màn hình. Mùa hè năm ngoái Ilena đã mua nó trong Byte Shop ở San Francisco với số tiền tròn trĩnh sáu trăm đô-la. Cô là một người có tâm hồn khoa học và say mê tất cả những thứ máy móc mới mà người ta bắt đầu gọi là máy vi tính. Bản thân Elliott thì chẳng biết gì nhiều. Cô vẫn cả quyết với anh rằng trong một ngày không xa, hầu hết các gia đình đều sẽ có một chiếc máy vi tính, cũng giống như tủ lạnh hay máy giặt vậy. Khi nghĩ lại điều này, anh không khỏi nhún vai.

Sau cùng, vì quá tò mò, anh đọc lướt qua một vài trang quyển hướng dẫn sử dụng đặt trên bàn. Cái máy này nổi tiếng là tương đối đơn giản nhờ vào bộ bàn phím và một chiếc máy ghi âm, vậy mà Elliott tuyệt nhiên chẳng hiểu gì cả. Cụ thể là anh không thể nói ra nổi cái của này thực sự có thể dùng được vào việc gì. Điều duy nhất mà anh nhớ được là cái tên kỳ quặc mà người ta đã chọn cho công ty sản xuất: máy vi tính Apple.

Chuyện làm ăn sẽ khó mà thuận lợi với một cái tên như thế! Anh nghĩ và thậm chí còn chẳng buồn bật máy lên.

Thay vào đó, anh thả người xuống giường và vợ lấy cuốn sách của anh chàng Stephen King và bắt đầu lật vài trang trong lúc chờ Ilena. Sau nửa giờ, anh đã ngốn hết gần trăm trang.

Suy cho cùng, cũng không đến nỗi tồi... Anh miễn cưỡng thừa nhận khi ai đó bỗng đẩy cánh cửa phòng.

Qua cửa sổ, cây cối với những bộ cánh đầy sắc thu tràn vào phòng trong một thứ ánh sáng tuyệt đẹp.

Tươi tắn và láu lỉnh, Ilena nhìn anh với vẻ thích thú. Cô mặc một chiếc quần jean bạc phéch, phần dưới loe ra, một chiếc áo vải cotton màu sáng, xỏ một đôi xăng đan quai da, cổ tay đeo một chiếc vòng ngọc lam.

- Anh hy vọng ít nhất em cũng mang về cho anh vài cái bánh ngọt chứ, anh nói đùa. Anh bắt đầu thấy đói rồi đấy.

- Còn anh, em hy vọng anh đã nghỉ ngơi đầy đủ, cô đáp lại sát sạt, vừa gỡ dần hai nút áo sơ-mi của anh.

- Vì sao thế?

- Bởi vì anh sẽ tốn nhiều sức đấy.

* * *

Cô dùng chân đẩy cánh cửa khép lại và tiến tới gần cửa sổ để kéo rèm, anh tóm lấy cô và tìm cách kéo cô lại phía giường. Thoạt đầu cô đẩy anh ra, nhưng là để có thể kéo anh lại gần mình hơn và ép người anh vào bức tường.

Anh đưa tay ôm lấy khuôn mặt cô. Mái tóc của Ilena vẫn còn ướt và toả ra mùi nước biển. Cô tháo lỏng thắt lưng anh và kéo trượt chiếc quần jean của anh dọc theo đùi. Anh cởi tuột áo của cô, chẳng buồn tháo nút. Cô nếm vị ngọt của lưỡi anh trong lúc họ tìm môi nhau. Cô choàng cánh tay quanh cổ anh và anh nhấc bổng cô lên còn cô đưa chân quặp lấy người anh.

Sau một hồi vật lộn với chiếc áo lót, anh để các ngón tay mình chạy trên ngực cô, lần xuống tận phần bụng để trần, rồi xuống thấp hơn nữa. Một tiếng rên rỉ. Anh và em. Tên anh được gọi thầm ngay bên tai anh. Đôi tay lạnh ngắt vuốt ve mạng sườn anh và chạy dọc lên cột sống.

Họ tì vào lưng một chiếc ghế bành, hất đổ nó, quỳ trên thảm, rồi cả hai cùng ngã dựa vào tường. Cô nhòm người lên phía trên anh, nhưng anh kéo cô nằm rạp xuống ngực anh. Cô nín thở, thót người lại và để cho mình ngập tràn trong cảm giác lạnh thấu xương rồi lại nóng như thiêu đốt. Bụng cô run lên rồi toàn thân rã rời.

Bên ngoài, gió bắt đầu nổi lên. Một trận gió lốc làm cửa kính rung lên

và một cánh cửa chớp bật tung ra, hắt bay một cái lọ rơi xuống sàn vỡ vụn. Từ đằng xa, một con chó sủa ăng ăng và ai đó đang hét lên câu gì.

Song họ mặc kệ mọi thứ xung quanh, kể cả con người lẫn chú chó. Chẳng còn gì quan trọng nữa, ngoài nỗi say sưa được chìm đắm trong người yêu, cảm giác chóng mặt như trượt chân xuống một bờ vực sâu thăm thẳm và nỗi sợ hãi bị cắt đứt dây buộc.

Lúc này, cô đang bầu chặt lấy mọi thứ có thể: mái tóc anh, mùi cơ thể anh, vị đôi môi anh. Tim cô đập nhanh đến mức gần như nhói đau, song cô không muốn khoảnh khắc này dừng lại.

Nhưng rồi như có một khoảng trống, một khoảng trống trong dạ dày và trong cô như có thứ gì vỡ oà.

Rồi cô có cảm giác như nằm ngoài thời gian, không còn tiếp xúc với mặt đất nữa, cảm giác về một sự tồn tại vĩnh hằng.

Với một cảm giác như bị bắn đi đâu đó rất xa.

Một nơi khác.

Một nơi nào đó...

* * *

Họ nằm dài yên lặng trong bóng tối của căn phòng, áp sát vào nhau, chân đan vào nhau, ngón tay siết chặt. Lúc này, màn đêm đã buông xuống và không khí trở nên mát mẻ hơn, song trong không gian của họ, tất cả chỉ là hơi nóng và sự bao bọc.

Giấc ngủ vừa mới bắt đầu lan tới thì điện thoại đột ngột đổ chuông.

Ilena giật thót mình, ngay lập tức trở nên tỉnh táo, quần một tấm dra quanh người và nhấc điện thoại treo tường lên.

Một quãng yên lặng, rồi:

- Được, tôi tới ngay đây.

Cô gác máy rồi quay lại phía Elliott.

- Xin lỗi anh, cưng...

- Đừng có nói với anh là em phải đi ngay.

- Em có việc khẩn cấp.

- Ai gọi thế? Một chú cá voi? Một con cá voi sát thủ đang cần em hát ru trước khi ngủ chẳng?

- Họ đang thiếu một người điều khiển thú cho buổi biểu diễn và chỉ có em mới có thể thay vào vị trí đó được thôi.

Cô leo lại lên giường và xoa bóp vai anh.

- Nhưng buổi diễn nào mới được? Đã bảy giờ tối rồi còn gì.
- Từ nay đến hết mùa, mỗi buổi tối còn có thêm một buổi diễn nữa.
- Giờ đã gần đến tháng Mười rồi. Hết mùa đến nơi rồi còn gì nữa!
- Anh đừng có tưởng, anh yêu, ở đây là Florida và thời tiết còn đẹp lắm.

Cô trao anh một nụ hôn cuối cùng trước khi đứng lên.

- Anh cứ ở lại đây nếu anh muốn. Anh đừng lo về chuyện bà Abott: bà ấy đi ngủ rất sớm và nếu anh muốn biết thì theo em nghĩ, bà ấy biết rất rõ là có anh ở đây...
 - Anh muốn đi cùng với em, anh nói không cần suy nghĩ.
 - Anh sợ có người tán tỉnh em hả?
 - Không, chỉ là anh đã phát hiện ra một cô bán hàng rất xinh ở quầy hàng lưu niệm. Anh sẽ tới trò chuyện với cô ta trong lúc em biểu diễn.
 - Anh mà làm thế là em giết anh đấy, cô vừa nói vừa véo tai anh. Chỉ trong nháy mắt, cô nhặt quần áo lên và sửa sang đầu tóc thật nhanh.
 - Dùng giải pháp triệt để ngay lập tức... Elliott vừa nhận xét vừa mặc lại áo sơ mi.
 - Thế đấy. Anh đừng tưởng đã có tình yêu là có được tất cả! Nếu cần thiết, có thể đây sẽ là lần cuối cùng chúng ta ở với nhau...
 - Dù sao thì cũng rất tuyệt.
 - Chán quá.
 - Cái gì chán?
 - Điều anh vừa nói!
 - Anh không được quyền nói là thật tuyệt ư?
 - Không.
 - Sao thế?
 - Vì nó làm tan biến sự màu nhiệm!
- Ôi trời, phụ nữ đúng là...
- Tất cả những lúc chúng ta ở bên nhau, anh vừa nói vừa khoác áo vest vào người, anh đều giữ chúng trong tâm trí anh, giống như những đoạn phim.
 - Điều này thì ngược lại, thật dễ thương, cô vừa nói vừa khép cửa lại sau lưng.
- Tiếp tục diễn trò với bà cụ Abott, Elliott đi ra xe theo lối cầu thang thoát hiểm. Tới khi Ilena không còn nghe thấy tiếng anh nữa, anh mới thì thầm một mình bằng giọng gần như đùa bỡn:
- Những đoạn phim mà anh sẽ luôn chiếu lại trong đầu, nếu như một

ngày nào đó anh phải vào nhà dưỡng lão, già nua và bất lực. Chỉ để nhớ lại chúng ta đã hạnh phúc với nhau như thế nào. Nhưng về điểm cuối cùng này, anh không thể ngờ được rằng anh đã nói đúng...

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 11

Lần gặp thứ ba

"Mới hôm qua thôi, tôi hai mươi tuổi, tôi vượt ve thời gian..."

CHARLES AZNAVOUR

"Yesterday, love was such an easy game to play(1)"

JOHN LENNON - PAUL McCARTNEY

1976

Elliott 30 tuổi.

Gian phòng rộng hình vòng cung của Aquatic Cafe đủ để những người khách đến thăm công viên có thể ngồi nhấm nháp một ly mà vẫn có được tầm nhìn rất đẹp hướng ra bể cá voi sát thủ nằm trải dài ở vài mét phía bên dưới. Trong vòng chưa đến mười lăm phút nữa, những chú cá voi sát thủ và những người chăm sóc chúng sẽ bắt đầu buổi trình diễn, một sự pha trộn giữa màn vũ đạo và lăng mình ngoạn mục.

Ngồi bên chiếc bàn, Elliott nhìn những bức khán đài dần dần được lấp kín trong buổi biểu diễn cuối cùng của ngày. Một người phục vụ mang đến cho anh chai Budweiser mà anh đã gọi. Anh khẽ vẫy tay cảm ơn.

Quán chìm trong bóng tối êm dịu. Gần quầy rượu, một đôi song tấu gồm một nhạc công chơi ghita và một ca sĩ đang ngân nga một cách rất mộc mạc các giai điệu nhạc đồng quê của Carole King, Neil Young, Simon và Garfunkel...

Được vỗ về bởi tiếng đàn ghita và vẫn còn mãi hồi tưởng lại cái ôm ghì của Ilana, Elliott không hề nhận ra một người đàn ông vừa mới ngồi vào bàn bên cạnh.

Anh uống một ngụm bia rồi máy móc chạm một điều thuốc.

- À, thì ra cậu là người đã nằng măt bật lửa của tôi!

Như bị bắt quả tang, anh quay phắt lại phía người vừa mới nói chuyện với mình. Ngồi trên chiếc ghế dài kê sát với ghế của anh, người đàn ông - mà giờ đây anh đã biết chính là mình nhưng già hơn - nhìn anh với ánh mắt tinh nghịch.

Elliott không ngạc nhiên trước sự xuất hiện này vì anh đã chuẩn bị tinh thần và điều đó còn khiến anh cảm thấy yên tâm khi nghĩ rằng những chuyện đã xảy ra không phải chỉ là giấc mơ của anh.

- Tôi biết hết rồi... anh nói bằng giọng run rẩy.

- Thế cậu đã biết được gì? Người kia hỏi.

- Tôi biết điều ông nói là thật. Tôi biết ông chính là... tôi.

Người đàn ông đứng lên khỏi băng ghế, cởi áo khoác ngoài ra và tới ngồi đối diện với anh.

- Ý tưởng xăm mình thật không tồi chút nào, ông vừa nói vừa kéo tay áo lên cao để lộ những chữ cái.

- Tôi biết ông sẽ thích.

Người phục vụ đến bàn của họ và nhận ra có thêm một người khách mới.

- Tôi có thể mang gì tới cho ông, thưa ông? Anh ta hỏi người đứng tuổi hơn trong hai người.

- Cũng như thế, ông ta vừa đáp vừa chỉ tay vào chai bia. Tôi và anh bạn này cùng chung sở thích.

Cả hai người đều không nén nổi một nụ cười và lần đầu tiên, trong ánh sáng mờ mờ của quán cà phê này, họ cảm thấy một sự đồng loã khiến họ xích lại gần nhau hơn. Hơn một phút trôi qua mà không một ai cất lời. Mỗi người tự thưởng thức theo cách riêng của mình cái cảm giác thân thiết mới xuất hiện trong họ. Một cảm xúc thật kỳ lạ giống như khi vừa mới tìm lại được một người thân trong gia đình đã mất liên lạc từ nhiều năm.

Cuối cùng, Elliott không thể kìm nổi thốt lên:

- Khỉ thật, làm thế nào ông có thể thực hiện được điều đó?

- Chuyến du lịch vượt thời gian ư? Nếu như điều này có thể làm cậu cảm thấy yên tâm hơn, thì thú thực tôi cũng ngạc nhiên không kém gì cậu.

- Thật điên rồ!

- Phải, ông bác sĩ già thừa nhận, thật điên rồ...

Elliott rít một hơi điều thuốc anh vừa châm. Trong đầu anh, tất cả đều xáo trộn.

- Thế ở đó thế nào?

- Cậu muốn hỏi năm 2006 ư?

- Phải...

- Cậu muốn biết gì nào?

Anh có rất nhiều câu hỏi: mười, hai mươi, một trăm, một ngàn... Bắt đầu thế này đã:

- Thế giới ra sao?

- Chẳng khá hơn bây giờ chút nào.

- Chiến tranh lạnh...

- Đã chấm dứt từ lâu rồi.

- Thế ai thắng: Nga hay chúng ta?

- Giá mà đơn giản được như thế...

- Vậy sẽ không có chiến tranh thế giới lần thứ ba chứ? Không chiến tranh hạt nhân chứ?

- Không, song lại có những vấn đề khác: môi trường, toàn cầu hoá, khủng bố và mọi hậu quả của ngày 11 tháng Chín...

- Ngày 11 tháng Chín ư?

- Phải, đã có chuyện xảy ra, ngày 11 tháng Chín, ở World Trade Center tại New York.

- Chuyện gì?

- Cậu nghe này, tôi không biết có nên kể cho cậu nghe tất cả những điều này hay không...

Quá khao khát được biết thêm thông tin, Elliott không để cho bầu không khí yên tĩnh quay trở lại:

- Còn tôi, tôi thế nào?

- Cậu làm những gì có thể.

- Thế tôi có thể trở thành một bác sĩ giỏi không?

- Cậu đã là một bác sĩ giỏi rồi, Elliott ạ.

- Không, ý tôi muốn nói là...: tôi có trở nên vững vàng hơn không?

Tôi có thể quen với cái chết của bệnh nhân không? Tôi có biết cách giữ khoảng cách không?

- Không, chúng ta không thể quen với cái chết của bệnh nhân. Và cũng chính vì cậu chấp nhận "không quá giữ khoảng cách" nên cậu vẫn là một bác sĩ giỏi.

Trong vài giây, Elliott bị chấn động tới mức gằn nổi da gà toàn thân. Chưa bao giờ anh nhìn mọi sự việc dưới góc độ đó.

Rồi anh ý thức được rằng thời gian đang trôi qua dần và anh sẽ không có được cơ hội để đặt ra tất cả các câu hỏi đang làm anh day dứt. Vì vậy, anh quyết định đi vào trọng tâm:

- Tôi có con không?

- Một cô con gái.

- A... anh thốt lên mà không biết mình có nên vui mừng vì điều đó hay không. Tôi có phải là một người cha tốt không?

- Tôi nghĩ là có.
- Còn Ilena? Cô ấy khỏe chứ?
- Cậu đặt nhiều câu hỏi quá.
- Tất nhiên ông nói thì dễ: ông có tất cả các câu trả lời.
- Giá mà đúng như thế thật...

Ông uống một ngụm bia rồi đến lượt ông rút một điếu Marlboro từ trong túi áo ra.

- Tôi trả ông bật lửa nhé? Elliott đề nghị và đưa ngọn lửa từ chiếc Zippo lại gần điếu thuốc của ông bác sĩ già.
- Cậu có thể giữ nó. Dù sao đi nữa, một ngày nào đó nó cũng sẽ là của cậu...

Từ cuối phòng, hai nhạc công đã quay sang chơi bài Yesterday của ban nhạc Beatles. Một cơ hội để Elliott đề cập tới một chủ đề nhẹ nhàng hơn:

- Trong tương lai người ta nghe nhạc gì?
- Chẳng có gì khác hơn thứ này, người đối thoại với anh vừa đáp vừa đánh chân theo nhịp nhạc.
- Họ có tái hợp không?
- Ban nhạc Beatles ư? Không, không bao giờ, và điều đó cũng khó xảy ra được: Lennon đã bị ám sát và Harrison đã chết cách đây hai, ba năm.
- Thế còn McCartney?
- Anh ta vẫn còn sống.

Đột nhiên, sự yên lặng lại ngự trị trong căn phòng báo hiệu sự bắt đầu của buổi trình diễn dưới nước. Bằng cùng một động tác, hai người đàn ông cùng quay về phía bể cá voi sát thủ trong khi những người chăm sóc thú bắt đầu tiến vào trong tiếng vỗ tay của khán giả lúc này đã đông hơn nhiều.

- Cô ấy kia, phải không? Ilena kia ư? Người đàn ông nhú mắt hỏi.
- Phải, cô ấy thay cho một người chăm sóc thú.
- Nghe này, tôi không thể ở lại lâu và trong vài phút nữa, chắc chắn tôi sẽ "biến mất". Vì vậy, cậu đừng có giận, song trong khoảng thời gian còn lại, tôi chỉ muốn nhìn cô ấy thôi.

Không thực sự hiểu rõ vì sao ông quay lại, Elliott nhìn bản sao của mình đứng lên và rời khỏi quán cà phê để đi xuống khán đài.

* * *

Elliott 60 tuổi

Elliott đi dọc theo lối đi chính xuống hàng ghế đầu tiên. Bể nước này là bể nước lớn nhất thế giới đã từng được xây lên, và được chia thành ba khu, bể bơi chính được kéo dài thêm với hai bể nhỏ hơn: một dùng để chăm sóc thú và một dùng để huấn luyện chúng. Một bức tường kính cao kéo dài hơn sáu mươi mét cho phép nhìn được cả sáu chú cá voi sát thủ đang uốn lượn dưới nước trong buổi trình diễn.

Chỉ một mình buổi diễn thôi cũng đã rất hoành tráng. Với dáng vẻ vô cùng kiêu hãnh, những con thú di chuyển tấm thân khổng lồ nặng hàng tấn của chúng, liên tục nhảy lên, rơi xuống và làm nước bắn tung. Nhưng Elliott chỉ để mắt tới một mình Ilena đang điều khiển các đội hình dưới nước, hướng dẫn những chú cá bơi dọc bể kính.

Sau từng ấy năm trời, ông phải chịu một cú sốc mãnh liệt khi nhìn thấy cô. Ông thấy cô đẹp tuyệt, gần như vô thực, giống như một thiên thần trong những giấc mơ. Từ ba chục năm nay, ông đã xem lại đến hàng ngàn lần những tấm ảnh hiếm hoi của cô mà ông có được. Song những tấm ảnh đó cũng không lột tả được vẻ đẹp lay động các giác quan của cô.

Lúc đó, trong khi ông còn đang xúc động, thì tất cả mọi thứ chợt hiện lên rõ mồn một: sự hối tiếc vì đã không yêu cô nhiều hơn, không hiểu cô hơn, không biết cách bảo vệ cô. Rồi, như mọi khi, cảm giác bất lực và sự phẫn nộ phải khuất phục trước thời gian cứ trôi qua và huỷ hoại tất cả...

* * *

Elliott 30 tuổi

Vẫn còn bàng hoàng trước chuyện vừa xảy ra, Elliott vẫn ngồi bên bàn, dán chặt vào ghế, trong khi bản sao nhiều tuổi hơn của anh ngồi trên khán đài nhìn buổi biểu diễn.

Không những chưa được thoả mãn trí tò mò, tất cả những gì anh vừa biết được càng khiến cho anh cảm thấy nóng lòng hơn.

Vì người đàn ông vẫn để chiếc áo khoác vắt ở lưng ghế, Elliott không thể tìm mình lục lọi trong túi áo của ông ta. Thật kỳ lạ, anh không hề có cảm giác xấu hổ hay tội lỗi: hoàn cảnh đặc biệt cần có những phương thức đặc biệt. Sau khi lục lọi, anh tìm thấy một cái ví và hai chiếc hộp nhỏ.

Cái ví chẳng cho anh biết thêm điều gì mới mẻ trừ việc anh tìm thấy ảnh một cô gái trẻ xinh đẹp khoảng hai mươi tuổi.

Con gái mình ư? Anh tự hỏi song chẳng hề cảm thấy xúc động.

Anh cố tìm kiếm một vài nét giống Ilena, song chẳng hề thấy gì. Rất bối rối, anh để tấm ảnh lại chỗ cũ và tập trung vào hai vật còn lại.

Vật thứ nhất là một chiếc hộp nhỏ xíu, màu đen pha bạc, với một màn hình nhỏ và các nút có đánh số. Anh đọc chữ NOKIA phía trên màn hình, nhưng điều đó chẳng gợi lên điều gì đối với anh. Chắc chắn đó là tên của công ty đã sản xuất ra chiếc máy này. Anh lật nó khắp các mặt, không thể hiểu nổi nó có thể được dùng vào việc gì cho tới khi chính cái hộp đó bắt đầu phát ra tiếng kêu. Ngạc nhiên, anh đặt chiếc máy trước mặt mà không biết làm thế nào để nó dừng lại.

Tiếng chuông kêu càng lúc càng to, tất cả những người khách trong quán cà phê đều quay lại phía anh, ném cho anh những cái nhìn ngạc nhiên xen lẫn trách móc. Đột nhiên, trong một thoáng mình mất, anh hiểu ra trước mặt mình là một cái điện thoại, và cho dù cuộc gọi chẳng phải dành cho anh, anh vẫn điềm nhiên nhấn lên cái nút màu xanh để nhắc máy.

- Alo? Anh vừa nói vừa đưa chiếc máy bé xíu lên tai.

- Ô hay! Cậu nhắc máy mất nhiều thời gian quá đấy!

Cái giọng đang mắng mỏ anh và dường như vọng đến từ nơi rất xa này, là giọng của...

- Matt! Có phải cậu không, Matt?

- Phải.

- Nhưng cậu đang ở đâu thế?

- Ở trang trại, thế cậu còn muốn tớ ở đâu được nữa? Cũng phải có ai đó làm việc nếu muốn trang trại hoạt động chứ.

- Trang trại à? Cậu muốn nói đến trang trại trồng nho của chúng ta ư? Chúng ta đã mua nó rồi hả?

- Hừm... Chúng ta đã mua nó từ ba chục năm nay rồi anh bạn ạ. Này, cậu có vẻ không được khỏe lắm hả?

- Matt?

- Gì cơ?

- Cậu bao nhiêu tuổi rồi?

- Được rồi, tớ biết tớ không còn đôi mươi nữa. Cậu không cần phải nhắc tớ hàng ngày như thế!

- Nói cho tớ nghe tuổi của cậu xem nào!

- Thì cũng như cậu thôi, sáu chục cái xuân xanh...

Elliott ngừng một lát, đủ để trấn tĩnh lại.

- Cậu không thể tưởng tượng được chuyện gì xảy ra với tớ đâu..

- Với cậu thì chuyện gì cũng có thể xảy ra. Mà này, cậu đang ở đâu vậy?

- Năm 1976 và... tớ ba mươi tuổi.

- Phải rồi... Thôi, tớ không nói với cậu nữa. Tớ đang gặp rắc rối trong công việc đây. Nói để cậu biết, các thùng rượu chuyển đi Pháp sẽ không thể xuất phát đúng thời hạn được: vẫn là những cuộc đình công ngu xuẩn của họ cả, anh vừa làu bàu vừa bỏ máy.

Elliott không thể nén một nụ cười, vừa cảm động vừa sửng sốt vì cuộc nói chuyện siêu thực này. Song anh vẫn chưa hết ngạc nhiên. Khi nhặt chiếc máy thứ hai lên, anh nhận thấy nó được dính liền với một sợi dây bằng nhựa. Anh tãi dây ra và nhận thấy có hai nút nhỏ gắn ở mỗi đầu. Các ghi chú phải và trái giúp anh hiểu ra: Một cái tai nghe ư?

Anh nhét hai đầu nghe vào tai rồi quan sát cái máy kỹ hơn lúc đầu. Vỏ máy, chỉ dày hơn đồng xu một chút, được gắn một màn hình màu bạc và một dạng con lăn ở chính giữa. Anh lật máy lại và đọc được dòng chữ:

iPod

Thiết kế bởi Apple tại California - Sản xuất tại Trung Quốc.

Anh trượt con lăn trong khi trên màn hình lần lượt xuất hiện những cái tên lạ mà anh chưa bao giờ nghe thấy: U2, R.E.Matt, Coldplay, Radiohead...

Cuối cùng, anh tìm thấy một cái tên mà anh biết: Rolling Stones.

Anh mỉm cười hài lòng. Ít ra thì đây cũng là lãnh địa mà anh biết. Tự tin, anh mở âm thanh to hết cỡ trước khi nhấn lên nút play...

Những nốt dạo ghi-ta đầu tiên của bài Satisfaction vang lên xé tai, giống như có một chiếc Boeing đang xuyên qua óc anh.

Anh hét lên một tiếng, thả rơi cái máy và giật tai nghe ra khỏi tai.

Bàng hoàng, anh vội vã trả chiếc ví, điện thoại và máy nghe nhạc mp3 vào trong túi áo nơi lẽ ra chúng không nên bao giờ ra khỏi.

Không còn nghi ngờ gì nữa, tương lai xem ra rất phức tạp...

* * *

Elliott 60 tuổi

Buổi diễn đã đến phần kết thúc. Từ chính giữa bể, hai chú cá voi sát thủ khổng lồ, lao mình như những quả tên lửa, rạch nước với tốc độ kinh hồn. Tới đầu kia bể nước, chúng khéo léo quay ngoắt lại rồi làm một cú nhảy trước khi rơi tõm mình xuống mặt nước làm bắn tung bọt thành những làn mưa li ti đổ xuống những khán giả ngồi hàng ghế đầu tiên.

Elliott cũng phải hứng một chút nước biển bắn lên mặt, song bị Ilena hút hồn, ông chẳng hề bận tâm.

Để tạo sự kết thúc ấn tượng, cô gái trèo lên tận đỉnh vòm cửa chắn sừng sững trước bể, miệng ngậm một con cá. Vài giây trôi qua dài đằng đẳng, toàn bộ khán giả nín thở cho tới khi Anouchka, con cá voi đầu đàn, quăng thân hình khổng lồ của nó lên khỏi mặt nước và khéo léo đỡ lấy con cá.

Trong những tràng pháo tay vang dậy như sấm, Ilena chào khán giả.

Trong khi cô nhìn lướt qua khán giả, ánh mắt cô vô tình chạm phải cái nhìn của người đàn ông và cô thoáng giật mình.

Sự giống nhau ấy...

Ngay lập tức, cô để trái tim mình lên tiếng và tặng cho ông một nụ cười rạng rỡ, đầy tin cậy và nồng ấm. Trong giây lát, thời gian như dừng lại. Elliott như chìm vào trong nụ cười đó và biết rằng ấy chính là kỷ niệm sâu sắc mà ông sẽ mang theo.

Vậy là ông đã có được điều ước mà ông nói với ông cụ người Campuchia: trước khi chết được gặp lại người phụ nữ duy nhất mà ông từng yêu. Điều ước của ông vừa mới được thoả mãn và lẽ ra ông phải cảm thấy hài lòng vì điều đó.

Bỗng ông cảm thấy như có một luồng máu trào lên trong cổ rồi vị tanh nồng dâng lên trong miệng ông. Đột nhiên, ông thấy khó thở và bị chi phối bởi những cơn rung động báo hiệu sự quay trở về thời đại của ông. Không chậm trễ, ông rời khỏi khán đài và quay lại quán cà phê.

Khi về tới bàn nơi bản sao trẻ tuổi của ông đang ngồi, ông chỉ còn đủ

thời gian để thông báo với anh ta:

- Lần này, tôi sẽ ra đi vĩnh viễn, Elliott ạ. Hãy quên đi tất cả những gì tôi đã nói với cậu cũng như tất cả những gì cậu đã thấy. Hãy tiếp tục cuộc sống của cậu và xem như cậu chưa từng bao giờ gặp tôi.

- Ông không quay lại nữa ư?

- Không, đây là lần cuối cùng!

- Vì sao?

- Bởi vì cậu cần phải quay trở lại với cuộc sống bình thường. Mà tôi thì đã có được điều tôi tìm kiếm khi quay trở lại đây.

Các cơn rung của ông mỗi lúc một mạnh thêm, song ông ý thức rất rõ ông không thể bỗng chốc biến mất ngay giữa gian phòng. Elliott giúp ông mặc lại áo khoác và đi theo ông vào tận toilet.

- Vậy ông quay lại để tìm kiếm gì chứ?

- Tôi muốn gặp lại Ilena, chỉ có vậy thôi.

- Tại sao?

- Cậu làm tôi bức mình với những câu hỏi của cậu đấy!

Song vị bác sĩ trẻ tuổi chẳng hề có ý định bỏ cuộc. Anh chụp hai bàn tay quanh cổ ông như muốn ngăn cản không cho ông rời khỏi quá sớm.

- Vì sao ông lại muốn gặp lại Ilena? Anh hét lên và ép ông vào sát bức tường toilet.

- Vì cô ấy chết, ông buộc phải thú nhận.

- Tại sao lại như vậy, cô ấy sẽ chết ư? Bao giờ?

- Sắp.

- Cô ấy mới hai mươi chín tuổi. Người ta không thể chết ở tuổi hai mươi chín!

- Cậu thôi ngay những lời nói ngu ngốc đó đi! Cậu là bác sĩ, cậu biết rất rõ là nó có thể đến bất cứ lúc nào!

- Nhưng tại sao cô ấy lại chết trẻ như vậy?

Hai mắt ngân ngấn nước, ông không đáp. Rồi ngay trước khi biến mất, ông đã buông một câu nói không thể nào tin được:

- Bởi vì cậu đã giết cô ấy...

Chú thích:

1. Hôm qua, tình yêu vẫn còn là một trò chơi quá dễ dàng.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 12

Tất cả chúng ta đều đi tìm người duy nhất có thể mang lại cho ta cái mà ta thiếu trong cuộc sống. Và nếu không thể nào tìm được người ấy thì chúng ta chỉ còn cách cầu nguyện để người ấy sẽ tìm thấy ta...
DESPERATE HOUSEWIVES

Florida, 1976

Elliott 30 tuổi

Họ lên đường khi trời vừa sáng.

Gió thổi rất mạnh về hướng nam, khiến bầu trời quang đãng và cuốn tung những chiếc lá vàng của mùa thu. Ngồi sau tay lái chiếc Thunderbird, Elliott chạy thẳng hướng Miami trong khi Ilena tận hưởng nốt giấc ngủ đêm trên ghế phía sau.

Cô gái đã xoay xở để có được hai ngày phép và họ quyết định dành cho nhau một kỳ nghỉ cuối tuần kéo dài tại Key West ở chỗ người chú ruột, em của bố Ilena. Đây là một chuyến đi mà họ đã hứa hẹn với nhau từ nhiều năm nay, nhưng họ đã phải hoãn hết lần này đến lần khác. Họ luôn nghĩ vẫn còn thời gian...

Đã mười lần trong vòng năm phút, Elliott quay đầu lại để biết chắc rằng không có gì làm phiền giấc ngủ của người yêu. Anh nhìn cô cứ như cô là một vật thể mong manh và quý giá mà anh phải canh gác. Hơi thở đều đặn và bình thản của cô gái hoàn toàn đối nghịch với sự hồi hộp đang đè nặng trong anh.

Lẽ ra anh phải toàn tâm tận hưởng kỳ nghỉ cũng như sự gần gũi thân mật với người mà anh yêu. Vậy mà tâm tưởng của anh lại để đi tận đâu, hoàn toàn bị thu hút bởi những gì mà bản sao của anh đã tiết lộ. Trong đầu anh còn vang lên một vài lời nói của ông ta với âm điệu như đe dọa: "Ilena sắp chết"... "bởi vì cậu đã giết cô ấy". Tất cả những điều này tưởng như vô lý, nhưng trong lúc này, thật đáng

buồn là anh buộc phải thừa nhận rằng tất cả những gì người kia nói cho anh nghe xem ra đều chính xác cả.

Anh đã suy nghĩ suốt cả đêm và có một điều khiến anh bận tâm: nếu Ilena phải chết, thì vì sao vị khách vượt thời gian lại không cho anh biết thêm những thông tin khác để cứu sống cô? Và nhất là vì sao ông ta lại khẳng định rằng đây là lần cuối cùng ông quay trở lại gặp anh?

- Anh phải nhìn đường chứ không phải nhìn em đâu! Ilena vừa nói vừa mở mắt và vươn vai.

- Vấn đề là em đẹp hơn con đường nhiều...

Trong khi cô vươn người tới hôn anh, đột nhiên anh rất muốn kể mọi chuyện cho cô nghe: này, anh đã gặp một người từ tương lai tới và ông ta đã nói với anh rằng em sắp chết. Mà em nghe nhé: người đó lại chính là anh của ba mươi năm về sau.

Anh đã mở miệng nhưng chẳng có một lời nào thoát ra được. Anh không thể kể cho cô nghe một chuyện như thế được, chỉ đơn giản vì điều đó chẳng có nghĩa gì cả. Người ta có thể yêu cầu một người bạn hay người mình yêu tin vào một điều khó tin, với điều kiện điều đó phải nằm trong một giới hạn nhất định.

Nhưng trong trường hợp này, các giới hạn đều đã bị vượt quá. Cũng giống như Matt, Ilena sẽ không thể là đồng minh của anh trong trận chiến mà anh sẽ phải theo đuổi một mình và ca cảm thấy mình sẽ không đủ khả năng. Anh cảm thấy mình như bị đè nén bởi sức nặng của điều đã xảy đến với anh và lại một lần nữa anh quay sang nghi ngờ tình trạng tâm lý của bản thân.

Song sự mệt mỏi cũng không kéo dài lâu lắm. Đương nhiên là anh có một đồng minh: ... bản sao của chính anh! Chỉ cần anh tìm cách ép ra ông ta phải quay lại để giúp anh một tay là được. Lần trước, anh đã nghĩ ra cách xăm mình để gửi đi một thông điệp vượt thời gian. Lần này, anh cần phải tìm ra cách khác. Nhưng cách gì mới được?

* * *

San Francisco, 2006
Elliott 60 tuổi

Sau hai ngày mưa dài đằng đẵng, mặt trời bắt đầu lộ dạng ở San Francisco.

Elliott đã quyết định đi chơi cùng con gái cả ngày. Sau khi thuê hai chiếc xe đạp, họ đạp qua cầu Cổng vàng và đi lang thang suốt cả buổi sáng trên vùng đồng quê Martin County. Họ không một lần nhắc đến căn bệnh. Giờ đây họ sống từng phút một trong cảm giác khẩn trương, quyết tâm tận hưởng trọn vẹn cái cuộc sống quá thái chỉ cho con người nhận ra giá trị đích thực của nó đúng vào lúc chuẩn bị phải rời xa nó.

Đến trưa, họ dừng lại ở Sausalito và trải một tấm nệm mỏng ra bãi biển để nghỉ ngơi và dùng bữa. Họ nói chuyện rất ít, cả hai đều thấy hài lòng vì sự có mặt của người kia. Chẳng còn điều gì quan trọng nữa, chỉ có việc cha con được ở bên nhau là còn mang ý nghĩa.

Sau bữa ăn, họ lại lên đường đi dọc theo bờ biển và tới thành phố nhỏ Tiburon rồi dừng lại trước một quầy hàng cho thuê mô tô lướt sóng. Angie vẫn luôn ao ước được thử lái một lần xong chưa bao giờ có đủ can đảm. Giống như lúc cô còn bé, cô gái cần có sự động viên của bố để có thể vượt qua được nỗi sợ của mình.

Trong lúc nhìn con gái leo lên một chiếc mô tô và cẩn thận lái đi dần trên mặt nước, Elliott nghĩ tới chuyện ông đã trải qua ngày hôm qua. Nhờ viên thuốc thứ ba, ông đã có thể lại nhìn thấy Ilena, chỉ vài tuần trước khi cô chết... Cho tới lúc đó, tất cả đều có vẻ như đơn giản.

Ông quay trở về quá khứ, lại nhìn thấy Ilena và mọi chuyện đều ổn, nhưng chuyến du lịch vượt thời gian lần này, thay vì làm cho ông cảm thấy thanh thản, lại khiến ông choáng váng, khơi dậy rất nhiều vết thương, cảm giác tội lỗi và ăn năn. Nhất là ông giận mình đã nói quá nhiều và giờ thì ông e rằng những lời nói của ông sẽ để lại hậu quả. Lẽ ra ông không bao giờ được nói với bản sao của mình về cái chết của Ilena! Và không bao giờ ông được nhượng bộ trước cám dỗ quay trở về quá khứ để thay đổi mọi việc. Thế nhưng cám dỗ đó mới lớn làm sao. Chỉ cần dùng thêm một viên thuốc nữa thôi, ông sẽ có thể cứu Ilena khỏi cái chết.

Có điều người ta không thể thay đổi quá khứ mà không gây ra điều gì tai hại. Ông tin chắc như vậy. Cho tới giờ ông đã thành công trong việc hạn chế các tai hại bằng cách chỉ cư xử như một khán giả từ tương lai tới, song nếu ông lại bắt đầu muốn can thiệp vào diễn biến cuộc sống của ông trong quá khứ, mọi sự có thể sẽ trở nên phức tạp hơn. Ngày nay, ai cũng biết về hiệu ứng của một cánh bướm và lý thuyết của sự hỗn loạn: bằng phản ứng dây chuyền, chỉ một sự kiện

không đáng kể gì cũng có thể kéo theo một thảm họa trên diện rộng; chỉ một con bướm vẩy cánh ở Nhật Bản cũng có thể gây ra bão tố ở Florida...

Ông vẫn còn bảy viên thuốc, nhưng ông đã tự hứa với mình sẽ không dùng đến chúng nữa.

Nếu như Ilena không chết, anh chàng Elliott của năm 1976 sẽ xây dựng gia đình với cô. Họ sẽ mua một căn nhà, chắc chắn sẽ có những đứa con, nhưng Elliott sẽ không bao giờ gặp mẹ của Angie, và đơn giản điều đó có nghĩa là ông sẽ phải hy sinh cuộc sống của con gái mình.

Ông đã tìm mọi cách xoay vần đề theo mọi cách và vẫn đi đến cùng một kết luận: cứu Ilena có nghĩa là kết án tử hình Angie.

Và nhất định ông sẽ không bao giờ mạo hiểm làm như vậy.

* * *

Elliott 30 tuổi

Mặt trời vẫn còn đứng bóng khi họ chạy tới đường cao tốc Overseas, con "đường cao tốc chạy trên biển" nổi tiếng kéo dài điểm cực Nam của Florida về phía Cuba.

Chốn này tạo nên một cảm giác như đang ở nơi tận cùng thế giới. Trái rộng trên hơi hai trăm cây số là một quần thể các đảo lớn nhỏ đắm mình trong làn nước biển xanh ngắt gợi nhớ tới những bờ biển ven Polyneise. Elliott và Ilena ngây ngất sung sướng, nín thở khi những chú bồ nông bay ngang tầm họ và choáng ngợp bởi cảm giác như đang lái chiếc xe của họ chạy giữa biển khơi.

Thẳng tắp như một chữ "I", con đường chạy vắt qua mặt nước trong vắt như pha lê, nối từ hòn đảo này sang hòn đảo khác nhờ vào hơn chục chiếc cầu được xây dựng trên các thanh trụ. Họ đã hạ hết mui chiếc Thunderbird và bắt được sóng của một chiếc radio đang phát những bản nhạc rock xưa cũ. Họ cho xe chạy nhanh, say sưa với tốc độ và quang cảnh đẹp như một giấc mơ ở xung quanh.

Khi tới Key Largo, họ dừng lại nghỉ chân ở một cảng cá cũ được cải tạo lại thành nhà hàng. Bị bao vây giữa những bộ xương san hô, họ ăn thỏa thích những cua, tôm, sò tắm bọt rạn.

Họ chuẩn bị lên đường tiếp tục đi thì Elliott dừng lại ở quầy bưu điện nằm góc phố:

- Anh đi gọi điện cho Matt để nhắc cậu ta cho con chó ăn giúp anh.
- Được thôi, anh chàng điển trai, trong lúc chờ anh, em sẽ đi mua kem chống nắng.

Elliott bước vào trong toà nhà được trang trí bằng những tấm bản đồ đường biển, những tấm lưới đánh cá và những mô hình tàu biển.

Anh đã suy nghĩ suốt buổi sáng và anh nghĩ mình đã tìm ra một cách mới để gửi một thông điệp tới tương lai! Đến trước quầy, anh thông báo mình muốn gửi đi hai bức điện tới San Francisco.

Bức điện đầu tiên mở đầu như sau:

Matt,

Cảm ơn vì mọi chuyện, song tớ vẫn cần tới sự giúp đỡ của cậu.

Cậu hãy làm ơn đừng tìm hiểu ý nghĩa của việc tớ sắp nhờ cậu.

Một ngày nào đó, tớ sẽ giải thích cho cậu nghe tất cả. Còn giờ thì cứ tin ở tớ.

...

* * *

San Francisco, 1976

Matt 30 tuổi

Ánh mặt trời đỏ ối của buổi chiều tà đang chiếu xuyên qua những lớp rèm thưa. Tay ôm đàn ghi-ta, Matt chơi cho Tiffany nghe một bản ballade mà anh vừa mới sáng tác: một khúc nhạc "mượn tạm" của Elton John và lời đã được anh thay đổi để nhét thêm vào đó tên của người con gái anh vừa chinh phục được khiến cho bài hát trở nên có chủ.

- Cái vở này vẫn còn diễn được ư? Tiffany hỏi, không hề bị đánh lừa. Nằm vắt vẻo trên tràng kỷ, cô nhìn anh trêu chọc, vừa nhấm nháp một chút rượu cốc-tai.

Matt đặt cây đàn xuống và vừa cười vừa tiến về phía cô.

- Anh cũng công nhận là không được huy hoàng lắm thật.

Cô lại nhấp thêm một ngụm rượu và cười đáp lại.

Ngay cả lúc thú tội, anh chàng này cũng vẫn tận dụng tới đa sức hấp dẫn của anh ta. Cô vừa nghĩ vừa ngồi thẳng người lên. Mà tệ nhất là

chiều đó... lại có tác dụng cơ chứ.

Cô đã đến cái tuổi mà một người phụ nữ chẳng còn chờ đợi gì ở đàn ông nữa, cho dù chẳng phải vì thế mà cô hết thấy yêu đàn ông.

Matt ngồi xuống bên cạnh cô, như bị thôi miên bởi sự hoàn hảo của đôi chân và cổ áo trễ đầy vẻ khiêu khích.

Cô gái này không những có một thân hình đẹp như trong mơ, mà dưới vẻ bề ngoài của một cô gái xinh đẹp và ngờ ngạc nhiên, cô ấy còn có cả trí tuệ nữa.

Anh xua tan ý nghĩ vừa rồi của mình, cứ như việc có trí tuệ là một điều gì đó khủng khiếp vậy. Matt luôn lo sợ mình là một người thấp kém trên phương diện này. Anh chưa từng học qua đại học và anh luôn mặc cảm vì sự học hạn chế của mình, cho dù anh vẫn là người quá tự phụ để thừa nhận điều đó.

Anh cúi xuống Tiffany và hôn lên đôi môi cô.

Được rồi, Matt bé nhỏ, đừng có sao nhãng. Hãy tập trung vào một thứ duy nhất thôi: tình dục.

Anh đã phải vận dụng tối đa khả năng để thuyết phục Tiffany để cô cho anh thêm một cơ hội nữa. Điều này chẳng hề dễ dàng, song cuối cùng thì anh cũng đã sắp chạm tay tới đích. Không hề vội vàng, anh cố tình kéo dài giây phút tuyệt diệu này, đặt bàn tay lên đùi cô gái và chậm rãi đưa về phía...

- CÓ AI Ở ĐÂY KHÔNG?

Matt giật nảy người lên. Thật là, thế này thì anh chẳng bao giờ có thể...

- Người đưa thư đây! Một giọng nói vang lên phía sau cánh cửa. Tôi có hai bức điện cho Matt Delluca.

Trong khi Tiffany chỉnh lại váy áo, Matt, miệng làu bàu, ra mở cửa, nhận lấy các bức điện và đưa tiền bo cho anh chàng đưa thư.

- Các bức điện đã được đánh số, anh ta nói. Anh cần đọc chúng theo đúng thứ tự.

Matt cẩn thận bóc bì thư. Trong tâm trí anh, điện tín bao giờ cũng đi kèm với các tin xấu: ma chay, bệnh tật, tai nạn...

Anh mở tờ giấy ra để đọc vài dòng chữ được đánh máy trên những dải giấy nhỏ màu xanh lơ.

Đó là một bức điện của Elliott, khá dài và khá khó hiểu trong đó có hai câu khiến anh chú ý: "Hãy tin tớ" rồi cách đó một quãng, "Hãy đến nhà tớ càng nhanh càng tốt".

- Anh xin lỗi, nhưng anh phải đi bây giờ, Matt thông báo với Tiffany. Như thể đã chuẩn bị sẵn tinh thần cho chuyện này, cô gái đứng lên khỏi tràng kỷ, nhặt đôi giày cao gót lên và đứng trước mặt Matt.

- Nếu anh bước qua cửa, anh phải biết rõ là anh sẽ không bao giờ được ngủ với em...
- Anh nhìn cô đắm đuối. Những tia nắng mặt trời cuối ngày khiến váy cô trở nên trong suốt và không thể giấu nổi những đường cong tuyệt mỹ của cô.
- Việc này rất gấp, anh giải thích.
- Còn em, em không gấp sao? Cô đốp lại ngay.
- Đến lượt cô nhìn thẳng vào mắt anh và nghĩ rằng dưới dáng vẻ một tay chơi đàn diêm, anh chàng này là người sâu sắc hơn vẻ bề ngoài rất nhiều. Cô rất muốn níu giữ anh, nhưng nhất định không thể nhượng bộ lần thứ hai được.
- Rồi anh sẽ ân hận cả đời, cô vừa nói vừa hờ hững cời một nút chiếc váy.
- Anh cũng tin chắc như vậy, Matt thừa nhận.
- Vậy thì kệ anh thôi.
- Cô thu nhặt đồ đạc trước khi rời khỏi nhà.
- Đồ tôi! Cô vừa nói vừa đẩy cửa.

* * *

Florida, 1976

Elliott 30 tuổi

Elliott và Ilena tới Key West đúng lúc mặt trời xuống đến đường chân trời. Họ gần như đã đến đích: điểm xa nhất của cực nam Hoa Kỳ, là nơi châu Mỹ bắt đầu và kết thúc.

Với những con phố hẹp, những mảng vườn nhiệt đới và những ngôi nhà theo kiểu thuộc địa, nơi này có một vẻ gì đó như phi thời gian. Họ đậu chiếc Thunderbird rồi thả bộ vài bước trên bãi biển, đi giữa đám diệc và lũ bò nông cho tới khi gặp một quán cà phê nhỏ nơi những người có tuổi thường tụ họp nhau ở sân trong để bàn tán về tình hình thế sự. Họ có hẹn với Roberto Cruz, chú của Ilena, một cư dân già của đảo đã từng là người giúp việc tận tụy cho Hemingway mỗi khi đại văn hào tới nghỉ ở Key West vào những năm ba mươi. Từ đó tới nay, thành phố đã cho mua lại ngôi nhà để làm thành bảo tàng và Roberto nghiêm nhiên trở thành người bảo vệ. Trong một

chiếc áo sơ mi trắng kiểu Hawai và một bộ râu quai nón ngả hoa râm, trông ông hao hao giống với đại văn hào. Ông sống trong một căn nhà nhỏ nằm ngay sát bên cạnh ngôi nhà của chủ và tha thiết tỏ ý muốn Elliott và Ilena nghỉ tại nhà ông thay vì ở khách sạn. Hai người nhận lời và theo ông về nhà.

- Chào mừng các cháu tới ngôi nhà của Hemingway! Ông vừa nói vừa mở cánh cổng song sắt dẫn vào một biệt thự rất đẹp theo kiểu thuộc địa Tây Ban Nha.

Vừa bước vào vườn, Elliott vừa tự hỏi không biết Matt đã nhận được bức điện của mình chưa.

* * *

San Francisco, 1976

Matt 30 tuổi

- Chào mày, Rasta quouère! Matt vừa nói vừa mở cửa vào nhà Elliott.

Chú chó labrador nhỏ vừa lao tới vừa sủa ăng ẳng, sừng rợn vì có người về với nó. Matt xoa đầu con vật, kéo nó ra vườn rồi đổ cho nó đầy khay thức ăn. Tâm trí vẫn còn đề tặn đâu đâu, anh đứng tựa vào gốc cây và thần người ra mất vài phút, đọc đi đọc lại bức điện bạn gửi cho.

Matt thấy lo lắng. Từ vài ngày nay, cách cư xử và cách nói chuyện của Elliott dường như bất chấp mọi logic và anh tự trách mình đã không xua tan nổi những ám ảnh trong tâm trí bạn. Anh cứ ngỡ chỉ cần tổng được bạn vào trong máy bay là có thể khiến bạn mình tĩnh tâm lại, song hoá ra vẫn chưa ăn thua. Ngay từ lúc đầu, cái câu chuyện về "vị khách vượt thời gian" đã chẳng mang lại cho anh chút dự cảm tốt đẹp nào. Càng về sau, anh lại càng có linh cảm xấu buộc anh phải nghĩ rằng có một điều gì đó nghiêm trọng sẽ xảy ra với bạn mình.

Cho dù ngờ vực, song chàng trai người Pháp vẫn thực hiện đúng theo những chỉ dẫn của bạn trong bức điện. Rất có thể Elliott đang mất trí, song Matt vẫn quyết định trung thành với người bạn anh đã coi như gia đình và cũng là điểm tựa bằng duy nhất của mình. Matt là một đứa trẻ được nuôi dưỡng nhờ Quỹ bảo trợ xã hội, toàn

bộ tuổi thơ và thời trai trẻ của anh đã sống ở vùng ngoại ô Paris, lang thang hết gia đình này tới gia đình khác. Năm mười lăm tuổi, anh đã bỏ học, và với vốn kiến thức ít ỏi, đã làm đủ mọi công việc lặt vặt không triển vọng và cả những công việc không được minh bạch cho lắm. Rất nhiều lần, anh dính dáng đến những cuộc đánh lộn với kết cuộc không mấy tử tế và đã phải qua đêm trong đồn cảnh sát. Cho tới khi anh bắt đầu trở nên "quen mặt" đối với các đội cảnh sát thì anh quyết định rời khỏi nước Pháp để thử vận may của mình tại Mỹ. Chẳng có gì để mất, anh bán sạch tất cả những gì có trong tay để mua tấm vé một chiều tới Tân Thế giới. Ở tình cảnh của anh, nhiều người đã trượt dốc từ lâu, song anh là người khéo xoay xở và rất biết đối nhân xử thế. Trước tiên tới New York rồi California, ngay lập tức anh đã cảm thấy thoải mái trong cái xã hội cởi mở vốn ít coi trọng bằng cấp và nguồn gốc xuất thân này.

Đúng như trong bức điện miêu tả, Matt tìm thấy trong thư viện một cuốn bách khoa toàn thư dày cộp. Một cuốn từ điển đã cũ song trông vẫn rất tuyệt vời với các hình ảnh minh họa và được bảo vệ cẩn thận bằng một lớp giấy lụa bọc ngoài. Lật tới giữa trang 66 và 67, anh kẹp vào đó - mà không hề mở ra xem - bức điện thứ hai rồi đặt cuốn sách lại lên giá sách.

Sau đó anh xuống nhà để xe, lục trong hộp dụng cụ cho tới khi tìm thấy một chiếc mỏ hàn cũ, anh liền mang lên nhà trên. Anh cắm mỏ hàn ngay trong phòng làm việc của Elliott, chờ cho đủ nóng rồi cẩn thận cầm lên và gí mũi hàn đỏ rực vào mặt bàn làm việc bằng gỗ.

* * *

San Francisco, 2006

Elliott 60 tuổi

Khi Elliott về đến bến cảng thì trời đã khuya từ lâu. Ông trở về từ sân bay nơi Angie mới đáp chuyến bay cuối cùng đi New York. Vừa đẩy cánh cửa khu biệt thự, ông vừa cảm thấy vô cùng chán nản và cô đơn tận cùng. Tâm trí để tận đâu đâu, ông tiến tới bên cửa kính phòng làm việc, nhìn mà như không hề thấy những ánh đèn trên bến cảng đang lấp lánh trong đêm. Căn nhà cũng giống như ông: lạnh lẽo

và buồn bã. Run lên vì lạnh, ông xoa xoa vai cho ấm người. Rồi ông đi về phía lò sưởi và chọt sưởi lại trong giây lát. Trên mặt bàn làm việc, có một dòng chữ được khắc nung một cách rất vững về:

ĐẠI TỪ ĐIỂN ATLAS TRANG 66

Ông bước lại gần, sửng sốt. Sáng nay dòng chữ xấu xí này không hề tồn tại. Vậy mà trông nó lại có vẻ như đã bị phai mòn theo thời gian. Vậy thì ai đã đùa bỡn bằng cách...?

Ông chẳng mất nhiều thời gian để tìm ra câu trả lời. Sau trò xăm mình, giờ thì anh chàng ngốc nghếch kia lại tìm cách khác để gửi một thông điệp đến ông. Giờ chỉ còn việc tìm cách hiểu được ý nghĩa của nó.

Đại từ điển Atlas? Ông phải nghĩ một lát mới nhớ ra nó. Cuốn từ điển Atlas duy nhất mà ông có được là một món quà do mẹ ông tặng chỉ vài ngày trước khi tự sát. Ông đã cẩn thận cất giữ cuốn sách đó trong thư viện nhưng ông chưa từng mở nó ra bao giờ. Ông bước về phía giá sách và trèo lên một chiếc ghế để có thể với tay tới cuốn sách muốn lấy.

Trang 66 ư?

Ông vội vàng lật các trang giấy.

Liệu sau từng ấy năm trôi qua...

Một chiếc phong bì màu xanh nhạt rơi xuống sàn nhà.

Một bức điện ư?

Phải đến vài thế kỷ rồi ông không nhìn thấy một bức điện.

Ông nhặt nó lên, và không cần xem xét, ông vội vàng xé hai bên rìa theo đường in đứt nét.

Bên trong, một vài dòng chữ đánh máy đã vượt thời gian và chờ đợi ba mươi năm để có ai đó để mắt tới nó:

Thế nào, ngạc nhiên chưa?

Ông cứ tưởng mình có quyền lực tuyệt đối, phải không? Chỉ vì đã tìm ra cách để đi đi về về trong quá khứ, mà ông tự cho mình cái quyền gieo rắc lo lắng vào cuộc đời những người khác rồi bỏ đi mà chẳng hỏi ý kiến ai cả ư?

Nhưng không thể thế được, ông bạn ạ...

Vì nếu nghĩ cho kỹ, thì có thể ông biết được tương lai của tôi, nhưng tôi mới là người nắm giữ quá khứ của ông. Ông chẳng thể làm gì được tôi trong khi những hành động của tôi lại có thể ảnh hưởng tới cuộc sống của ông.

Từ giờ phút này, tôi sẽ lật ngược vai trò và tôi sẽ là người điều khiển cuộc chơi.

Tôi muốn nghe giải thích và tôi muốn ngay lúc này.

Tôi chờ ông.

Tôi nay.

Hoảng sợ vì những gì vừa đọc được, Elliott đặt bức điện xuống bàn. Ông đã mở phải cái hộp Pandore (1) và giờ thì những gì ông lo sợ nhất đã thành hiện thực... Ông suy nghĩ mất vài giây, rồi miễn cưỡng cầm chiếc lọ đựng thuốc mà ông vẫn luôn mang theo bên mình và tự ép mình nuốt ực một viên.

Bên ngoài, một tia chớp loé lên và tiếng sấm rền vang. Tầm kính cửa phòng khách phản chiếu lại ánh mắt của một người mà giờ đã trở thành kẻ thù đáng gờm nhất của ông: chính bản thân ông.

Chú thích:

1. *Pandore: Hộp của nàng Pandore - một sinh vật do thần Zeus tạo ra để trả thù loài người. Sau khi Prométhée ăn cắp lửa đem cho họ. Chiếc hộp này chứa tất cả những tai họa cho loài người mà Prométhée đã cất kín để bảo vệ họ: Tuổi già, Bệnh tật, Dối lừa, Trụy lạc...*

Pandore đã vì tò mò mà mở chiếc hộp và để tất cả những tai họa này nhiễm vào loài người.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 13

Lần gặp thứ tư

Chúng ta sống trong hiện tại với đôi mắt bị bịt kín (...) Chỉ mãi sau này, khi tháo khăn bịt mắt ra và nhìn lại quá khứ, chúng ta mới thấy được những gì đã sống và hiểu được ý nghĩa của chúng.

MILAN KUNDERA

Key West, Florida, 1976

Hai giờ sáng

Elliott 30 tuổi

Cơn bão hoành hành khắp Key West, dập tắt ánh điện trên toàn bộ hòn đảo, Elliott không thể nào tìm được giấc ngủ. Không đánh thức Ilena đang ngủ rất say bên cạnh, anh châm ngọn đèn dầu lên và quyết định thám hiểm ngôi nhà của Ernest Hemingway.

Dưới ánh sáng của những tia chớp, căn nhà dường như bị lay giạt bởi mưa và gió, giống như một con thuyền giữa cơn giông bão.

Trong lúc Elliott bước lên cầu thang chính, một tiếng sấm nổ vang làm toàn bộ kính cửa rung lên. Bác sĩ rùng mình, ngáp ngừng nửa muốn lui bước, rồi nhún vai.

Cho dù anh cảm thấy hơn sợ ...

Lên đến tầng trên, anh bước trên mặt sàn gỗ cọt kẹt dẫn tới phòng làm việc của chủ nhân. Anh nhẹ nhàng mở cánh cửa và có cái gì đó nhảy thẳng vào mặt anh vừa kêu rít lên một tiếng.

Một con mèo!

Anh đã đọc ở đâu đó rằng Hemingway rất yêu mèo và ông phải có đến năm chục con. Anh đưa tay lên ôm mặt: con mèo đã cào anh một nhát ra trò, để lại một vết xước ngang má.

Suy cho cùng, mình với lũ thú đúng là ...

Anh tiến vài bước vào phòng làm việc, ngây ngất ngắm nhìn những

đồ vật cá nhân của đại văn hào : chiếc máy chữ cũ đã từng theo ông sang tận Tây Ban Nha trong một cuộc nội chiến , một đồ vật bằng gốm do Picasso tặng , một bộ sưu tập bút lông ngỗng , một chiếc mặt nạ châu Phi trông dữ tợn , khoảng hơn một chục bài viết và những tấm ảnh từ báo cắt ra ...

Một bầu không khí tuyệt vời ngự trị trong gian phòng . Phải nói thêm rằng giữa những buổi câu cá và những trận bia , ông già Hemingway đã viết được vài tác phẩm lớn ở Key West trong đó có Giã từ vũ khí và Tuyết trên đỉnh Kilimandjaro .

Không tệ lắm , Elliott nghĩ , khi ánh đèn điện rồi cũng sáng trở lại .

Anh thối tắt ngọn lửa đèn dầu và tiến lại gần cái máy hát cổ lỗ . Rất thận trọng , anh đặt chiếc đĩa hát đầu tiên mà anh tìm được lên đó và chỉ vài giây đồng hồ sau những nốt nhạc violon và ghi-ta đã ngân lên trong gian phòng : Django Reinhardt và Stéphane Grappelli , thứ nhạc jazz hảo hạng nhất của những năm ba mươi ...

Nhưng đột nhiên , tiếng đĩa kêu xè xè và các bóng đèn lại tắt ngấm nhận chìm cả căn phòng trong bóng tối .

Đúng là mình đến vận rồi , Elliott nghĩ , sao mình lại thối tắt đèn đi cơ chứ

Anh tìm cách tắt đèn , song anh lại để quên bật lửa trong phòng ngủ.

Trong phòng làm việc , khó có thể phân biệt được thứ gì nữa , ngoài một vài vệt mưa đang chảy ngoằn ngoèo trên mặt kính cửa . Anh bác sĩ trẻ đứng sững vài phút trong bóng tối , hy vọng chỉ một lát sau ánh điện sẽ sáng trở lại .

Bỗng nhiên , anh cảm thấy sự hiện diện của ai đó , tiếp theo là tiếng thở và một âm thanh như tiếng kim loại .

- Ai đó ? Anh hỏi bằng giọng không mấy tự tin .

Thay cho câu trả lời , một ánh bật lửa sáng lên ở cách anh vài mét .

Anh nhận ra đôi mắt sáng long lanh từ bản sao của mình đang nhìn anh trong bóng đêm .

- Cậu muốn có những lời giải thích phải không , anh bạn trẻ ? Vậy thì tôi sẽ cho cậu lời giải thích ...

* * *

Ông bác sĩ già châm lửa vào bật đèn dầu rồi bước lại ngồi vào chiếc ghế bành bọc da và quay về phía Elliott .

- Hãy nói cho tôi biết chuyện gì sẽ xảy ra với Ilena ! Anh chàng hét lên bằng tất cả sức lực của tuổi thanh xuân .

- Hãy ngồi xuống và đừng có gào lên nữa .

Nóng ruột phát điên , Elliott miễn cưỡng ngồi xuống phía bên kia bàn làm việc . Người đối thoại với anh lục tìm trong túi trong áo vest và lôi ra một tấm ảnh .

- Tên nó là Angie, ông ta chĩa tấm ảnh ra cho anh giải thích . Nó hai mươi tuổi và đối với tôi nó là người quan trọng hơn hết thảy . Elliott chăm chú nhìn vào bức ảnh .

-Mẹ của cô ấy có phải là ...

-Không, mẹ của nó không phải là Ilena , ông già ngắt lời vì đã đoán trước câu hỏi .

- Vì sao ?

- Bởi vì khi con gái tôi ra đời, Ilena đã qua đời được mười năm . Elliott nghe điều đó mà không hề chớp mắt .

- Tại sao tôi phải tin ông ?

- Vì tôi chẳng có lý do gì để nói dối cậu .

Anh bác sĩ đặt ra câu hỏi vẫn khiến anh bị giày vò từ hôm trước :

- Cứ cho rằng điều đó là đúng, tại sao ông lại bảo chính tôi đã giết cô ấy ?

Người đàn ông ngồi đối diện với anh ngừng lại một lát như để chọn lựa từng lời trước khi đáp :

Cậu đã giết cô ấy vì cậu đã không biết yêu cô ấy cho đúng .

- Tôi đã chán ngấy nghe những điều điên rồ này rồi ! Elliott nổi cáu đứng bật dậy .

- Cậu yêu cô ấy như thể hai người còn cả cuộc đời ở phía trước ... song đó không phải là cách để yêu .

Elliott suy nghĩ về điều này trong giây lát trước khi phủ nhận nó . Song vấn đề không nằm ở chỗ đó. Lúc này, anh cần phải có được càng nhiều thông tin càng tốt, không phải là lúc để triết lý về tình yêu. Vì vậy anh chuyển hướng câu chuyện về điều duy nhất mà anh thực sự quan tâm :

-Ilena sẽ chết như thế nào ?

-Cô ấy sẽ gặp một tai nạn

-Một tai nạn ư ? Tai nạn kiểu gì ? Và bao giờ ?

-Điều đó à ! Đừng mong tôi sẽ nói cho cậu nghe .

-Nhưng tại sao ?

-Bởi tôi không muốn cậu cứu cô ấy ...

* * *

Trong vài giây , Elliott câm lặng , đứng sững trước bức màn mưa đang đập vào cửa kính . Anh cảm thấy cuộc nói chuyện đang tuột khỏi tầm kiểm soát của anh và anh vẫn chưa hiểu ra vấn đề :

- Nhưng suy cho cùng, đây là cơ hội duy nhất ... Ông đã tìm ra cách để quay ngược thời gian mà ông lại để người phụ nữ duy nhất của đời mình phải chết ư ?

- Cậu đừng nghĩ điều đó làm tôi cảm thấy sung sướng ! Ông già nổi cáu nắm tay xuống bàn. Từ ba mươi năm nay tôi chỉ nghĩ duy nhất về điều này ! Giá như tôi có thể quay trở về quá khứ , giá như tôi có thể cứu cô ấy, giá như ...

- Vậy thì đừng suy nghĩ nữa ! Hãy hành động đi !

- Không !

- Tại sao lại không ?

- Bởi vì nếu chúng ta cứu Ilena , cậu sẽ gắn kết cuộc đời mình với cô ấy .

- Thì sao ?

- Như vậy, sẽ chẳng bao giờ cậu sinh ra được Angie ...

Elliott vẫn chưa hiểu ra :

- Thế vấn đề là sao ? Anh nhún vai hỏi , tôi sẽ có những đứa con khác ...

- Những đứa con khác ? Nhưng tôi mặc kệ những đứa con khác . Tôi không muốn mất con gái tôi ! Tôi không muốn sống trong một thế giới nơi Angie không tồn tại !

- Còn tôi , tôi sẽ không để Ilena phải chết, Elliott trả lời , đầy cương quyết .

Quá giận dữ, hai người đàn ông cùng đứng lên. Lúc này họ chỉ còn ở cách nhau có vài phân, đối mặt với nhau , sẵn sàng tung ra đòn kết thúc :

- Cậu cứ tưởng cậu đang nắm luật chơi vì cậu trẻ hơn, nhưng không có tôi, cậu sẽ không bao giờ biết Ilena chết như thế nào và cậu sẽ không thể làm được gì để cứu sống cô ấy .

- Dù sao đi nữa , nếu Ilena chết , đừng có mong tôi sẽ sinh thành ra Angie cho ông !

- Khi nào cậu được làm cha , cậu sẽ hiểu tôi , Elliott ạ : không ai có thể bỏ rơi con mình, cho dù có để cứu người phụ nữ mà cậu yêu ...

Họ đứng như vậy một lúc lâu, nhìn thẳng vào mắt nhau, mỗi người đều giữ vững lập trường của mình. Sự đồng cảm đã gắn kết họ với

nhau trong lần gặp trước giờ đã nhường chỗ cho sự đối đầu ...
Sự đối chọi của một người đàn ông với chính mình, ở hai độ tuổi khác nhau trong cuộc sống. Mỗi người đều sẵn sàng chống trả đến cùng : một để cứu người mình yêu, một để không mất con gái .
Trong lúc cuộc nói chuyện bị rơi vào ngõ cụt, người lớn tuổi hơn liền hé ra lối thoát :

- Cậu sẵn sàng đến mức nào để cứu được Ilena ?
- Phải tới đâu tôi cũng chịu , Elliott đáp không chần chừ .
- Cậu sẽ chấp nhận từ bỏ những gì ?
- Tất cả
- Vậy thì có lẽ tôi có cách ...

* * *

Trời vẫn mưa to như lúc trước .
Cuối cùng thì hai người đàn ông cũng ngồi xuống cạnh nhau trên chiếc ghế dài bằng gỗ hồ đào đặt cạnh bàn làm việc . Phía sau lưng họ , qua cửa sổ , luồng sáng cách quãng đều đặn của ngọn hải đăng Key West đang hắt bóng hai người lên tường và xuống sàn nhà .
- Cậu muốn cứu Ilena và điều đó hoàn toàn đúng , nhưng cậu chỉ có thể cứu cô ấy nếu cậu cam kết thực hiện đúng ba điều kiện ...
- Ba điều kiện ?
- Điều thứ nhất , cậu không được nói với bất cứ ai về chuyện đang xảy ra với chúng ta . Tất nhiên là không được nói với Ilena , thậm chí cả Matt cũng không .
- Tôi tin tưởng Matt, Elliott phải đối .
- Đây không phải là vấn đề tin tưởng hay không , mà điều này rất nguy hiểm . Nghe này, tôi tin chắc chúng ta đang phạm phải một sai lầm , một sai lầm kinh khủng khi tìm cách đi ngược lại số phận và một ngày nào đó chúng ta sẽ phải trả giá rất đắt cho điều này. Cá nhân tôi, tôi sẵn sàng hứng chịu rủi ro này cùng cậu, với điều kiện cậu không được kéo thêm ai vào nữa .
- Thế điều kiện thứ hai là gì ?
- Nếu chúng ta cứu được Ilena, cậu sẽ phải chia tay với cô ấy ...
- Tôi chia tay với cô ấy ? Elliott hỏi, càng lúc càng không thể hiểu ra .
- Cậu chia tay với cô ấy và không bao giờ được gặp lại cô ấy nữa .
Cô ấy sống, nhưng trong quãng đời còn lại của mình, cậu sẽ phải coi như cô ấy đã chết .

Elliott sửng người và đột nhiên cảm nhận được sự khủng khiếp của điều kiện này. Anh hé miệng song không thể thốt lên nổi lời nào .

- Tôi biết rõ mình đang yêu cầu một điều kinh khủng, ông bác sĩ già thừa nhận .

- Vậy còn điều kiện thứ ba ? Cuối cùng Elliott cũng thốt nên lời , giọng lạc đi .

- Sau chín năm nữa, vào ngày 6 tháng Tư năm 1985 , trong một buổi hội thảo về phẫu thuật tại Milan, cậu sẽ gặp một phụ nữ tỏ ra chú ý tới cậu . Cậu sẽ đáp lại lời mời của cô ấy và hai người sẽ cùng nhau có một kỳ nghỉ cuối tuần, đó là quãng thời gian mà con gái của chúng ta sẽ được hình thành. Cậu sẽ phải hành động đúng như thế, vì đó là cách duy nhất để cứu cả Ilena và Angie .

Một lần nữa, những đợt sấm rền vang trên bầu trời như đe dọa .

Vì Elliott chưa trả lời, bản sao của anh nói thêm :

- Đó là cái giá phải trả để thay đổi tiến trình mọi sự . Nhưng cậu hoàn toàn có quyền từ chối .

Ông già đứng lên và cài cúc áo như thể đang chuẩn bị bước ra ngoài giữa trời giông bão .

Elliott hiểu ra anh chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc chấp nhận các điều kiện . Trong tích tắc , những năm tháng hạnh phúc với Ilena như một cuốn phim được chiếu lại trước mắt anh . Cùng lúc đó , anh hiểu ra rằng hạnh phúc đó sẽ sớm kết thúc và anh sẽ phải chuẩn bị để sống những năm tháng vô cùng khó khăn .

Trong khi bản sao của anh chuẩn bị rời khỏi căn phòng, Elliott giơ tay như để ngăn ông lại .

- Tôi đồng ý ! Anh gào lên .

Người kia không hề quay lại và chỉ đáp :

- Tôi sẽ sớm trở lại .

.... rồi khép cánh cửa lại sau lưng .

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 14

Lần gặp thứ năm

Tất cả những gì phải đến rồi sẽ đến, cho dù anh có cố gắng bao nhiêu để lẩn tránh.

Tất cả những gì không đến sẽ không thể xảy ra, cho dù anh có cố gắng bao nhiêu để đạt được.

RÂMANA MAHÂRSHI

Tôi nhận ra rằng ngay cả những người luôn khẳng định mọi thứ đều đã được sắp đặt trước và sẽ chẳng làm gì có thể thay đổi được cũng vẫn quan sát trước khi qua đường.

STEPHEN HAWKING

San Francisco, 1976

Elliott 30 tuổi.

Tháng Mười, tháng Mười một, tháng Mười hai...

Ba tháng liền không một tin tức từ tương lai!

Nhìn bề ngoài, cuộc sống đã lấy lại được nhịp bình thường. Elliott chăm sóc bệnh nhân ở bệnh viện; Ilena lo lắng cho lũ cá voi sát thủ của cô; Matt vẫn chưa gặp lại Tiffany, và tích cực làm việc để bước đầu chăm sóc trang trại trồng nho mà anh và Elliott đã mua.

Cho dù đã cố gắng để thay đổi, song anh bác sĩ trẻ vẫn sống trong lo sợ, lo lắng đến cả những cử chỉ, hành động nhỏ nhất của Ilena và luôn ngóng chờ bản sao của mình xuất hiện thêm một lần nữa.

Song ông ta vẫn không hề tới...

Vì thế, có những ngày, Elliott bắt đầu nghĩ rằng mình đã nằm mơ

thấy toàn bộ câu chuyện. Thế nếu những cuộc gặp đó chỉ tồn tại trong tâm trí anh thì sao nhỉ? Suy cho cùng thì cũng chẳng phải là không thể: do quá căng thẳng, ngày càng có nhiều người trở thành nạn nhân của sự khủng hoảng, những giai đoạn bị quá tải bởi công việc khiến cho người ta bị lâm vào trạng thái trầm cảm, thậm chí đến mức ý thức bị tách rời khỏi hiện thực. Có thể anh cũng là nạn nhân của căn bệnh này chẳng. Có thể từ giờ trở đi mọi việc đã ổn định trở lại và câu chuyện này sớm muộn gì cũng chỉ còn là một kỷ niệm không vui.

Anh muốn tin vào điều đó biết bao...

* * *

Mùa đông đã tới định cư ở San Francisco, đóng băng thành phố trong cái lạnh và một màu xám chỉ được xua bớt bởi những ánh đèn trang trí cho lễ Giáng sinh.

Vào buổi sáng 24 tháng Chạp đó, Elliott đến bệnh viện trong tâm trạng phấn khởi. Đây là ca trực cuối cùng của anh trước kỳ nghỉ phép. Tối nay, Ilena sẽ tới chỗ anh và ngày mai, họ sẽ cùng nhau đi Honolulu và có một tuần lễ nhàn tản dưới những bóng dừa.

Trời còn chưa sáng hẳn khi một chiếc xe cứu thương lao vút vào trong bãi đậu xe của bệnh viện. Trên xe có một chiếc cáng và trên cáng là một cô gái bị bỏng rất nặng.

Mọi chuyện bắt đầu khoảng nửa giờ trước, khi những người lính cứu hỏa được điều tới để dập tắt một cuộc hỏa hoạn vừa mới bùng lên ở toà nhà Haight Ashbury. Đó là một toà nhà cũ kỹ, xập xệ mà thỉnh thoảng dân nghiện vẫn lai vãng. Vào lúc năm giờ sáng nay, với một màn trình diễn kiểu người hùng trong cơn say thuốc, một cô gái đã đổ cả một bình xăng lên người trước khi đánh diêm.

Tên cô là Emily Duncan. Cô mới hai mươi tuổi và chỉ còn sống được thêm vài giờ.

* * *

Khoa cấp cứu cần tới một bác sĩ phẫu thuật, người ta lập tức gọi Elliott tới hỗ trợ. Khi cúi xuống xem xét bệnh nhân, Elliott cảm thấy choáng váng khi nhìn thấy tình trạng các vết thương.

Mình mảy cô đầy thương tích: những vết bỏng cấp độ ba làm biến dạng đôi chân, lưng, ngực... Tóc cô hầu như đã bị cháy rụi và khuôn mặt cô biến mất dưới những vết bỏng. Trên ngực và nửa thân trên của cô, một vết cháy dóm lại như muốn nuốt chửng cô, kéo thắt ngực như bóp nghẹt cô.

Để giúp cô thở dễ hơn, Elliott quyết định thực hiện hai vết rạch ở hai bên, nhưng khi đưa dao mổ lại gần ngực cô, anh chợt cảm thấy tay mình chùn lại. Anh nhắm mắt một giây, tìm cách trút bỏ mọi thứ trong đầu để lấy lại tập trung. Cuối cùng, tính chuyên nghiệp đã giúp anh vượt lên trên cảm xúc và anh bắt đầu phẫu thuật mà không hề run tay.

Trong gần hết buổi sáng, toàn bộ y bác sĩ xoay quanh Emily, cố gắng hết sức để chăm sóc tốt nhất cho cô và xoa dịu nỗi đau đang giày xé trong người cô.

Song rất nhanh chóng, ai cũng nhận thấy sẽ không thể cứu nổi cô gái. Các vết thương của cô lan quá rộng, khả năng hô hấp của cô quá yếu và thận đã ngừng hoạt động. Người ta đành phải tìm cách giữ cho cô ở trạng thái ổn định và chờ đợi...

* * *

Đầu giờ chiều, khi Elliott đẩy cánh cửa phòng Emily, anh thấy cô được cuốn băng đầy người và bao quanh bởi dây truyền dịch. Anh ngạc nhiên khi thấy căn phòng tĩnh lặng lạ thường, như khúc đầu cho một đêm tang tóc, chỉ bị phá vỡ bởi nhịp tim đập phát ra từ chiếc máy theo dõi sinh tồn.

Elliott bước lại gần giường bệnh và nhìn cô gái. Huyết áp của cô vẫn còn trong tình trạng nguy hiểm, dường như tác dụng của heroin đã giảm dần và cô có vẻ đã tỉnh lại.

Vừa đủ để cô hiểu ra kết cục của mình...

Anh lấy một chiếc ghế đẩu và lặng lẽ ngồi bên cạnh cô gái mà anh không hề quen và không thể giúp gì được nữa. Người ta chẳng thể tìm thấy gia đình của cô và chẳng có ai ở cạnh để đồng hành với cô trong trận chiến cuối cùng này. Elliott ước gì mình đang ở một nơi

khác, song anh không lẫn tránh ánh mắt tuyệt vọng đang cố bầu vịu vào anh. Anh đọc được trong đó nỗi khiếp hãi, và cả những câu hỏi mà anh không có câu trả lời...

Có lúc, cô tìm cách thì thầm điều gì đó với anh. Anh ghé sát xuống cô, nhắc mặt nạ dưỡng khí lên và dường như nghe thấy cô kêu "tôi đau quá". Để làm giảm cơn đau, anh quyết định tăng thêm liều moóc-phin. Anh đang chuẩn bị viết ý định đó ra giấy cho cô đọc thì đột nhiên anh hiểu ra rằng Emily không nói "tôi đau quá", mà nói:

- Tôi sợ...

Anh có thể đáp lại gì được đây? Rằng chính anh cũng sợ, rằng anh rất ân hận vì không thể cứu nổi cô, sợ rằng một ngày như ngày hôm nay, cuộc sống đối với anh dường như chẳng hề có ý nghĩa?

Anh vừa muốn ôm cô trong tay lại vừa muốn mắng cho cô một trận. Tại sao lại hành động điên rồ như vậy? Điều gì đã khiến cô chui vào nơi tồi tàn đó mà dùng thuốc nghiện để ra nông nỗi này? Nỗi đau nào đã khiến cô giội xăng lên người và tự thiêu khi cô còn chưa đầy hai mươi tuổi?

Anh muốn hét lên tất cả những điều này với cô. Song đó không phải là việc mà những bác sĩ trong một bệnh viện nên làm...

Vì thế, anh đành chấp nhận ngồi lại bên cô, dùng tất cả sự cảm thông mà anh có được để bao bọc cô. Vì chẳng còn ai khác để làm việc đó. Chỉ còn nốt hôm nay là đến Noel, bệnh viện đang thiếu trong tình trạng nhân sự và nhất là hệ thống này cũng chẳng được chuẩn bị cho việc đó: hệ thống chỉ được sắp xếp để chăm sóc bệnh nhân, chứ không phải để đưa tiễn họ.

Emily càng lúc càng khó thở và rùng mình liên tục.

Cho dù đã tiếp thêm moóc-phin, Elliott biết cô vẫn còn đau ghê gớm.

Anh cũng biết sẽ không bao giờ anh quên được cái nhìn tuyệt vọng của cô cứ bám riết lấy ánh mắt anh.

Trong nghề này người ta cứ tưởng đã chứng kiến mọi thứ, song không phải. Người ta cứ tưởng điều kinh khủng nhất đã xảy ra song nó lại luôn ở phía trước. Và bao giờ cũng vẫn còn điều kinh khủng hơn cả những gì đã thấy.

* * *

Một giờ trôi qua, rồi hai giờ. Đến mười lăm giờ, Elliott đã chính thức

kết thúc phiên trực, anh nhẹ nhàng đứng dậy.

- Tôi sẽ quay lại, anh hứa với Emily.

Anh bước ra hành lang và gọi thang máy. Anh phải báo trước với Ilena, anh phải giải thích rằng anh sẽ không thể ra sân bay đón cô và có thể phải đến nửa đêm anh mới về được.

Trong sảnh, anh tìm thấy một ca-bin điện thoại và bấm số gọi Ocean World, lòng thầm hy vọng cô vẫn chưa đi khỏi. Anh gặp tổng đài và đề nghị nối máy cho nói chuyện với phòng làm việc của bác sĩ thú y.

- Alo? Giọng nói của Ilena cất lên.

- Chào em... anh bắt đầu nói, rồi nhận ra mình đang nghe thấy những tiếng tút dài.

Anh quay đầu lại, có ai đó đã dùng tay nhấn lên nút dập máy và cắt đứt cuộc đàm thoại.

Bản sao của anh.

- Là hôm nay đây... Ông già thông báo.

- Hôm nay?

- Hôm nay Ilena sẽ phải chết.

* * *

Hai người bác sĩ chung ý tưởng đi lên tầng thượng của bệnh viện. Cho dù ở hai độ tuổi khác nhau, họ vẫn thường lên đây hút thuốc để không phải chịu đựng những cái nhìn trách móc của đồng nghiệp. Ít nhất, ở đây, họ biết họ sẽ tương đối được yên ổn.

Trong khi Elliott tỏ ra luống cuống, vội vã muốn biết thêm thông tin, bản sao của anh lại đặt một bàn tay rắn rỏi lên vai anh.

- Cậu không được gọi cú điện thoại đó.

- Vì sao?

- Vì Ilena sẽ không hiểu được.

- Gì cơ?

- Rằng cậu bỏ rơi cô ấy để ở lại bên cạnh một bệnh nhân nữ trong khi phiên trực của cậu đã kết thúc. Cậu đã không gặp cô ấy từ ba tuần nay: cô ấy mong chờ cậu đến đón cô ấy ở sân bay và hai người sẽ có cả buổi tối với nhau.

Elliott tìm cách biện hộ:

- Cô gái đó, chuyện xảy ra với cô ấy thật kinh khủng. Cô ấy chẳng có ai và...

- Tôi biết, ông già tỏ ra thông cảm. Cách đây ba mươi năm, tôi đã thức trắng đêm trông cô ấy và không bao giờ tôi quên được cô bé. Giọng nói của ông trĩu nặng vì xúc động. Ông tiếp tục:

- Nhưng khi trời vừa sáng, khi tôi rời khỏi bệnh viện, một tin báo khủng khiếp đã chờ đón tôi: người phụ nữ mà tôi yêu đã chết. Elliott khoát tay tỏ vẻ không hiểu.

- Bệnh nhân này với cái chết của Ilena thì có liên hệ gì cơ chứ?

- Tôi sẽ kể hết mọi chuyện, ông già hứa. Tôi chỉ muốn biết chắc là cam kết của chúng ta vẫn còn được giữ đúng.

- Vẫn như vậy, Elliott trấn an.

- Vậy thì đây là chuyện sẽ xảy ra nếu như cậu gọi cú điện vừa rồi. Ông bác sĩ bắt đầu kể câu chuyện. Ông nói rất lâu, bằng giọng bồn chồn xen lẫn day dứt.

Để nghe cặn kẽ hơn, Elliott nhắm mắt lại. Trong tâm trí anh, những hình ảnh trôi đi như một cuốn phim...

* * *

Ilena: Alô?

Elliott: Chào em, anh đây.

Ilena: Anh không cần năn nỉ, anh sẽ không được biết quà của anh là gì trước tối nay!

Elliott: Nghe anh nói, em yêu, anh gặp phải một trục trặc...

Ilena: Chuyện gì xảy ra vậy?

Elliott: Anh sẽ không thể đến sân bay đón em...

Ilena: Em tưởng anh xong lúc ba giờ cơ mà.

Elliott: Phải, anh đã kết thúc ca trực...

Ilena: Nhưng?

Elliott: Nhưng anh phải ở lại với một bệnh nhân. Một cô gái đã tìm cách tự thiêu sáng nay trong một cơn say thuốc...

Ilena: Một người nghiện à?

Elliott: Điều đó thì có gì khác biệt?

Ilena: Nếu em hiểu không nhầm, anh đang nói với em rằng anh sẽ ở lại cả đêm Noel với một cô gái nghiện ma túy mà anh mới chỉ biết từ vài tiếng đồng hồ nay?

Elliott: Anh chỉ làm công việc của mình thôi.

Ilena: Công việc của mình! Thế anh tưởng chỉ có mình anh là có công việc thôi sao?

Elliott: Nghe anh này...

Ilena: Em đã quá mệt mỏi vì chờ đợi anh Elliott ạ.

Elliott: Sao em lại phản ứng như thế nhỉ?

Ilena: Bởi vì em đã đợi anh mười năm nay và anh chẳng buồn nhận ra điều đó.

Elliott: Sáng mai chúng ta sẽ nói lại về tất cả những chuyện này...

Ilena: Không, Elliott. Elliott sẽ không đến San Francisco nữa. Hãy gọi lại cho em khi nào anh cảm thấy chắc chắn muốn gắn bó cuộc đời anh với em.

Elliott đứng thẩn người vài phút trước ca-bin điện thoại. Ba lần anh nhắc máy lên, chuẩn bị gọi lại cho Ilena để xin lỗi và tìm cách dàn xếp mọi chuyện. Tuy vậy, anh đã không làm thế, vì anh không thể bỏ mặc cô gái đang hấp hối phía trên, cách đó hai tầng nhà.

Ilena ngồi chờ nửa tiếng trước điện thoại, rồi hiểu ra rằng Elliott sẽ không gọi lại, cô bực tức xé nát chiếc vé máy bay và nhét nó vào bộ đựng giấy. Cô ném luôn vào đó món quà mà cô đã mua cho anh và anh sẽ chẳng bao giờ còn biết đến: một chiếc đồng hồ có khắc hai chữ cái đầu tên của họ.

Cô bước ra khỏi phòng làm việc, hoàn toàn ủ rũ và tìm chỗ trú trong khu vườn riêng của công viên nơi cô ngồi khóc hết nước mắt trong người, ngay trước bày hồng hạc và lũ cá sấu chẳng hề quan tâm tới nỗi buồn của cô.

Rồi cô quyết định huỷ bỏ những ngày phép của mình và lại bắt tay vào công việc. Cô dành toàn bộ buổi chiều để làm những công việc thường nhật, như không có chuyện gì xảy ra. Trời đã tối từ lâu khi cô kết thúc chuyến đi tuần bằng việc tới thăm con cá voi sát thủ mà cô yêu quý nhất.

- Chào mày, Anouchka. Mày cũng không được vui lắm, phải không? Từ vài hôm nay, con cá voi đầu đàn của Ocean World có vẻ buồn nản, từ chối không ăn và không muốn tham gia trình diễn. Bộ vây của nó rũ xuống và sự hiền lành của nó đã được thay thế bằng sự hung hăng đối với cả những người chăm sóc nó lẫn lũ cá voi ở chung trong bể. Nguyên nhân của tình trạng này chẳng phải tìm kiếm đâu xa: mới chưa đầy tám năm tuổi, con gái nó Erica đã bị tách khỏi mẹ để đưa sang châu Âu theo một chương trình gây giống cho bộ cá voi. Một chuyến đi bằng máy bay kéo dài hơn hai mươi giờ đồng hồ trong một chiếc thùng sắt mà chẳng có lấy một người chăm sóc đi cùng để đảm bảo an toàn cho nó!

Một hành động điên rồ...

Ilena đã tìm mọi cách để phản đối việc di dời này, đã chỉ ra những hậu quả nghiêm trọng của việc tách đàn đó, đã giải thích rằng các thành viên của một bầy pod (1) không bao giờ tách rời nhau trong môi trường tự nhiên. Song vì những lý do tài chính, ban giám đốc đã không nghe theo những đề nghị của cô. Các công viên nước đã lường trước việc đánh bắt các loài thuộc bộ cá voi rồi sẽ bị ngăn cấm nên đã tìm cách phát triển việc sinh sản của các loài đó trong điều kiện nhân tạo.

- Come on, baby! (2)

Ilena nghiêng mình trên mặt nước để gọi con vật tiến lại gần bờ, nhưng Anouchka không đáp lại tiếng gọi của cô. Con cá voi sát thủ bơi vòng, cuống cuống, phát ra những tiếng rít đầy oán thán.

Ilena sợ rằng hệ miễn dịch của nó bị suy giảm: mặc dù bề ngoài trông đồ sộ là thế, song lũ cá voi sát thủ rất yếu, nhất là khi bị vi khuẩn tấn công. Chúng luôn bị nhiễm trùng thận hoặc nhiễm trùng phổi. Joaquim, con đực đầu đàn, sáu tháng trước vừa mới trải qua một kỷ niệm cay đắng khi bị quật ngã bởi một đợt nhiễm khuẩn huyết. Đó đôi khi cũng là số phận của những kẻ khổng lồ: bị khuất phục bởi những sinh vật nhỏ bé hơn mình.

Càng ngày, Ilena càng cảm thấy khó chịu khi nghĩ tới những con thú thuộc bộ cá voi bị đánh bắt. Bị giam kín trong bốn bức tường, lặn ngụp trong một làn nước được xử lý bằng hoá chất, được nuôi dưỡng bằng các loại vitamin và thuốc kháng sinh, những con cá voi và cá voi sát thủ trong các công viên nước không hề có được cuộc sống lý tưởng như người ta vẫn kể cho khách thăm quan nghe. Còn các buổi trình diễn, chắc chắn gây được nhiều ấn tượng song đó chẳng phải là một sự nhục mạ đối với loài vật mà năng lực nhận thức hoàn toàn không thua kém mấy so với loài người sao?

Đột nhiên, chẳng vì lý do gì, Anouchka bắt đầu lao thẳng đến, đầu đập rất mạnh vào thành bể bằng kim loại. Ilena sợ rằng hệ miễn dịch của nó bị suy giảm: mặc dù bề ngoài trông đồ sộ là thế, song lũ cá voi sát thủ rất yếu, nhất là khi bị vi khuẩn tấn công. Chúng luôn bị nhiễm trùng thận hoặc nhiễm trùng phổi. Joaquim, con đực đầu đàn, sáu tháng trước vừa mới trải qua một kỷ niệm cay đắng khi bị quật ngã bởi một đợt nhiễm khuẩn huyết. Đó đôi khi cũng là số phận của những kẻ khổng lồ: bị khuất phục bởi những sinh vật nhỏ bé hơn mình.

Càng ngày, Ilena càng cảm thấy khó chịu khi nghĩ tới những con thú thuộc bộ cá voi bị đánh bắt. Bị giam kín trong bốn bức tường, lặn

ngập trong một làn nước được xử lý bằng hoá chất, được nuôi dưỡng bằng các loại vitamin và thuốc kháng sinh, những con cá voi và cá voi sát thủ trong các công viên nước không hề có được cuộc sống lý tưởng như người ta vẫn kể cho khách thăm quan nghe. Còn các buổi trình diễn, chắc chắn gây được nhiều ấn tượng song đó chẳng phải là một sự nhục mạ đối với loài vật mà năng lực nhận thức hoàn toàn không thua kém mấy so với loài người sao?

Đột nhiên, chẳng vì lý do gì, Anouchka bắt đầu lao thẳng đến, đầu đập rất mạnh vào thành bể bằng kim loại.

- Đừng làm thế! Ilena ra lệnh và vội vã lao mình xuống nước để đẩy con vật ra.

Cô đã từng chứng kiến những con cá voi sát thủ có ý định tự tử và rõ ràng Anouchka đang tìm cách tự sát thương mình. Lo lắng, cô ném cho nó vài con cá để tìm cách làm nó phân tâm khỏi dự định tai hại đó.

- Nhẹ nhàng thôi! Nhẹ nhàng thôi người đẹp!

Dần dần, những cú đập của con vật trở nên bớt mãnh liệt và Anouchka có vẻ đã lấy lại bình tĩnh.

- Giỏi lắm, Anouchka, Ilena nói bằng giọng yên tâm hơn...

... cho tới khi cô nhìn thấy một vết máu dài nhuộm đỏ mặt nước.

- Ôi không!

Sau những cú đập cố ý, con vật đã bị thương.

Cô gái cúi mình xuống nước. Thoạt trông, có vẻ như vết thương nằm ở ngay gần bộ hàm của con vật.

Lẽ ra cô phải kéo chuông báo động.

Lẽ ra cô phải báo cho các đồng nghiệp biết.

Lẽ ra cô phải....

Song vẫn còn bị sốc sau cuộc cãi cọ với Elliott, Ilena đã mất cảnh giác.

Và cô lao mình xuống bể trong khi Anouchka lại bắt đầu bơi theo những vòng xoáy hoảng loạn.

Khi nhận ra Ilena đang tiến về phía mình, nó phóng thẳng đến chỗ cô, mở rộng hàm như muốn ngoạm lấy cô và kéo thẳng cô xuống đáy.

Ilena chống trả lại, nhưng con cá voi sát thủ mạnh hơn nhiều. Mỗi lần cô ngoi được lên mặt nước, con vật lại dìu cô xuống mà không hề tỏ ra có một chút khoan nhượng đối với nạn nhân của nó.

Ilena là một tay bơi cự phách, có thể nín thở dưới nước liên tục trong nhiều phút.

Song người ta không thể chống chọi lâu với một con vật nặng bốn

tấn và dài sáu mét...

Vậy mà có một lúc, đúng vào lúc cô không còn chút hy vọng nào nữa, cô đã ngoi được lên khỏi mặt nước và lấy lại hơi thở. Bằng một cử chỉ tuyệt vọng, cô tìm cách bơi về phía mép bể. Và cô gần như với được tới đó thì...

Cô quay người lại.

Trong nửa giây kinh hoàng, cô chỉ có đủ thời gian để thoáng thấy một chiếc đuôi khổng lồ của con cá voi lưng voi quật lên người cô nhanh thần tốc.

Cú sốc thật kinh khủng và cảm giác đau đớn kèm theo mãnh liệt tới mức cô gần như ngất đi. Cô chìm xuống không chống cự, để mặc cho mình bị kéo xuống đáy. Trong một thoáng tỉnh táo cuối cùng, khi nước mặn tràn vào đầy hai lá phổi của cô, cô gái tự hỏi vì sao Anouchka mà cô đã chăm sóc từ nhiều năm nay, lại phản ứng hung tợn như vậy. Có lẽ chẳng thể tìm thấy câu trả lời cho thắc mắc đó.

Có lẽ cuộc sống kéo dài trong một bể nước đã khiến nó phát điên... Ý nghĩ cuối cùng của cô hướng về người đàn ông mà cô yêu. Cô vẫn luôn tin chắc rằng họ sẽ sống với nhau tới đầu bạc răng long và giờ thì cô sắp là người bỏ đi trước, vào lúc chưa đầy ba mươi tuổi.

Song chẳng ai có thể chọn được số phận. Cuộc sống đã quyết định thay cho ta và chẳng phải lúc nào cũng vậy hay sao?

Bị giằng xé giữa sự hoảng hốt và kinh hoàng, bao vây bởi bóng tối, cô thấy mình bị cuốn vào một dòng xoáy tử thần. Trong lúc bị hút hẳn sang phía bên kia của sự sống, cô chỉ thấy hối tiếc vì họ đã vĩnh biệt nhau trong một sự bất đồng và hình ảnh cuối cùng mà Elliott giữ lại về cô sẽ bị tì vết bởi xen lẫn cả đắng cay cùng xót xa.

* * *

Gió thổi những hơi lạnh còng lên nóc bệnh viện.

Như vừa mới bước ra khỏi một cơn ác mộng, Elliott mở mắt trong khi bản sao của anh kết thúc câu chuyện kinh hoàng.

Hai người đàn ông đứng câm lặng, một người khiếp hãi bởi câu chuyện vừa được nghe, một người vẫn còn choáng váng bởi những gì vừa mới kể xong.

Rồi Elliott lắc đầu và mở miệng sau một thoáng ngần ngừ. Như đoán trước được điều anh muốn nói, ông bác sĩ rút từ trong túi ra một

mảnh giấy đã ố vàng.

- Nếu cậu không tin tôi thì... Ông cất lời.

Elliott gần như giật mảnh giấy khỏi tay ông. Đó là một mẫu báo cũ cắt ra từ tờ Miami Herald.

Mặc dù đã vàng ố, song tờ báo lại đánh số của ngày hôm sau: 25 tháng Mười hai năm 1976!

Hai tay run rẩy, Elliott đọc lướt qua bài báo, được minh họa bằng một bức ảnh rất to của Ilena.

Một nữ bác sĩ thú y trẻ bị cá voi sát thủ sát hại!

Tai họa khủng khiếp đã xảy ra đêm hôm qua tại Ocean World Orlando khi một con cá voi sát thủ đã tấn công không lý do vào người chăm sóc nó.

Chỉ trong vài phút, con vật đã sát thương và nhấn chìm cô gái đang tìm cách cứu giúp nó: Ilena Cruz, nữ bác sĩ thú y của công viên nước. Cho dù những thông tin cụ thể về tai nạn vẫn còn chưa được làm rõ, song dường như nữ bác sĩ trẻ đã không tuân thủ đúng theo các quy trình an toàn. Trong khi chờ đợi thêm thông tin, ban giám đốc công viên nước đã từ chối đưa ra lời bình luận.

Khi rời mắt khỏi tờ báo, anh thấy ông bác sĩ bước ra xa trong làn sương mù.

- Giờ thì đến lượt cậu hành động đấy! Ông nói với anh trước khi mở cánh cửa kim loại ra và biến mất.

Khi chỉ còn lại một mình, Elliott nán lại thêm một phút trên sân thượng, chấn động và đông cứng lại vì lạnh, không tin và không biết nên làm gì nữa. Rồi anh thôi không tự chất vấn nữa: giờ không phải là lúc đặt câu hỏi mà phải hành động.

Đến lượt mình, anh rời khỏi sân thượng và vội vã chạy xuống cầu thang tới chỗ ca-bin điện thoại.

Cho dù ngày mai có xảy ra chuyện gì đi nữa.

Cho dù có phải trả bất cứ giá nào.

Anh sẽ cứu sống người phụ nữ mà anh yêu.

Và chẳng còn điều gì quan trọng hơn nữa cả.

* * *

Anh lao xuống sảnh như tên lửa, xô phải một vài đồng nghiệp trước khi vớ lấy một ống nghe điện thoại và bấm số của Ilena.

Phím nhảy số... Hồi chuông đầu tiên... Những giây đồng hồ kéo dài như hàng tiếng, rồi cuối cùng, một giọng nói:

Ilena: Alô?

Elliott: Chào em, anh đây.

Ilena: Anh không cần năn nỉ, anh sẽ không được biết quà của anh là gì trước tối nay!

Elliott: Nghe anh nói, em yêu...

Ilena: Xảy ra chuyện gì vậy?

Elliott: Không có gì... Lát nữa anh sẽ đến sân bay đón em, như đã hẹn.

Ilena: Em nóng lòng muốn gặp anh...

Elliott: Anh cũng vậy.

Ilena: Giọng nói của anh nghe lạ quá, anh có chắc là mọi chuyện ổn cả không?

Elliott: Giờ thì ổn rồi.

* * *

Sau khi gác máy, Elliott không thể quay lại trong phòng bệnh để tiếp tục chịu đựng ánh mắt của Emily, cô gái trẻ bị bỏng nặng vẫn còn đang trong cơn hấp hối. Anh chỉ đề nghị một trong số các cô y tá trực liên tục ghé thăm cô gái. Rồi anh khoác áo măng-tô vào và đi ra bãi đậu xe.

Liệu điều anh vừa làm có ý nghĩa gì không? Liệu anh đã thực sự thay đổi tương lai của anh và của Ilena chưa? Liệu có phải đôi khi chỉ cần có một câu nói này thay cho một câu nói khác là có thể thay đổi cả một số phận?

Những câu hỏi đó cứ xáo trộn trong đầu anh trong lúc anh ra lấy xe. Một cách máy móc, anh châm một điếu thuốc và thọc hai tay vào túi cho ấm. Lúc đó, anh đụng phải tờ báo vẫn còn nằm sâu trong đáy túi quần. Anh như tìm được một nguồn cảm hứng. Nếu như anh đã biến

đổi được tương lai, Ilena đã không gặp tai nạn, như vậy nhà báo đã không thể viết bài báo đó, và bài báo không hề tồn tại!

Tò mò, anh rút tờ giấy ố vàng ra khỏi túi, mở nó ra, lật đi lật lại. Thật đáng kinh ngạc, nội dung của tờ báo không còn như trước nữa. Như có phép lạ, tấm ảnh của Ilena đã biến mất và thay cho bài báo nói về cái chết của cô gái, một mẫu tin khác xuất hiện ngay trên trang nhất với tựa đề:

Ocean World: Cái chết của một chú cá voi sát thủ.

Anouchka, con cá voi sát thủ lớn nhất đàn của Ocean World Orlando đã chết tối qua vì một vết thương trên hàm sau khi đâm phải vách bể bằng kim loại.

Một vết thương có vẻ do con vật tự gây ra.

Khi được phỏng vấn, ban giám đốc công viên nước đã thừa nhận rằng con cá voi có thể đã phản ứng như vậy vì tuyệt vọng. Công viên nước vừa mới tách con của nó khỏi mẹ để bán cho một vườn thú khác.

Ocean World vẫn mở cửa bình thường trong ngày hôm nay.

Không một nhân viên nào bị thương tích trong tai nạn này.

Chú thích:

- 1. Một đàn cá voi sát thủ sinh sống và di chuyển cùng nhau.*
- 2. Lại đây nào, bé yêu!*

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 15

Lần gặp thứ sáu

Anh ấy là hướng Bắc , hướng Nam , hướng Đông và hướng Tây của tôi ...

San Francisco , 1976

Elliott , 30 tuổi

Hôm nay là Noël .

Vào buổi sáng ngày 25 tháng Chạp này , bầu không khí dịu mát của California đã nhường chỗ cho tiết trời xám xịt và lạnh lẽo . San Francisco có cái vẻ giả tạo giống như New York và người ta hầu như nghĩ rằng trời sắp có tuyết rơi .

Căn nhà tĩnh mịch , chìm trong ánh sáng nhợt nhạt của buổi bình minh . Nằm nép vào vai Elliott , Ilena đang ngủ một giấc bình yên . Ngược lại , người bác sĩ trẻ có vẻ mặt phờ phạc của người suốt đêm không chợp mắt .

Elliott quay sang Ilena , nhẹ nhàng hôn cô để không đánh thức cô dậy rồi cứ thế ngắm nhìn cô hồi lâu , anh biết đây là những giờ phút cuối cùng họ còn được ở bên nhau . Anh hít hà mùi hương toả ra từ tóc cô lần cuối , lướt nhẹ môi trên làn da mịn màng như nhung của cô và nghe điệu nhạc từ nhịp đập trái tim cô .

Rồi anh nhận thấy những giọt nước mắt đang lặng lẽ rớt xuống mặt ga trải giường . Anh liền mặc lại quần áo và bước ra khỏi phòng mà không gây tiếng động .

Anh vẫn không thể nào tin được là anh sẽ rời xa cô ! Vẫn biết anh phải giữ đúng cam kết với bản sao của mình , nhưng giờ đây khi Ilena đã được cứu sống , điều gì có thể ngăn cản anh ở lại bên cô ? Liệu người kia có thể dùng cách nào để buộc anh phải tôn trọng phần nghĩa vụ của mình theo thoả thuận ?

Lòng nặng trĩu , anh lê bước từ phòng này sang phòng khác , hy vọng mà không mấy tin tưởng sẽ gặp được bản sao của mình để hét vào mặt ông ta nỗi giận dữ và bất mãn của anh . Nhưng ông ta không hề xuất hiện . Elliott ở tuổi sáu mươi đã hoàn thành phần hợp đồng của ông ta và giờ thì đến lượt anh sẽ phải thực hiện lời hứa của mình .

Elliott vào trong bếp và ngồi phịch xuống ghế tựa. Hành lý của họ đã được sắp đặt gọn ghẽ và để ngay gần cửa ra vào , sẵn sàng cho chuyến du lịch sang Hawaii mà cả anh lẫn Ilena sẽ chẳng bao giờ đi nữa . Vì anh biết rằng anh chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc rời xa cô . Anh cảm thấy như có một sức mạnh , một tiếng nói từ bên trong thúc đẩy anh phải hành động theo hướng đó. Anh chỉ còn là một con rối bị một sức mạnh vô hình đứng đằng sau sân khấu giật dây điều khiển .

Mặt bàn bằng kính phản chiếu lại khuôn mặt anh hốc hác và tiều tụy . Anh cảm thấy mình trống rỗng , mệt mỏi , giống như đã đánh mất toàn bộ sự tự tin , mất mọi điểm mốc về cách thức vận hành của thế giới .

Từ ngày đầu tiên anh gặp bản sao của mình , anh đã có cảm giác như đang sống trong một vũ trụ chẳng còn tuân theo bất cứ một quy luật nào nữa . Bị giày vò bởi nỗi sợ hãi điều gì đó mà bản thân anh cũng không hiểu nổi , anh mất ăn mất ngủ, lúc nào cũng trần trối với muôn vàn câu hỏi không có câu trả lời . Tại sao một chuyện như thế lại xảy ra với anh ? Cuộc gặp gỡ này là một điều may mắn hay tai họa ? Anh có còn đủ lý trí để suy xét mọi việc không ? Anh héo mòn vì chẳng thể giải bày với bất cứ ai .

Thế rồi , anh nghe có tiếng động : mặt sàn ván kêu cọt kẹt và Ilena bước vào phòng , chỉ mặc đồ lót và một trong những chiếc áo sơ mi của anh mà cô đã buộc túm vạt ngang eo .

Cô ném cho anh một nụ cười tinh nghịch , miệng lầm nhảm khe khẽ một đoạn trong bài hát của Abba . Anh biết đây là lần cuối anh nhìn thấy cô hạnh phúc . Cô đẹp như một trái cấm và chưa bao giờ họ yêu nhau như lúc này .

Vậy mà chỉ trong vài giây nữa thôi , tất cả sẽ sụp đổ ...

* * *

Ilena bước lại gần Elliott , vòng tay quanh cổ anh song cô lập tức

nhận ra có điều gì đó không ổn :

- Chuyện gì vậy anh ?

- Chúng ta phải nói chuyện thôi . Anh không thể tiếp tục diễn trò được nữa .

- Trò gì cơ ?

- Hai chúng ta ...

- Anh...anh đang nói gì thế ?

- Anh đã gặp một người phụ nữ khác.

Thế đấy , chỉ cần có hai giây thôi . Hai giây để làm chao đảo một mối tình kéo dài đã mười năm nay . Hai giây để tác rời hai mặt của cùng một đồng xu . . .

Ilena đưa tay dụi mắt , ngồi xuống trước mặt Elliott , vẫn còn nghĩ đây là một trò đùa quá trớn , rằng cô còn chưa tỉnh ngủ hẳn , hoặc cô đã nghe nhầm...

- Anh đang đùa ư ?

- Anh có vẻ đó sao ?

Cô nhìn anh , rụng rời . Đôi mắt anh đỏ hoe và vẻ mặt mệt mỏi .

Đúng là từ nhiều tháng nay , cô vẫn luôn cảm thấy anh dần vật , nghĩ ngợi , bứt rứt không yên . Cô nghe thấy tiếng mình hỏi anh :

- Cô gái ấy là ai ?

Em không biết cô ấy đâu : một nữ y tá trực cùng ca với anh ở Free Clinic .

Điều này có vẻ nhưng không thực , đến mức lần này thì cô nghĩ đây là một giấc mơ . Đây không phải là lần đầu cô có ác mộng kiểu này . Đây chắc chắn là một cơn ác mộng đáng nguyên rủa nhưng rồi sẽ kết thúc . Mặc dù vậy , cô vẫn muốn biết :

- Anh gặp cô ấy từ bao giờ ?

- Cũng được vài tháng rồi .

Đến đây , cô chẳng còn biết phải đáp lại thế nào . Cô chỉ biết tất cả những gì cô gây dựng từ mười năm nay bỗng chốc vừa tan tành.

Trong lúc đó , Elliott vẫn tiếp tục công việc đập phá của mình :

- Hai chúng ta từ lâu nay đã không còn ổn nữa , anh nhận xét .

- Anh chưa bao giờ nói với em điều đó cả ...

- Anh chẳng biết phải nói với em như thế nào ... Anh đã tìm cách để em từ từ hiểu ra ...

Cô bịt tai lại để khỏi phải nghe tiếp . Cô vẫn ngây thơ hy vọng rằng cuộc nói chuyện này sẽ không tiến xa hơn một lời thú nhận về sự thiếu chung thủy .

Nhưng Elliott đã quyết định khác đi :

- Anh muốn chúng ta chia tay , Ilena ạ .

Cô muốn đáp lại , nhưng quá đau đớn . Cô cảm thấy nước mắt chảy dài trên má mà không làm sao ngăn lại .

- Chúng ta chưa bao giờ làm đám cưới , chúng ta không có con cái ... , Elliott tiếp tục .

Cô muốn anh thôi không nói nữa vì những lời nói của anh giống như những nhát dao khía vào tim cô và cô sẽ không thể chịu đựng được thế này lâu hơn nữa . Quên hết mọi niềm kiêu hãnh và tự tôn , cô vội vàng thú nhận với anh :

- Nhưng anh là tất cả đối với em , Elliott : người tình của em , người bạn của em, gia đình của em ...

Cô bước tới để sà ào lòng anh, nhưng anh lùi lại .

Cô nhìn thẳng vào anh bằng ánh mắt khiến anh thấy toàn thân như bị xé nát. Mặt dù cảm thấy mình chẳng còn nói thêm được gì nữa, anh vẫn cứ mở miệng và rốt cục cũng thốt lên được câu này :

- Em không hiểu rồi : anh không còn yêu em nữa Ilena ạ .

* * *

Vẫn là buổi sáng Noel và vẫn còn sớm .

Sau một giấc ngủ đầy mắt khác hẳn bình thường , San Francisco thông thả thức giấc . Trong thành phố thường ngày luôn luôn sôi động này , những con phố vẫn gần như vắng tanh và đa số các cửa hàng vẫn còn đóng cửa .

Trong rất nhiều ngôi nhà , đúng là một ngày hội : lũ trẻ đã thức dậy , háo hức mở quà , người ta nghe thấy tiếng nhạc và những tiếng kêu mừng rỡ. Ở những nơi khác , trái lại , một ngày thật khó vượt qua , một ngày mà nỗi cô đơn trở nên nặng nề hơn bình thường một chút . Gần Union Square , đám người vô gia cư tụ tập trên những băng ghế nơi công cộng . Tại bệnh viện Lenox , sau một đêm đầy biến động , một cô gái hai mươi tuổi đã qua đời vì những vết bỏng trên người . Đâu đó bên bờ biển , một cặp tình nhân vừa mới chia tay ...

Một chiếc taxi ghé qua ngôi nhà bằng kính đón Ilena rồi chạy thẳng ra sân bay .

Đến lượt mình , Elliott rời khỏi khu phố . Kiệt sức vì buồn rầu và hổ thẹn , anh chạy xe xuyên thành phố , nhiều lần suýt gây tai nạn .

Trong khu phố Tàu , các cửa hàng cửa hiệu đã mở cửa đón khách .

Elliott đưa xe vào bãi đậu , bước vào quán cà phê đầu tiên mà anh tìm thấy trên đường đi và chạy thẳng vào trong toa-lét .

Trong khi anh nôn thốc tháo vào bồn cầu , anh chợt cảm thấy có ai đó đứng phía sau . Một sự hiện diện mà giờ đây anh đã học được cách nhận biết và ghê sợ ...

Anh quay người lại thật nhanh và tổng cho bản sao của mình một cú đấm như trời giáng hất văng ông ta vào bức tường lát đá vuông .

- Tất cả đều là tại ông !!

Choáng váng vì cú va đập , ông bác sĩ già ngã lăn ra nền nhà . Ông khó nhọc gượng đứng lên , đứng yên một lát để trấn tĩnh trong khi Elliott bồi thêm .

- Cô ấy bỏ đi là lỗi tại ông !

Nổi xung , người đàn ông lớn tuổi hơn nhảy xổ vào chàng trai , thộp lấy gáy anh và tổng một cú lên gối .

Rồi hai người đàn ông đứng cạnh nhau , cả hai đều thở dốc để lấy lại sức trong một bầu không khí hằn học và thù nghịch .

Elliott là người đầu tiên phá tan sự yên lặng và bật khóc nức nở :

- Cô ấy là tất cả cuộc sống của tôi ...

- Tôi biết lắm chứ ... Chính vì vậy mà cậu đã cứu cô ấy .

Bản sao của anh đặt một tay lên vai anh , và như để tìm cách an ủi , nhắc cho anh nhớ :

- Nếu không có cậu , cô ấy đã chết .

Elliott ngẩng đầu lên và nhìn chính mình trong con người đang đứng đối diện với anh . Thật lạ : anh vẫn không thể nào coi ông ta hơn một người không quen biết . So với người đàn ông mà anh vẫn chưa thể nhận ra mình trong đó , anh mới chỉ sống được có một nửa quãng đời . Người kia đã sống trước anh ba mươi năm : ba mươi năm trải nghiệm , ba mươi năm gặp gỡ và nhận thức ...

Song đó cũng có thể là ba mươi năm ăn năn và hối tiếc ?

Rồi anh cảm thấy người khách vượt thời gian đã chuẩn bị phải rời bỏ anh . Anh nhận ra những đợt rung và sự chảy máu cam rất đặc trưng .

Quả nhiên , ông bác sĩ vớ lấy một chiếc khăn giấy để rít lên mũi cầm máu . Lần này , ông những muốn ở lại lâu hơn , vì ông biết bản sao trẻ tuổi của ông sắp phải sống qua những năm tháng rất khó khăn .

Ông hối hận vì đã không tìm được những lời nói để an ủi anh , đồng thời biết rõ rằng lời nói chỉ là những đồng minh không hề có trọng lượng khi đối đầu với nỗi đau và nghịch cảnh .

Nhất là ông cảm thấy tiếc vì mỗi lần gặp nhau , giữa họ đều xảy ra xô xát và hiểu nhầm , giống như một mối quan hệ cha-con vẫn chưa vượt qua được giai đoạn đối lập giai đẳng .

Mặc dù vậy , ông không chấp nhận ra đi mà chưa cho anh gì khác

ngoài một cú thúc vào bụng . Tin chắc đây là lần cuối ông gặp mình ở tuổi này và nhớ lại nỗi buồn mà chính bản thân ông đã phải chịu đựng vào thời đó , ông cố lựa lời an ủi :

- Ít ra , cậu sẽ sống và biết rằng Ilena vẫn còn sống , đang ở đâu đó . Còn tôi đã phải sống với nỗi day dứt về cái chết của cô ấy . Và hay tin tôi , điều đó tạo nên sự khác biệt ghê gớm ...

- Ông cút đi ...

... là câu trả lời duy nhất mà ông nhận được

Rõ ràng là nói chuyện với chính mình chẳng hề dễ chút nào ! Ông nghĩ trong lúc bị hút vào những vòng xoáy bất tận của thời gian .

Và hình ảnh cuối cùng mà bộ não của ông ghi lại là hình ảnh bản sao của ông đang dứ nắm đấm về phía ông .

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 16

Con người chẳng còn có thời gian để nhận biết gì nữa cả. Họ mua mọi thứ được làm sẵn từ các thương gia. Nhưng vì chẳng có thương gia nào thật sự là bạn, nên con người chẳng còn bạn nữa.

ANTOINE DE SAINT-EXUPÉRY

San Francisco, 1976

Elliott 30 tuổi

Elliott bước ra khỏi toa-lét, trong lòng giận điên cuồng. Anh đã làm gì để phải hứng chịu những điều này?

Từ khi rời bỏ Ilena, anh bị ám ảnh bởi cách cô nhìn anh khi anh khẳng định mình không còn yêu cô nữa. Anh đã cảm nhận được nỗi tuyệt vọng ghê gớm song mặc dù vậy, anh vẫn cố nói đến mức gần như xúc phạm cô.

Tất nhiên, anh làm vậy là vì cô, để cứu sống cô, chỉ có điều chẳng bao giờ cô biết được điều đó! Và thế là cô sẽ căm ghét anh trong suốt quãng đời còn lại...

Ngoài ra, đó cũng chính là điều mà anh cảm nhận được vào lúc đó: anh căm giận bản thân mình đến mức chẳng còn muốn là mình nữa.

Tình trạng rầu rĩ và chán nản, anh ra quầy rượu ngồi, gọi một ly rượu gạo rồi uống ực một hơi. Anh mong được chết. Anh châm một điếu thuốc, gọi thêm ly thứ hai rồi ly thứ ba.

Vậy đấy, anh sẽ giống như bố anh trước kia: tự chuốc mình say mèm cho tới khi không đứng lên được nữa!

Bình thường, chỉ thỉnh thoảng Elliott mới uống một ly ở chỗ này hay chỗ khác và thường thì chỉ để làm vui lòng Matt vốn là người sành rượu vang. Vì là con của một người nghiện rượu, Elliott đã sống kè

cận với sự tàn phá của rượu và nó đã in sâu vào tâm trí của anh bằng những trận đòn như từ mà bố anh vẫn đổ xuống đầu mỗi khi ông đánh mất khả năng kiểm soát bản thân.

Nhưng hôm nay, đó lại chính là thứ mà anh đang tìm kiếm: mất tự chủ, trở thành một người khác. Khi anh gọi thêm một ly nữa, anh chàng pha rượu người Hoa chần chừ mất một lúc mới dám rót cho anh, anh ta hiểu rằng vị khách này đang ở trong trạng thái không bình thường.

- Đưa đây cho tôi! Elliott hét lên và giật cái chai từ tay anh ta rồi thả một tờ mười đô xuống bàn.

Anh bước ra phố, ôm chặt chai rượu trước ngực. Anh ra xe, ngồi vào sau tay lái và lại uống ực một ngụm nữa.

- Hãy nhìn đây bố, con cũng giống bố đây! Anh gào lên trước khi khởi động máy. Con cũng giống như bố!

Và đó mới chỉ là bước đầu...

* * *

Chẳng khó khăn gì để có thể tìm thấy ma túy ở San Francisco. Sau nhiều lần tiếp nhận những người mắc nghiện tại bệnh viện hoặc ở Free Clinic, rốt cuộc Elliott đã biết được thói quen của họ cũng như những nơi họ thường lai vãng.

Vì vậy anh liền tới Tenderloin, một khu phố không được an ninh cho lắm song lại là nơi anh có thể dễ dàng có được thứ anh đang tìm.

Trong mười phút, anh lái xe vòng vèo trong các con phố của khu vực ẩm đạm đó, một vùng lầy thực sự của nhân loại, cho tới khi anh nhận ra một gã bán hàng mà anh biết: một gã Đen trông giống người Jamaica thường được gọi bằng cái tên Yamda.

Elliott đã hai lần đệ đơn khiếu nại tố giác gã, vì gã thường tìm cách bán lẻ ma túy trực tiếp trong khuôn viên Free Clinic cho các bệnh nhân đang được điều trị cai nghiện. Nhiều lần, hai người đã lờ qua tiếng lại khá gay gắt và lần gần đây nhất, thậm chí cả hai đã bắt đầu muốn giải quyết bằng nắm đấm.

Đúng ra, Elliott cũng có thể tìm tới một gã bán hàng khác - những gã như thế ở xó xỉnh này chẳng thiếu - nhưng khi người ta đã quyết định tụt sâu xuống đáy vực, thì sự sỉ nhục cũng là một phần của cuộc

chơi.

Khi nhận ra anh, thoát tiên gã chuyên cung cấp ma túy cho dân nghiện tử về lo lắng cho tới khi hiểu ra Elliott đến đây với tư cách là một khách hàng.

- Thế nào bác sĩ, có người đang tìm kiếm cảm giác mạnh phải không? Gã vừa nói vừa nhếch miệng cười khẩy.

- Mà có gì cho tao?

- Ông có bao nhiêu?

Elliott lục tìm trong túi, anh có bảy mươi đôla, đủ để mua một lượng lớn bất kỳ thứ của nợ nào.

- Choose your poison (1). Yamda đề nghị với vẻ phấn khích ra mặt: cần sa, hồng phiến, thuốc lắc, hay hàng trắng...

* * *

Trong những thời kỳ bình yên, người ta luôn tưởng đã chế ngự được chúng.

Người ta cứ tưởng rằng theo thời gian, chúng đã bị thanh toán triệt để.

Rằng chúng đã bị đuổi đi thật xa.

Mãi mãi và vĩnh viễn.

Nhưng chẳng mấy khi điều đó là sự thật.

Thông thường, lũ ác quỷ ngự trị trong chúng ta vẫn tồn tại dai dẳng, đâu đó trong bóng tối.

Kiên trì và chờ đợi giây phút chúng ta lơ là cảnh giác.

Và khi tình yêu rời xa...

* * *

Về đến bên bờ biển, Elliott leo cầu thang bốn bậc một, vào thẳng buồng tắm. Vui mừng vì gặp lại chủ nhân, chú chó labrador chạy ra đón, nhưng...

- Xéo đi! Bác sĩ vừa hét lên vừa tung một cú đá về phía con chó, nhưng đá hụt dưới tác dụng của hơi men.
Rastaquouère kêu rít lên một tiếng chói tai và không màng đến sự đón tiếp thù nghịch đó, nó vẫn tiếp tục thử tiếp cận bằng cách đi theo Elliott. Nó đã hành động sai lầm, vì anh đã túm lấy da cổ nó và tổng nó ra ngoài không thương tiếc.
Còn lại một mình, Elliott giam mình trong buồng tắm và mở hộp đựng thuốc ra để tìm một chiếc xi-lanh và một ống kim tiêm. Run rẩy, anh rút từ trong túi ra những viên ma túy mà Yamda đã bán cho anh. Rất nhanh chóng, tiêm cái gì vào người cũng được để có thể khiến cho đầu nổ tung. Anh không cần cảm giác lâng lâng sướng khoái hay tìm cách thả lỏng tâm trí như những gã hippie ngu ngốc vẫn làm. Thứ mà anh muốn là một sự tụt dốc thật sự, một cú sốc trong não bộ. Bất cứ thứ gì có thể khiến anh quên. Bất cứ thứ gì có thể mang anh đi nơi khác. Một nơi mà anh không còn bị ám ảnh bởi bản sao của mình hay bởi những kỷ niệm về Ilena.
Một nơi mà anh không còn là chính bản thân mình nữa.
Anh đặt một viên thuốc vào một chiếc cốc thủy tinh rồi đổ vào đó chút nước. Rồi dùng bật lửa, anh hơi nóng đáy cốc rồi lọc dung dịch đó bằng một miếng gạc. Anh chọc mũi kim vào miếng gạc sũng nước và trích từ trong đó một thứ nước mà sau đó anh tiêm thẳng vào đường ven trên cẳng tay.
Trong khi một đợt sóng chảy bỏng tràn lên cơ thể anh, anh hét lên một tiếng kêu giải thoát và cảm thấy mình bắt đầu một chuyến du lịch mật mù về những nơi sâu thẳm nhất của con người mình, sẵn sàng đối đầu với những khía cạnh tăm tối và khó chấp nhận nhất của chính bản thân.

* * *

San Francisco, 1976
Vài giờ sau...
Matt 30 tuổi

Vào ngày lễ Noel này, Matt chợt cảm thấy vô cùng buồn chán. Những tuần lễ gần đây, anh đã làm việc cật lực để cải tạo lại trang

trại trồng nho và giờ thì công việc đã bắt đầu chạy suôn sẻ. Tuy vậy, sáng nay khi tỉnh dậy, cuộc sống đối với anh bỗng trở nên trống trải khi chẳng có ai để cùng chia sẻ. Nhét niềm kiêu hãnh vào sâu trong túi, anh đã nhấc điện thoại lên để thực hiện cái việc mà anh vẫn luôn tìm cách trì hoãn: gọi cho Tiffany và xin lỗi vì thái độ của anh. Thật không may, số điện thoại mà cô cho anh đã không còn tồn tại nữa. Xem ra cô gái đã rời khỏi thành phố mà không báo cho anh và cũng chẳng tìm cách gặp lại anh.

Đó là điều phải xảy ra khi người ta cứ khất việc gì đó tới hôm sau... Vào đầu giờ chiều, anh lấy xe và đi dạo một vòng quanh khu vực bờ biển. Elliott chắc đã bay sang Hawaii, nhưng anh sẽ tranh thủ ghé qua cho Rastaquouère ăn và đưa nó đi dạo trên bãi biển.

Khi tới con đường chạy dọc theo bãi biển, anh để ý thấy ngay chiếc Coccinelle của Elliott đậu ngang trên vỉa hè.

Lạ thật...

Anh xuống xe và bước lên bậc thềm. Anh nhấn chuông cửa và chờ. Không có ai trả lời.

Anh đã mang theo mình chùm chìa khoá mà Elliott để lại cho anh mỗi lần đi nghỉ. Anh tra chìa vào ổ, nhưng anh nhận thấy cửa không hề khoá.

- Hello! Anh cất tiếng để đánh động. Có ai không?

Khi bước vào phòng và nhìn thấy vẻ sợ sệt của chú chó labrador, Matt hiểu ngay ra rằng có điều gì đó bất ổn.

- Mà có một mình hả, Rastaquouère?

Trong khi con chó sủa về hướng tầng trên, Elliott ló mặt ra phía trên cầu thang với bộ dạng của một kẻ vô lại trong cơn cùng quẫn.

- Cậu làm gì ở đây thế? Matt trợn mắt hỏi. Cậu vẫn chưa đi Hawaii hả?

- Chính tớ mới phải hỏi cậu đây này, cậu làm quái gì trong nhà tớ thế?

- Ái chà, cậu có vẻ không ổn lắm, Matt nhận xét và không hề đáp lại lời công kích. Có chuyện gì vậy?

- Cậu không hiểu được đâu, Elliott vừa nói vừa bước xuống vài bậc thang.

- Sao thế, vì tớ ngu quá hả?

- Có thể.

Lần này thì Matt trúng đòn. Thái độ hung hăng này hoàn toàn không giống với Elliott và xem ra bạn anh hoàn toàn không hề ở trong trạng thái bình thường.

- Ilena đâu?

- Chẳng còn Ilena nữa! Kết thúc rồi!
- Thôi nào, cậu nói gì thế?
- Tớ bỏ cô ấy rồi.

Matt sửng ngờ. Đó là điều anh không bao giờ ngờ tới.

Elliott buông mình xuống tràng kỷ. Tác dụng của chất gây nghiện vẫn chưa tan biến hết. Đầu anh quay cuồng và anh cảm thấy buồn nôn. Một cơn đau đầu khủng khiếp không ngừng hành hạ anh, giống như có những mũi khoan vô hình đang xoáy vào óc anh.

- Khoan đã, Elliott, cậu không thể bỏ Ilena được.
- Hãy tin là có.
- Người phụ nữ ấy là cả cuộc đời của cậu... Cô ấy là điểm tựa của cậu, là điều tốt đẹp nhất mà cậu có được trong đời.
- Cậu thôi ngay những lời to tát ấy đi!
- Những lời đó chính miệng cậu nói ra. Và cậu cũng từng nói chính nhờ cô ấy mà cậu tìm được chỗ đứng của mình.

Quả đúng thế thật.

- Nếu cậu để cô ấy ra đi, cậu sẽ sống hết quãng đời còn lại trong nỗi tiếc và tự trách bản thân về chuyện hôm nay.
- Cậu để cho tớ yên được không!
- Hai người cãi nhau ư?
- Không phải việc của cậu.
- Đây là việc của tớ vì tớ là bạn cậu và tớ sẽ không để cho cậu lãng phí cuộc đời mình như vậy!
- Nghe đây, hãy quay về hôn hít với lũ con gái đang điểm của cậu và để cho tớ được yên!

Elliott nhắm mắt lại, lòng nặng trĩu vì những gì mình vừa nói ra. Anh không thể tiếp tục nhục mạ bạn mình như thế này được nữa. Anh phải kể cho bạn nghe chuyện đã xảy đến với anh cũng như nỗi tuyệt vọng anh đang phải gánh chịu.

Có điều anh không được phép làm như vậy. Đó cũng là một phần cái giá phải trả: không được kể với bất cứ ai về chuyện đã xảy ra.

Cho dù những lời lăng mạ của Elliott đã làm anh bị tổn thương sâu sắc, song chàng trai người Pháp vẫn cố thử một lần nữa tìm cách hàn gắn:

- Tớ không hiểu điều gì xảy ra với cậu, Elliott, nhưng tớ biết cậu rất đau khổ khi phải nói ra những điều như vậy. Và tớ tin rằng cậu sẽ không thể tự mình giải quyết những vấn đề cậu đang gặp phải.

Elliott cảm thấy cõi lòng mình tan nát. Cùng với tình yêu của Ilena, tình bạn Matt dành cho anh là điều đáng kể nhất trong cuộc sống. Từ mười năm nay, họ bổ sung cho nhau, hỗ trợ lẫn nhau, thấu hiểu

nhau...

Nhưng hôm nay, Elliott rơi vào một tình cảnh mà anh chỉ có thể tự mình xoay sở để thoát ra. Không thể đóng kịch với bạn lâu hơn nữa, anh liền đưa ra một quyết định khiến anh đau xót: đẩy bạn ra xa giống như anh đã rời xa Ilena.

- Cậu có muốn làm cho tớ thấy vui không, Matt?

- Có.

- Hãy biến khỏi cuộc đời tớ...

Chàng trai người Pháp ngập ngừng trong giây lát, dường như không dám tin vào điều anh vừa nghe thấy. Rồi máu trong người anh đông lại và anh lấp bắp bằng giọng lạc đi:

- Tùy cậu thôi.

Anh cúi đầu và đi về phía cửa. Ra tới cửa, anh quay về phía Elliott, với một niềm hy vọng điên rồ rằng mọi thứ vẫn còn chưa mất hết.

Nhưng tất cả những gì Elliott tìm được để nói với anh là:

- Tớ để lại cho cậu phần của tớ trong trang trại, nhưng cậu không phải cất công đến tìm tớ nữa. Không bao giờ nữa.

Chú thích:

1. Hãy tự chọn lấy thuốc độc cho mình.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 17

“ Người ta không thể học được gì nếu chỉ đọc sách . Người ta chỉ có thể học được khi hứng đòn ”

SWÂMI PRAJNÂNPAD

San Fracisco , 2006

Elliott 60 tuổi

Khi Elliott mở mắt ra , ông cảm thấy toàn thân nóng bừng , run lẩy bẩy , như bị quấy rầy bởi một trận cúm . Song ông không bị cúm . Đó là căn bệnh ung thư quái ác cộng với những tác dụng phụ của chuyến du hành vượt thời gian . Ông khó nhọc đứng lên , lết vào tận trong buồng tắm để nôn thốc tháo vào bồn rửa . Cuối cùng thì ông cũng sẽ chết , nhưng không phải ngay lúc này . Theo thói quen đã tự động hình thành , ông lại kiểm tra số thuốc còn lại : vẫn còn bốn viên. Đã nhiều lần , ông tự hứa với mình sẽ không bao giờ đụng đến chúng nữa , nhưng lần này thì chắc chắn : ông sẽ không bao giờ đặt chân về quá khứ nữa !

Ông đứng dưới vòi sen xối nước và dần dần tỉnh trí . Chỉ vài phút trước thôi , ông đã rời bỏ bản sao của mình sau một trận xô xát kịch liệt trong toa-lét của một quán ăn Trung Hoa . Trông cu cậu không được ổn cho lắm và ông tự giận mình đã không tìm ra được lời nào để an ủi cậu ta .

Ông nhanh nhẹn mặc quần áo trước tấm gương trong phòng ngủ . Tôi mong rằng cậu sẽ không hành động dại dột , ông vừa nhìn mình trong gương vừa tự nhủ , nhưng thực chất là nhấn nhủ bản sao trẻ tuổi hơn của mình

Ông đưa mắt nhìn qua cửa sổ : vào buổi sáng Noel hôm nay , một nhóm người tập thể dục đang chạy bộ dọc theo bãi biển , trong khi trên bãi cỏ của Marina Green , một cô gái đang chơi đùa với chú chó của mình .

Ông ra lấy xe và cho dù thời tiết buổi sáng khá lạnh , song ông vẫn

để cửa kính mở trong lúc xe chạy , say sưa tận hưởng khí trời cũng như cảm giác giản đơn là mình đang còn sống . Từ khi ông biết rằng giờ cuối sắp điểm , ông luôn có một cảm giác kỳ lạ thư thả xen lẫn nặng nề . Ông đang đối diện với cái chết , song cũng là đối diện với sự thật . Lần đầu tiên trong đời , ông có thể sống trọn vẹn cho hiện tại , tận hưởng mỗi giây phút giống như đó sẽ là giây phút cuối cùng . Phóng nhanh qua North Beach , ông cho xe chạy thẳng hướng Coit Tower . Ông đã hẹn gặp với Matt để cùng lên tàu ra khơi : một chuyến đi dạo êm đềm giữa đàn ông với nhau vòng quanh vịnh , ông quyết định trong chuyến đi này ông sẽ tiết lộ với bạn điều mà từ lâu ông vẫn giữ cho riêng mình : sự thật về căn bệnh của ông và cái chết sắp đến rất nhanh .

Thế mà gọi là quà Noel à ...

Thật lòng mà nói , ông không rõ Matt sẽ phản ứng như thế nào . Tình bạn của họ đã tồn tại qua nhiều năm và chưa bao giờ sòn phai . Đó là một thứ linh đơn được tôi luyện từ sự gắn bó , tình bằng hữu và sự thẳng thắn bắt nguồn từ cách đây bốn chục năm trong một sự kiện đặc biệt vẫn đọng lại như một trong những thời điểm tạo nên bước ngoặt của cuộc đời ông .

Trong khi chạy xe về phía bắc thành phố , Elliott vừa hồi tưởng lại cái ngày năm 1965 ấy khi ông đã cùng lúc gặp Matt và ...Ilena.

* * *

Thành phố New York, 1965

Elliott 19 tuổi

Đó là giữa mùa đông, vào lúc trời vừa tối, trong thành phố Ánh sáng. Một trận mưa rào vừa bắt đầu đổ ập xuống Manhattan...

Áo quần ướt sũng, một chàng trai trẻ bước xuống cầu thang dẫn tới ga tàu điện ngầm. Tên cậu là Elliott Cooper. Cậu mới mười chín tuổi và vẫn còn chưa biết mình nên làm gì. Cách đây hai tháng, cậu đã thôi học để thực hiện một chuyến du lịch xuyên nước Mỹ. Đó là một cách để cậu khám phá đất nước, để định hướng cho tương lai và để rời xa người bố hện đang sống tại California.

Cùng lúc đó, Ilena Cruz, một cô gái Braxin mười tám tuổi quay trở về từ vườn thú Bronx nơi cô vừa liên hệ được một khoá thực tập kéo dài suốt mùa hè cho phép cô thực hiện ước mơ của cuộc đời mình:

chăm sóc các con vật. Cô tung tăng bước sang đường, tránh những vũng nước và xe cộ qua lại rồi bước xuống ga tàu điện ngầm. Tâm trạng cô vô cùng phấn khởi, nụ cười nở trên môi.

Elliott dừng lại một lát trước một người da đen chơi đàn ghita để xin tiền trong ga tàu, anh ta chơi rất điệu nghệ các bản nhạc của Otis Redding và ngay giữa thời kỳ mà quyền công dân đang được đề cao tối đa này, yêu cầu một chút tôn trọng từ cộng đồng, Elliott yêu âm nhạc đến phát điên. Đối với cậu đó là một cách để vui mình trong thế giới riêng, xa rời tất cả. Vì sao cậu chẳng thể đặt lòng tin vào ai? Tại sao cậu lại cảm thấy mình vô dụng? Cậu vẫn còn chưa biết, nhưng, trong chưa đầy năm phút nữa, cậu sẽ hiểu ra rằng thường thì chính các sự kiện mới làm nên con người.

Uyển chuyển như một ngọn lửa, Ilena băng qua hành lang dài dẫn đến ga tàu. Mưa đã làm ướt cả tóc lẫn chiếc áo thun dây mảnh.

Thỉnh thoảng, trong một phần giây ngắn ngủi, một vài người đi ngang qua, dù đang rất vội, vẫn bị chìm đắm trong đôi mắt màu lục trong veo của cô. Cô như được trời phú cho điều đó: cô cuốn hút những người khác và khiến cho họ cảm thấy yên tâm.

Tàu vào ga lúc 17h11. Đó là một ngày trong tuần, vào giờ tan sở. Chỗ này đầy ngập người. Elliott đang len lỏi dọc hành lang để lên một toa gần đầu tàu thì bỗng nhiên, cô gái ấy...

Cô mới chỉ lướt qua cậu. Gần như chẳng hề chạm vào nhau, chỉ thoáng tiếp xúc, với một ánh mắt, một sự hiện diện. Và cả thế giới xung quanh cậu như bỗng chốc nhạt nhòa... Sao cậu lại cảm thấy choáng váng và trống rỗng đến thế? Sao cậu lại có cảm giác rằng từ trước tới nay chưa từng có ai nhìn cậu như thế cả?

Thoạt đầu Ilena cảm thấy hãnh diện vì đã thu hút được sự chú ý của một anh chàng điển trai như thế. Rồi cô lúng túng, cho dù không hiểu vì sao. Người cô xấp xáp mồ hôi. Cô chỉnh lại bên dây áo đã trễ tròng dưới cánh tay lên rồi quay đi chỗ khác để lẩn tránh cái nhìn đắm đuối của chàng trai. Tại sao cô lại có cảm giác như có điều gì nguy hiểm đang phảng phất trong không trung?

Elliott tiến lên phía trên để vào toa thứ hai. Nhưng Ilena lại vào toa thứ ba. Chàng trai trẻ ngập ngừng, rồi giống như thanh sắt bị hút theo một cực nam châm, cậu rẽ đám đông và đổi toa vừa kịp lúc trước khi các cánh cửa khép lại.

Toa thứ ba thay vì toa thứ hai...

Đó chính là thứ đôi khi làm nên số phận: một ánh mắt nhìn chăm chú, một thoáng chớp mi, một cử chỉ kéo dây áo lên...

Tàu chuyển bánh. Cô ngồi trên một trong những chiếc ghế hiếm hoi

còn trống và thoáng thấy bóng cậu ở đầu kia của toa. Cô vừa hy vọng vừa lo sợ rằng cậu sẽ tìm đến nói chuyện với cô. Cô cảm thấy gần như nhói đau mỗi lần trái tim gõ vào lồng ngực. Cậu không rời mắt khỏi cô nữa và tìm cách di chuyển về cuối toa. Cậu tự hỏi làm thế nào để bắt chuyện với cô, tìm kiếm một điều gì hài hước, nhưng chẳng nghĩ ra được gì. Không, cậu sẽ không làm được đâu. Cậu chưa bao giờ giỏi giang trong việc này. Hơ nữa, một cô gái như thế không khi nào lại để ý đến cậu. Xéo đi thôi, Elliott, cô ấy quá tuyệt vời để có thể dành cho mày. Đừng có tưởng bở nữa. Đoàn tàu dừng lại ở ga đầu tiên. Rời khỏi toa tàu này đi, đồ ngốc! Mày chẳng đủ khả năng để chơi trong sân dành cho những gã khổng lồ đâu. Cậu ngằn ngừ. Con tàu này lại khởi hành, đi qua một ga nữa rồi tới một ga nữa. Lần này, chính Ilena là người đứng lên. Quá muộn rồi, cô ấy sẽ xuống ở bến sau. Thôi nào, cứ thử điều gì đó đi, anh bạn! Bây giờ hoặc không bao giờ nữa. Cậu huých một vài người để tiến lại gần. Cậu không còn cảm giác về đôi chân của mình nữa. Đầu cậu trống rỗng. Đây rồi, cô ấy đây, chỉ cách cậu có vài phân. Cậu nhìn thấy đường con tuyệt mỹ của đôi môi cô.

Lúc đó, cậu hơi nghiêng người về phía cô và nói với cô:

- ...

Có một tiếng gì đó nghe như tiếng nổ vang lên ở toa bên cạnh, chỉ cách họ vài trăm mét. Một cú nổ khủng khiếp, một tiếng động trầm đục với tần suất không thể nào tưởng tượng nổi, tiếp theo là một luồng áp suất không khí cực lớn khiến toàn bộ con tàu rung lên trong trục ray và hất tất cả mọi người xuống đất.

Thật lạ kỳ, mọi người phải mất một hồi lâu mới ý thức được chuyện đang xảy ra. Một khoảnh khắc kinh ngạc ngăn ngủi trước khi những tiếng gào thét bắt đầu rền rĩ vang lên trong toa tàu.

Mới chỉ một giây trước đó, vẫn còn là một buổi tối như những buổi tối khác, một ngày làm việc kết thúc, ai nấy đều dờ dẩn vì mệt mỏi như mọi ngày...

Rồi đoàn tàu trật bánh ngay giữa đường hầm. Ánh sáng phụt tắt và tất cả mọi thứ đều vỡ tung.

Chỉ một giây trước đó, một chàng trai đang chuẩn bị làm quen với một cô gái.

Rồi đột nhiên là đổ vỡ, kinh hãi và hoảng loạn.

Elliott và Ilena khó nhọc gượng dậy. Lốp bụi dày tung mù mịt khắp toa xe khiến ai nấy mắt nhức buốt và không tài nào thở nổi. Hai người trẻ tuổi nhìn quanh: tất cả hành khách đều đang bàng hoàng,

những thân thể lấm lem máu, những bộ quần áo tả tơi, những khuôn mặt méo xệch đi vì lo lắng. Một mảng lớn nóc toa đã đổ sập xuống lòng toa, rất nhiều hành khách bị mắc kẹt dưới đồng đồ nát.

Lúc này, những tiếng la hoảng loạn đã bắt đầu lan dần trong toa tàu. Giọng lạc đi vì khiếp hãi, một người phụ nữ gào lên: "Giúp chúng con với, Chúa ơi!" trong khi những người khác xô đẩy nhau để tìm một lối thoát. Ilena cố hết sức để tự trấn tĩnh và an ủi một cô bé đang khóc nức lên bên cạnh cô.

Tóc Elliott dính đầy những mảnh kính vỡ, máu lấm đầy áo sơ mi của cậu. Chính cậu cũng bị thương, điều đó là chắc chắn, song cậu chẳng buồn tìm hiểu xem vết thương ở chỗ nào. Với sự hỗ trợ của những người bị thương nhẹ hơn, cậu tới cứu giúp những người còn kẹt lại dưới những mảnh tôn nham nhở. Họ giải thoát được cho một vài người, song một số người thân thể đã nát bươm bởi sức mạnh kinh hoàng của cú nổ.

- Cần phải ra khỏi đây ngay!

Câu nói đó vang lên như một quyết định tối hậu. Đúng là lúc nào tất cả mọi người chỉ còn nghĩ tới một điều: rời ngay khỏi địa ngục ngọt ngào này. Nhưng các cửa tự động đều đã bị méo mó và kẹt cứng. Cuối cùng, những người còn sống sót chẳng có cách nào khác ngoài việc nhảy qua cửa sổ toa tàu.

Elliott nhìn quanh. Hầu như chẳng còn nhìn thấy gì nữa. Những ngọn lửa đang ngốn ngấu toa tàu khiến người ta có cảm giác như đang ở trong một lò sưởi. Toàn thân cậu mồ hôi vã ra ướt đầm. Chưa bao giờ trong đời cậu cảm thấy sợ như vậy. Khói càng lúc càng bốc lên mù mịt, không khí gần như chẳng còn thở được nữa. Một mùi lộn mửa từ đất bốc lên. Một mùi mà trong những năm sau đó cậu ra học được cách nhận biết và căm ghét: mùi của cái chết.

Cậu chuẩn bị bỏ đi. Nhưng cậu có quyền làm như vậy không? Cậu biết vẫn còn những người bị thương trong toa tàu này. Để dễ thở hơn, cậu quỳ lom khom và bò về phía cuối toa tàu. Ở đó, cậu nhìn thấy những mảnh xác người - một cánh tay, một ống chân, một bàn chân vẫn còn xỏ trong giày... - và cậu bật khóc. Liệu cậu có thể làm được gì đây?

Chẳng gì hết.

- Đi thôi!

Đó là tiếng Ilena gọi cậu. Cô đã thò một chân qua cửa sổ và đang nhìn xem cậu có theo không.

Elliott quay người lại. Cậu định nghe lời cô, nhưng rồi lại đổi ý. Ngay gần chỗ cậu, một thanh niên trạc tuổi cậu nằm sóng soài, bất động

dưới những mảnh tôn vỡ. Elliott cúi xuống nghe ngóng xem cậu ta còn thở không. Cậu dường như có thấy nhịp tim còn đập. Nói đúng hơn, cậu không dám chắc, song cậu quyết định tin vào điều đó. Cậu kiên trì tìm cách giải thoát người đó khỏi nắm mộ bằng sắt vụn. Không thành công. Chàng trai trẻ đã bị kẹt cứng bởi một thanh kim loại chẹn ngang lồng ngực.

- Đi thôi! Ilena nhắc lại.

Cô nói đúng: nhiều khối quá, nóng kinh khủng...

Thế nhưng Elliott ngán ngừ, rồi thu hết năng lượng trong cơn tuyệt vọng, cậu thử thêm lần nữa.

- Đừng chết! Cậu hét lên với chàng trai bị thương.

Cả cuộc đời cậu sẽ luôn tự hỏi bằng cách nào cậu đã bẻ cong được thanh sắt để kéo người thanh niên ra khỏi đó và lôi về phía cậu. Vậy mà thế đấy, cậu đã làm được! Giờ thì cậu nâng cậu ta lên, ghì chặt cậu ta trên vai và rời khỏi cái toa tàu tối tăm này.

Theo chân Ilena, cậu nhảy qua chỗ vênh giữa thành toa và đường ray rồi nới đuôi những người khác dò dẫm men theo đường hầm.

Phía trước họ, một người đàn ông với một cánh tay bị gãy rời đang loạng choạng bước đi và nhiều lần suýt ngã. Elliott cảm thấy một thứ dung dịch nóng ẩm chảy trên khuôn mặt cậu. Đó là máu của người thanh niên bị thương cậu vác trên vai đang chảy cạn dần. Elliott chẳng biết làm thế nào để cầm máu cho anh ta. Cậu dừng lại vài giây, xé rách áo sơ mi, vo viên rồi bằng tất cả sức lực còn lại, ấn chặt miếng gạc vừa chế tạm đó vào dòng máu đang tuôn xối xả.

Trong đầu cậu, mọi thứ trở nên hỗn độn. Cậu chẳng còn chút sức lực nào nữa, như thể người thanh niên mà cậu vác trên vai nặng hàng tấn, song cậu buộc phải quên đi cơn đau của chính mình. Để lại được như vậy, cậu quyết định tập trung tư tưởng của mình vào một điều gì êm ái.

Và thế là cậu nhìn cô gái đang đi phía trước cậu. Họ hầu như chưa nói với nhau lời nào, song đã gắn bó với nhau bởi một điều gì đó. Cậu để mặc mình bị dẫn đi, tin chắc sẽ chẳng điều gì có thể xảy đến với cậu. Không có cô, chẳng phải cậu đã bước lên toa xấu số kia, chính là cái toa vừa xảy ra vụ nổ hay sao?

Một lúc sau, họ nhìn thấy ánh sáng ở phía cuối đường hầm: ga tàu đây rồi. Chỉ còn vài mét nữa thôi, song đó lại là chặng khó khăn nhất. Elliott chẳng còn nghe thấy gì cả, cậu sắp quy ngã...

Đúng lúc đó một người lính cứu hoả tiến lại gần, đỡ người thanh niên xuống khỏi vai cậu, rồi đặt anh ta nằm lên một chiếc cáng.

Cuối cùng cũng được giải thoát, cậu quay về phía Ilena.

Rồi lăn ra bất tỉnh.

Cùng lúc đó, trong lòng hầm ngọt ngào, toa tàu bị tàn phá vẫn tiếp tục cháy và chẳng mấy chốc đã chỉ còn là một đồng sắt bốc khói.

Từ một trong số các toa tàu, phía trên một dãy ghế đã bị sức nóng làm cho biến dạng, có một cuốn sách đang bắt đầu bị ngọn lửa liếm tới, song người ta vẫn còn đọc được những dòng chữ kỳ lạ như sau:

Chính người là nơi nương náu của mình

Chẳng còn nơi nào khác nữa

Người sẽ chẳng thể cứu được ai khác

Người chỉ có thể tự cứu vớt bản thân (1)

Vài tiếng đồng hồ sau, khi Elliott mở mắt ra, cậu đã nằm trên một chiếc giường trong bệnh viện. Trời tảng sáng. Vai cậu bị băng một lớp dày cộp và một cơn đau như xé lan quanh các đốt sống cổ. Cô gái trên tàu điện ngầm đang lặng lẽ ngồi trông ngay bên cạnh.

- Anh thấy trong người ổn chứ? Cô gái hỏi, nghiêng người xuống nhìn cậu.

Cậu gật đầu và định ngồi thẳng dậy nhưng ống tiêm truyền ghim vào cánh tay đang cản trở mọi cử động của cậu.

- Đừng cử động, để đó cho em.

Ilena bấm vào một nút và phần đầu giường từ từ nâng lên.

Được gắn chặt vào kệ treo cao nơi góc phòng, chiếc tivi đen trắng bắt đầu phát đi những hình ảnh của một Manhattan hỗn loạn cho tới khi một người dẫn chương trình cho Elliott biết rằng:

"New York vừa mới trải qua một sự cố kỹ thuật điện tồ tệ nhất trong lịch sử. Vào lúc 17h16 ngày hôm nay, 6 tháng Mười một năm 1965, toàn bộ hệ thống ánh sáng đã phụt tắt tại Ontario và dọc theo bờ biển phía đông Hoa Kỳ và chỉ được khôi phục lại sau khoảng gần mười tiếng đồng hồ. Giả thiết về một vụ phá hoại đã được nhanh chóng loại bỏ bởi khả năng do sự cố dẫn truyền tại một trạm thủy điện trên thác Niagara...".

Tiếp theo đó là những hình ảnh và bình luận về tai nạn tàu điện ngầm mà phóng viên cho rằng bắt nguồn từ việc cắt điện. Tuyệt đối không hề có liên quan gì tới khủng bố hay đặt bom, mặc dù đất nước hiện đang trải qua một giai đoạn khá rối ren: Kennedy vừa mới bị ám sát cách đó hai năm và mùa hè năm ngoái, một vụ ẩu đả vì sắc tộc tại Los Angeles đã khiến hàng chục người thiệt mạng. Nhất là người Mỹ bắt đầu đổ quân ồ ạt sang Việt Nam làm dấy lên một phong trào

phản đối tại các trường đại học nơi các hoạt động của sinh viên thỉnh thoảng cũng trở nên khá bạo động.

Ilena xoay nút tắt tivi.

- Cậu ấy chết rồi ư? Một lát sau Elliott hỏi.

- Ai cơ?

- Cậu thanh niên mà anh đã cố cứu thoát, cậu ấy chết rồi à?

- Em nghĩ các bác sĩ đang phẫu thuật cho cậu ấy. Anh biết đấy, cô nói giọng nghẹn ngào, cậu ấy bị thương rất nặng...

Elliott gật đầu. Mất một lúc không ai nói năng gì. Vẫn còn bàng hoàng, mỗi người đều chìm đắm trong thế giới nội tâm đầy hỗn loạn và hoang mang của riêng mình.

Rồi cô gái phá vỡ bầu không khí yên lặng:

- Anh định nói gì với em thế?

Elliott nhú mày.

- Ngay trước khi vụ nổ xảy ra, Ilena nói thêm, anh đã nghiêng người về phía em định nói điều gì đó...

- À phải... , Elliott đáp ứng.

Những tia nắng mặt trời đang nhẹ nhàng nhóm những ngọn lửa đầu tiên rọi sáng căn phòng bởi một thứ ánh sáng rất dịu. Trong một vài giây vô thực, dường như tai nạn vừa qua chưa từng diễn ra. Chỉ còn lại một chàng trai lúng túng trước một cô gái vô cùng xinh đẹp trong mắt cậu ta.

- ... Anh chỉ định mời em uống với anh một ly cà phê thôi.

- Vậy à, cô gái dè dặt nói.

Họ được giải thoát khỏi sự lúng túng nhờ giọng nói vang vang của một bác sĩ vừa mới bước vào phòng .

- Tôi là bác sĩ Doyle , ông vừa thông báo vừa tiến đến bên giường .

Trong khi vị bác sĩ khám cho cậu cẩn thận , Elliott luyến tiếc nhìn theo bóng cô gái đang tạm dừng lúc này để rút lui . Sau đó cậu lại phải chịu đựng một bài diễn văn ngắn trong đó cậu chỉ nghe loáng thoáng được vài từ như “chấn thương lồng ngực do xương ức lõm và ” và “ trật đốt sống cổ” . Cuối cùng , vị bác sĩ kết thúc buổi thăm bệnh bằng việc kê cho cậu một loại thuốc mỡ chống viêm rồi cố định đốt sống cổ bằng một khung nẹp cổ .

Trước khi bác sĩ rời khỏi phòng , Elliott hỏi thăm ông về tình hình người thanh niên trạc tuổi cậu đã được đưa tới viện cùng một lúc .

Cậu được biết ca phẫu thuật vừa mới kết thúc xong bây giờ còn phải “chờ bệnh nhân hồi tỉnh thì mới có thể tiên lượng được . ”

Một câu nói mà nhiều năm sau , chính bản thân cậu cũng sẽ lặp lại rất nhiều lần ...

Còn lại một mình trong phòng , Elliott nằm lả đi cho tới khi cánh cửa nhẹ nhàng hé mở và một khuôn mặt xinh xắn hiện ra :

- Em đồng ý , Ilena nói .

- Gì cơ ?

- Chuyện cà phê ấy , em đồng ý , cô vừa nói vừa chìa ra hai chiếc cốc giấy .

Mỉm cười rạng rỡ , chàng trai đón lấy cốc nước cô gái đưa cho :

- À này , tên anh là Elliott .

- Còn em là Ilena .

Ngày hôm đó , trên tầng sáu của một bệnh viện , giữa mùa đông ở Manhattan , hai cái bóng nhỏ bé mà số phận vừa mới đưa lại gần nhau đã trò chuyện tới tận khuya .

Họ gặp nhau ngày hôm sau , rồi những ngày sau đó nữa , cùng đi dạo trên các con phố , đi dã ngoại trong công viên trung tâm và lang thang khắp các bảo tàng . Tối nào họ cũng ghé qua bệnh viện để hỏi thăm tin tức người thanh niên bị thương vẫn còn hôn mê .

Thế rồi nụ hôn đã trao dưới mưa lúc bước ra khỏi Amsterdam Cafe nơi họ dừng chân uống một cốc sô-cô-la đắng với chiếc bánh ngọt nhân phô-mai và quế .

Nụ hôn đó đã làm biến đổi mọi thứ .

Vì chưa bao giờ Elliott hạnh phúc như khi ở bên cô gái lạ lùng này , luôn lạc quan và phóng khoáng , có thể vừa ăn pizza vừa triết lý về thế giới .

Và chưa bao giờ Ilena cảm thấy mình đẹp như trong con mắt chàng trai bí ẩn và hấp dẫn mà định mệnh đã cho cô gặp trên đường đời theo một lối lạ lùng đến vậy .

Buổi chiều , họ ngồi hàng giờ đồng hồ nói chuyện trong công viên trải rộng thênh thang lọt giữa những toà nhà chọc trời .

Nhờ vậy , họ hiểu thêm về nhau .

Cô kể cho cậu nghe về ngành sinh vật học của cô và ước mơ trở thành bác sĩ thú y . Cậu cũng rất thích toán và các môn khoa học .

Cô muốn biết tại sao cậu lại không học lên nữa trong khi kết quả học tập của cậu rất tốt . Đúng là cậu học rất giỏi , nhưng cậu bảo điều đó chẳng phải do cố gắng của cậu . Chỉ là chuyện đơn giản , chẳng qua là chỉ số IQ của cậu đạt tới 166 điểm .

Khi Ilena hỏi về những dự định tương lai và cậu chẳng biết phải trả lời như thế nào , cô nhận ra cậu rất thiếu tự tin và lại quá nhạy cảm , điều này khiến cậu luôn tự thu mình lại .

Rồi một hôm , làm như vô tình , cô đặt cho cậu câu hỏi “sao anh không thử trở thành bác sĩ nhỉ ? ” . Thoạt đầu cậu vờ như không nghe thấy gì , song cô nhắc lại , và cậu nhún vai .

Thế nhưng câu hỏi đó vẫn đọng lại trong tâm trí cậu , cho tới buổi sáng đáng nhớ ấy , khi tới bệnh viện , người ta thông báo với cậu rằng người thanh niên được cậu cứu sống đã tỉnh lại và muốn gặp cậu .

Elliott bước vào phòng và tiến đến bên giường .

Cậu thanh niên ấy là người Pháp . Cho dù đã chìm trong hôn mê mất mười mấy ngày , cậu vẫn còn đôi mắt tinh nghịch , gương mặt tươi tắn và nụ cười châm chọc dễ mến .

- Vậy ra cậu là người cứu mạng tớ đây! Cậu ta nói đùa bằng giọng lơ lớ .

- Hình như thế , Elliott trả lời .

Họ vẫn còn chưa nói với nhau đủ ba câu thì một luồng thiện cảm đã hình thành .

- Giờ thì cậu sẽ còn bị tớ quấy rầy nhiều , chàng trai người Pháp nói .

- Thật sao ?

- Cho tới khi tớ trả đủ món nợ ân tình cho cậu và đến lượt tớ cũng sẽ cơ hội cứu sống cậu ...

Elliott mỉm cười . Ngay lập tức cậu đã thấy mến cậu thanh niên luôn tràn trề tình yêu cuộc sống này . Cậu tìm thấy ở cậu ta cả sự đối lập lẫn sự bù trừ hoàn hảo của cậu , cậu chìa bàn tay ra bắt và tự giới thiệu :

- Tên tớ là Elliott Cooper

- Tớ là Matt Deluca .

Sau này , mỗi khi nghĩ lại thời kỳ đó , Elliott mới hiểu ra nó đã khiến cho cuộc sống của cậu hoàn toàn biến đổi thế nào .

Một buổi sáng , trong lúc đi theo một cô gái trong tàu điện ngầm , cậu đã chọn lên một toa tàu thay vì một toa khác .

Sự lựa chọn đó đã cứu sống và cho cậu tìm được ...

... một tình yêu ,

một người bạn

và một định hướng nghề nghiệp

Năm đó, chỉ trong vài ngày, cậu đã trở thành một người đàn ông.

* * *

San Francisco, 2006
Elliott 60 tuổi

Vẫn còn được vỗ về bởi những kỷ niệm thuộc về quá khứ, Elliott đậu xe trên đỉnh đồi Telegraph rồi bước xuống thả bộ trên Fillbert s Steps. Ông đi xuống những bậc thang nở đầy hoa dẫn tới một ngôi nhà xinh xắn theo kiểu được trang trí rất nghệ thuật. Ông đẩy thanh chắn hàng rào dẫn vào vườn và thấy cửa sổ hé mở, ông liền gõ và ô cửa và gọi:

- Tớ đây, Matt! Tớ chờ cậu bên ngoài nhé.

Khá nhanh, Matt mở cửa ra vào và mở mắt tròn xoe.

- Elliott hả?

- Nhanh lên, anh bạn, chúng mình phải dừng lại ở quán Chez Francis để mua bánh mì kẹp. Nếu muộn, hết mất loại paniers gourmands thì rồi cậu lại làu bàu vì chẳng có gì ngon lành để ăn cả đấy.

- Cậu làm gì ở đây thế?

- Không phải hôm nay chúng mình sẽ cho tàu hạ thủy sao?

- Tàu nào?

- Thì con tàu của giáo hoàng!

- Chuyện này nghĩa là sao?

- Thôi đi nào, tối qua cậu đã để lại tin nhắn trong máy của tớ và rủ tớ cùng đi...

Matt cắt đứt lời ông:

- Thôi đi, Elliott! Tớ chẳng để lại tin nhắn nào cho cậu cả, lý do rất đơn giản là tớ và cậu đã không nói chuyện với nhau từ ba mươi năm nay rồi!

Lần này thì đến lượt Elliott trở mặt và đứng sững như trời trồng.

Ông tìm kiếm ánh mắt của Matt và qua đó ông biết chắc bạn mình chẳng hề đùa.

- Cậu nghe này, Matt nói tiếp, tớ không biết cậu đang giờ trò gì đây, nhưng hôm nay tớ không có nhiều thời gian. Vì thế, cậu thứ lỗi cho tớ, nhưng...

- Khoan đã, Matt, chờ chút! Cậu là bạn tớ! Ngày nào tớ và cậu cũng gọi điện cho nhau và mỗi tuần chúng mình đều gặp nhau vài lần!

Ông già người Pháp nheo mắt lại như để nhớ lại điều gì đó từ rất lâu.

- Tớ và cậu đã từng là bạn, đúng vậy, nhưng đó là cách đây lâu lắm

rồi...

Ông chuẩn bị đóng cửa lại thì vị bác sĩ già hỏi ông, về khăn khăn:

- Chuyện gì đã xảy ra với chúng ta? Chúng ta cãi nhau ư?
- Cậu có bị điên không vậy? Cậu đừng làm ra vẻ đã quên hết rồi!
- Hãy nhắc lại cho tớ biết chuyện gì đã xảy ra.

Matt tỏ vẻ ngần ngại rồi đáp:

- Chuyện xảy ra đã ba mươi năm rồi. Mọi chuyện giữa hai ta đều đang diễn ra trôi chảy cho tới một ngày cậu bắt đầu trở nên kỳ lạ.
- Tức là sao?
- Cậu bắt đầu kể những chuyện kỳ quặc về một gã nào đó đã tìm cách để du lịch vượt thời gian và đó chính là cậu nhưng già hơn... Tóm lại cậu xử sự không được bình thường cho lắm. Tớ đã làm tất cả những gì có thể để giúp cậu cho tới ngày cậu đã đi quá giới hạn.
- Đó là khi nào Matt? Chính xác là khi nào?
- Chính xác là hôm Noel, đột nhiên ông già người Pháp nhớ lại, bối rối vì sự trùng hợp. Tớ còn nhớ vì đó cũng là ngày cậu đã chia tay với Ilena...

Ba mươi năm, chính xác từng ngày một...

- Trong một thời gian dài, tớ đã thử mọi cách để làm hoà với cậu, Elliott, nhưng cậu đã tìm mọi cách xây nên một bức tường ngăn cách giữa chúng ta. Thế rồi, sau chuyện xảy ra với Ilena, mọi thứ đã không còn như trước nữa.

- Chuyện gì đã xảy ra với Ilena?

Một bức màn buồn bã chợt rủ xuống bao trùm khuôn mặt Matt, ông nói với Elliott, giọng đứt khoát:

- Cậu đi đi, Elliott!

Rồi ông đóng sập cửa lại.

* * *

Elliott khó khăn lắm mới trấn tĩnh được. Ông dò dẫm quay trở lại xe . Rõ ràng là Elliott của năm 1976 đã cãi nhau với Matt và ngày hôm nay, chính ông là người phải hứng chịu hậu quả.

Song làm sao có thể lý giải được việc ông vẫn còn có hàng đồng kỷ niệm với Matt? Tất cả những gì họ đã có cùng nhau từ năm 1976 tới nay chẳng lẽ chỉ tồn tại trong ký ức của riêng ông?

Eliott chống khuỷu tay vào thành xe và hai tay ôm lấy đầu.
Thế nếu đúng là có nhiều dòng thời gian cùng tồn tại thì sao?
Ông đã từng nghe nói đến giả thiết về "vô số thế giới" từng gây nhiều tranh cãi trong giới nghiên cứu khoa học. Theo một số nhà vật lý, mỗi sự việc có thể xảy ra sẽ xảy ra trong một thế giới nào đó. Nếu tôi ném một đồng xu lên không trung, sẽ có một thế giới trong đó đồng xu rơi sấp và một thế giới khác nơi nó lộ mặt ngửa. Tôi chơi xổ số: sẽ có một thế giới nơi tôi thắng và hàng triệu thế giới khác nơi tôi thua! Từ đó suy ra, thế giới mà chúng ta đang sống chỉ là một trong số hàng hà sa số những thế giới khác. Có một thế giới mà ở đó sự kiện 11 tháng Chín chưa bao giờ xảy ra, một thế giới trong đó George Bush chẳng phải là Tổng thống Hoa Kỳ, một thế giới trong đó bức tường Berlin vẫn còn nguyên vẹn.
Một thế giới trong đó ba mươi năm trước ông đã cãi nhau với Matt và một thế giới khác nơi họ vẫn là bạn của nhau...
vấn đề là những chuyến đi về giữa quá khứ và tương lai của ông đã khiến ông đặt chân tới một dòng thời gian khác mà trong đó, các sự kiện chẳng hề ăn khớp với những kỷ niệm mà ông đã có!
Thật không may, ngay lúc này, ông chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc sống chung với nó.
Ông ngồi vào tay lái chiếc Coccinelle và lái thẳng hướng bệnh viện.
Một điều quan trọng đang khiến ông trầm trồ: ông phải tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra với Ilena.

Chú thích:

1. *Siddharta Gautama, lời đức Phật.*

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 18

Điều được coi là lẽ sống cũng có thể là một lý do tuyệt vời dẫn đến cái chết.

ALBERT CAMUS

San Francisco, 25 tháng Chạp 1976

Ilena 30 tuổi

16h48

Trên bầu trời cao vợi vợi, giữa mây mù và gió, một con chim có bộ lông ánh bạc rẽ mây lao về phía San Francisco. Lao vút như một mũi tên, nó lượn qua Alcatraz và đảo Treasure rồi đậu xuống một trong hai mố trụ của cây cầu Cổng Vàng. Khổng lồ nhưng không kém phần duyên dáng, cây cầu nổi tiếng bắc qua vịnh trên chiều dài hai cây số tới tận Sausalito. Những trụ chống ngoại cỡ của nó bắt sâu vào lòng Thái Bình Dương chẳng hề e ngại làn nước lạnh như băng hay lớp sương mù dày đặc quán quýt chẳng khác nào dây thường xuân quanh phần thân kim loại bóng loáng.

Lượn vòng bên trên mặt nước, con chim cúi đầu nhìn xuống khoảng không, chiêm ngưỡng cuộc sống của những con người đang sôi động diễn ra ở khoảng cách hai trăm mét phía dưới.

Trên cầu, từng đoàn ô tô chạy cắt nhau và sánh hàng với nhau như một vũ điệu liên hoàn được dàn dựng trên sáu làn đường dành cho xe chạy. Tất cả chỉ là những âm thanh đinh tai, tiếng còi xe và tiếng vỏ xe rung lên bần bật.

Đột nhiên, từ lối đi dành cho người đi bộ, một cô gái tiến lên, mong manh, chẳng khác nào một nữ nghệ sĩ xiếc biểu diễn thăng bằng trên dây.

Lúc nào cũng chực ngã xuống.

Ilena chẳng thể giải thích nổi cô tới đây làm gì. Đột nhiên cô cảm

thấy mình không thể lên máy bay để trở về Florida. Vì thế, cô đã đề nghị tài xế taxi vòng xe lại và đưa cô quay về thành phố. Rồi vì nhất định phải tới một nơi nào đó, cô liền để mặc đôi chân đưa đi và chúng đã đưa cô tới chỗ này.

Cô đang đứng bên bờ vực, bị giam cầm trong cảm giác đau đớn khôn cùng mà cô không mấy may chuẩn bị tinh thần đón nhận. Ai cũng nghĩ cô là người mạnh mẽ, vững vàng và tỉnh táo, song hình ảnh đó chỉ là để tự nguy trang. Sự thật, cô là một người yếu đuối, không vũ khí tự vệ và chỉ cần một câu đơn giản - "Anh không còn yêu em nữa, Ilena" - chưa cần phải nghe hết câu, cô đã đánh mất hết mọi điểm tựa, mọi sức lực và khát vọng sống.

Cô bước lại gần lớp rào bảo vệ để nhìn xuống mặt biển. Cảnh vật khiến cô choáng váng và ngây ngất. Gió thổi thành những đợt xoáy, những con sóng xô vào nhau hất tung bọt khiến mặt biển như đang sôi sùng sục. Elliott là cả cuộc sống của cô. Cô sẽ ra sao nếu không có anh?

Ilena cảm thấy mình yếu đuối và tuyệt vọng. Nỗi đau đang bao trùm toàn bộ tâm trí quá mãnh liệt, cô không tài nào dập tắt được. Đột nhiên, tiếp tục cuộc sống này đối với cô còn kinh khủng hơn cái chết. Cô chợt hiểu ra vì sao bước chân cô đã tìm tới đây. Và cô lao mình vào khoảng không trước mặt.

* * *

Rơi từ trên cầu Cổng Vàng xuống chỉ mất bốn giây.
Bốn giây cho một chuyến đi cuối cùng.
Bốn giây, ranh giới thực sự giữa hai thế giới.
Trong bốn giây đó người ta gần như không còn sống nữa...
... song cũng chưa thực sự chết.
Bốn giây trong không trung.
Hành động tự giải thoát hay điên rồ?
Dùng cảm hay quá ư yếu đuối?
Sau bốn giây đó người ta lao thẳng xuống mặt nước với tốc độ 120km/h.
Sau bốn giây đó người ta sẽ...

... chết.

* * *

San Francisco, 25 tháng Chạp 1976

Elliott 30 tuổi

17h31

Mùa đông trời tối rất sớm.

Chỉ mới đó mà buổi chiều đã chỉ còn trong ký ức. Khắp thành phố, những ánh đèn lần lượt sáng lên trong khi mặt trăng hình lưỡi liềm lơ lửng một kẽ hở trên bầu trời để dề dặt ló dạng.

Cửa sổ mở toang, Elliott chạy xe trên Embarcadero, con phố lớn dọc theo bờ biển. Sau chuyện xảy ra ngày hôm nay, anh cảm thấy không đủ can đảm ở một mình cả đêm trong căn nhà ộp kính. Anh sợ mình sẽ phát điên, sợ điều anh có thể làm...

Vì thế, anh lao đi như gió, để những ánh đèn dẫn đường đưa anh đi qua những khu phố sầm uất nơi có toà Transamerica Pyramid, toà nhà chọc trời mang hình dáng của một mũi tên mới mọc lên, đang lấp lánh muôn ngàn ánh sáng. Anh băn khoăn nghĩ tới Ilena lúc này có lẽ đang ngồi trong máy bay. Cô sẽ phản ứng như thế nào đối với sự chia tay này? Anh cố nghĩ rằng đối với cô mọi chuyện sẽ không đến nỗi quá khó khăn, rồi cô sẽ dễ dàng tìm thấy một người đàn ông biết yêu thương cô nhiều hơn anh, song đồng thời, ý nghĩ đó cũng khiến anh cảm thấy không thể nào chịu đựng nổi.

Anh đổi hướng liên tục để rồi cuối cùng cũng dừng lại trong bãi đỗ xe của bệnh viện. Anh đã đánh mất tình yêu, anh đã đánh mất cả tình bạn. Anh chỉ còn có công việc. Tất nhiên, hôm nay nhất định anh không thể mỗ hay tiếp nhận bất cứ bệnh nhân nào, vì tác dụng của rượu và của ma túy vẫn còn chưa tan hết. Song anh cần phải được ở trong một môi trường thân thuộc và đây là nơi duy nhất mà anh biết.

Anh đậu xe vào chỗ như thường lệ rồi bước ra trong bóng đêm đúng lúc một chiếc xe cấp cứu rú còi hết cỡ lao thẳng vào trong bãi xe rồi dừng lại trước cửa khoa cấp cứu. Sức mạnh của phản xạ quen thuộc khiến Elliott không thể không chạy tới hỗ trợ một tay cho các nhân viên cứu hộ: Martinez và Pike ở bộ phận số 21, anh đã từng làm việc

chung với họ. Anh thoáng nhìn thấy khuôn mặt nhợt nhạt của hai cô y tá cho thấy các vết thương của bệnh nhân vô cùng trầm trọng.

- Chúng ta nhận được gì đây, Martinez?

Chàng thanh niên gốc La-tinh nghĩ anh đang trong ca trực và thông báo:

- Một phụ nữ ba mươi tuổi, hôn mê, em đã chấn thương. Cô ta nhảy xuống từ cầu Cổng Vàng cách đây khoảng nửa giờ...

- Cô ấy còn sống không?

- Theo tôi thì cũng không được bao lâu nữa...

Cô gái đã được đặt máy thở. Người ta đã đặt cho cô những đường truyền tĩnh mạch và đeo nẹp cổ làm che bớt một phần khuôn mặt.

Elliott giúp hai người đàn ông đỡ cô xuống khỏi cáng.

Rồi anh cúi xuống nhìn nạn nhân.

Và anh nhận ra cô.

* * *

San Francisco, 2006

Elliott 60 tuổi

Vẫn còn bàng hoàng sau cuộc chạm trán với Matt, Elliott cho xe chạy mà chẳng hề để tâm tới con đường và cũng chẳng biết mình đang đi về đâu.

Bạn ông đã ám chỉ gì khi nói: "Sau chuyện đã xảy ra với Ilena"? Có phải bạn ông chỉ đơn thuần muốn nhắc đến việc họ chia tay nhau, hay còn muốn nói tới điều gì nghiêm trọng hơn thế? Elliott cố sắp xếp mọi thứ trong tâm trí. Trong chuyến du hành ngược về quá khứ lần trước, vào sáng ngày 25 tháng Chạp năm 1976, ông và bản sao của ông đã tránh được vụ tai nạn với con cá voi sát thủ, điều đó có thể dẫn tới cái chết của cô. Như vậy là Ilena vẫn còn sống.

Vậy tại sao ông lại cảm nhận được sự tuyệt vọng trong giọng nói của Matt? Ông đạp phanh gấp và đậu chiếc Coccinelle ngay trước một lối thoát hiểm nằm dọc theo Washington Park. Dạo quanh trên vỉa hè North Beach, ông tìm thấy một quán cà phê Internet và gọi một tách cappuccino để được ngồi vào trước một màn hình máy tính.

Chỉ nhấp chuột vài lần ông đã vào tới trang danh bạ điện thoại trực

tuyển và bắt đầu tìm kiếm. Ông gõ "Ilena Cruz" vào ô từ khoá. Ở thông tin phụ bên dưới liền nhấp nháy, nó yêu cầu nhập tên thành phố. Ông gõ "San Francisco" và khởi động tìm kiếm.

Không có kết quả.

Ông mở rộng phạm vi tìm kiếm ra toàn vùng California rồi sang các bang khác.

Không có kết quả.

Chắc là Ilena của năm 2006 đã đăng ký ẩn số điện thoại trong danh bạ trực tuyến. Hoặc bà không còn sống ở bờ phía tây nữa. Hoặc bà đã đổi tên...

Vẫn không nản lòng, Elliott gõ chữ "Ilena Cruz" trên Google. Một kết quả duy nhất... Ông nhấp chuột vào đường dẫn. Đó là trang web của khoa chăm sóc động vật có vú sống ở biển của một trường đại học. Trên đó người ta đề cập tới rằng trong những năm 70, Ilena là một trong những người tiên phong trong lĩnh vực phẫu thuật mà ngày nay đã trở nên phổ biến. Bài viết còn dẫn ra thí dụ rằng cuộc gây mê đầu tiên của thế giới tiến hành trên một loài cá heo đã được cô thực hiện vào năm 1973. Gần tên của cô, một con số dẫn tới chú thích tiểu sử ở cuối trang. Bàn tay run rẩy, Elliott nhấp chuột vào đường dẫn và bàng hoàng khi nhìn thấy năm sinh và năm mất của Ilena: 1947-1976!

Chẳng có thêm lời giải thích nào.

Ánh mắt dán chặt vào màn hình, ông cố suy luận để hiểu được đầu đuôi sự việc.

Nếu Ilena vẫn còn sống vào ngày 25 tháng Chạp năm 1976 mà trang web này vẫn bảo cô qua đời cũng vào năm đó, vậy thì cái chết của cô đã xảy ra vào một trong sáu ngày cuối cùng của năm 1976.

Nhưng là ngày nào? Như thế nào? Tại sao?

Ông ra khỏi quán cà phê Internet và vội vã quay trở lại xe.

Phải xem lại báo chí của thời đó!

Đó là việc ông phải làm trước tiên. Ông điều khiển xe vượt lên mà chẳng buồn bật xi nhan xin đường và thiếu chút nữa thì đâm phải chiếc Lexus đang chạy ngược chiều. Sau khi quay bừa xe lại, ông chạy theo hướng về City Hall nơi có trụ sở của toà báo San Francisco Chronicle.

Tới nơi, ông mất hai mươi phút tìm chỗ đậu, song lẽ ra ông phải đoán ra từ trước, số lượng chỗ đậu xe vào giờ này luôn nhỏ hơn số không. Quá chán nản, Elliott bỏ mặc chiếc xe của mình đậu hàng đôi và biết chắc nó sẽ không còn ở đó khi ông quay trở ra. Ông hối hả chạy vào bên trong toà nhà ốp kính nơi có những phòng làm việc của

thời báo nổi tiếng và giải thích rằng ông muốn tra báo lưu trữ của năm 1976. Cô gái ở quầy tiếp tân chia cho ông một bản đăng ký, yêu cầu điền đầy đủ thông tin và giải thích cho ông rõ rằng yêu cầu của ông sẽ chỉ được đáp ứng sau vài ngày nữa.

- Vài ngày nữa cơ à! Elliott làu bàu.

Cô đáp rằng "ngày nghỉ lễ", "thiếu nhân sự", "microfilm", "còn nhiều năm chưa được lưu"...

Ông rút ra một tờ một trăm đôla; cô cầm lấy với vẻ bực bội; ông đưa thêm hai tờ nữa; cô bảo: "Tôi sẽ xem có thể giúp được gì cho ông". Và mười lăm phút đồng hồ sau, ông đã ngồi trước một màn hình cho phép xem từng trang của tờ San Francisco Chronicle những ngày cuối năm 1976. Vì tìm trong các đề mục không thấy gì, ông liền dò từng mục tin vặt và trong dấu ấn bản ra ngày 26 tháng Chạp năm 1976, ông bắt gặp một mẫu tin đóng khung mà ông phải đọc đi đọc lại nhiều lần mới có thể dung nạp hết thông tin.

Lại thêm một vụ tự sát nữa trên cầu Cổng Vàng

Chiều qua, một cô gái đã nhảy từ trên cầu Cổng Vàng ngay tại vị trí thanh chắn số 69. Đó là Ilena Cruz, một nữ bác sĩ thú y tới từ Florida. Theo một số nhân chứng, cô đã chủ động lao xuống mặt nước. Được tàu cứu hộ của cảnh sát đường biển vớt lên, song với quá nhiều vết chất thương ngoài và tổn thương nội tạng, cô đã được đưa ngay vào bệnh viện Lenox, tại đây tình trạng của cô đã được các bác sĩ đánh giá là "rất trầm trọng".

Một cục tròn cuộn lại trong dạ dày của Elliott và trong nhiều phút liền ông ngồi bất động trên ghế, quy ngả sau đòn đánh ác liệt của số phận. Rồi ông đọc tiếp báo của ngày hôm sau, mặc dù đã lường trước điều ông sắp đọc được.

Không có phép lạ nào đối với cô gái tự tử ở cầu Cổng Vàng

Phép lạ đã ghé qua bệnh viện Lenox. Ilena Cruz, cô gái nhảy từ trên cầu Cổng Vàng xuống từ ngày hôm kia đã qua đời vào đêm qua do quá nhiều vết thương nội tạng trầm trọng (xem số báo ra ngày hôm qua).

Thêm một cái chết nữa làm dấy lên những tranh luận xung quanh

vấn đề cần thiết phải lắp đặt một hệ thống hàng rào an toàn, một biện pháp phòng ngừa từ trước tới nay Ban Quản lý cây cầu vẫn luôn từ chối áp dụng.

Ông bước ra khỏi toà soạn báo, mỗi mét rã rời. Chiếc xe của ông đã đậu hàng đôi hơn một tiếng đồng hồ mà vẫn chưa bị cầu đi mất. Một chút an ủi nhỏ nhoi. Ông ngồi vào sau tay lái và chạy thẳng về hướng bệnh viện Lenox.

Ông còn một việc cuối cùng cần xác minh lại.

* * *

San Francisco, 25 tháng Chạp 1976

Elliott 30 tuổi

20h23

Bị dày vò bởi nỗi lo lắng, Elliott chờ Ilena được đưa ra khỏi phòng mổ. Hôm nay không phải là ngày trực của anh, vì thế người ta đã không muốn để cho anh phẫu thuật. Và cũng vì anh đã dùng cái liều thuốc heroine chết tiệt ấy mà anh cũng không dám nài thêm.

Kết quả khám nghiệm thật kinh khủng: những vết gãy ở hai cẳng chân và bàn chân, trật khớp háng và khớp vai, chấn thương lồng ngực... Cú va đập quá mạnh đã làm vỡ khung xương chậu và làm tổn thương các bộ phận bên trong. Người ta nghi ngờ có các vết thương ở thận và lá lách, đồng thời sự xuất hiện ở cửa mình cho thấy ruột hoặc ống niệu có thể bị vỡ.

Anh không thể ngồi yên, sốt ruột đi đi lại lại trước khi quay trở lại đứng chờ sau những cánh cửa kính ngăn cách anh với phòng mổ. Anh đã nhìn thấy nó nhiều lần đủ để không tự vỗ về mình bằng những ảo tưởng.

Chính anh cũng đã nhiều lần phẫu thuật cho các ca đa tổn thương (1) và cần phải thực tế: lúc này, nguy cơ tử vong chắc chắn cao hơn khả năng sống sót. Chưa kể một tai nạn kiểu này thường gây ra những tổn thương cho cột sống và tuỷ sống. Những tổn thương kiểu đó thường để lại di chứng gây liệt hai chân hoặc liệt nửa người... Trong giây lát, hình ảnh Ilena liệt toàn thân, lét đi trong một chiếc xe lăn, thoáng hiện ra trong tâm trí anh và che khuất hình ảnh một người phụ nữ thân hình ướt đẫm mới hôm qua còn lặn và bơi lội bên

cạnh đàn cá voi.

Tất cả những điều này xảy ra là do anh! Anh và bản sao của anh cứ tưởng đã cứu được Ilena, nhưng họ chỉ thành công trong việc đẩy lùi thời điểm tuyệt mệnh lại vài tiếng. Thay vì phải chết vì bị một con cá voi sát thủ chìm dưới nước, giờ thì cô lại lao mình từ trên cầu xuống. Thế đấy!

Họ đã tìm cách chống lại số phận, song số phận mạnh hơn họ rất nhiều.

* * *

San Francisco, 25 tháng Chạp, 2006

Elliott 60 tuổi

22h59

Mưa trút như thác đổ xuống bệnh viện Lenox.

Tại tầng hầm thứ ba của toà nhà, dưới ánh đèn nêông, Elliott đang sẫm soi những tập tài liệu cũ được lưu từ ba mươi năm trước, tìm kiếm hồ sơ bệnh án của Ilena.

Căn phòng kê đầy những giá kim loại oằn mình dưới sức nặng của các thùng cáctông. Trước kia, có lẽ các tài liệu này từng được sắp xếp theo một thứ tự chính xác, nhưng hôm nay cả căn phòng rộng này chỉ còn là một đống lộn xộn. Nhiều tháng, nhiều năm, nhiều phòng khoa đã qua đây: tất cả đã bị xáo trộn, rải rác khắp nơi.

Vừa vội vã mở từng thùng các tông và từng tập hồ sơ ra, Elliott vừa tìm cách để hiểu được tất cả những gì đã xảy ra với ông từ ba tháng trở lại đây. Lúc đầu, ông đã ngây thơ tin rằng ông sẽ có thể thay đổi được số phận và số phận đã buộc ông phải tỉnh giấc. Bởi lẽ cũng phải thừa nhận đi thôi: sự tự do ý chí, khả năng gây ảnh hưởng tới số phận, tất cả những điều đó chỉ là ảo tưởng. Sự thật là tất cả sự tồn tại của chúng ta đều đã được định trước và có muốn chống lại cũng vô ích. Một số sự kiện sẽ không có cách nào thay đổi được và giờ tuyệt mệnh cũng nằm trong số đó. Tương lai chẳng phải được tạo ra dần dần. Về cơ bản, con đường đã được vạch sẵn và chẳng có cách nào khác ngoài việc cứ thế mà đi theo. Tất cả đều là một khối - quá khứ, hiện tại, tương lai - và đều phải tuân theo cái được gọi là định mệnh.

Nhưng nếu như tất cả đều đã được viết sẵn, thì ai là người cầm bút?

Một sức mạnh siêu nhiên ư? Thượng đế ư? Nhưng để đưa chúng ta đến đâu?

Biết rõ rằng sẽ chẳng bao giờ tìm thấy câu trả lời cho câu hỏi đó, ông tập trung vào công việc tìm kiếm của mình và sau khoảng một tiếng đồng hồ cuối cùng ông cũng đã tìm ra.

Hồ sơ nhập viện của Ilena đã không biến mất, song dấu ấn thời gian đã khiến cho những nội dung ghi trong đó hầu như không còn đọc được nữa. Các chữ đánh máy đã bị mờ gần hết và hơi ẩm đã khiến nhiều trang bị dính chặt vào nhau. Elliott bèn chồn đưa những trang giấy lại gần ánh đèn và cuối cùng cũng lờ mờ đoán được phần lớn nội dung.

Các vết thương của Ilena còn nghiêm trọng hơn cả những gì ông từng hình dung, song trái ngược với điều ông đã đọc được trong tờ báo, Ilena không phải chết do nhiều vết thương gây ra, mà là do một ca phẫu thuật cấp cứu để loại bỏ một cục máu đông trong não.

Ông nhìn tên người bác sĩ đã phẫu thuật cho cô: tiến sĩ Mitchell.

Ông vẫn còn nhớ người này: Roger Mitchell là một bác sĩ phẫu thuật có tài, nhưng....

Tại sao mình lại không đích thân thực hiện ca phẫu thuật nhỉ?

Ông cũng ngạc nhiên vì không tìm thấy bản kết luận chụp cắt lớp.

Theo những gì đọc được, ông có thể tái lập được những giả thiết về chuyện đã xảy ra. Vào khoảng bốn giờ sáng, một nữ y tá đã thông báo có những cử động bất thường của đồng tử là dấu hiệu tồn tại một cục máu đông. Người ta đã tiến hành mổ cấp cứu, song không thành công.

Cục máu đông đó nằm khá sâu và đúng ngay vị trí khó can thiệp, ca mổ lại càng trở nên khó khăn vì có một vết thương ở thùy não, không thể chẩn đoán được nếu không chụp cắt lớp. Một ca phẫu thuật khó có thể thực hiện trên một bệnh nhân suy hô hấp và huyết áp tụt thấp. Ngay cả một bác sĩ phẫu thuật giỏi nhất cũng không thể cứu nổi cô. Chỉ trừ khi dự đoán được diễn biến của ca mổ...

Một thông tin cuối cùng đã thu hút sự chú ý của ông: giờ chết.

04 giờ 26 phút sáng.

Ông không thể ngăn mình nhìn đồng hồ.

Vẫn còn chưa tới nửa đêm.

* * *

San Francisco, 26 tháng Chạp, 1976

Elliott 30 tuổi

00h23

- Tôi đã bóc bỏ lá lách và khâu một phần ruột lại, tiến sĩ Roger Mitchell giải thích với người đồng nghiệp trẻ.
Lần đầu tiên, Elliott lo lắng đứng ở vai trò của người phía bên kia: phía những người bệnh và gia đình của họ.
- Còn thận? Anh hỏi.
- Tạm ổn. Tuy vậy, tôi lại lo lắng cho hệ hô hấp: rất nhiều xương sườn đã bị gãy ở ít nhất hai nơi.
Elliott biết điều này có ý nghĩa. Một phần của lồng ngực sẽ không còn là một khối liền mạch với khoang ngực nữa, điều này làm tăng nguy cơ hở phổi, máu và dịch dễ tràn vào màng phổi và làm suy nhịp thở.
- Thế cột sống có bị tổn thương không?
- Còn quá sớm để kết luận. Có thể ở vùng sống lưng... Cậu biết đấy, chỗ đó có thể rất nghiêm trọng hoặc chẳng để lại gì: cũng có thể chỉ nhẹ thôi...
- ... cũng có thể để di chứng vĩnh viễn liệt hai chân, Elliott kết luận.
Mitchell nhăn mặt.
- Phải chờ thôi. Lúc này, chúng ta chẳng thể làm gì được.
- Anh không cho cô ấy chụp cắt lớp ư?
- Tối nay thì không, phần mềm bị trục trặc: chương trình liên tục bị treo từ sáng đến giờ.
- Khỉ thật! Elliott hét lên và tổng thẳng nắm đấm vào cánh cửa.
- Cậu bình tĩnh lại đi. Tôi đã cho người theo dõi cô ấy chặt chẽ. Cứ mười lăm phút một lần, y tá sẽ vào kiểm tra. Và dù sao đi nữa...
Anh định nói gì đó nhưng rồi lại đổi ý.
- Dù sao đi nữa? Elliott hỏi, ép anh phải kết thúc câu nói.
- Điều duy nhất mà chúng ta làm được lúc này là cầu nguyện. Cầu nguyện để khỏi phải phẫu thuật cô ấy thêm lần nữa trong khi còn quá sớm, vì trong tình trạng như hiện nay cô ấy sẽ không thể nào chịu đựng được đâu.

* * *

San Francisco, 26 tháng Chạp, 2006

Elliott 60 tuổi

01h33

Elliott lên tầng trên, ôm chặt trước ngực tập hồ sơ bệnh án cũ của Ilena. Mặc dù đã ngừng phẫu thuật từ hai tháng nay, song ông vẫn còn là trưởng khoa, điều đó cho ông quyền được giữ lại phòng làm việc của mình. Đèn tự động bật sáng ngay khi ông vừa đẩy cánh cửa. Ông đứng sững người, đối diện với cửa sổ, ngắm nhìn những luồng nước xối xả đang không ngừng dội lên thành phố.

Rồi ông sải bước trong phòng, tâm trí không yên, tự hỏi liệu ông có thể làm được gì. Một lần nữa ông đọc lại toàn bộ bệnh án của Ilena trước khi đặt nó lên bàn làm việc bên cạnh một bộ cờ vua bằng đá cẩm thạch. Về suy tư, ông nhặt hai quân cờ lên: một con tượng hình nón và một con xe hình trụ tròn...

Hình nón và hình trụ tròn...

Điều này khiến ông nhớ lại một câu chuyện ngụ ngôn mà ông đã từng được nghe khi còn đi học.

Ông đặt cái hình nón nằm thẳng xuống mặt bàn và búng mạnh vào nó: quân cờ xoay tròn tại chỗ. Ông làm tương tự với hình trụ tròn: quân cờ lăn trên mặt bàn rồi rơi xuống đất vỡ tan.

Cả hai quân cờ đều chịu cùng một lực tác động giống nhau, nhưng lại di chuyển theo những cách khác nhau. Bài học rút ra là: những người khác nhau sẽ có những cách xử sự khác nhau đối với cùng một sự việc trong cuộc sống. Cho dù mình không thể lẫn tránh được số phận, mình cũng vẫn được tự do chọn cách thức để khi phải đương đầu với nó.

Phấn khởi vì ý nghĩ đó, Elliott thọc tay vào túi và lôi ra lọ thuốc nhỏ.

Ông đã sống một ngày kinh khủng và nó còn lâu mới kết thúc. Tuy nhiên, lúc này ông cảm thấy mình bình tĩnh lạ thường.

Vì một con người không bao giờ mạnh như lúc anh ta bước vào trận chiến đấu cuối cùng.

Chú thích:

1. Polytraumatise: một người có nhiều vết tổn thương do cùng một tai nạn gây ra.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 19

Lần gặp thứ bảy và thứ tám

*Nếu như lúc trẻ ta biết được...
Nếu như lúc già ta làm được...*

San Francisco, 26 tháng Chạp năm 1976

Elliott 30 tuổi

02h01

Cả bệnh viện như đang chìm trong giấc ngủ, tiếng mưa rơi nhẹ nhẹ như ru.

Ilena nằm đó, trong bóng tối của một phòng bệnh nhỏ. Phía trên người cô, một giàn dây truyền dịch và trong miệng cô, một đầu ống của chiếc máy hô hấp nhân tạo, đôi mắt nhắm nghiền.

Ngồi bên cạnh cô, Elliott nhẹ nhàng kéo tấm chăn lên như sợ cô bị lạnh. Anh bàng hoàng đưa một bàn tay run rẩy về phía cô gái. Khi làn da hai người thoáng lướt qua nhau, anh có cảm giác như một lưỡi dao lam sắc bén vừa mới cứa một nhát thật sâu vào trái tim anh.

Đằng sau những vết thương sưng tấy và đôi môi tím ngắt, anh cảm thấy sự sống đang vật lộn để không tắt ngấm.

Một sự sống chỉ còn treo trên đầu sợi tóc.

Sẵn sàng đứt bất cứ lúc nào.

* * *

Cánh cửa phòng khe khẽ hé mở. Elliott quay người lại, tưởng rằng sẽ

nhìn thấy cô y tá trực trên tầng.

Nhưng không phải cô ta.

- Phải phẫu thuật cho cô ấy thôi! Bản sao của anh thông báo bằng giọng không hề để cho anh phản đối.

Elliott đứng bật dậy.

- Phẫu thuật gì kia?

- Một cục máu đông trên não.

Hoảng hốt, anh bác sĩ trẻ nhắc mi mắt của Ilena lên, nhưng không hề nhìn thấy một sự mất cân đối của đồng tử nào chứng tỏ có máu đông ở não.

- Ông lấy cái tin đó ở đâu ra?

- Từ báo cáo tử vong. Nếu như cậu cho chụp cắt lớp, chính cậu cũng sẽ thấy...

- Khoan đã nào, Elliott tự vệ, chúng ta mới ở năm 1976. Máy móc hồng hóc, phần mềm trực trặc liên tục, điều đó không nhắc ông nhớ lại gì sao?

Người kia không buồn trả lời, mắt tập trung vào kết quả điện tim đồ.

- Yêu cầu chuẩn bị phòng mổ ngay, nhanh lên! Ông vừa nói vừa chỉ tay vào chiếc điện thoại treo tường.

- Khoan đã, cô ấy có rất nhiều vết thương lồng ngực: nếu mở ra lúc này, cô ấy có thể chết.

- Phải, nhưng nếu không mở ra, rủi ro đó sẽ trở thành hiện thực.

Elliott suy nghĩ rồi lại đặt vấn đề theo cách khác:

- Mitchell không bao giờ chịu mổ cho Ilena nếu như chẩn đoán chỉ dựa trên cảm tính.

Ông già nhún vai:

- Đó là cậu nghĩ tôi sẽ để Mitchell mổ...

- Thế ai?

- Tôi.

Elliott đồng tình khi nghĩ đến chữ "tôi" đó cũng bao gồm cả anh, nhưng vẫn còn một trở ngại:

- Chỉ có hai chúng ta thì không thể tiến hành ca mổ được! Tối thiểu chúng ta phải có được một bác sĩ gây mê và một y tá.

- Bác sĩ gây mê đang trực là ai?

- Hình như là Samantha Ryan.

Người bác sĩ già gật đầu và nhìn đồng hồ treo tường.

- Hẹn cậu ở phòng mổ trong mười phút nữa! Ông vừa nói vừa rời khỏi phòng. Cậu chuẩn bị cho Ilena trước khi mổ, tôi sẽ phụ trách Ryan.

* * *

Elliott, sáu mươi tuổi, lao ra sảnh gần như trống trơn nơi phảng phất mùi ête đậm đặc. Để không ai để ý đến mình, ông đã cởi bỏ áo vest và khoác lên mình một chiếc áo blu trắng. Ông thuộc lối đi trong bệnh viện như chính lòng bàn tay mình và không mấy khó khăn để tìm ra phòng nhân viên nơi Samantha Ryan đang nghỉ.

- Chào cô, Sam, ông vừa nói vừa bật đèn lên.

Đã quá quen với những giấc ngủ bị cắt quãng giữa đêm, cô gái ngồi bật dậy và đưa tay che mắt để tránh ánh đèn làm chói. Cho dù khuôn mặt của người đàn ông này không hề xa lạ đối với cô, nhưng cô không tài nào nhớ ra nổi tên ông.

Elliott chìa cho cô một cốc cà phê, cô vừa nhận vừa lấy tay vén vài lọn tóc loà xoà trên mặt.

Đó là một cô gái khá đặc biệt: ba mươi tuổi, gốc Ailen, đồng tính và sùng đạo Thiên Chúa. Cô làm việc ở bệnh viện từ hai năm nay, sau khi đã cắt đứt quan hệ với gia đình cô ở New York, trong khi bố và các anh cô là những nhân vật quan trọng của NYPD. (1)

Trong những năm sắp tới, Elliott và cô sẽ trở thành bạn tốt của nhau, nhưng vào thời kỳ này Samantha vẫn là một người sống cô đơn, sống nội tâm và nhiều dằn vặt. Cô chẳng hề kết bạn với ai trong bệnh viện và đồng nghiệp đã đặt biệt danh cho cô là người tự kỷ.

- Tôi cần cô giúp cho một ca mổ, Sam.

- Ngay bây giờ ư?

- Ngay bây giờ. Một cục máu đông trong não cần phải được lấy ra ngay, bệnh nhân đang bị suy hô hấp.

- Cô gái tự tử phải không? Cô vừa hỏi vừa nhấp một ngụm cà phê.

- Chính xác.

- Cô ấy không thể qua khỏi được đâu, cô bình tĩnh nói.

- Điều đó, hãy để tương lai trả lời, Elliott đáp.

Cô mở một tờ giấy nhôm bọc vài chiếc bánh quy Oreo ra.

- Ai mổ? Cô vừa hỏi vừa nhúng chiếc bánh quy vào cốc cà phê.

- Tôi.

- Nhưng ông là ai mới được nhỉ?

- Một người quen biết cô.

Ánh mắt cô gái đọng phải cái nhìn của người bác sĩ, và trong một thoáng, cô giật mình, thoáng có cảm giác người đàn ông này nhìn

thấu tâm can cô như đang đọc một cuốn sách...

- Phải thật nhanh lên, Elliott giục.

Samantha lắc đầu:

- Mitchell là người chịu trách nhiệm. Tôi không thể thực hiện một ca mổ bừa bãi được, người ta sẽ đuổi tôi mất.

- Cũng rủi ro đấy, Elliott thừa nhận. Tuy nhiên, cô sẽ giúp tôi...

- Tôi chẳng nợ nần gì ông cả, cô vừa nói vừa nhún vai.

- Tôi thì không, nhưng cô có món nợ với Sarah Leeves đấy...

Ông để ngỏ câu nói và cô nhìn ông hoảng hốt. Sarah Leeves là một cô gái điểm khốn khổ đã bước chân vào ngưỡng cửa bệnh viện hai năm về trước sau khi đã bị đánh đập dã man và lĩnh vài nhát dao đâm. Người ta đã mổ cấp cứu cho cô, nhưng cô đã không thể qua khỏi.

- Lúc đó cô vừa mới vào làm tại bệnh viện và cô trực ca ngày hôm đó, Elliott nhắc lại. Cô là một bác sĩ gây mê giỏi, Sam ạ, một trong những người cứng tay nghề nhất, nhưng hôm đó cô đã phạm sai lầm nghiêm trọng...

Sam nhắm mắt và lần thứ một ngàn, hình ảnh đó lại hiện lên trong tâm trí cô: một thao tác nhầm lẫn, hai thứ thuốc bị tráo đổi, một sai lầm thuộc loại sơ đẳng và cô gái đáng thương ấy đã không bao giờ tỉnh lại.

- Cô đã khéo léo che giấu sai phạm của mình, Elliott nhận xét, và cũng phải nói thêm rằng cũng chẳng ai thèm quan tâm đến cô gái điểm đó.

Samantha vẫn nhắm mắt. Sai lầm ấy, cô đã phạm phải do thiếu cẩn thận. Sự thật là buổi tối hôm ấy, tâm trí cô đang để đi nơi khác. Cô đang mải nghĩ tới New York và người cha của cô lúc nào cũng mắng chửi cô là "đồ khốn đĩ rạc, đàn ông điểm", tới mẹ cô cứ ba giây một lần nhắc đi nhắc lại từ "nhục nhã" và tới các anh trai của cô đã tống cổ cô ra khỏi thành phố.

Khi cô mở mắt ra, cô nhìn Elliott, hoảng sợ.

- Làm sao ông biết được tất cả những điều đó?

- Vì chính cô đã kể cho tôi nghe.

Samantha lắc đầu. Cô chưa bao giờ kể về sự cố đó với bất kỳ ai, kể cả xưng tội. Trái lại, từ hai năm nay, cô đã đặt cả lòng tin của mình vào việc cầu nguyện không ngừng nghỉ, như để chuộc lỗi lầm. Hơn hết thấy, cô muốn quay trở về trước đó, sao cho cái ngày đáng nguyên rủa ấy chưa bao giờ tồn tại. Đã bao lần cô cầu trời ban cho cô một cơ hội để cô chuộc lại tội lỗi!

- Cứu một mạng sống để chuộc lại một cái chết... Elliott nói như đoán

được ý nghĩ của cô.

Chần chừ vài giây, Samantha cài nút áo khoác và nói đơn giản:

- Tôi lên phòng mổ đây.

Eliott chuẩn bị nổi bước cô thì ông bỗng cảm thấy bàn tay mình bắt đầu run lên.

Đến rồi ư!

Ông trốn vào trong toalet, may thay vào giờ giữa đêm này trong đó vắng tanh. Hoảng sợ, ông cảm thấy mình đang dần biến mất. Ông cúi người xuống bồn rửa tay để vã nước lên mặt. Trái với Samantha, ông chẳng tin có Chúa song không vì thế mà ông không thử cầu nguyện.

Hãy để cho con mổ! Hãy để cho con được ở lại lâu thêm chút nữa!

Nhưng Chúa mà ông không hề đặt niềm tin chẳng thêm đếm xỉa tới lời cầu xin của ông và Eliott chẳng còn cách nào khác ngoài việc để cho mình bị hút vào lối mòn thời gian.

* * *

Ông tỉnh lại vào năm 2006, mệt nhoài ngồi trên chiếc ghế làm việc. Hoảng hồn, ông nhìn vào chiếc đồng hồ để bàn đặt lẫn lóc trên giá sách: 02h23.

Ông vẫn còn một chút thời gian, với điều kiện ông phải quay trở về quá khứ ngay lập tức. Ông cuống cuống nuốt vội một viên thuốc nữa, nhưng chẳng có gì xảy ra. Cũng phải thôi: chất thuốc đó chỉ có tác dụng trong giấc ngủ. Song ông lại đang quá lo lắng để có thể ngủ được như mong muốn. Ông vội vã lao ra hành lang và gọi thang máy để xuống nhà thuốc của bệnh viện. Tới nơi, ông tìm thấy một chai Hypnosène, một loại thuốc làm bất tỉnh dùng để chuẩn bị cho bệnh nhân trước khi gây mê. Ông gấp rút quay về phòng làm việc, vợ vội lấy một lần. Ông rút một lượng thuốc nhỏ ra và tự tiêm vào ven. Tác dụng gây ngủ chẳng mấy chốc đã đưa Eliott vào thế giới của mộng mị và ảo tưởng.

* * *

Cùng lúc đó, vào năm 1976, Elliott, ba mươi tuổi, vừa kết thúc công việc chuẩn bị cho Ilena trước phẫu thuật. Anh đã gội sạch tóc trên đầu cô và vừa mới rút máy thở ra. Để cô có thể thở được trong khi di chuyển, anh dùng dụng cụ giúp thở cầm tay và đưa cô lên phòng mổ một cách kín đáo hết sức có thể.

Samantha Ryan đang chờ anh cùng với một nữ y tá. Trái lại, chẳng hề thấy bóng dáng bản sao của anh, cho tới khi anh nghe thấy có ai đó gõ vào lớp kính cửa. Vị bác sĩ già ra hiệu cho anh tiết trùng và Elliott tiến ra chỗ ông đang nói năng gì. Gặp được nhau, hai người bác sĩ phẫu thuật cùng kéo tay áo lên tận khuỷu và chuẩn bị trong im lặng, xoa hai tay vào nhau theo đúng trình tự với thuốc sát trùng rồi khoác áo blu, đeo khẩu trang, găng tay cao su và mũ giấy vào.

* * *

Rồi cả hai cùng vào phòng mổ.

Elliott đứng lui lại một chút, để bản sao của mình điều khiển ca mổ. Ông ta có vẻ rất thoải mái, bình tĩnh, phối hợp từng động tác một để đặt Ilena lên bàn mổ. Ông để đầu cô ở tư thế thẳng, tránh mọi sự cử động căng cứng hoặc xoay bên. Ông biết cô có nhiều vết thương cột sống và không muốn làm chúng trầm trọng thêm bởi một thao tác quá khắt khe.

Cuối cùng ca mổ cũng bắt đầu. Vị bác sĩ già hơn trong hai người cảm thấy một cảm xúc thật đặc biệt: đã hai tháng nay ông không mổ nữa và chưa bao giờ ông nghĩ đến chuyện lại cầm dao mổ lên. Các cử chỉ của ông thật chính xác. Theo thời gian, ông đã học được cách kiểm soát áp lực trong những thời khắc quan trọng. Ông biết chính xác cần phải mở chỗ nào, đôi tay ông không hề run, tất cả diễn ra tốt đẹp cho tới khi...

- Ai đã cho phép các người phẫu thuật thế này!

Mitchell vừa bước vào phòng và mặt ông trắng bệch vì tức giận. Ông nhìn lần lượt Samantha Ryan, Elliott và bản sao của anh.

- Người này là ai? Ông vừa hỏi vừa hát hàm về phía người bác sĩ

phẫu thuật già, trong khi người đó bình tĩnh nhắc nhở ông:

- Anh chưa qua tiết trùng, bác sĩ Mitchell, và anh còn bỏ sót một cục máu đông.

Tự ái, Mitchell đeo khẩu trang lên miệng và dọa:

- Mọi chuyện không thể diễn ra theo kiểu đó được!

- Ông phải qua tiết trùng đi, Elliott nhắc lại, khiến vị bác sĩ dù tức giận điên lên vẫn buộc phải ra khỏi phòng.

Ca mổ tiếp tục tiến hành một cách yên ổn bất ngờ. Bên ngoài, bão gào thét và người ta có thể nghe thấy tiếng mưa quất ràn rạt vào kính và chảy trong ống máng. Elliott, ba mươi tuổi, nhìn bản sao ba mươi năm sau của mình với cảm giác ngưỡng mộ xen lẫn ngờ vực. Elliott, sáu mươi tuổi, vẫn đang tập trung vào công việc. Cho dù tất cả đang diễn ra suôn sẻ, phải thừa nhận rằng độ sâu và kích thước của cục máu đông cộng với tình trạng suy hô hấp của Ilena khiến cho việc tiên đoán khả năng sống của cô trở nên rất bấp bênh. Ông biết rằng trong trường hợp tốt đẹp nhất, tình trạng hôn mê của cô cũng sẽ gây ra tổn thương do thiếu máu cục bộ và để lại những di chứng nặng nề.

Bao nhiêu phần trăm cơ hội để cô có thể vượt qua được?

Về y học mà nói, khả năng sống sót của cô chỉ có năm phần trăm.

Và có thể chỉ có một phần nghìn may mắn để cô không bị di chứng.

Nhưng trong suốt sự nghiệp của mình, ông đã học được cách nhìn nhận những con số đó một cách thận trọng. Ông đã từng biết những bệnh nhân mà các bác sĩ cho rằng chỉ còn sống được ba tháng, song lại sống tới mười năm. Cũng như ông đã từng gặp những ca mổ tưởng chừng như đơn giản song lại kết thúc bằng một thảm kịch.

Đó là điều ông đang tự nhủ với mình khi một luồng máu bắn toé lên mắt ông. Đó chính là thứ mà ông đã nghi ngờ: một vết tắc mạch do cục máu đông gây ra. Máu chảy nhiều ghê gớm, song ông đã kịp báo cho những người khác và máu được cẩn thận hút sạch. Ông cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình, chỉ tập trung vào việc phẫu thuật, thậm chí không nghĩ tới việc mình đang mổ cho Ilena. Vì nếu như ông lại bắt đầu tưởng tượng ra hình ảnh của cô thì ông biết bàn tay mình sẽ bắt đầu run rẩy và mắt của ông có thể bị mờ đi.

Ca mổ tiếp tục tiến hành trong yên lặng cho tới khi Mitchell lại một lần nữa xuất hiện trong phòng mổ cùng với một bác sĩ trưởng khoa. Họ ghi nhận sự vi phạm quy chế bệnh viện, song không tìm cách cản trở ca mổ, và suy cho cùng thì ca mổ cũng đã đến hồi kết thúc. Ngay khi cảm thấy mình chuẩn bị đón chờ những đợt rung đầu tiên, Elliott, sáu

mười tuổi, quay về phía bản sao của mình và đề nghị:

- Tôi để cậu đóng lại nhé.

Ông cởi bỏ áo blu và mũ ra, tháo bỏ đôi găng tay dính đầy máu và nhìn đôi bàn tay: chúng đã chịu đựng được cú sốc mà không hề run rẩy, còn lâu hơn cả sự mong đợi của ông.

- Cảm ơn, ông thì thảo, mặc dù chính ông cũng chẳng biết mình đang bày tỏ sự cảm kích với ai.

Đó là ca mổ cuối cùng của ông. Ca mổ quan trọng nhất của cuộc đời ông.

Đúng vào lúc ông biến mất, dưới những cặp mắt sửng sờ của những người đi xung quanh, ông tự nhủ mình đã hoàn thành sứ mạng.

Từ giờ trở đi, ông không còn sợ chết nữa.

Chú thích:

1. *NYPD: New York Police Department: Cục cảnh sát New York.*

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 20

Lần gặp cuối cùng

Khi hai mươi tuổi, ta nhảy múa ở trung tâm thể giới. Năm ba mươi tuổi, ta lang thang trong đường tròn. Khi năm mươi tuổi, ta đi bộ trên đường chu vi, tránh không nhìn ra bên ngoài lẫn bên trong. Về sau này, chẳng còn gì quan trọng nữa cả, lợi thế của trẻ con và người già là vô hình.

CHRISTIAN BOBIN

San Francisco, 2006

Elliott 60 tuổi

Khi Elliott mở mắt ra, ông đang ngồi trên mặt sàn lạnh lẽo trong phòng làm việc, giữa một vũng máu nhỏ. Ông khó nhọc đứng lên và lấy tay bịt mũi lúc này đang chảy như đài phun nước. Một lần nữa, những mạch máu đã trả giá cho chuyến du hành vượt thời gian và ông đã phải dùng rất nhiều bông để cầm máu.

Trong khi ngày bắt đầu rạng, một câu hỏi cứ khiến ông trần trở: ông có cứu được Ilena không?

Ông ngồi vào trước màn hình máy tính để tra danh bạ điện thoại trực tuyến. Hôm qua, sự tìm kiếm cái tên Ilena Cruz đã không mang lại kết quả gì. Elliott thử lại một lần nữa và mở rộng phạm vi tìm kiếm ra khắp bang California. Lần này, sự tìm kiếm đã cho ra kết quả: một địa chỉ thuộc Weaverville, ngôi làng nằm ở phía bắc của bang.

Hướng tìm kiếm sai lầm chăng? Một niềm vui quá sớm?

Chỉ có một cách duy nhất để biết được.

Ông rời khỏi bàn làm việc, xuống sảnh và sau khi dừng lại một lát ở máy bán cà phê tự động, ông ra lấy xe đang đậu trong bãi. Nếu chạy nhanh, ông có thể đến Weaverville sau chưa đầy sáu tiếng. Chiếc Coccinelle cũ kỹ của ông đã mỏi mệt, cũng giống như ông, nhưng

ông hy vọng nó có thể vượt qua được. Chỉ cần một thời gian nữa thôi...

Ông lên đường lúc trời vừa hửng sáng. Mặt trời vẫn còn chưa mọc, nhưng những cơn mưa lớn ngày hôm qua dường như đã sơn lại bầu trời bằng một màu xanh kỳ diệu.

Ông ra khỏi San Francisco bằng đường cao tốc 101, hai trăm cây số đầu trôi qua rất nhanh.

Qua khỏi Leggett một đoạn, ông rời đường cao tốc để đi theo một con đường có tầm nhìn toàn cảnh uốn lượn cho tới tận Ferndale và đi vòng qua mũi Medcoco. Như được gọt giũa bằng những đợt sóng biển Thái Bình Dương, con đường chạy ôm sát bờ biển, qua những vách đá dốc thẳng đứng cắm xuống lòng biển. Elliott cho xe chạy men bờ biển cho tới tận Arcata để ra đường cao tốc 299, con đường duy nhất có thể vượt qua các dãy núi từ đông sang tây. Vùng này vẫn còn giữ được vẻ hoang sơ của nó với những rừng cây cù tùng cao khổng lồ, những khoảng rừng được bảo tồn rộng mênh mông và những cây thông lấp lánh ánh bạc.

Ông chạy xe hơn năm tiếng đồng hồ mới tới được Weaverville, một ngôi làng nằm tách biệt giữa lòng núi. Ông đậu chiếc Coccinelle trong phố chính và lang thang tới cửa hàng tạp hoá đầu đường để hỏi địa chỉ của Ilena Cruz. Người ta chỉ cho ông một con đường rừng dẫn ra khỏi làng và ông quyết định đi bộ. Sau khoảng hai mươi phút, ông tìm thấy một căn nhà nhỏ bằng gỗ được xây thấp hơn hẳn so với mặt đường. Có tiếng thác nước đổ đâu đây. Elliott dừng khựng lại, nấp sau một cây cù tùng đã sống sót qua cuộc tàn phá rừng từ cách đó một thế kỷ. Ông khum tay cho khỏi chói và nheo mắt lại.

Một người phụ nữ ngồi dưới mái hiên của căn nhà, đối diện với những dãy núi phủ đầy tuyết.

Buổi chiều hôm đó, Elliott chỉ nhìn thấy bà từ sau lưng, song không một giây nào ông không biết đó chắc chắn là bà.

Họ đã bị chia cắt trong ba mươi năm. Giờ thì họ chỉ còn ở cách nhau có ba mươi mét.

Trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, ông tưởng như mình sẽ băng qua khoảng cách đó, kể tất cả cho bà nghe, rồi siết chặt bà trong vòng tay và để ông có thể ngửi mùi thơm trên tóc bà thêm một lần nữa.

Nhưng đã quá muộn. Những chuyến vượt thời gian cuối cùng đã làm ông yếu đi rất nhiều. Hơn bao giờ hết, ông biết rằng cuộc sống giờ đã ở phía sau ông và ông đã thua trận trong cuộc chiến chống lại căn bệnh đang gặm nhấm cơ thể ông.

Vì thế, ông ngồi dựa vào gốc cây ngàn năm tuổi đó và cam lòng

ngắm nhìn bà.

Không khí thật êm dịu và trong khung cảnh cô đơn và bình yên ấy, ông cảm thấy mình được giải thoát khỏi mọi gánh nặng của thời gian và phiền muộn.

Rồi lần đầu tiên trong đời, ông được hưởng sự thanh thản.

* * *

San Francisco, 1976

Chín giờ sáng

Elliott 30 tuổi

Hai ngày đã trôi qua kể từ sau ca phẫu thuật của Ilena.

Cô gái đã thoát khỏi hôn mê trước đó một lát, song sự sống của cô vẫn còn rất mong manh.

Những câu chuyện về hoàn cảnh diễn ra ca mổ của cô đã loang ra khắp bệnh viện, gợi lên nhiều hoài nghi. Trong nhiều giờ, những người đứng đầu bệnh viện đã họp bàn để đưa ra cách xử lý. Có nên báo cho cảnh sát biết về chuyện đã xảy ra không khi mà điều đó có thể phương hại tới uy tín của bệnh viện Lenox? Giám đốc bệnh viện và chủ nhiệm khoa phẫu thuật quá coi trọng danh tiếng của bệnh viện để chấp nhận ký vào bản báo cáo trong đó đề cập tới "một người đàn ông không biết từ đâu đến" đã "biến mất ở chính giữa phòng mổ". Họ chỉ quyết định phạt dưới hình thức đình chỉ công tác trong hai tháng đối với Elliott và Samantha.

Anh bác sĩ trẻ vừa mới nhận được thông báo đình chỉ công tác và đang chuẩn bị rời khỏi bệnh viện thì một cô y tá gọi anh lại:

- Có điện thoại cho anh, thưa bác sĩ! Cô vừa nói vừa đưa điện thoại treo tường cho anh.

- Alô?

- Tôi đang ở bên kia đường, giọng nói của bản sao của anh vang lên. Cậu hãy tới đây gặp tôi.

- Bên kia đường?

- Quán Harry. Tôi gọi gì cho cậu nhé?

Không mất thời gian, Elliott gác máy và băng qua đường.

Tầm nhìn không được xa hơn ba mét. Những làn sương mù dày đặc lững lờ trong gió, bọc kín những ngọn đèn đường và những chiếc ô tô

bằng những cụm lớn bông bênh. Harry's Diner là một quán ăn được thiết kế theo chiều dài của một toa tàu bằng thép ở đối diện với lối vào cấp cứu. Về bên ngoài đặc trưng của những năm năm mươi khiến cho nó có vẻ hoài cổ. Elliott đẩy cửa và nhìn thấy các đồng nghiệp bác sĩ và y tá đang ngồi ăn vội bữa trưa trước khi trở lại với công việc.

Tận cuối căn phòng ám khói, anh nhìn thấy bản sao của mình ngồi bên một chiếc bàn với cốc cà phê.

- Thế nào? Elliott hỏi và ngồi xuống chiếc ghế dài bọc vải giả da.

- Cô ấy đã qua khỏi!

- Ilena còn sống không, trong tương lai ấy?

Người bác sĩ già gật đầu.

Elliott sửng sờ lặng đi trong một lát rồi hỏi:

- Có di chứng không?

Song bản sao của anh lại lẩn tránh câu hỏi:

- Nghe này, chàng trai, cô ấy còn sống. Chúng ta đã cứu sống cô ấy...

Elliott quyết định bám lấy lời khẳng định ấy và trong nhiều phút, hai người đàn ông ngồi đối diện với nhau trong im lặng, cùng nhau tĩnh tâm.

Cả hai đều có chung những nếp nhăn và đôi mắt thâm quầng. Cả hai đều mệt mỏi vì thiếu ngủ và bởi sự căng thẳng thần kinh đã tích tụ suốt những ngày qua. Họ đã ném tất cả sức lực của mình vào một cuộc chiến kỳ lạ chống lại số phận và xem ra họ đã chiến thắng.

Elliott là người đầu tiên quy ngã: những giọt nước mắt mệt mỏi và chính anh cũng không biết chúng khiến anh cảm thấy nhẹ nhõm hay nhấn chìm anh trong sự hoang mang.

Anh dụi mắt và quay đầu nhìn về phía cửa kính. Bên ngoài, sương mù trải ra như những làn sóng trắng đục, nhấn chìm trên vỉa hè và các cột cứu hoả.

- Rồi sẽ ổn thôi, chàng trai trẻ...

- Không, sẽ không ổn! Tôi đã mất tất cả những người tôi yêu quý:

Matt! Ilena! Tất cả là do lỗi của ông!

- Có thể những phải thế thôi: cậu phải giữ lời hứa, giống như tôi đã từng giữ lời...

- Đối với ông, nói thì dễ rồi!

- Chúng ta đã bàn bạc rồi kia mà! Nghe đây, tôi không biết chúng ta đã cứu Ilena nhờ có phép màu nào, vì thế đừng có phá hỏng mọi thứ. Hãy sống cuộc sống của cậu đúng như cậu đã hứa, bởi có một điều tôi tin chắc, đó là phép màu không bao giờ đến hai lần.

- Nhưng như vậy thật quá nặng nề...
- Những năm sắp tới sẽ rất khó khăn, Elliott thừa nhận. Sau đó, mọi chuyện sẽ tốt đẹp lên. Cậu sẽ chịu đựng được điều đó, song cậu phải thực hiện một mình.

Elliott nhú mồm nhìn ông. Ông giải thích:

- Đây là lần cuối cùng chúng ta gặp nhau, chàng trai trẻ ạ.

Elliott nhún vai:

- Lần nào ông cũng nói như vậy.
- Lần này là thật đấy. Tôi sẽ không thể quay lại được nữa, cho dù tôi có muốn.

Bằng vài câu ngắn gọn, ông kể cho anh nghe câu chuyện về những viên thuốc cũng như hoàn cảnh ông có được chúng, những tác dụng bất ngờ mà chúng đã gây ra cho ông và việc chúng đã cho phép ông có thể đi đi về về vượt thời gian...

Ông vẫn còn chưa kể xong chuyện thì Elliott đã nóng lòng muốn hỏi ông hàng ngàn câu, song ông đã đứng lên chuẩn bị rời khỏi bàn. Anh bác sĩ trẻ hiểu ra rằng mình sẽ không thể biết nhiều hơn và đây đúng là lần cuối cùng anh gặp ông.

Khi anh còn nhìn thấy ông đứng trước mặt mình thêm vài giây cuối, anh chợt cảm thấy như bị xâm chiếm bởi một thứ cảm xúc mà anh không hề chờ đợi. Hai đêm trước thôi, trong ca mổ của Ilena, ông đã khiến anh ngạc nhiên bởi sự bình tĩnh và khả năng đưa ra những quyết định chính xác. Giờ đây, anh tiếc vì đã không có thêm thời gian để hiểu ông hơn.

Người bác sĩ già chậm rãi cài cúc áo măng-tô lại. Ông cảm thấy mình sắp ra đi, song kinh nghiệm cho thấy lúc này ông vẫn còn có một hoặc hai phút nữa.

- Tôi muốn tránh để không biến mất ngay giữa quán...
- Đúng là nếu làm thế thì tôi sẽ gặp một vài phiền phức.

Đến lúc chuẩn bị chia tay, Elliott sáu mươi tuổi chỉ đặt một bàn tay lên vai Elliott ba mươi tuổi trước khi bỏ đi.

Khi gần ra đến cửa, ông quay người lại một lần cuối để gật đầu chào bản sao của mình. Ánh mắt của họ gặp nhau và trong đôi mắt chàng trai, ông nhận thấy điều mà ông đã từng thấy trong đôi mắt của một vài bệnh nhân: nỗi buồn của những người đã không bao giờ phục hồi nỗi những vết thương của thời thơ ấu.

Thay vì bước ra khỏi quán, ông quay trở lại. Ông vẫn còn một điều cần nói với bản sao của mình: một câu nói mà chính ông đã chờ đợi suốt nhiều năm, nhưng đã chẳng có ai buồn nói với ông điều đó.

Một câu nói rất đơn giản, song ông đã phải trải qua cả cuộc đời để có

thể hiểu được.

- Cậu chẳng có lỗi gì cả...

Thoạt đầu, anh bác sĩ trẻ chẳng hiểu bản sao của mình đang ám chỉ điều gì. Song ông đã nhắc lại.

- Cậu chẳng có lỗi gì cả...

- Sao cơ?

- Việc mẹ cậu tự tử, những cú đấm của bố cậu...

Elliott sáu mươi tuổi để ngỏ câu nói đó khi ông nhận ra giọng nói mình ghen ngào. Ông cần lấy lại hơi rồi mới nhắc lại như một lời cầu nguyện:

- ... cậu chẳng có lỗi gì cả.

- Tôi biết, Elliott nói dối, lúng túng vì cuộc trao đổi bất ngờ này.

- Không, cậu vẫn chưa biết đâu, người sẽ là anh trong tương lai nhẹ nhàng khẳng định. Cậu vẫn chưa biết đâu...

Rồi như có một sự hoà hợp giữa hai người đàn ông, một thoáng đồng cảm tuyệt vời chỉ kéo dài trong nháy mắt, cho tới khi người đàn ông có tuổi bị khuấy động bởi một chuỗi run rẩy báo hiệu giờ quay trở lại tương lai của ông đã điểm.

- Tạm biệt, chàng trai trẻ! Ông nói và nhanh nhẹn bỏ đi. Giờ thì đến lượt cậu ra tay!

Elliott ngồi lại xuống ghế. Qua cửa kính, anh nhìn bản sao của mình biến mất trong màn sương mù dày đặc.

Anh sẽ không bao giờ gặp lại ông nữa.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 21

Sống không có em

*Cuộc sống sẽ trôi qua như trong một toà lâu đài lớn và buồn tẻ nơi
mọi cơn gió đều thổi qua.*

LOUIS ARAGON

1977

Elliott 31 tuổi

Một buổi tối mùa hè ở San Francisco.

Mắt nhìn xa xăm, Elliott đang hút một điếu thuốc trên nóc bệnh viện.
Thành phố trải dài dưới chân anh, nhưng anh chẳng mảy may để
tâm tới nó. Anh đã không gặp lại Ilena kể từ khi cô được chuyển tới
Miami và anh vô cùng đau khổ.

Một đợt gió ào tới cuốn tung một ít bụi. Vị bác sĩ trẻ nhìn đồng hồ rồi
dụi tắt điếu thuốc. Anh có một ca mổ trong năm phút nữa, ca mổ thứ
sáu trong ngày.

Sống như một bóng ma, đắm mình trong công việc, nhận mọi ca
trực...

Để không biết mình chết dần.

* * *

Ilena mở mắt ra khi trời vừa sáng ở Miami.

Đã sáu tháng nay cô nằm trên giường bệnh viện, thân thể bị tàn phá,
đôi chân xơ xác. Cô đã trải qua bốn ca phẫu thuật và vẫn còn chưa

kết thúc.

Trong tâm trí cô, mọi thứ còn tồi tệ hơn thế. Tất cả là sự hỗn loạn, những con thú đang gào thét và những cánh cửa đóng sập lại.

Cô rất ít nói, từ chối mọi sự thăm viếng: cả của Matt, cả của các đồng nghiệp...

Cô cảm thấy mình yếu ớt. Bất lực.

Làm thế nào để dứt mình ra khỏi nỗi đau đớn và nhục nhã?

* * *

Mui hạ hết cỡ, Matt cho xe chạy hết tốc độ trên xa lộ dẫn tới Seattle. Sự tuyệt giao đột ngột giữa anh với Elliott đã phá hủy cuộc sống của anh. Chính anh cũng đã đánh mất những điểm tựa cũng như mọi niềm tin của mình. Anh cảm thấy mình đơn độc và đáng thương, lúc này anh nghĩ tới Tiffany, cô gái kỳ lạ mà anh đã ngu ngốc để tuột khỏi tay. Giờ thì anh sẵn sàng làm tất cả để tìm lại cô. Từ nhiều tháng nay, cứ đến kỳ nghỉ cuối tuần, anh lang thang không nản chí khắp mọi xó xỉnh đất nước. Dấu vết duy nhất mà anh có được là một cái tên và một số điện thoại đã cắt thuê bao từ lâu.

Tại sao lại là cô? Anh chẳng buồn đặt câu hỏi cho mình. Ngược lại, anh chắc chắn một điều: anh phải tìm lại được cô gái ấy, vì giờ đây cô có thể sẽ là điểm cố định của cuộc đời anh.

Bến đỗ của anh.

* * *

1978

Ilena 32 tuổi

Tháng Giêng, trong một trung tâm phục hồi chức năng ở Florida.

Nhạc nền là những bản Dạ khúc của Sôpanh.

Lần đầu tiên trong thế kỷ này, tuyết rơi xuống Miami. Qua lớp kính, một phụ nữ trẻ ngồi trên xe lăn đang nhìn những bông tuyết trắng và

nhẹ bay bổng trên bầu trời.
Giá như mình có thể chết..., Ilena luyến tiếc.

* * *

Cuối tháng Tám, một nơi hẻo lánh nào đó thuộc bang Texas.
Một cô gái phục vụ quầy bar nhìn bóng mình trong gương.
Ba hôm trước, cô mới kỷ niệm sinh nhật thứ ba mươi lăm của mình.
Thế mà gọi là tiệc sao! Cứ như đưa đám ấy... Tiffany nghĩ và sửa lại trang phục.

Từ vài tuần nay, cô lại quay trở về nơi cũ và cả ngày rót bia cho những người đàn ông thô lỗ cứ nhìn chòng chọc vào cổ áo cô. Quay trở lại điểm xuất phát; quay lại với cuộc sống mà cô đã rời bỏ năm lên mười bảy tuổi để đi tìm vận may ở California. Vào thời đó, tất cả mọi người đều thấy cô đẹp như một bông hoa. Cô biết hát, biết nhảy, biết diễn kịch, song những thứ đó chẳng đủ để cô nổi danh, cả ở San Francisco cũng như ở Hollywood.

- Cho thêm ly nữa, người đẹp! Một vị khách vừa lắc cốc vừa gọi.
Tiffany thờ dãi. Những giấc mơ danh vọng của cô quả thật đã chấm dứt rồi.

Trời nóng ngọt ngào. Các cửa sổ mở toang và đột nhiên có tiếng bánh xe phanh kết trước quán rượu, rồi vài giây sau, một vị khách mới bước vào.

Thoạt đầu, cô không tin ở mắt mình nhưng rồi buộc phải thừa nhận "Đó đúng là anh ấy".

Cô vẫn chưa quên anh và vẫn thường nuôi tiếc vì đã rời xa anh khi câu chuyện của họ còn chưa kịp bắt đầu. Anh ném một ánh nhìn rất nhanh quanh phòng và rồi mắt anh sáng lên.

Lúc đó cô hiểu ra rằng anh đến đây là vì cô và cuộc sống đôi khi cũng tặng cho chúng ta những món quà khi chúng ta chẳng còn trông chờ gì nữa.

Matt bước lại, gần như rụt rè:

- Anh đã tìm em khắp nơi.

Và Tiffany đáp:

- Hãy đưa em đi.

* * *

1979

Elliott 33 tuổi

Mùa thu. Elliott tới Sicile nghỉ vài ngày, một loạt những vụ động đất đã tấn công miền Nam nước Ý. Gần như lẽ tất nhiên, anh tình nguyện giúp đỡ những người cứu hộ và người ta đã cử anh gia nhập một đội Chữ Thập Đỏ ở Santa Sienna, một thị trấn nhỏ nằm trên triền núi. Đây sẽ là sự khởi đầu cho một thời kỳ dài hợp tác với tổ chức phi chính phủ nổi tiếng này, nhưng lúc này anh chưa hề biết điều đó. Trong ngôi làng cổ, đất lở đã mang theo mọi thứ trên đường đi của nó: nhà cửa, xe cộ...

Dưới trời mưa như trút nước, những người cứu nạn phải vật lộn để tìm kiếm trong những đồng đồ nát. Họ tìm được khoảng hai mươi thi thể, song cũng có nhiều người còn sống bị mắc kẹt dưới đó.

Trời gần như đã tối hẳn khi họ nghe thấy tiếng rên rỉ của một chú bé sáu tuổi bị mắc kẹt dưới đáy giếng. Họ buộc một ngọn đuốc vào đầu sợi dây thừng rồi ròng xuống. Lòng giếng rất sâu và thành giếng bị xô lệch một nửa luôn đe dọa đổ sụp xuống. Chú bé ngập trong bùn đến tận ngực và mực nước trong giếng không ngừng dâng cao. Họ tìm cách kéo chú lên bằng sợi thừng, nhưng chú bé không thể nào bám vào đó được.

Mặc dù có thể bị coi là liều lĩnh, song Elliott vẫn buộc thừng vào người và xuống tận đáy giếng.

Anh chẳng xứng đáng chút nào. Anh biết hôm nay sẽ chẳng phải là ngày tử tận của anh. Anh đã khá tường tận về tương lai của mình, đủ để biết rằng anh sẽ sống ít nhất là tới năm sáu mươi tuổi.

Trong hai mươi bảy năm nữa, anh là người "bất tử".

* * *

1980

Ilena 34 tuổi

Mùa đông - Bãi biển trống trơn bị gió quét qua.

Tựa mình vào một cây gậy chống, Ilena bước đi vài mét trước khi thả mình ngã lặn xuống mặt cát ẩm ướt.

Các bác sĩ nói với cô rằng cô vẫn còn trẻ, cô có một ý chí sắt đá và một ngày nào đó cô sẽ đi lại được gần như bình thường. Trong khi chờ đợi, cô đã nhồi cho mình rất nhiều thuốc giảm đau song chẳng ích gì: nỗi đau vẫn còn ở khắp nơi, trên thân thể, trong đầu và cả trong tâm hồn cô.

* * *

Ngày 8 tháng Chạp - Bệnh viện Lenox - Phòng nghỉ dành cho nhân viên y tế.

Nằm dài trên tràng kỷ, mắt nhắm nghiền, Elliott đang nghỉ ngơi giữa hai ca mổ. Những đàm luận của đồng nghiệp xôn xao bên tai anh: ủng hộ hay phản đối Reagan? Ai, trong bộ phim truyền hình Dallas, đã bắn J.R.? Ai đã nghe đĩa mới nhất của Stevie Wonder?

Ai đó mở ti vi và đột nhiên:

"John Lennon vừa mới bị ám sát đêm qua ở New York, dưới chân toà Dakota Building bởi một gã tâm thần tên là Mark Chapman. Cho dù đội ngũ cấp cứu đã nhanh chóng có mặt, song các bác sĩ bệnh viện Roosevelt đã chẳng làm được gì để cứu được cựu thành viên ban nhạc Beatles".

* * *

1981

Một ngày nắng trong thung lũng Napa.

Matt và Tiffany nắm tay nhau đi dạo giữa những giàn nho. Từ ba năm nay, thật là một sự đồng điệu tuyệt vời, sự phối nhịp hoàn hảo, hạnh phúc như trong giấc mơ...

Trên trái đất này liệu có tồn tại nhiều người có thể mang lại hạnh

phúc cho ta không? Liệu có một tình yêu có thể kéo dài hết một đời không?

* * *

1982

Hai giờ sáng, trong phòng ngủ của một căn hộ nhỏ ở Lower Hight. Elliott ra khỏi giường và tìm cách không đánh thức người phụ nữ đang ngủ bên cạnh anh mà anh đã gặp trước đó vài tiếng trong một quán bar ở trung tâm thành phố. Anh nhặt lại cái quần đùi, quần jean, áo sơ mi rồi lặng lẽ mặc lại quần áo. Đúng lúc anh chuẩn bị bỏ đi thì một giọng nói gọi anh lại:

- Anh đi à?
- Phải, nhưng cứ nằm đó. Anh sẽ đóng cửa khi đi ra.
- Thật ra, tên em là Lisa! Cô gái lâu bầu và biến mất sau lớp chần.
- Anh biết.
- Vậy thì tại sao anh lại gọi em là Ilena?

* * *

1983

Matt và Tiffany ôm ghì lấy nhau, nằm cuộn tròn trên giường, sau cơn cuồng nhiệt.

Một giọt nước mắt chảy trên má người phụ nữ. Từ năm năm nay, họ cố gắng có một đứa con mà không được. Cô vừa mới bước qua tuổi bốn mươi.

* * *

1984

Nhiều ngày, nhiều tuần, nhiều năm trôi qua...
Với Ilena, cuộc sống đã lại có ý nghĩa.
Cô đã đi lại được: chấp chững, tập tễnh, khắp khiêng lết chân đi.
Nhưng ít nhất, cô đã đi lại được.
Không thể quay trở lại với nghề cũ, nhưng cô đã tìm được cho mình một lối sống. Là người tràn đầy nhiệt huyết, cô giảng dạy bộ môn sinh vật biển tại trường Đại học Stanford và cô đã trở thành một trong những người điều hành Greenpeace, tích cực tham gia vào những phong trào mới chống lại việc đổ các chất thải phóng xạ ra biển và tham gia vào việc thành lập các văn phòng châu Âu đầu tiên tại Paris và London.

* * *

Mùa hè ở San Francisco.
Một dải nắng làm sáng bừng gian sảnh bệnh viện. Elliott lấy một lon Coca từ máy bán nước tự động rồi tới ngồi vào một chiếc ghế bành và nhìn xung quanh.
Tivi được bật một kênh mới của truyền hình cáp có tên là MTV. Trên màn hình, like anh virgin, một cô gái trẻ lăn tròn trên mặt đất với điệu bộ lả lơi, bắt đầu một chuỗi động tác khiêu gợi để lộ toàn bộ đồ lót bên trong: đây là thời kỳ đầu của hiện tượng Madonna.
Bệnh viện yên tĩnh lạ thường. Trên một chiếc bàn nhỏ, ai đó đã để quên một khối Rubic. Elliott cầm lên và chỉ bằng vài động tác đã trả lại màu sắc nguyên vẹn cho cả sáu mặt.
Như tất cả mọi người, anh cũng có những ngày tốt và ngày xấu. Hôm nay, mọi thứ có vẻ như ổn cả. Chẳng biết vì lý do gì, anh cảm thấy rất bình thản. Nhưng có nhiều lúc khác, mọi sự khó khăn hơn nhiều - nỗi cô đơn trộn lẫn với cảm giác chán nản như kéo anh xuống bờ vực của nỗi buồn chán và tuyệt vọng. Thế rồi một chiếc xe cứu thương lại lao vào mang đến một bệnh nhân mới. Nhanh, người ta đang cần có anh, phải mổ ngay! Và trong chốc lát, cuộc sống lại trở nên có ý nghĩa.
Đó là ưu điểm của nghề này.

* * *

1985

Verone, đầu mùa xuân.

Từ hai ngày nay, Elliott sang Ý dự một hội thảo về giải phẫu. Nếu như anh nhớ chính xác về điều mà bản sao của anh đã nói với anh, thì hôm nay sẽ là ngày anh gặp mẹ của con gái anh.

Ngồi trên sân của một quán ăn vỉa hè, anh nhìn mặt trời khuất dần sau tiệm pizza Bra. Những tia nắng màu cam vuốt ve đỉnh Arena, sân vận động tuyệt đẹp từ thời La Mã đứng sừng sững cạnh quảng trường.

- Cửa ông đây, thưa ông....

... người phục vụ bàn cúi thấp người đặt trước mặt anh một ly Martiny dry với hai quả ô-liu nổi bên trên.

Elliott nhấm nháp ly rượu mà không thể nào trấn tĩnh nổi. Đúng ra anh phải làm gì ấy nhỉ? Anh biết anh có hẹn với số phận của mình, song anh sợ sẽ bỏ qua sự kiện đó. Trong đầu anh, những lời nói của bản sao cứ lặp đi lặp lại. Đã mười năm trôi qua, song anh không bao giờ quên được chúng: "ngày 6 tháng Tư năm 1985, trong một buổi hội thảo về giải phẫu tại Verone, cậu sẽ gặp một phụ nữ tỏ vẻ quan tâm tới cậu. Cậu sẽ đáp lại lời mời của cô ấy và rồi hai người sẽ cùng nhau trải qua một kỳ nghỉ cuối tuần trong quãng thời gian đó con gái chúng ta sẽ được hình thành".

Tất cả có vẻ như đơn giản, từ việc ngày 6 tháng Tư là hôm nay, đã gần bảy giờ tối và anh vẫn đang chờ đợi một cô gái Ý gọi cảm tới tỏ tình với anh.

- Chỗ ngồi này còn trống chứ?

Anh ngẩng đầu lên, ngạc nhiên vì câu nói đó phát ra bằng tiếng Anh với giọng New York. Trước mặt anh là một cô gái mặc bộ vest màu hồng nhạt. Có thể cô đã nhìn thấy cuốn International Herald Tribune đặt trước mặt bác sĩ... Dù sao đi nữa, cô ta có vẻ vui mừng vì tìm được một người đồng hương.

Elliott gật đầu và mời cô ngồi xuống. Cô tên là Pamela, cô làm việc cho một hệ thống khách sạn lớn và cô tới Verone vì công việc.

Cô ấy đây ư? Anh tự hỏi, đột nhiên cảm thấy lo lắng. Chắc hẳn rồi, cô ấy đây. Tất cả đều ăn khớp. Nghĩ đến cùng, bản sao của anh cũng có bao giờ nói rằng cô ấy là người Ý đâu.... Anh nhìn cô từ đầu

tới chân trong khi cô gọi một ly valpolicella. Cô là một người đẹp theo kiểu của những năm tám mươi: cao, thân hình đẹp như tượng, mái tóc vàng dày dặn và dáng vẻ của một phụ nữ thành đạt.

Khi người ta mang món khai vị tới, họ đã xong màn giới thiệu làm quen và bắt đầu nói chuyện về những "người hùng" của nước Mỹ mới: Reagan, Michael Jackson, Spielberg, Carl Lewis.... Elliott dường như bị lú lẫn. Anh giữ vững vai trò của mình trong cuộc nói chuyện, nhưng tâm trí anh lại để đi đâu.

Thật lạ, dù sao thì mình cũng chưa từng tưởng tượng cô ấy lại như thế này...

Anh vẫn không thể nào tin được người phụ nữ này sẽ trở thành mẹ của con gái anh! Thật khó có thể giải thích vì sao. Trông vẻ bề ngoài, cô ta chẳng có gì không ổn cả. Chỉ trừ việc cách nói chuyện của cô ta thật là nhạt nhẽo, những lời nhận xét đôi khi nhằm chán, và cô là người theo phái cộng hoà, rằng cô là người muốn có nhiều hơn là muốn làm và trong ánh mắt cô chẳng có chút gì đặc biệt, cho dù chỉ là một chút xú cái mà người ta vẫn gọi là duyên dáng.

Nhưng thế đấy: anh chưa từng gặp bản sao của mình, chắc anh cũng chẳng thể nào biết được rằng việc anh ngồi tán phét với cô gái này lại có thể là kết thúc bằng sự ra đời của một sinh linh bé nhỏ!

Dù sao thì cũng vẫn lạ vì mình lại chịu ngồi tán chuyện với một cô gái như thế này....

Tất nhiên, sau một vài giờ ngồi ba hoa một cách vô vị, cũng có thể tiếp theo sẽ là một đêm cháy bỏng, nhưng cả như vậy, Elliott vẫn tự nhủ rằng điều đó chắc cũng chẳng khiến anh cảm thấy thích thú.

Bữa ăn diễn ra theo đúng như trình tự với những món đặc sản địa phương: pasta e fasoi, cơm nấu kiểu Amarone, thần bò kiểu chế biến taleggio, tất cả đều được dùng với vài ly rượu bardolino.

Trên quảng trường, những ngọn đèn đường đã thấp sáng soi tỏ cả plazzo Barbieri, nơi một toán dân Verone vẫn đi tản bộ mặc dù trời đã tối muộn.

Anh gọi tính tiền, nhưng chờ khá lâu vẫn chưa thấy, anh quyết định đứng lên và ra thẳng quầy bar để thanh toán. Trong khi ông chủ nhà hàng tính tiền cho anh, Elliott rút ra một điếu Malboro từ trong túi ra và đưa lên môi. Đúng lúc anh chuẩn bị bật lửa thì một ngọn lửa từ đâu được đưa tới đúng đầu điếu thuốc của anh.

- Bài tham luận hồi sáng của anh thật ấn tượng, bác sĩ ạ.

Anh đưa mắt nhìn người phụ nữ đang bắt chuyện với anh: một cô gái khoảng ba mươi tuổi đang ngồi trên một chiếc ghế đầu cao với một ly vang trắng.

- Cô cũng tới dự hội thảo ư?
- Giulia Batistini, cô vừa tự giới thiệu vừa chìa tay ra cho anh bắt. Tôi là bác sĩ phẫu thuật tại Milan.
 Cô có đôi mắt màu xanh lục và một làn tóc màu hung rất lạ, trông cô chẳng có vẻ gì là người Ý cả.
 Ánh mắt của Giulia chạm phải ánh mắt anh và anh nhận ra trong đôi mắt cô có tia sáng mà anh đã hoài công tìm kiếm ở Pamela: sự duyên dáng.
 Anh cảm thấy nhẹ nhõm, anh hiểu ra rằng chính cô chứ không phải cô gái kia mới là người sẽ trở thành mẹ của con gái anh!
- Tôi rất muốn nói chuyện thêm với anh, Giulia mở lời, nhưng....
- Nhưng sao?
- Cô liếc mắt chỉ ra phía sân:
- Tôi nghĩ rằng bạn gái của anh đang chờ...
- Tôi nghĩ đó không phải là bạn gái của tôi.
 Cô nở một nụ cười nhẹ nhõm, một chiến công khiêm tốn của một người sẵn sàng tiếp tục chiến đấu.
- Nếu vậy thì...

* * *

1986

Elliott 40 tuổi

San Francisco, năm giờ sáng. Một cú điện thoại từ châu Âu gọi sang bất chấp mọi quy tắc về sự chênh lệch múi giờ. Một giọng nữ nói tiếng Ý báo cho anh điều mà anh đã biết từ lâu.
 Elliott đáp máy bay sang Milan, nhảy lên một chiếc taxi chạy tới bệnh viện, leo bộ lên bốn tầng gác, gõ cửa phòng số 466: xin chào Giulia, chào bạn trai mới của Giulia, chào bác sĩ, chào y tá.
 Cuối cùng anh bước lại bên chiếc nôi. Những trẻ sơ sinh, ngày nào anh cũng nhìn thấy ở bệnh viện, nhưng lần này thì khác. Đứa trẻ sơ sinh này là con của anh. Lúc đầu, anh sợ mình sẽ chẳng cảm thấy gì, rồi cô bé mở mắt, nhìn anh và chỉ bằng một cái chớp mắt, cô bé đã trở nên gắn bó với anh cả cuộc đời.
 Bên ngoài đang là tháng Hai, tuyết rơi, trời lạnh, xe cộ đi lại, và những tiếng còi inh ỏi, những tiếng "va fenculo" (1), không khí ô nhiễm. Nhưng ở bên trong căn phòng này, mọi thứ đều ấm áp và đầy

tình thương.
- Chào mừng con, Angie...

* * *

1987

Và cuộc sống lại bắt đầu.
Bỗng nhiên chấm dứt đoạn đường hầm tăm tối, một trang mới mở ra, ánh sáng quay trở lại vào lúc anh chẳng còn mong chờ gì nữa.
Một em bé trong căn nhà và tất cả mọi thứ đều xáo trộn: bình sữa lăn lóc khắp nơi, những bịch bimb, sữa cho trẻ ăn dặm.
Năm tháng, chiếc răng đầu tiên của bé. Và năm tháng sau nữa, những bước đi đầu tiên không cần người giữ.
Tất cả những gì không liên quan tới bé đều trở thành không đáng kể.
Ngày 19 tháng Mười, thị trường chứng khoán sụp đổ, ngày thứ Hai đen tối, chỉ số Dow Jones tụt mất hai mươi phần trăm.
Còn sau đó?

* * *

1988

Angie đói! Angie muốn ăn bánh quy! Angie khát! Angie muốn CocaCola!

* * *

Thế là đã đến Noel. Căn nhà được trang trí và một ngọn lửa ấm áp tí tách trong lò sưởi.
Elliott lại bắt đầu chơi đàn ghita và gảy theo một phong cách rất riêng

bài With or without you, một bài hát đang rất thịnh hành.
Nằm dài trên thảm, Rastafarian canh giữ cho cả gia đình vừa mới
hình thành.
Và Angie nhún nhảy trước ánh lửa.

* * *

1989

Angie ba tuổi. Bé đã biết viết tên của mình bằng những chữ cái in
hoa với một cây bút dạ rất to.

* * *

Ngày 24 tháng Ba, con tàu chở dầu Exxon Valdez bị chìm ngay ngoài
khơi Alaska cùng với ba trăm ngàn tấn dầu thô và gây ra cả một biển
dầu loang đen kịt. Trên kênh CNN, tổ chức Greenpeace bày tỏ phản
ứng dữ dội thông qua nữ phát ngôn viên mới của họ: Ilana Cruz.

* * *

Tháng Mười, Rostropovich chơi đàn xelô trên bức tường Berlin vừa
bị phá sập.
Trên truyền hình, người ta giải thích rằng chiến tranh lạnh đã chấm
dứt và từ nay trở đi con người sẽ sống hạnh phúc trong một thế giới
đầy dân chủ và kinh tế thị trường...

* * *

1990

Người ta xếp hàng dài trước cửa rạp chiếu phim. Đứng trong hàng đầu tiên, rất nhiều gia đình và tiếng kêu của trẻ em. Elliott và Angie nhẫn nại chờ được vào xem Nàng tiên cá bé nhỏ, bộ phim hoạt hình mới nhất của Walt Disney trong khi ở hàng bên cạnh, người ta đang chờ vào xem Meg Ryan trong Khi Harry gặp Sally. Angie hơi mệt và bé kéo tay áo sơ mi của bố để được Elliott bế lên. - Chuẩn bị cất cánh! Anh vừa nói vừa nhắc bổng bé lên. Trong lúc nhắc con gái lên, Elliott quay đầu và nhìn thấy... Matt và Tiffany đang đứng trong hàng bên cạnh. Hai ánh mắt giao nhau chỉ trong nửa giây, nhưng khoảnh khắc ấy kéo dài như trong một thước phim. Elliott cảm thấy trái tim như băng giá. Đã gần mười lăm năm nay hai người chẳng hề nói với nhau một lời. Tiffany nhìn Angie với một nụ cười buồn bã rồi quay đi chỗ khác. Rồi mỗi "cặp" bước chân vào một phòng chiếu khác nhau. Thời điểm để giải hoà vẫn còn chưa đến. Nhưng có thể, một ngày nào đó...

* * *

1991

Elliott và Angie cùng bắt tay vào thực hiện một công thức làm bánh khá phức tạp. Một nụ cười rạng rỡ làm sáng bừng khuôn mặt cô bé. Quanh mép cô bé dính đầy mứt trái cây. Trời bắt đầu tối, không khí thật dễ chịu, một làn ánh sáng màu cam rất đẹp chiếu qua cửa kính nhà bếp. Gần lò vi sóng, ti vi vẫn bật, nhưng âm thanh đã được tắt đi. Một vài hình ảnh mờ nhạt về Cô-oét: chiến dịch Bao táp sa mạc, đợt can thiệp quân sự đầu tiên của Quân Đồng minh chống lại Irak. Trên đài, ban nhạc U2 đang trình diễn bài Mysterious Ways và Angie hoà theo Bono rất chính xác bằng cách dùng con dao phết bơ bằng gỗ dùng để gõ gõ nhịp thay cho dùi trống. Elliott ghi lại hình ảnh đó bằng một chiếc máy quay. Anh luôn cố xoay

xở để dành nhiều thời gian nhất cho cô bé, thậm chí kể cả phải hy sinh sự nghiệp của mình. Anh vẫn yêu nghề như trước, nhưng đã từ chối những cơ hội để có thể giúp cho anh thăng tiến nhanh hơn. Nhiều người khác đã vượt qua anh và anh cũng chẳng làm gì để đuổi kịp họ. Làm một bác sĩ giải phẫu giỏi trong mắt các bệnh nhân đã là quá đủ đối với anh.

Hơn nữa, con gái anh bao giờ cũng được ưu tiên hơn hết. Giờ thì anh thông cảm với bản sao của mình cũng như mọi nỗ lực mà ông ta phải bỏ ra để cứu lấy Ilena mà không làm tổn hại tới Angie. Song sự thanh bình mà anh cảm nhận được mỗi lần nhìn thấy con gái đôi khi lại nhuộm chút màu sắc lo lắng. Cuộc sống đã dạy cho anh biết những giây phút hạnh phúc có thể sẽ phải trả giá đắt và chính anh cũng đã có một bài học nhớ đời. Từ sáu năm nay, cuộc sống của anh lại trở nên êm ả, song anh biết điều đó có thể chấm dứt bất cứ lúc nào.

Vấn đề là khi có hạnh phúc, người ta thường rất dễ quen với điều đó...

* * *

1992

Sáu tuổi, những chiếc răng sữa đầu tiên bắt đầu rụng...

Và với một nụ cười khoe hàm răng sún xinh xắn, Angie ngồi làm bài tập bên chiếc bàn kính trong phòng khách.

Về mặt rõ là không hài lòng, Elliott bước vào phòng và nghiêm khắc nhìn cô con gái:

- Bố đã nói với con nhiều lần là phải tắt tivi đi mỗi khi con làm bài tập cơ mà!
- Vì sao ạ?
- Vì muốn học giỏi thì con phải tập trung.
- Nhưng con vẫn đang tập trung mà!
- Con đừng có đùa với bố!

Anh cầm lấy điều khiển giấu dưới một chiếc gối và chuẩn bị tắt tivi thì ngón tay của anh sững lại trên nút bấm.

Trên màn hình, một phóng viên đang đưa tin từ Rio de Janeiro nơi đang diễn ra Hội nghị thượng đỉnh Trái Đất lần thứ hai. Trong vài ngày, các quốc gia hùng mạnh sẽ đề cập tới vấn đề môi trường của

hành tinh. Phóng viên đang phỏng vấn người nữ đại diện cho một tổ chức phi chính phủ. Trong nhiều phút liền, chị phát biểu rất mạch lạc và có sức thuyết phục về sự biến đổi khí hậu và về việc phá huỷ sự đa dạng sinh thái. Chị có một đôi mắt mênh mang với một ánh buồn man mác. Trong khi chị nói, tên của chị hiện lên phía bên phải màn hình: Ilena Cruz.

- Bố ơi, sao bố lại khóc?

* * *

1993

Đã gần sáu giờ ba mươi phút. Elliott xuống giường trước khi đồng hồ báo thức đổ chuông. Dưới lớp chăn chỉ lộ ra một mái tóc dài màu nâu: đó là cô tiếp viên hàng không mà anh đã gặp ở sân bay tối hôm trước khi đi tiễn Angie sang Ý nghỉ hè vài ngày ở nhà mẹ của bé.

Anh bước ra khỏi phòng mà không gây tiếng động, tắm dưới vòi sen rồi vội vàng mặc quần áo.

Vào bếp, anh vớ lấy cuốn sổ ghi chép và chuẩn bị viết vội vài dòng thì chợt nhớ ra anh đã quên mất tên cô gái. Vì thế, anh đành ghi ngắn gọn:

Lúc nào đi, em có thể nhét chìa khoá vào hòm thư được không?

Cảm ơn buổi tối vừa qua. Hẹn gặp lại một ngày gần đây.

Rất nhạt nhẽo, anh biết thế, nhưng vậy đấy. Những mối quan hệ của anh chẳng bao giờ kéo dài quá một tuần. Anh đã chọn như vậy: anh từ chối không muốn cặp với một người nếu không có tình yêu. Như vậy thật giả dối và hèn hạ. Và cho dù thế nào thì đó cũng là cách mà anh chọn để vẫn còn chung thuỷ với Ilena.

Buộc phải thu xếp theo cách mình có thể làm thôi...

Anh uống vội một cốc cà phê, vớ lấy một miếng bánh ngọt cũ và rời khỏi nhà để đi làm. Khi đi ra, anh nhặt tờ báo mà cậu đưa báo mới mang tới. Một tấm ảnh to đùng phủ kín ngay trang đầu tiên: cái bắt tay của Rabin và Arafat dưới ánh mắt chăm chú của Bill Clinton.

* * *

1994

Một buổi chiều tà cuối mùa hè. Bầu trời tím ngắt với những tia sáng đỏ rực. Elliott đậu chiếc Coccinelle trung thành trước Marina Green. Anh đã sắp xếp để không về quá muộn, song anh biết Teresa, cô giữ trẻ mà anh đã thuê để chăm sóc cho con gái, đã ra về từ trước đó gần một tiếng.

- Angie! Anh gọi to khi mở cửa. Bố đây!

Giờ cô bé đã tám tuổi, nhưng mỗi lần để cô bé một mình, anh đều không tránh khỏi cảm giác lo lắng...

- Angie! Ổn cả chứ con yêu?

Anh nghe tiếng chân cô bé chạy xuống thang, nhưng khi ngẩng đầu lên, anh phát hiện ra khuôn mặt xinh xắn của cô bé ướt đầm nước mắt.

- Chuyện gì xảy ra vậy, bé con của bố? anh vừa bước vội tới vừa hỏi.

Cô bé lao mình vào vòng tay anh, để tất cả nỗi lòng bật tung.

- Là Rastaquouère! Cuối cùng cô bé cũng thốt lên trong tiếng nước nở.

- Nó đã làm gì?

- Nó... nó chết rồi.

Anh ôm con vào lòng và cả hai cùng đi lên phòng ngủ. Đúng vậy, con chó già nằm sóng sượt như đang ngủ trên tấm thảm của nó.

- Bố sẽ chữa khỏi cho nó chứ?

Trong khi Elliott khám cho con vật, tiếng nước nở của Angie càng lúc càng trở nên dồn dập:

- Con xin bố! Chữa khỏi cho nó đi! Chữa cho nó đi!

- Nó chết rồi, con ạ, chúng ta không thể chăm sóc nó được nữa.

- Con xin bố! Cô bé vừa hét lên vừa khuyu gối.

Anh nâng cô bé lên và dẫn cô bé vào trong phòng.

- Nó già lắm rồi, con biết mà. Nó sống lâu được đến thế đã là một điều kỳ diệu rồi.

Nhưng cô bé vẫn còn chưa sẵn sàng để nghe những lời đó. Lúc này, nỗi buồn quá nặng nề và chẳng có điều gì có thể làm cho cô bé nguôi ngoai được.

Cô bé nằm vào giường và vùi đầu vào gối. Anh ngồi xuống bên cạnh và ra sức tìm cách an ủi.

Ngày mai sẽ khá hơn.

Ngày hôm sau, hai bố con lấy xe ô tô và chạy hơn một tiếng mới tới khu rừng nhỏ Inglewood, nằm ở phía bắc San Francisco. Họ chọn

một góc khuất, gần một cây cổ thụ và Elliott dùng chiếc xẻng mà anh đã chuẩn bị sẵn để đào một cái hố khá sâu. Cuối cùng, họ đặt xác chú chó labrador xuống đó và phủ đất lên trên.

- Bố nghĩ có thiên đường dành cho loài vật không? cô bé hỏi.

- Bố không biết, Elliott vừa đáp vừa dùng lá và cành cây phủ lên trên nấm mộ. Dù sao đi nữa, nếu có thì chắc chắn Rastaquère cũng sẽ được một chỗ.

Cô bé lặng lẽ gạt đầu rồi nước mắt lại bắt đầu rơi lã chã.

Rastaquère vẫn luôn là một phần trong thế giới của cô bé.

- Con không thể tin được mình sẽ không bao giờ còn được nhìn thấy nó nữa.

- Bố biết, con gái yêu, thật khó khăn khi để mất một người mình yêu quý. Trong cuộc sống chẳng có gì nghiệt ngã hơn điều đó.

Elliott kiểm tra xem mọi thứ đã ổn chưa rồi đề nghị con gái:

- Con có thể nói lời tạm biệt với nó, nếu con muốn.

Angie tiến đến trước nấm mộ và nói bằng giọng nghiêm trang:

- Tạm biệt mày, Rastaquère. Mày là một chú chó tuyệt vời...

- Phải, Elliott đồng tình, mày là chú chó tuyệt nhất.

Rồi họ ra xe và chạy về thành phố. Trong suốt chặng đường về, cả hai bố con đều im lặng. Vì cả hai đều cần được an ủi, Elliott đề nghị dừng lại ở Starbucks.

- Bố mời con một cốc sôcôla nóng chứ?

- Đồng ý. Kem chantilly nữa chứ!

Họ ngồi vào một bàn và sau khi gần nửa khuôn mặt đã lem luốc bởi thứ kem chantilly đánh dậy bọt, Angie hỏi:

- Bố này, thế bố đã làm thế nào để có được con chó?

- Bố chưa bao giờ kể cho con nghe ư?

- Chưa ạ.

- Vậy thì, con biết không, hồi đầu, bố và nó chẳng thích nhau lắm đâu...

* * *

1995

- Bố ơi, chúng ta đi xem Câu chuyện Đồ chơi chứ?

- Sao lại không nhỉ?

* * *

1996

- Bố ơi, chúng ta có thể đi xem Romeo và Juliette không? Con mê Leonardo lắm!
- Con làm bài xong chưa?
- Xong rồi, con thề với bố!

* * *

1997

Một buổi chiều thứ Bảy trong tháng Mười hai. Lần đầu tiên, Angie muốn đi xem phim cùng với vài đứa bạn gái của nó hơn ông. Giống như hàng triệu thiếu niên khác, cô bé nóng lòng muốn xem DiCaprio hôn Kate Winslet trên boong tàu Titanic. Elliott bình thản pha một cốc cà phê trong bếp. Tất cả đều tốt đẹp. Vậy thì từ đâu ra cái cảm giác cô đơn sâu thẳm này nhỉ? Ông lên gác và đẩy cánh cửa phòng Angie. Cô bé đi chơi mà vẫn mở nhạc. Từ đôi loa của bộ dàn hifi, những cô gái của ban nhạc Spice Girls đang gào lên ca khúc đỉnh đám của họ Wannabe. Trên tường, bên cạnh những đề can của Gia đình Simpsons là những poster của các sêri phim truyền hình mà ông chưa bao giờ nghe nói đến: Friends, Beverly Hills, South Park... Bỗng nhiên, ông cảm thấy một sự trống rỗng và chợt nhận ra rằng con gái ông không còn là một đứa trẻ nữa. Cũng phải thôi, bọn trẻ rồi cũng lớn lên. Cuộc sống mà. Nhưng sao nhanh thế?

* * *

1998

Elliott 52 tuổi

Trong phòng nghỉ của bệnh viện, tivi đang mở. Trên màn hình, một người đàn ông nói rằng đàn ông đến từ Sao Hoả còn đàn bà đến từ Sao Kim (2). Trong phòng, tất cả các cô y tá đều tỏ ý đồng tình. Elliott nhíu mày. Càng ngày ông càng cảm thấy mình không còn đồng điệu với những người xung quanh nữa. Ông uống nốt lon Coca rồi rời khỏi phòng. Lần đầu tiên trong đời ông cảm nhận được sức nặng của "tuổi năm mươi". Ông không cảm thấy mình già, song ông cảm thấy mình không còn trẻ nữa. Và ông cũng biết tuổi trẻ sẽ không quay trở lại.

* * *

Thời gian này bộ phim truyền hình Cấp cứu đang hút khách. Ở bệnh viện, có những bệnh nhân còn yêu cầu được bác sĩ Green hoặc bác sĩ Ross điều trị...

* * *

Một buổi tối thứ năm của tháng Giêng, trên vô tuyến hiện lên khuôn mặt tái nhợt của Bill Clinton đang buộc phải tự biện hộ cho mình:

- Tôi chưa từng có quan hệ tình dục với cô gái mang tên Lewinsky đó.

Trong khi đó, ở vành đai bắc cực, một lớp băng tiếp tục tan do nhiệt độ trái đất nóng lên.

* * *

1999

Bây giờ là cuối tháng Tư.

Trong bệnh viện, Elliott thò đầu qua cánh cửa hé mở của phòng điều dưỡng.

Vắng tanh.

Ông mở cái tủ lạnh nhỏ dùng chung để tìm hoa quả. Một cô y tá đã dán một mẫu giấy ghi tên mình lên trên một quả táo xanh. Elliott nhướn mày, bóc mẫu giấy ra rồi cắn phập vào quả táo.

Ông ngồi ghé lên bậu cửa sổ và lơ đãng nhìn một vài đồng nghiệp đang chơi bóng rổ trong mảnh sân phía dưới. Mùi hương mùa xuân phảng phất trên thành phố San Francisco. Hôm nay là một ngày tuyệt vời: một ngày tràn trề sinh lực, một ngày mà các ca mổ liên tiếp thành công và các bệnh nhân không tuột khỏi tay ông.

Ông ngần ngừ định bật vô tuyến. Việc gì phải mạo hiểm phá hỏng tâm trạng sảng khoái này bằng cách tự nhồi cho mình một luồng tin thời sự về nỗi bất hạnh của thế giới? Ông gần như đã bỏ ý định rồi nhưng lại tự nhủ biết đâu hôm nay mọi chuyện lại khác. Trong một thoáng ông bắt đầu mơ mộng: thông tin về một loại vắc-xin chữa bệnh AIDS, hoà bình lập lại hoàn toàn ở Trung Đông, một kế hoạch toàn cầu thực thụ chống lại nạn ô nhiễm, ngân sách chính phủ tăng gấp đôi cho công tác giáo dục...

Sai lầm hoàn toàn. Trên đài CNN, một phóng sự trực tiếp từ trường trung học Columbine ở Littleton cho biết hai học sinh vừa nã súng vào mười hai bạn học khác trước khi tự chĩa súng vào mình.

Lẽ ra anh không nên bật vô tuyến lên mới phải...

* * *

2000

- Bố ơi, con có thể xâm lỗi tai được không ạ?

* * *

- Bố ơi, con có thể có một chiếc điện thoại di động được không?

* * *

- Bố ơi, con có thể xăm mình được không?

Rồi còn:

Một con chuột sa mạc, một chiếc iMac (3), một máy iPod, cái áo không dây DKNY, quần bò Diesel, túi xách bằng da, đôi giày thể thao hiệu New Balance, một con cá vàng, chiếc áo khoác Burberry, nước hoa Marc Jacobs, đôi kính D&G, chiếc khăn choàng lông sóc, túi Hello Kitty, vài con rùa nước, áo phông Hilfiger, áo không dây IKKS, một con cá ngựa, áo len Ralph Lauren, một...

* * *

2001

Elliott đậu chiếc Coccinelle vào bãi và liếc đồng hồ. Vẫn còn sớm. Đúng lý ra thì hai tiếng nữa mới đến ca trực, nhưng ông đã cố tình đến sớm.

Ông biết hôm nay sẽ là một ngày đặc biệt.

Khi ông bước vào sảnh bệnh viện, ông nhận thấy có đến hàng chục bệnh nhân, bác sĩ và y tá đang xúm quanh chiếc tivi. Tất cả họ đều có khuôn mặt nhợt nhạt và rất nhiều người đã bắt đầu nghe điện thoại di động.

Trong tất cả các câu nói mà bản sao của ông đã nói trong những lần gặp nhau vào năm 1976, có một câu nói mà ông không bao giờ quên:

"Có một chuyện đã xảy ra vào ngày 11 tháng Chín năm 2001, tại World Trade Center ở New York".

Trong một thời gian dài, Elliott vẫn tự hỏi có thể là chuyện gì.

Ông bước lại gần tivi và len vào giữa một vài người để có thể nhìn

thấy màn hình.
Giờ thì ông đã biết.

* * *

2002, 2003, 2004, 2005...

Elliott 56, 57, 58, 59 tuổi...

"Không chúng ta chỉ có ít thời gian.

Đúng hơn là chúng ta để mất rất nhiều thời gian".

SÈNÉQUE

* * *

2006

Elliott 60 tuổi

Manhattan - Tuần thứ hai của tháng Giêng.

Elliott đã lấy một vài ngày phép để giúp Angie chuyển tới sống ở New York nơi cô chuẩn bị theo học ngành y.

Trong khi con gái ông rất háo hức trước cuộc sống mới, Elliott đã để cô một mình trong vài giờ để làm một chuyến đi khá đặc biệt. Chiếc taxi thả ông xuống trước toà tháp bằng kim loại và kính nằm ở góc đường Park Avenue giao với đường số 52. Ông biến mất bên trong toà nhà và đi thang máy lên tận tầng ba mươi ba, nơi có một phòng khám bệnh rất quy mô. Hôm trước, ông đã làm một loạt xét nghiệm và chụp phim và giờ ông đang đợi kết quả. Elliott muốn làm các khám nghiệm này ở New York hơn là San Francisco, nơi có đến nửa số người trong ngành y ở đó biết ông. Tất nhiên, về lý thuyết mà nói thì vẫn phải có sự bảo mật của nghề y, song trong lĩnh vực này cũng giống như trong những lĩnh vực khác, tin đồn có thể lan đi rất nhanh.

- Anh vào đi Elliott, John Goldwyn nói, ông là một trong những người hùn vốn mở phòng khám.

Hai người đã cùng học với nhau tại California và họ vẫn luôn giữ liên lạc với nhau. Elliott ngồi vào chiếc ghế bành trong khi Goldwyn mở tập hồ sơ đóng bìa cứng ra và rút từ trong đó ra rất nhiều tấm phim

trải lên bàn.

- Tôi sẽ không nói dối anh, Elliott ạ... ông vừa nói vừa chìa ra một phim chụp.

- Tôi có một khối u, phải không?

- Phải.

- Có nghiêm trọng không?

- Tôi e là có.

Ông dừng lại vài giây như để cái tin đó ngấm vào người rồi nói:

- Bao nhiêu lâu?

- Vài tháng...

* * *

Mười lăm phút sau, Elliott đã ra đến ngoài đường, đứng giữa những toà nhà chọc trời, tiếng còi xe và dòng xe cộ ngược xuôi. Bầu trời rất xanh, nhưng lạnh như ở bắc cực.

Vẫn còn choáng váng khi biết về căn bệnh của mình, ông lang thang hết con phố này sang con phố khác, lạc lõng, bồn chồn, run rẩy.

Trong lúc đi dọc theo một trung tâm thương mại, ông bất ngờ nhìn thấy hình ảnh của chính mình phản chiếu trên tủ kính một cửa hiệu sang trọng. Lúc đó, ông mới chợt ý thức rằng ông đã ở cùng độ tuổi và cùng có vẻ bề ngoài giống như bản sao mà ông đã gặp trước đó ba mươi năm.

Thế đấy: cuối cùng thì mình cũng đã trở thành ông ấy...

Đối mặt với cái bóng của mình trên mặt kính, ông vầy vẩy tấm phim chụp căn bệnh ung thư phổi của mình. Giống như ông có thể nói chuyện với bản sao của mình bất kể thời gian, ông nói với cái bóng của mình bằng giọng nghẹn ngào:

- Có điều đó mà ông cũng không buồn thông báo với tôi, đồ khốn khiếp!

Chú thích:

1. Câu chữ đồng bằng tiếng Ý.

2. Chủ đề nổi tiếng về quan hệ giới tính, sau được viết thành sách, của tiến sĩ John Gray.
3. Tên gọi dòng sản phẩm máy vi tính liền khối rất thông dụng của hãng Apple.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan
Chương 22

Tôi thả trôi mình theo số phận, và ra đi trong một buổi sáng chứa chan ánh nắng.
EDITH PLAF

Tháng Hai năm 2007
Elliott 61 tuổi

Ba phút trước khi chết...

Nằm dài trên tràng kỷ dưới hiên nhà, giấu mình trong lớp chăn, Elliott nhìn lần cuối cảnh mặt trời lặn trên San Francisco.

Ông run lập cập và mặc dù đã đeo mặt nạ dưỡng khí, ông vẫn không thể thở được.

Ông cảm giác như toàn bộ cơ thể mình đang từ từ tan rã ra.

Hai phút trước khi chết...

Vậy là thời khắc đáng sợ đó đang đến. Thời khắc khởi hành cho một chuyến đi thật xa.

Người ta vẫn thường bảo rằng cuộc sống ý nghĩa không quan trọng dài hay ngắn, mà quan trọng ở cách người ta đã sống nó.

Điều đó nói ra thì dễ, khi còn người ta còn tràn trề sinh lực!

Còn ông, ông đã cố gắng làm hết sức mình, nhưng liệu có phải vì thế mà ông trở thành người đã làm tròn sứ mệnh không?

Ai sống người ấy sẽ biết.

Ai chết người ấy sẽ biết.

Phút cuối cùng...

Ông vẫn muốn mình sẽ chết thanh thản như một người tu hành.

Nhưng hoá ra lại không đơn giản như thế.
Trái lại, ông đã bị tước bỏ tất cả, chỉ còn như một đứa trẻ.
Ông sợ hãi.
Ông đã không muốn báo cho Angie.

Ông chẳng có ai ở bên cạnh.

Vì vậy, để khỏi phải ra đi trong cô độc, ông đã nghĩ rất nhiều đến Ilena. Và khi ông trút hơi thở cuối cùng, ông đã tưởng như có bà ở bên mình.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan
Chương 23

Đã là người thì ai cũng có bí mật, đã là người thì sớm muộn gì cũng sẽ lộ bí mật đó ra.

PHILIP ROTH

Tháng Hai năm 2007
Ba ngày sau

Ánh nắng mùa đông tuyệt đẹp chiếu xuống những lối đi xanh ngắt trên nghĩa trang Greenwood, khiến cho nơi này trông giống như một công viên.

Người ta vừa mới hạ ông xuống lòng đất và những người muốn gửi tới Elliott lời vĩnh biệt đang nối bước nhau đi ngang trước hố, ném lên quan tài một nắm đất hoặc một nhành hoa.

Angie bước lên trước tiên, theo sau là mẹ cô đã từ tận Milan bay sang. Sau đó là đồng đảo các đồng nghiệp và những bệnh nhân đã từng được ông phẫu thuật trong vòng ba mươi năm qua. Nếu như ông không nằm sâu sáu bộ dưới lòng đất, Elliott đã ngạc nhiên và cảm động vì có nhiều người tới đây như vậy. Sự có mặt của một người nhất định sẽ làm cho ông cảm thấy ấm lòng: đó là thanh tra cảnh sát đã nghỉ hưu Malden, ông đã hơn chín mươi tuổi và đang hiên ngang tới gần hố, người đỡ ông là một đồng nghiệp cũ, đại úy Douglas giờ đã trở thành chỉ huy trưởng đồn cảnh sát trung tâm của thành phố.

Đám tang kết thúc khoảng nửa giờ sau đó, ngay trước khi trời tối. Rất nhanh, đám người tản ra, chui vào những khoang xe êm ái và

yên ổn của những chiếc xe đang đậu trên bãi. Trên đường về nhà, rất nhiều người đã nghĩ: "Rồi một ngày nào đó mình cũng sẽ như vậy"; và rồi ngay lập tức sau đó: "Miễn sao ngày đó đến càng chậm càng tốt".

* * *

Nghĩa trang nhỏ giờ vắng tanh, chỉ còn gió lượn lờ trên đó. Khi đã chắc chắn chỉ còn lại có một mình, một người đàn ông đã đứng tách hẳn mình ra một góc giờ mới bước lại gần ngôi mộ. Matt.

Vợ ông, Tiffany, đã khuyên ông không nên đến. Bà thấy chẳng việc gì phải bày tỏ lòng tiếc thương đối với một người đã chẳng hề nói với ông câu nào từ ba mươi năm nay.

Nhưng Matt vẫn đến.

Cùng với sự ra đi của Elliott, toàn bộ ký ức về tuổi trẻ cũng như niềm hy vọng thầm kín của ông về việc giảng hoà cũng biến mất theo.

Bởi Matt vẫn không thể nào xua bỏ được ý nghĩ rằng ba mươi năm về trước ông đã bỏ qua một điều gì đó vô cùng quan trọng. Làm thế nào để giải thích sự thay đổi đột ngột trong cách đối xử của Elliott với ông. Giải thích thế nào về việc ông ấy đã rời bỏ Ilena, người mà từ trước tới đó ông ấy vẫn yêu bằng một tình yêu hoàn hảo?

Có rất nhiều câu hỏi mà giờ đây ông chẳng còn cách nào để tìm được câu trả lời.

- Cậu đã chọn mang theo mình mọi bí mật, phải không anh bạn, ông buột miệng thốt lên, chẳng còn biết làm gì hơn.

Đứng trước tấm bia mộ vừa được dựng lên, những kỷ niệm cứ lần lượt hiện về trong tâm trí ông. Thật là đau xót. Trước kia họ đã từng gần gũi với nhau biết bao. Tình bạn của họ đã kéo dài hơn bốn mươi năm, song ông có cảm giác như chỉ vừa mới bắt đầu ngày hôm qua. Matt ngồi xuống trước tấm bia mộ và bất động như vậy hồi lâu, những giọt nước mắt thầm lặng rơi xuống mặt đất. Khi đã có tuổi, mắt ông đôi khi cứ tự động giàn giụa nước mà ông chẳng có cách nào ngăn chúng lại.

Lúc đứng dậy, ông hét lên vừa bực bội và pha chút đùa cợt:

- Cậu là người đi trước, nhất định cậu phải giữ cho tớ một chỗ trên

thiên đường đấy...

Ông chuẩn bị bỏ đi thì nhận ra phía sau mình có người:

- Chắc chú là Matt...

Ông quay người lại, ngạc nhiên vì ông chưa từng nghe thấy giọng nói này bao giờ.

Một cô gái lọt thỏm người trong một chiếc áo măngtô dài màu đen đang đứng trước mặt chú.

- Cháu là Angie, con gái của bố Elliott, cô vừa nói vừa chìa bàn tay ra.

- Matt Delluca, ông tự giới thiệu.

- Bố cháu đã báo trước với cháu rằng tới ngày tang lễ của bố, nhất định chú sẽ là người nán lại lâu nhất bên mộ bố.

- Chúng tôi từng là bạn, Matt giải thích, gần như lúng túng. Bạn rất thân...

Ông bỏ lửng câu nói đó vài giây trước khi nói thêm:

- ... nhưng cách đây lâu rồi, trước khi cháu sinh ra.

Nhìn kỹ cô gái, Matt không khỏi giật mình vì cô giống Elliott vô cùng. Angie đã thừa hưởng những đường nét hài hoà của bố, song không có những nét lo lắng. Trông cô thanh thản, và mặc dù đau đớn, cô vẫn có dáng vẻ của một người hạnh phúc.

- Bố cháu đã để lại cho chú thứ này, cô vừa nói vừa đưa cho ông một chiếc túi bằng giấy bồi.

- Thế à? Ông ngạc nhiên nhận lấy cái gói.

Angie ngần ngừ rồi nói thêm:

- Một vài tuần trước khi qua đời, bố cháu có nói nếu một ngày nào đó cháu gặp chuyện gì khó khăn...

- Thì sao? Matt hỏi như để động viên cô gái kết thúc một câu nói.

- Nếu cháu gặp điều gì phiền phức, cháu không phải băn khoăn gì khi đến tìm chú.

Xúc động và cảm thấy được an ủi vì dấu hiệu tin cậy này, Matt dừng lại vài giây rồi nói:

- Tất nhiên, chú sẽ giúp đỡ cháu hết sức mình.

- Hẹn gặp lại chú, cô nói thêm, rồi cô lặng lẽ bỏ đi như một cái bóng.

Matt đợi cô đi khuất hẳn rồi mới quay lại ngôi mộ của Elliott.

- Cậu cứ tin ở tớ, ông nói, tớ sẽ chăm sóc cô bé.

Rồi ông rời khỏi nghĩa trang, thấy lòng mình nhẹ nhõm hơn khi mới tới.

* * *

Đôi mắt long lanh, Matt chạy xe trên đường cao tốc số 29 hướng Calistoga, một ngôi làng nhỏ vùng thung lũng Napa, nơi có trang trại trồng nho của ông. Tiffany đang ở châu Âu để quảng bá cho rượu vang của họ và ông không muốn trở về San Francisco một mình trong ngôi nhà lạnh lẽo và trống trải.

Lái xe chạy bằng băng quanh Oakville và St Helena, ông về tới một dinh cơ vốn là niềm tự hào của ông. Matt là một người giàu có. Từ ba mươi năm nay, ông đã không tiếc công sức để biến cơ ngơi của mình thành một trong những đồn điền trù phú nhất trong vùng.

Ông nhấn điều khiển tự động và thanh chắn tự động nhắc lên mở lối dẫn vào trang trại trồng nho. Ông lái xe qua những mảnh vườn trồng cây thủy sinh rồi đậu xe ở cuối lối đi rải sỏi. Căn nhà gỗ cũ kỹ đã bị phá bỏ từ lâu, thay vào đó mọc lên một toà nhà rất đẹp vừa cổ điển lại vừa mang dáng dấp thời thượng.

Ông chào người bảo vệ và đi thẳng xuống hầm thử rượu. Đó là một gian phòng rộng mênh mông được trang trí bằng những bức tranh và những pho tượng của các nghệ sĩ nổi tiếng: Fernand Léger, Dubuffet, César và còn có cả một tác phẩm vô giá của Basquiat mà ông đã tặng cho Tiffany vào dịp sinh nhật gần đây nhất của bà.

Ánh sáng trong gian phòng rất dịu, hắt xuống sàn nhà một màu nâu vàng nhàn nhạt. Matt ngồi xuống chiếc ghế dài bằng gỗ sồi và háo hức mở bao giấy ra, nóng lòng muốn xem người bạn đã "để lại" gì cho ông. Bên trong túi là một chiếc hộp bằng gỗ màu sáng đựng hai chai rượu vang mà ông xem rất kỹ: một chai Château Latour 1959; một chai Château Mouton Rothschild 1982. Hai niên hiệu quý giá của hai dòng rượu vang nổi tiếng nhất vùng Médoc: có thể coi là một bảo vật của thế giới...

Thích thú vị sự ngạc nhiên mà Elliott dành cho mình, Matt nhắc chai rượu ra khỏi hộp và ngớ ngàng khi tìm thấy một cuốn sổ lớn bọc vải da nằm dưới đáy hộp.

Chỉ trong một giây, tâm trạng của ông chuyển từ sự thích thú sang ngạc nhiên rồi háo hức và ông mở cuốn sổ ra bằng hai bàn tay run lẩy bẩy. Cuốn sổ có đến trăm trang, đen đặc những dòng chữ viết tay nắn nót mà ông nhận ra là nét chữ của bạn mình.

Đọc lướt qua trang đầu tiên, Matt đột nhiên cảm thấy nổi da gà.

Matt thân,

Nếu cậu đọc được những dòng chữ này, thì có nghĩa là cuối cùng căn bệnh ung thư khôn khiếp đã kết liễu đời tớ. Tớ đã chiến đấu đến cùng, song có những đối thủ mà ta không thể khuất phục nổi... Chắc hẳn cậu đã đọc được tin báo về cái chết của tớ trong tờ báo số ra ngày hôm qua và vì cậu có một trái tim nhân hậu, nhất định cậu đã xoay sở để tới dự tang lễ của tớ. Thậm chí tớ dám cá rằng cậu đã đứng nép mình sau một gốc cây và chờ tới lúc có thể một mình tâm sự với tấm bia trước mộ tớ... Tớ biết cậu vẫn còn giận tớ. Tớ biết cậu đã chẳng bao giờ hiểu nổi cách cư xử của tớ và đã đau đớn cũng như tớ từng đau đớn. Tớ những muốn giải thích với cậu sớm hơn, song tớ không thể làm như vậy. Rồi cậu sẽ hiểu vì sao... Và đây là câu chuyện khó tin đã xảy ra với tớ và đã liên lụy tới tất cả chúng ta: cậu, Ilena và tớ. Tớ đã nhiều lần tìm cách đưa ra quyết định đúng đắn, song cậu cũng sẽ thấy tớ chẳng có nhiều lựa chọn. Sau khi đọc hết những trang này, tốt nhất cậu đừng nên tự trách mình! Cậu vẫn luôn có mặt khi tớ cần và tớ đã vô cùng may mắn khi có được một người bạn như cậu. Đừng đau buồn. Trước khi bắt đầu đọc, hãy mở một chai rượu ra - cậu sẽ nhận thấy tớ không hề coi thường cậu chút nào - hãy rót cho mình một ly và uống vì tớ. Khi tớ viết những dòng chữ này, tớ biết mình đang sống những ngày cuối cùng của cuộc đời. Khung cửa sổ phòng tớ mở toang: bầu trời xanh ngắt một màu và chỉ có ở California mới có, một vài áng mây mỏng mảnh đang bay về phía chân trời và gió mang tới những tiếng sóng biển dội vào bờ. Tất cả những thứ nhỏ nhặt mà chẳng bao giờ chúng ta dành thời gian để tận hưởng ấy... Nói ra thì đúng là ngốc nghếch, song thật khó khăn làm sao nếu phải rời bỏ chúng. Hãy tự chăm sóc mình, Matt thân mến, và hãy tận hưởng quãng thời gian còn lại. Giá mà cậu biết tớ đã nhớ cậu biết bao nhiêu! Luôn mãi là bạn của cậu.
Elliott.

* * *

Đã hơn hai giờ sáng.

Mắt đỏ hoe, Matt đọc những dòng cuối cùng của câu chuyện kỳ lạ mà bạn ông đã kể lại. Cuộc gặp gỡ của Elliott với bản sao của ông, những chuyến du hành vượt thời gian, sự cam kết kỳ lạ để cứu sống Ilena... Câu chuyện mà ba mươi năm trước ông đã không chịu tin hôm nay được kể lại với những lời giải thích đã sáng tỏ hơn nhiều. Matt đóng cuốn sổ lại và khó nhọc đứng lên. Đầu óc ông quay cuồng, chai rượu Latour đã được uống vội, song rượu đã không đủ để làm dịu bớt nỗi đau đớn khôn cùng vì ân hận và cắn rứt.

Phải làm gì bây giờ? Uống nốt chai rượu để nhận chìm khả năng này song lại nhanh chóng gạt đi. Ông đi vòng ra sau quầy thử rượu và vĩa nước lạnh lên mặt. Rồi ông khoác áo măngtô vào và rời nhà ngay trong đêm. Gió lạnh băng quất vào người ông. Elliott đã chết và ông chẳng làm được gì để thay đổi điều đó. Tuy nhiên, có một điều ông còn có thể làm được.

Nhưng liệu ông có quyền làm điều đó không?

Trên bãi đậu xe, ông quyết định không dùng chiếc xe roxtow cổ mà lấy chiếc xe 4x4. Lái xe rời khỏi trang trại, ông bật hệ thống định vị tự động lên và gõ vào đó một địa chỉ nằm ở phía bắc California.

Rồi ông chạy xe thẳng hướng những dãy núi.

Ông cho xe chạy suốt đêm, tiến sâu vào những vùng đất tuyết phủ nằm phía Tây. Giờ vẫn còn là mùa đông và những con đường trơn nhẫy khuất sau lớp sương mù dày đặc.

Suýt nữa thì xe ông hết xăng khi chạy tới gần Willow Creek và chỉ may mắn thoát khi một người chủ tiệm tạp hoá đã đồng ý bán cho ông một bình xăng với giá cắt cổ. Khi chạy tới Weaverville, sương mù đã tan hẳn và mặt trời bắt đầu lộ dạng sau những đỉnh núi tuyết phủ của dãy Trinity Alps.

Ông đi theo con đường rừng và chỉ một lát sau đã tới trước một ngôi nhà nhỏ bằng gỗ mà ông đã từng tới cùng với Tiffany.

- Nghe tiếng xe 4x4, Ilena bước ra trước thềm.

- Matty! Bà thốt lên bằng giọng lo lắng.

Ông dang tay hướng về phía bà rồi đi tới chỗ bà đứng và ôm lấy bà trong vòng tay.

Mỗi lần nhìn bà, ông đều có một cảm xúc rất đặc biệt, pha trộn giữa sự cảm thông và trân trọng. Ilena đã đấu tranh cả cuộc đời, trước tiên là để vượt lên nỗi thiệt thòi của mình và rồi để bảo vệ những quyền lợi mà bà rất coi trọng.

- Trông em rất khoẻ, ông nhận xét.

- Anh thì ngược lại, trông nét mặt thật đáng sợ! Xảy ra chuyện gì vậy, Matt?

- Anh sẽ giải thích với em, nhưng trước hết cho anh xin một cốc cà phê.

Ông đi theo bà vào phòng khách. Căn nhà gỗ được thiết kế trang nhã, xen kẽ giữa gỗ cổ truyền với nghệ thuật bài trí hài hoà. Tường vách kính, lò sưởi, một bộ máy tính đời mới nhất: chẳng còn thiếu thứ gì để biến chỗ này thành một nơi trú ngụ ấm áp và tiện nghi.

- Thế nào? Ilena vừa hỏi vừa bật máy pha cà phê. Anh bị bà xả đuổi ra khỏi nhà rồi ư?

- Vẫn còn chưa, Matt vừa đáp vừa nở một nụ cười.

Ông nhìn bà tròng trành. Cho dù đã phải chịu đựng rất nhiều thách thức của cuộc sống, ở Ilena vẫn toát lên vẻ duyên dáng mê hồn. Bà vẫn tiếp tục dạy học ở Stanford và được coi như một trong những "ngôi sao" của trường đại học. Trong khu vườn ươm những hạt giống trí thức và những ứng cử viên giải thưởng Nobel ấy, đã có rất nhiều người trí thức vượt bậc đem lòng rung động và thử một vài chiến lược chinh phục bà để rồi nhận được một cử chỉ từ chối nhã nhặn. Matt biết rằng kể từ sau tai nạn, Ilena đã hoàn toàn từ bỏ cuộc sống tình cảm. Trong bệnh viện, bà đã đấu tranh để vượt qua rất nhiều - Cà phê của anh đây, bà vừa nói vừa đặt xuống bàn cái khay có hai chiếc tách đang bốc khói nghi ngút và một đĩa đựng bánh quy các loại.

Một con mèo có bộ lông dài mượt lững thững đi vào phòng và đòi bữa ăn sáng của nó.

Ilena ôm nó lên tay và vuốt nó vài cái. Bà chuẩn bị quay lại vào trong bếp thì Matt đột nhiên thú nhận mục đích chuyến thăm của mình:

- Elliott qua đời rồi.

Một sự yên lặng sâu lắng trùm lên cả ngôi nhà. Ilena buông rơi con mèo giống Ba Tư khiến nó bật lên một tiếng meo trách móc.

- Thuốc lá phải không? Bà vừa hỏi vừa quay về phía Matt.

- Đúng, ung thư phổi.

Bà gật đầu, lộ vẻ đăm chiêu. Nét mặt bà gần như không biểu lộ chút cảm xúc nhưng Matt nhận thấy đôi mắt bà long lanh.

Rồi bà rời khỏi phòng khách đi vào bếp, con mèo giống Ba Tư nổi gót theo sau.

Còn lại một mình, Matt thở dài. Ánh mắt ông nhìn xa xăm về những dòng sông băng đang đổ xuống từ những dãy núi trông như những dòng dung nham trắng muốt.

Đột nhiên, tiếng bát đĩa vỡ khiến cả ngôi nhà rung lên. Ông vội vàng chạy vào bếp và nhìn thấy Ilena sụp xuống một chiếc ghế. Gục đầu giữa hai bàn tay, bà để nỗi đau của mình tự bộc lộ. Matt quỳ xuống

bên người bạn và ôm bà vào lòng bằng tất cả tình cảm của mình.

- Em yêu anh ấy vô cùng... bà bầu lấy vai ông và thổ lộ.

- Anh cũng vậy...

Bà ngược nhìn ông bằng đôi mắt đầm lệ:

- Sau tất cả những gì anh ấy đã đối xử với chúng ta, em vẫn yêu anh ấy.

- Có một chuyện em cần phải biết... Matt thì thầm.

Ông đứng lên và rút từ trong túi áo măngtô ra một cuốn sổ to.

- Elliott đã để lại cho anh thứ này trước khi qua đời, ông vừa giải thích vừa đưa nó cho Ilena.

Bà run rẩy cầm lấy cuốn sổ.

- Cái gì đây?

- Sự thật, ông nói đơn giản.

Rồi ông rời khỏi căn nhà và đi xe ra.

* * *

Bối rối, Ilena bước ra thềm để định giữ ông lại.

Nhưng Matt đã bỏ đi mất.

Khí hậu buổi sáng rất lạnh cho dù trời nắng đẹp, Ilena lấy một chiếc khăn choàng khoác lên vai rồi ngồi vào một chiếc ghế bành có thể bập bênh.

Bà mở cuốn sổ bọc vải giả da ra, lập tức nhận ra nét chữ của Ilena và cảm thấy có một lưỡi dao sắc đang chọc thẳng vào tim và cứa nát tâm hồn bà.

Sau khi đọc những dòng đầu tiên, bà hiểu ra rằng bà sẽ tìm được câu trả lời cho thắc mắc đã khiến bà đau khổ từ ba mươi năm nay. Vì sao anh lại bỏ rơi em?

* * *

Matt lái xe như cái máy về phía San Francisco.

Buồn bã và chán chường.

Sự tiết lộ sau khi qua đời của Elliott thoát đầu đã mang lại cho ông chút an ủi song ngay lập tức lại nhường chỗ cho nỗi buồn phiền và chán nản.

Thật lòng mà nói, sự giảng hoà sau cái chết của người bạn để lại cho ông một dư vị dở dang. Matt là một con người của chủ nghĩa lạc quan. Ông vẫn luôn có niềm tin vào cuộc sống. Khái niệm "chết tử tế", ra đi trong thanh thản, với một cảm giác đã hoàn thành tốt cuộc sống của mình: tất cả những điều đó đều chẳng có nghĩa lý gì đối với ông.

Điều mà ông mong muốn là lại có thể cùng vui vẻ với Elliott. Lấy tàu và cả hai cùng lênh đènh trên vịnh, uống rượu khai vị trong những quán cà phê trên khu cảng cũ, thưởng thức món cá hồi nước ngọt ở nhà hàng Chez Francis, dạo chơi trong những khu rừng ở Sierra Nevada...

Sống.

Nhưng chẳng còn mơ về những điều đó được nữa. Elliott đã chết và có lẽ chẳng mấy chốc cũng sẽ đến lượt ông.

Ông vẫn ngây thơ tưởng tượng rằng rồi mọi thứ sẽ trở về như cũ.

Song cuộc sống đã không muốn điều ấy xảy ra và năm tháng đã trôi qua...

Lúc này là ba giờ chiều. Càng về gần đến thành phố, xe cộ đi lại càng đông. Ông dừng lại ở một trạm xăng để đổ đầy xăng và ăn tạm chút gì.

Trong toa-lét, ông vã nước lên mặt nhiều lần cứ như làm vậy sẽ có thể rửa trôi được sự chán nản và già nua. Tấm gương phản chiếu lại cho ông một hình ảnh khiến ông cảm thấy bàng hoàng. Bụng ông sôi lên ùng ục và mệt mỏi và rầu rĩ khiến ông rối trí.

Tại sao ông cứ có cảm giác như mình đã bỏ qua điều gì đó quan trọng? Từ đêm hôm trước, có điều gì đó cứ giày vò ông. Ông có cảm giác mọi việc vẫn chưa hoàn toàn kết thúc, song không thể nào lý giải nổi vì sao.

Ông gọi một chiếc bánh mì kẹp và ngồi vào một bàn gần cửa sổ rồi lơ đãng nhìn những dòng xe ngược xuôi dọc đường số 101.

Ông cắn một miếng bánh mì kẹp thịt và không thể nào xua nổi cảm giác áy náy. Kể từ khi những xét nghiệm mới nhất cho ông thấy chỉ số mỡ trong máu đã lên đến mức báo động, vợ ông đã nghiêm cấm ông không được ăn những món kiểu này.

Nhưng hôm nay, Tiffany chẳng có mặt ở đây để chăm sóc ông.

Trước khi cắn thêm một miếng bánh nữa, ông miễn cưỡng với tay lấy hộp thuốc giảm mỡ trong máu mà ông vẫn luôn mang theo trong túi áo vest. Cái hộp gần như trống trơn. Ông nuốt viên thuốc cuối cùng và uống một ngụm cà phê.

Cử chỉ máy móc đó như bật mở cái chốt trong tâm trí ông.

Ông bỏ lại bánh mì và cà phê rồi chạy vội ra chiếc 4x4.

Vì ông vừa chợt hiểu ra điều gì đã khiến ông băn khoăn từ nhiều giờ nay!

Ông đã đọc đi đọc lại tự truyện của Elliott. Rõ ràng bạn ông đã kể rằng ông già người Campuchia đã cho mười viên thuốc. Vậy mà Elliott mới chỉ thực hiện có chín chuyến du lịch vượt thời gian!

Mười viên thuốc; chín chuyến đi.

Vậy thì viên thuốc còn lại đã đi đâu?

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Chương 24

Viên thuốc cuối cùng...

Khi có nhiều con đường cùng mở ra trước mắt và bạn không biết nên chọn con đường nào, chớ nên lựa chọn ngẫu nhiên mà hãy ngồi xuống và chờ đợi. Cứ chờ và chờ nữa. Đừng cử động, hãy nín lặng và lắng nghe trái tim. Rồi khi nó cất tiếng, hãy đứng lên và đi theo hướng mà nó chỉ cho bạn.

SUSANA TAMARO

2007

Matt 61 tuổi

Matt về đến thành phố trong vòng chưa đầy nửa tiếng.

Có điều gì đó đang luẩn quẩn trong đầu ông.

Một ý tưởng điên rồ, song nó khiến trái tim cảm thấy được an ủi.

Ông lao xe vào đại lộ Marina, và như ngày xưa, đậu xe ngay trước cửa nhà Elliott. Ông cứ hy vọng sẽ gặp Angie tại đó nhưng xem ra căn nhà đang bỏ trống. Sau khi nhấn chuông và gõ cửa, ông đi một vòng quanh nhà và trèo qua hàng rào để vào vườn. Cảnh vật xung quanh hầu như không hề thay đổi. Cây thông tuyết Alaska già cỗi vẫn chung thủy với vị trí cũ, vươn những nhánh đồ sộ chạm tới bức tường kính. Matt gần như tin chắc rằng khác hẳn với những ngôi nhà xung quanh, căn nhà này nhất định không có hệ thống báo động.

Ông cởi bỏ áo măngtô quần quah cánh tay rồi dùng toàn bộ sức lực thúc thật mạnh khuỷu tay vào kính cửa nhà bếp. Lớp kính khá dày, nhưng Matt vẫn còn rất sung sức. Khi lớp kính vỡ tung, ông khéo léo luôn tay giữa cạnh kính sắc nhọn và mở chốt bên trong.

Ông lách mình vào nhà và trong suốt ba tiếng đồng hồ liền, ông rà

soát toàn bộ hai tầng gác không sót một góc ngách nào, lục lọi từng phòng một, mở tất cả các ngăn kéo ra, xem xét từng ngăn tủ, nhấc từng thanh ván sàn đã bị long ra với hy vọng tìm ra viên thuốc cuối cùng.

Nhưng ông không tìm thấy nó.

Trời đã về đêm. Matt chuẩn bị ra về thì ông chợt dừng lại trước một khung ảnh có tấm hình của Elliott được đặt giữa những bức ảnh chụp Angie.

Ông đột nhiên nổi cơn cáu giận và thất vọng:

- Cậu đang đùa với tất cả chúng tớ đấy phải không? Ông hét lên với tấm ảnh của Elliott.

Ông mắng mỗ cứ như bạn mình đang đứng trước mặt:

- Tất cả những chuyện này đều là vớ vẩn cả, đúng không? Những câu chuyện bịa đặt mà cậu đã nghĩ ra để tự bào chữa cho cách xử xự của mình...

Ông bước lại gần tấm ảnh hơn chút nữa và nhìn thẳng vào mắt bác sĩ:

- Chẳng hề có ông già người Campuchia nào cả! Chẳng hề có thuốc men gì hết! Chẳng hề có cả những chuyến đi vượt thời gian! Cậu đã mắc phải chứng hoang tưởng cách đây ba mươi năm và ngay cả đến lúc chết cậu cũng vẫn còn hoang tưởng!

Bằng một cử chỉ phẫn nộ, ông vớ lấy khung ảnh và ném thẳng nó vào tường.

- Đồ điên.

Rồi kiệt sức, ông buông mình xuống ghế bành.

Phải rất lâu sau ông mới có thể lấy lại bình tĩnh.

Giờ thì cả căn phòng đã chìm trong bóng tối.

Matt đứng dậy để bật cây đèn bàn nhỏ đặt trên một chiếc tủ bằng gỗ sơn. Ông nhặt tấm ảnh của Elliott lên từ giữa đồng vụn kính và đặt nó lên một ngăn trên giá sách.

- Quên mọi hiểm thù đi nhé.

Giá sách

Ông tiến lại gần giá sách. Ông nhớ lại cái ngày ông đã đến đây để nhét một bức điện vào giữa những trang của một quyển bách khoa toàn thư. Đứng trước những kệ sách, ông lướt mắt trên những đầu đề sách cho tới khi thấy cuốn mà ông muốn tìm. Ông chộp lấy cuốn bách khoa toàn thư cũ kỹ, thổi lên bề mặt để loại bỏ lớp bụi mỏng phủ trên đó và lắc lắc cho những tấm bản đồ và tranh vẽ từ trong đó rơi ra.

Chẳng có gì, rồi bỗng nhiên như có linh cảm, một cử chỉ cuối cùng để

tiếp tục đeo đuổi giấc mơ của ông...

Ông nhặt lấy con dao rọc giấy đang nằm lẫn lóc trên bàn và lách nó vào kẽ hở nhỏ của lớp bìa nơi gáy sách. Ông chạm phải vật gì hơi cứng rồi một chiếc hộp vuông bé xíu bằng nhựa rơi xuống sàn.

Matt nhặt nó lên, tim đập thình thịch. Đó là một túi nhựa chống thấm nhỏ xíu, ông vội vã mở ra và dốc vật đựng bên trong đó ra lòng bàn tay.

Trong lòng bàn tay của ông giờ đây có một viên thuốc nhỏ màu vàng...

Ông cố gắng để không quá kích động, song một sự hào hứng bao trùm lên tâm trí ông.

Viên thuốc cuối cùng.

Chuyến đi cuối cùng...

* * *

Làm gì bây giờ?

Elliott đã có chủ ý gì khi để lại một cơ hội cuối cùng để quay trở lại quá khứ? Và tại sao bạn ông lại chọn giấu viên thuốc ở chính chỗ đó, trong chỗ giấu mà chỉ mình ông có thể biết được?

Matt đi đi lại lại trong phòng, trấn trở với câu hỏi đó cho tới khi điện thoại di động của ông đổ chuông.

- Ilena?

- Phải, em đây, em vừa mới đọc xong cuốn sổ...

Bà nói bằng giọng tỉnh khô, cố kìm nén nỗi sợ hãi và xúc động.

- Thật là một câu chuyện điên rồ. Matty, anh phải kể rõ hơn cho em nghe.

Matt chẳng biết phải trả lời thế nào. Ông nhắm mắt và đưa tay lên dụi.

Tất nhiên là Ilena khó có thể tin được vào chuyện Elliott kể! Làm sao có thể khác đi được? Làm sao có thể yêu cầu bà chấp nhận câu chuyện khó tin đó trong khi bà chưa bao giờ từng nghĩ đến chuyện một điều kỳ lạ như vậy có thể làm đảo lộn cuộc sống của người đàn ông mà bà yêu.

- Anh chẳng thể giải thích gì với em vào lúc này, Matt đáp.

- Ồ không, anh sẽ phải giải thích! Ilena nổi giận. Anh đến nhà em và bắt em phải khơi dậy tất cả những kỷ niệm mà em đã phải mất ba

mười năm để chôn vùi rồi lại bỏ đi như một tên trộm!

- Anh sẽ mang cậu ấy về cho em, Ilena.

- Ai cơ?

- Elliott.

- Cả anh cũng phát điên lên mất rồi! Elliott qua đời rồi. Matt! CHẾT RỒI!

- Anh sẽ mang cậu ấy về cho em, Matt thành thực nhắc lại. Anh hứa với em.

- Đừng làm em đau khổ nữa! Ilena gào lên rồi bỏ máy.

Matt cất điện thoại vào túi. Ông đứng trước vách kính đang bị một làn mưa nhẹ tấp vào. Ông rất bình tĩnh và quyết tâm. Giờ đây, mọi chuyện đối với ông đều đã sáng tỏ.

Viên thuốc cuối cùng này, chính ông sẽ phải dùng đến nó.

* * *

Ông tìm thấy một chai nước Perrier trong tủ lạnh và uống một ngụm thật to để - nói theo đúng cách - "làm trôi viên thuốc".

Thế là xong.

Quá muộn để quay trở lại.

Ông quay vào phòng khách, ngồi xuống ghế và gác cả hai chân lên bàn.

Giờ thì chỉ còn việc chờ đợi.

Nhưng đợi gì mới được?

Cảm giác đầy bụng ư?

Những cơn co thắt dạ dày?

Hay đến lượt ông cũng sẽ quay trở về quá khứ cách đây ba mươi năm...?

Ông đợi và đợi tiếp.

Vô hiệu.

Bực tức, ông lên gác, lục lọi trong buồng tắm và tìm thấy một lọ thuốc ngủ. Ông uống hai viên, trở xuống phòng khách và nằm dài trên tràng kỷ.

Ông nhắm mắt, đếm số cừu, mở mắt ra, thay đổi tư thế, tắt đèn đi, rồi lại bật đèn lên...

- Khỉ thật! Ông nói và bật dậy.

Quá bồn chồn để có thể chớp mắt, ông mặc áo măngtô và rời khỏi căn nhà dưới làn mưa rào lạnh băng. Ông chạy vội ra xe để trú mưa. Ông vội vã khởi động máy, lái lên đường Filmore rồi chạy ra phố Lombard. Đang là mùa đông, đã quá nửa đêm và đường phố vắng tanh.

Ông lên đến chỗ cao nhất của khu Russian Hill - nơi các con phố chạy về phía North Beach với một chuỗi những lối ngoặt ngoắt ngoéo như cài răng lược - đau nhói lên phía sau gáy, tâm thức ông rối loạn và ông cảm thấy máu dồn lên hai thái dương. Ông bất tỉnh và gục đầu xuống tay lái, thậm chí chẳng có đủ thời gian để xe lại dừng. Chiếc xe 4x4 trượt bánh lên vỉa hè, nghiền nát hai khóm cẩm tú cầu rồi lao thẳng vào một thanh chắn kim loại.

* * *

1977

Khi Matt mở mắt ra, ông đang nằm sấp giữa phố Lombard hình chữ chi. Trời tối vô cùng, nhạt nhoà trong nước mưa và sương mù.

Ướt sũng, bần thiêu, Matt khó nhọc đứng dậy. Ông đã nằm như thế này bao lâu rồi? Ông nhìn đồng hồ, song nó đã chết đứng. Ông đưa mắt tìm xe của mình: chiếc 4x4 đã biến mất.

Ở trên kia, phía phố Hyde, tấm bảng hiệu dạ hội đèn của một cửa hàng tạp hoá đang nhấp nháy trong bóng tối. Ông bước vội về phía cửa hàng. Bên trong vắng tanh, chỉ trừ có một người bán hàng gốc châu Á đang xếp những lon nước soda lên kệ. Matt tiến lại gần giá bày tạp chí. Ông bồn chồn nhặt một tờ Newsweek lên: trên trang bìa, Jimmy Carter (1) đang chưng ra một nụ cười gượng gạo. Trên mép bìa tạp chí, ngày phát hành được ghi rõ: 6 tháng Hai năm 1977.

Ông lao ra khỏi cửa hàng.

Vậy là cuối cùng viên thuốc đã phát huy tác dụng! Đến lượt ông đã quay trở lại quá khứ, ba mươi năm về trước!

Matt biết thời gian ông có thể lưu lại trong quá khứ rất ngắn ngủi. Ông chỉ có vài phút để tìm gặp Elliott. Thoạt đầu ông định quay về bến du thuyền, nhưng theo những gì đọc được trong cuốn sổ, ông biết thời gian này Elliott thường xuyên đi làm buổi đêm.

Ông suy nghĩ một vài giây rồi quyết định.

Bệnh viện Lenox ở cách đây khoảng hơn một cây số theo đường

chim bay. Một khoảng cách khá ngắn nếu đi bằng xe, nhưng nếu đi bộ thì không hề gần. Ông đứng ra giữa đường để tìm cách chặn một chiếc xe lại, nhưng chỉ thu được những tiếng bóp còi cáu kỉnh và những đợt bần bấn lên khiến ông hoàn toàn ướt đầm từ đầu đến chân.

Ông thu hết can đảm và quyết định chạy bộ trong đêm tối để đến được bệnh viện. Ông leo dốc và chạy qua những con phố của cái thành phố có địa hình đặc biệt này. Gần như hết hơi, ông suýt nữa vấp ngã khi chạy tới phố California. Chống hai tay lên đầu gối, ông thở gấp và cay đắng nuối tiếc vì đã không nghe theo những lời khuyên của Tiffany lúc nào cũng khuyến khích ông phải chạy bộ hàng ngày để có thể loại bỏ bớt khoảng một chục cân trọng lượng thừa. Chiếc áo măngtô của ông chỉ còn lại như một mớ bao tải to đùng, ông bỏ lại nó bên vệ đường. Như được giải thoát, ông tiếp tục chạy dưới trời mưa tầm tã. Cho dù có chết vì nhồi máu cơ tim thì ông cũng không thể bỏ cuộc khi đã về gần đến đích!

Đã bốn mươi năm nay ông chờ đợi ngày này. Cái ngày mà đến lượt ông, ông sẽ cứu sống Elliott.

Cuối cùng, ông nhìn thấy ánh sáng nhấp nháy của khoa cấp cứu. Ông chạy vào trăm mét cuối cùng với tốc độ nhanh hết sức có thể để đẩy cánh cửa bệnh viện giống như thể hành động ấy sẽ quyết định tính mạng của ông.

- Tôi tìm bác sĩ Elliott Cooper! Ông nói một tràng như bắn súng liên thanh.

- Sao cơ ạ? Nhân viên quầy tiếp tân hỏi lại.

- Tôi tìm Bác sĩ Elliott Cooper! Ông nhắc lại rành mạch.

Tận tình - ta vẫn đang ở những năm bảy mươi kia mà - cô gái đưa cho ông một chiếc khăn để ông lau khô mặt mũi tóc tai rồi tra lịch trực. Cô chuẩn bị trả lời thì một cô y tá xen vào:

- Elliott đang ở trong căng-tin, cô vừa nói vừa cắn một miếng bánh bọc sôcôla. Nhưng chỗ đó...

Matt lao thẳng qua sảnh, trong khi cô y tá nói nốt câu:

- ... chỉ dành cho nhân viên thôi.

* * *

Matt đẩy hai cánh cửa căngtin mở bật ra. Căn phòng trống trơn, chìm

trong bóng tối. Trên tường, đồng hồ chỉ hai giờ sáng và phía sau quầy, một chiếc đài đang đều đặn phát ra một bản nhạc giao hưởng của Nina Simone.

Matt bước lại giữa những dãy bàn. Trong góc phòng, ngồi dựa lưng vào tường, hai chân duỗi dài gác lên một băng ghế, Elliott đang vừa điền hồ sơ bệnh án vừa hút một điếu thuốc.

- Thế nào, anh bạn, vẫn đang làm việc hả?

Elliott giật nảy mình và quay đầu về phía người đàn ông vừa bước vào. Thoạt tiên, anh không nhận ra ông. Nhưng rồi anh bỏ qua những vết nhăn, vóc dáng đầy đà và mái tóc thưa thớt của ông.

- Ba mươi năm khiến con người thay đổi quá, phải không? Matt nhận xét.

- Là cậu... cậu đây ư? Anh bác sĩ trẻ áp úng và chậm rãi đứng lên.

- Bằng xương bằng thịt đây.

Sau một thoáng ngập ngừng, hai người đàn ông ôm chầm lấy nhau.

- Khỉ thật, cậu từ đâu đến thế này?

- Từ năm 2007.

- Nhưng cậu làm thế nào...?

- Vẫn còn một viên thuốc, Matt giải thích.

- Vậy là cậu biết hết rồi hả?

- Phải.

- Tớ rất tiếc vì chuyện đã xảy ra, Elliott xin lỗi.

- Đừng bận tâm...

Hai người đàn ông đứng đối diện với nhau, vừa cảm động vừa lúng túng.

- Cậu thế nào, năm 2007 ấy? Elliott hỏi, vẫn luôn khao khát được biết thêm thông tin về tương lai.

- Tớ già đi, Matt đáp và khẽ cười, nhưng vẫn ổn.

- Chúng ta vẫn còn giận nhau hả?

Matt dừng lại một lát rồi nhìn thẳng vào mắt bạn và nói thật:

- Cậu chết rồi.

Bầu không khí yên lặng bao trùm, cơn bão dữ dội hơn và giọng hát trầm buồn của Nina Simone chìm trong tiếng mưa rơi.

Không thể thoát nổi một lời nào, Elliott nheo mắt và gật đầu.

Matt định nói thêm điều gì đó nhưng một tia máu chọt phun trên áo sơ mi cùng lúc với những cơn rung động bắt đầu tấn công toàn thân ông.

- Tớ đi đây! Ông vừa hét lên vừa túm chặt lấy Elliott.

Toàn thân rung lên bần bật, Matt cúi gập người, giống như cơ thể ông đột nhiên bị một luồng điện quật gậy.

- Tớ đến cứu cậu đây, ông khó nhọc nặn ra từng lời.
Người ông rung đến nỗi Elliott buộc phải giúp ông ngồi xuống sàn.
 - Thế cậu định làm thế nào để cứu tớ? Anh vừa hỏi vừa quỳ xuống bên cạnh ông.
 - Thế này, Matt vừa nói vừa giật điều thuốc ra khỏi môi anh và di nó xuống mặt sàn lát đá vuông của căngtin.
Elliott lo lắng nhìn bạn. Gáy ông cứng đờ và toàn thân ông rung chuyển bởi những cơn co thắt hỗn loạn.
 - Chẳng phải chỉ mình cậu mới cứu sống được người khác, Matt vừa thì thầm vừa cố nở một nụ cười.
 - Nếu tớ còn có thể sống sót, hẹn gặp nhau vào năm 2007, Elliott đề xuất.
 - Tốt nhất là cậu nên đúng hẹn, anh bạn ạ.
 - Ba mươi năm sau, sẽ lâu đấy, Elliott vừa nói vừa cầm tay bạn.
 - Cậu đừng lo: sẽ qua rất nhanh thôi.
Trong vài giây, hơi thở của Matt trở nên khò khè và ồn ào. Ánh mắt ông như dại đi và cơn co giật khiến mặt ông méo mó. Ông chỉ còn đủ thời gian để nói thêm:
 - Thời gian luôn trôi đi quá nhanh...
- Rồi biến mất trong tiếng hét đau đớn.

* * *

Elliott đứng lên, bị nỗi lo giằng xé. Chuyển trở về tương lai của Matt đã đau đớn hơn rất nhiều so với bản sao của anh. Liệu ông có về được đúng bến không? Và nếu có thì trong tình trạng như thế nào? Như mỗi lần lo lắng, anh sờ tay vào bao thuốc và nhanh chóng châm một điếu. Cho dù trời đang mưa to, anh vẫn mở cửa sổ và nhìn đắm đắm vào những luồng nước từ trên trời đổ xuống. Điều thuốc này, Elliott sẽ từ từ hút cho đến tận cùng. Anh đã hiểu rất rõ thông điệp của Matt. Ánh mắt nhìn vào xa xăm, như bị thôi miên bởi màn mưa, anh nghĩ tới sự mạo hiểm mà bạn của anh vừa phải trải qua để có thể cứu mạng anh.

- Cậu làm tớ ngạc nhiên ghê gớm đấy, ông bạn ạ! Anh thì thầm thú nhận, thậm chí ước sức mạnh tinh thần sẽ giúp anh chuyển thông điệp

đó tới Matt.

Anh dúi điều thuốc vào bậu cửa sổ, vứt bao thuốc mới bóc vào sọt rác rồi rời khỏi căn tin.

Đó là điều thuốc cuối cùng của cuộc đời anh.

* * *

2007

Đã hơn hai giờ sáng, nhưng đèn vẫn còn sáng trong căn nhà nhỏ của Ilena.

Trên bàn làm việc, giữa máy tính xách tay và một cốc trà đã nguội lạnh, cuốn sổ bìa bọc vải giả da tường thuật lại câu chuyện của Elliott vẫn mở ra ở trang cuối cùng.

Ngồi trước bàn, hai mắt đau nhức vì khóc quá nhiều, Ilena bắt đầu thiu thiu khi mèo giống Ba Tư đang nằm ngủ trên tràng kỷ bồng xù lông dựng đứng lên và bật ra những tiếng kêu khiếp hãi rồi chạy lại trốn dưới cái tủ nhỏ có ngăn kéo.

Trong một thoáng, cả căn nhà rung lên, tường lắc lư, bóng đèn nổ tung và một chiếc bình rơi xuống vỡ tan.

Ilena ngồi thẳng lại trên ghế, hoảng hốt.

Một tiếng nổ đinh tai vang lên, tiếp đó là một đợt gió hút mạnh rồi cuốn sổ bìa bọc vải giả da biến mất ngay trước mặt bà!

Dần dần, những cơn rung dừng lại, con mèo chậm rãi bước ra khỏi chỗ nấp và cất một tiếng kêu đầy oán thán.

Còn Ilena, bà vẫn còn bàng hoàng, đờ đẫn vì xúc cảm. Trong đầu bà xuất hiện một hy vọng điên rồ:

Nếu cuốn sổ không còn nữa, có nghĩa là Elliott chưa bao giờ viết nó ra.

Nếu Elliott chưa viết nó, tức là ông... còn sống.

Chú thích:

1. Tổng thống thứ 39 của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Ngày tháng được nhắc đến trên đây là ngay sau thời điểm nhậm chức của ông.

Hẹn em ngày đó

Dịch giả: Hương Lan

Đoạn kết

Tháng Hai năm 2007

- Này ông! Mọi chuyện ổn cả chứ?

Khi Matt mở mắt ra, ông đang nằm gục trên tay lái chiếc 4x4. Hai người cảnh sát đang đập đập tay vào hai bên kính xe, lo lắng cho tình trạng của ông.

Matt khó nhọc ngồi thẳng lên và mở chốt cửa xe.

- Tôi gọi xe cấp cứu đây! Một trong hai cảnh sát quyết định khi nhìn thấy áo ông vậy máu.

Matt đau đớn cùng cực. Đầu ông quay cuồng và màng nhĩ như nổ tung. Ông bước ra khỏi xe và đưa tay che mắt để tránh luồng ánh sáng chói chang. Chân tay ông cứng đờ, cứ như ông đã ngủ li bì nhiều tháng nay.

Rồi những viên cảnh sát dồn dập đặt câu hỏi cho ông. Sau khi hút đồ hàng rào sắt, chiếc xe địa hình đã lao thẳng lên những bậc thang chạy dọc con phố dốc nhất trong thành phố. Matt xuất trình giấy tờ, thừa nhận toàn bộ trách nhiệm trong vụ tai nạn và chấp nhận kiểm tra nồng độ cồn trong máu thử nghiệm được tiến hành cho kết quả âm tính.

Thoát được khỏi những trách nhiệm đối với cảnh sát, ông rời khỏi phố Lombard mà không chờ xe cấp cứu tới.

Cơn bão đêm trước đã nhường chỗ cho một buổi sáng đẹp trời, đầy gió và nắng.

Matt loạng choạng đi bộ tới bãi biển, vẫn còn chưa tỉnh hẳn. Trong tâm trí ông đầy xáo trộn. Giờ thì ông chẳng còn chắc chắn vào điều gì nữa. Phải chăng ông đã nằm mơ thấy chuyến đi về quá khứ? Liệu ông có cứu được Elliott không?

Khi về đến khu cảng Marina, ông đập cửa nhà bạn mình như một kẻ điên.

- Mở ra Elliott! Mở cánh cửa chết tiệt này ra!

Nhưng căn nhà trống không.

Nếu như thời gian đã không xóa được tình bạn của họ, thì chắc tình bạn của họ cũng chẳng thể xóa nổi thời gian.

Kiệt sức và tuyệt vọng, Matt gục xuống trong nước mắt bên vỉa hè. Ông nằm gục như thế cho tới khi một chiếc taxi rẽ từ góc đường Fillmore để rồi dừng lại trước mặt ông. Ilena bước từ trong xe ra, tràn trề hy vọng, nhưng ông lắc đầu ra hiệu với bà rằng ông đã thất bại. Ông đã không giữ lời hứa, ông đã không thể mang Elliott trở về.

* * *

Ilena băng qua đường và tiến vài bước về phía bãi biển. Cây cầu Cổng vàng đang ở rất gần, và lần đầu tiên bà có đủ can đảm để nhìn cây cầu đáng nguyên rủa nơi từ đó bà đã gieo mình xuống ba mươi năm trước.

Nó vẫn mang trong mình ánh sáng lấp lánh mê hoặc lòng người. Như bị thôi miên bởi ánh sáng ban ngày, Ilena bước về phía biển. Trên bờ biển, một người đàn ông đang thả bộ dọc theo triền sóng. Khi ông quay người lại, Ilena nhìn thấy khuôn mặt ông và trái tim bà se thắt lại.

Ông ấy đây rồi.

"Nghịch lý về người ông" được dẫn ở chương 7 mượn ý tưởng từ cuốn sách của của Rene Barjavel mang tên Kẻ du hành bất cần.

HẾT

Nguồn: Nhà xuất bản Văn học
TTVNOOnline
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 09/03/2009 7:41:38 CH

